

Hoạt động cơ bản	Hoạt động cơ bản của hệ thống đa phương tiện	1
Cài đặt và đăng ký	Đăng ký và cài đặt các tính năng khác nhau	2
Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc	Sử dụng Bluetooth® hoặc Wi-Fi®	3
Dẫn đường	Sử dụng màn hình bản đồ Tìm kiếm bản đồ Kích hoạt chỉ đường	4
Hệ thống âm thanh	Nghe radiô Nghe nhạc	5
Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau	Nghe radiô và nhạc ở hàng ghế sau	6
Cuộc gọi rảnh tay	Để sử dụng chức năng gọi điện thoại di động rảnh tay	7
Các dịch vụ đã được kết nối	Sử dụng các dịch vụ được kết nối	8
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe	Kiểm tra tình trạng xung quanh xe.	9
Phụ lục	Thông tin tham khảo Giấy chứng nhận và thông tin thương hiệu	10
Mục lục	Tìm kiếm theo thứ tự bảng chữ cái	

Thông tin dành cho người đọc.....	10
Để lái xe an toàn	12
Đọc cuốn Hướng dẫn sử dụng này 13	

1 Hoạt động cơ bản

1-1. Hoạt động cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Tổng quan về các chi tiết	17
Màn hình và điều khiển	19
Khái quát về màn hình đa phương tiện.....	20
Menu chính	21
Biểu tượng trạng thái	23
Thao tác trên màn hình cảm ứng.....	24
Chức năng màn hình cơ bản .	27
Nhập các chữ và số.....	29

1-2. Các thao tác cơ bản với bản đồ

Màn hình bản đồ.....	30
Hiển thị vị trí hiện tại của xe ..	31
Thay đổi tỷ lệ bản đồ.....	31
Thay đổi hướng của bản đồ...	32
Di chuyển bản đồ.....	33

1-3. Sử dụng các tính năng cơ bản của hệ thống âm thanh

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng	34
Thay đổi nguồn phát.....	35
Thay đổi bố cục danh sách trên màn hình chọn nguồn phát..	37
Kết nối với cổng USB	37
Kết nối vào cổng HDMI	38

1-4. Các chức năng cơ bản của hệ thống giải trí trên ghế sau

Các chức năng và điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau....	40
Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau.....	42

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau	42
---	----

Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau	47
---	----

Tắt màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau để chỉ phát ra âm thanh.....	48
--	----

Mở/Đóng và điều chỉnh góc nghiêng của màn hình Giải trí Ghế sau (màn hình 14 inch)	49
--	----

Kết nối một thiết bị HDMI với Hệ thống Giải trí trên Ghế sau ..	51
---	----

Thay đổi nguồn âm thanh của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau	52
---	----

Điều chỉnh âm lượng của hệ thống giải trí trên ghế sau....	53
--	----

Thay đổi chế độ phát âm thanh của hệ thống giải trí trên ghế sau	54
--	----

Chuyển đầu ra âm thanh của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48 inch)	56
---	----

Sử dụng tai nghe (màn hình 48 inch).....	57
--	----

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau từ hệ thống âm thanh của hàng ghế trước	59
---	----

1-5. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói.....	60
---	----

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói.....	62
--	----

Đọc một khẩu lệnh	64
-------------------------	----

Tim kiếm thông tin bằng bàn phím.....	70
---------------------------------------	----

2 Cài đặt và đăng ký

- 2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện**
 Đăng ký người lái.....72
- 2-2. Các cài đặt khác nhau**
 Thay đổi các cài đặt.....77
- 2-3. Các cài đặt người lái**
 Thay đổi và đăng ký thông tin người lái79
 Cài đặt cách xác định người lái82
- 2-4. Các cài đặt chung**
 Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện.....85
- 2-5. Cài đặt màn hình**
 Thay đổi các cài đặt của màn hình.....87
- 2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói**
 Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói.....89
- 2-7. Các đặt trên xe**
 Cài đặt thông tin đại lý.....90
 Thay đổi các cài đặt bảo mật 90
 Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm.....92
- 2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường**
 Các cài đặt của hệ thống dẫn đường.....95
 Thay đổi các cài đặt hiển thị bản đồ.....95
 Cài đặt tuyến đường97
 Các cài đặt chỉ dẫn99
 Cài đặt khác..... 100
- 2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện**

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện..... 105

Chuyển chế độ màn hình108

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh 109

Điều chỉnh âm thanh của từng nguồn phát..... 110

2-10. Các cài đặt của mạng Wi-Fi®

Thay đổi các cài đặt của mạng Wi-Fi® 111

2-11. Cài đặt Bluetooth®

Cài đặt thiết bị Bluetooth® ... 113

2-12. Cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau

Điều chỉnh cài đặt màn hình (chung) của hệ thống giải trí trên ghế sau 116

Điều chỉnh cài đặt màn hình (video) của hệ thống giải trí trên ghế sau 117

Chuyển chế độ màn hình của Hệ thống Giải trí trên Hàng ghế sau..... 118

Chuyển chế độ màn hình của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48-inch) 118

Thay đổi các cài đặt HDMI-phía sau trên hệ thống giải trí trên ghế sau..... 119

Kiểm tra thông tin giấy phép hoạt động của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau 120

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth® 124

Thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth® 126

Đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện 127

Xóa dữ liệu thiết bị Bluetooth® đã đăng ký 130

Kết nối với thiết bị Bluetooth® 130

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính 133

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ 134

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi® 135

Kết nối mạng bằng Wi-Fi® ... 136

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto ... 139

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký 141

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký 143

Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký 146

Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký 148

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị trục trặc

..... 150

Dẫn đường

4-1. Giới thiệu về hệ thống dẫn đường

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng mạng Wi-Fi® 154

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) 155

4-2. Thông tin bản đồ

Hiển thị thông tin của một địa điểm 156

Màn hình tùy chọn bản đồ ... 157

Hiển thị các biểu tượng POI. 157

Các cài đặt hiển thị bản đồ.. 158

Về chế độ Highway..... 161

4-3. Tìm kiếm một vị trí để đặt làm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến 162

Màn hình tìm kiếm điểm đến 162

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm 165

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..... 166

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn 167

4-4. Cài đặt điểm đến

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể..... 169

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình..... 170

Thay đổi tùy chọn lộ trình 170

Thay đổi lộ trình 171

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường..... 171

- Chỉnh sửa điểm đi qua..... 172
- 4-5. Chỉ đường**
- Màn hình chỉ đường 173
- Màn hình hiển thị làn đường 174
- Tim kiếm lại một lộ trình 175
- Dòng nhắc hướng dẫn bằng giọng nói..... 175
- 4-6. Cập nhật bản đồ**
- Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ.... 176

5 Hệ thống âm thanh

- 5-1. Sử dụng radiô**
- Nghe radiô 178
- Nghe DAB 181
- Ăng ten radiô 183
- 5-2. Radiô Internet**
- Sử dụng internet radiô 184
- 5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB**
- Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB 185
- Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB 187
- Phát file video trên thẻ nhớ USB 190
- 5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone**
- Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone..... 193
- Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone..... 194
- 5-5. Hoạt động của Apple CarPlay**
- Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay 197
- Phát nhạc qua Apple CarPlay 198

- 5-6. Hoạt động của Android Auto**
- Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto..... 200
- Phát nhạc trên Android Auto 201
- 5-7. Sử dụng hệ thống âm thanh Bluetooth®**
- Các lưu ý khi phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®..... 203
- Phát âm thanh qua kết nối Bluetooth® 204
- 5-8. Sử dụng HDMI**
- Các lưu ý khi phát lại của HDMI 207
- Phát nhạc HDMI 207
- 5-9. Vận hành Miracast®**
- Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast® 208
- Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast® 209
- Phát nhạc thông qua kết nối Miracast® 210

6 Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau

- 6-1. Điều khiển radio trên hệ thống giải trí trên ghế sau**
- Nghe đài radiô trên hệ thống giải trí trên ghế sau..... 214
- Nghe DAB trên hệ thống giải trí trên ghế sau 215
- 6-2. Phát nội dung trong thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí của hàng ghế sau**
- Phát các file nhạc từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ở hàng ghế sau..... 217
- Phát các file video từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ghế sau 218

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

- Phát các file nhạc từ trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone trên hệ thống giải trí trên ghế sau220
- 6-3. Điều khiển phát nhạc trên điện thoại thông minh bằng hệ thống giải trí trên ghế sau**
- Phát nhạc từ Apple CarPlay trên hệ thống giải trí trên ghế sau222
- Phát nhạc từ ứng dụng Android Auto trên hệ thống giải trí trên ghế sau223
- 6-4. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth® trên hệ thống giải trí trên ghế sau**
- Phát nhạc từ thiết bị được kết nối Bluetooth® trên hệ thống giải trí trên ghế sau225
- 6-5. Điều khiển một thiết bị HDMI trên Hệ thống Giải trí hàng ghế sau**
- Phát phương tiện từ thiết bị HDMI trên Hệ thống Giải trí hàng ghế sau227
- 6-6. Điều khiển thiết bị được kết nối Miracast® trên hệ thống giải trí trên ghế sau**
- Phát thiết bị kết nối Miracast® ghế trước trên hệ thống giải trí trên ghế sau228
- Các lưu ý khi sử dụng thiết bị kết nối Miracast® trong hệ thống giải trí trên ghế sau..228
- Kết nối với Miracast® trong Hệ thống Giải trí Trên Ghế Sau229
- Phát Miracast® trên hệ thống giải trí hàng ghế sau230
- Ngắt kết nối Miracast® ở ghế sau231

7 Cuộc gọi rảnh tay

7-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Các lưu ý khi sử dụng tính năng điện thoại rảnh tay234

Những lưu ý khi bán lại hoặc thanh lý xe236

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc.....237

7-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Vận hành bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu A)241

Điều khiển bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu B)242

7-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi243

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích244

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ244

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím245

Gọi điện bằng tín hiệu chờ hoặc tín hiệu tạm dừng245

7-4. Cách nhận cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi247

Từ chối cuộc gọi248

7-5. Điều khiển gọi điện

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi249

Trả lời cuộc gọi thứ hai250

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi251

Thực hiện cuộc gọi hội nghị.....252

Kết thúc cuộc gọi.....252

7-6. **Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay**

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay.....253

7-7. **Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc**

Truyền dữ liệu liên lạc254

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ.....257

Đăng ký các liên lạc ưa thích259

7-8. **Cách sử dụng chức năng tin nhắn**

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin.....260

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn.....263

8

Các dịch vụ đã được kết nối

8-1. **Trình duyệt web (Internet)**

Giới thiệu về chức năng trình duyệt Web (Internet).....266

Hiển thị màn hình trình duyệt web266

Điều khiển màn hình trình duyệt web267

9

Hệ thống hỗ trợ đỗ xe

9-1. **Màn hình góc nhìn toàn cảnh**

Chức năng hỗ trợ quan sát toàn cảnh272

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"275

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"277

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"285

Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe293

Phóng to màn hình.....295

Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe296

Chức năng cảnh báo vật di chuyển298

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh299

Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh301

Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường.....316

10

Phụ lục

10-1. **Phụ lục**

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh318

Các thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống giải trí trên ghế sau331

Giấy chứng nhận và nhãn hiệu333

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

Mục lục

Bảng danh mục theo thứ tự bảng chữ cái	336
---	-----

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

Thông tin dành cho người đọc

Hướng dẫn sử dụng hệ thống đa phương tiện

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng này sẽ mô tả về cách sử dụng hệ thống đa phương tiện trên xe. Vui lòng đọc kỹ tài liệu hướng dẫn này và tài liệu "Hướng dẫn sử dụng" để đảm bảo sử dụng xe đúng cách.
- Xin lưu ý rằng nội dung của tài liệu hướng dẫn này có thể sẽ khác với hệ thống thực tế trong một số trường hợp, chẳng hạn như do việc cập nhật phần mềm và thay đổi thông số kỹ thuật.
- Tài liệu hướng dẫn này có các thông tin liên quan đến phần mềm hệ thống phiên bản 1623 và trước đó. Để biết thông tin mới nhất, hãy tham khảo đường dẫn sau. Trước khi sử dụng hệ thống này, hãy đọc kỹ các thông tin liên quan đến các phiên bản phần mềm mới nhất. Tham khảo "Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm" (→P.92) để biết phiên bản phần mềm của hệ thống đa phương tiện.

Tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu vực sử dụng xe, mà dịch vụ cập nhật phần mềm có thể sẽ không khả dụng.

- URL:

<https://lexusmanuals.com.au/owners-manual-and-navigation-manual-updates/replace.html?param=om58285e.lm.2306.hev.mm>

- Mã QR:



- Hình ảnh màn hình trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể sẽ khác so với màn hình thực tế của hệ thống, tùy thuộc vào tính khả dụng của các chức năng, trạng thái đăng ký và dữ liệu bản đồ có sẵn tại thời điểm tài liệu hướng dẫn này được ban hành.
- Tên công ty và sản phẩm được liệt kê trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này là thương hiệu và/hoặc thương hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng.

Tuyên bố miễn trách nhiệm về việc bồi thường dữ liệu

Hệ thống này sẽ lưu các dữ liệu vào bộ nhớ trong của nó. Các dữ liệu được lưu trong bộ nhớ có thể sẽ bị hỏng hoặc bị mất do hệ thống bị lỗi, sửa chữa, trục trặc, lỗi hoặc các nguyên nhân khác.

Xin lưu ý rằng Toyota không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp, đồng thời không bồi thường cho dữ liệu nếu dữ liệu được lưu trong bộ nhớ trong không được lưu một cách chính xác.

Lưu ý về việc ngắt kết nối bình ắc quy 12 V

Hệ thống đa phương tiện lưu trữ các dữ liệu khác nhau trong hệ thống đa phương tiện mỗi khi công tắc nguồn được tắt. Nếu cực ắc quy 12-volt bị tháo ra trước khi quá trình lưu dữ liệu hoàn tất, dữ liệu có thể không được lưu một cách chính xác.

Với chủ xe là người Úc

Để biết thông tin chi tiết về chính sách bảo mật và thông tin tin dụng của tập đoàn Lexus, hãy tham khảo địa chỉ <http://www.lexus.com.au/privacy>.

Để lái xe an toàn

Để sử dụng hệ thống một cách an toàn nhất, hãy tuân theo tất cả các lời khuyên dưới đây.

Hệ thống này được thiết kế để giúp người lái lái xe tới điểm đến, và nếu được sử dụng đúng cách, thì nó có thể thực hiện được nhiệm vụ đó. Người lái hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lái xe an toàn và sự an toàn của hành khách. Không sử dụng bất kỳ tính năng nào của hệ thống này đến mức nó khiến người lái trở nên mất tập trung và ảnh hưởng tới việc lái xe an toàn. Ưu tiên hàng đầu trong khi lái xe phải luôn là đảm bảo lái xe an toàn. Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ tất cả các quy định giao thông. Nếu biển báo giao thông trên đường đã bị thay đổi, thì chỉ dẫn lộ trình có thể chưa có thông tin cập nhật, chẳng hạn như hướng của đường một chiều.

Hãy chú ý để tránh làm ảnh hưởng tới sự an toàn khi lái xe. Hãy lái xe một cách an toàn bằng cách luôn luôn tuân thủ theo các quy định về an toàn giao thông trong khi lái xe.

Trong khi lái xe, hãy cố gắng sử dụng tính năng chỉ dẫn bằng giọng nói nhiều nhất có thể và chỉ nhìn lướt qua màn hình khi đã đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, không hoàn toàn lệ thuộc vào các chỉ dẫn bằng giọng nói. Hãy sử dụng chúng như một công cụ tham khảo. Nếu hệ thống không thể xác định vị trí hiện tại của xe một cách chính xác, thì có khả năng nó sẽ đưa ra các chỉ dẫn không chính xác hoặc bị chậm trễ, hoặc hoàn toàn không có chỉ

dẫn bằng giọng nói nào phát ra.

Đôi khi dữ liệu trong hệ thống có thể không đầy đủ. Điều kiện đường sá bao gồm đường hạn chế (không rẽ trái, đường cấm...) thường thay đổi. Do đó, trước khi làm theo các hướng dẫn của hệ thống, hãy xem các hướng dẫn có đảm bảo an toàn và hợp pháp không.





CẢNH BÁO

- | Người lái không nên sử dụng hệ thống khi đang lái xe để đảm bảo an toàn. Nếu không tập trung quan sát tình trạng đường sá và giao thông thì có thể dẫn đến tai nạn.
- | Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ các quy định giao thông và chú ý về tình trạng đường xá.

Đọc cuốn Hướng dẫn sử dụng này



Giải thích các biểu tượng trong cuốn Hướng dẫn sử dụng.

Các biểu tượng trong cuốn này


Biểu tượng	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO: Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ, có thể sẽ gây tử vong hoặc chấn thương nghiêm trọng cho người.
	CHÚ Ý: Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ, có thể sẽ gây ra hư hỏng hoặc trục trặc cho xe hoặc thiết bị trên xe.
1 2 3...	Chỉ ra thao tác hoặc quy trình thực hiện.

Các biểu tượng được sử dụng trong hình minh họa



Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ hành động (ấn, xoay...) để điều khiển các nút và các thiết bị khác.
	Chỉ hướng đi ra của một thao tác (Ví dụ: hướng mở ra của nắp ngăn đựng đồ).



Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ ra chi tiết hoặc vị trí sẽ được giải thích.

1-1. Hoạt động cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Tổng quan về các chi tiết17

Màn hình và điều khiển19

Khái quát về màn hình đa phương tiện.....20

Menu chính21

Biểu tượng trạng thái23

Thao tác trên màn hình cảm ứng24

Chức năng màn hình cơ bản 27

Nhập các chữ và số.....29

1-2. Các thao tác cơ bản với bản đồ

Màn hình bản đồ.....30

Hiển thị vị trí hiện tại của xe 31

Thay đổi tỷ lệ bản đồ.....31

Thay đổi hướng của bản đồ.32

Di chuyển bản đồ33

1-3. Sử dụng các tính năng cơ bản của hệ thống âm thanh

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng34

Thay đổi nguồn phát.....35

Thay đổi bố cục danh sách trên màn hình chọn nguồn phát37

Kết nối với cổng USB37

Kết nối vào cổng HDMI38

1-4. Các chức năng cơ bản của hệ thống giải trí trên ghế sau

Các chức năng và điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau40

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau42

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau42

Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau47

Tắt màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau để chỉ phát ra âm thanh.....48

Mở/Đóng và điều chỉnh góc nghiêng của màn hình Giải trí Ghế sau (màn hình 14 inch)49

Kết nối một thiết bị HDMI với hệ thống giải trí trên ghế sau51

Thay đổi nguồn phát của hệ thống giải trí trên ghế sau..52

Điều chỉnh âm lượng của hệ thống giải trí trên ghế sau..53

Thay đổi chế độ phát âm thanh của hệ thống giải trí trên ghế sau54

Thay đổi đích đến đầu ra âm thanh của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48-inch).....56

Sử dụng tai nghe (màn hình 48 inch)57

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau từ hệ thống âm thanh của hàng ghế trước..59

1-5. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói.....60

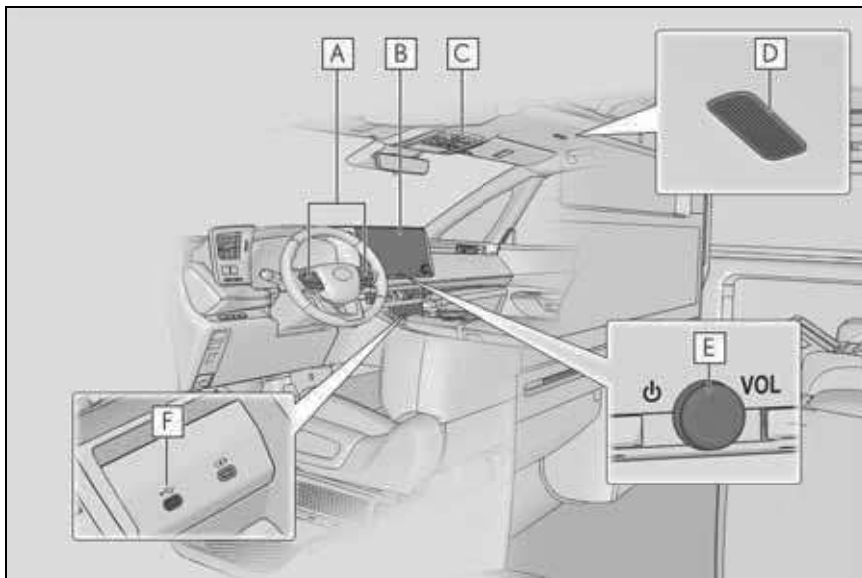
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói.....	62
Đọc một khẩu lệnh	64
Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím.....	70

Tổng quan về các chi tiết

1

Hoạt động cơ bản

► Xe có 4 ghế



A Các công tắc điều khiển trên vô lăng

Điều khiển âm thanh (→P.34, 36)

Sử dụng khẩu lệnh (→P.62)

Thực hiện cuộc gọi điện thoại (→P.241)

B Màn hình (→P.19)

C Nút SOS*

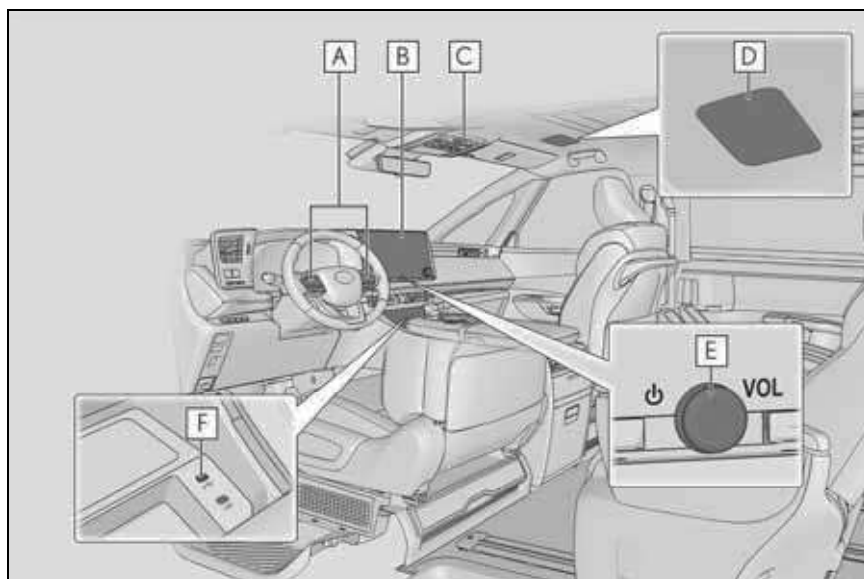
D Micrô (→P.61)

E Nút POWER/VOLUME (→P.34)

F Cổng USB (→P.37)

*: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

▶ Trừ xe có 4 ghế

**A** Các công tắc điều khiển trên vô lăng

Điều khiển âm thanh (→P.34, 36)

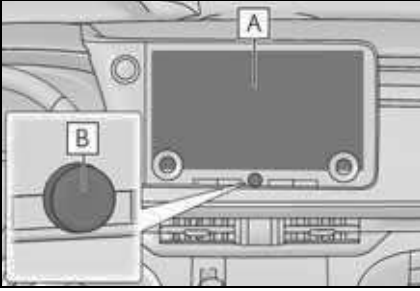
Sử dụng khẩu lệnh (→P.62)

Thực hiện cuộc gọi điện thoại (→P.241)

B Màn hình (→P.19)**C** Nút SOS***D** Micrô (→P.61)**E** Nút POWER/VOLUME (→P.34)**F** Cổng USB (→P.37)

*: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Màn hình và điều khiển



A Màn hình

Thao tác với màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp vào màn hình.

B Nút POWER/VOLUME

Bật/tắt âm thanh và điều chỉnh âm lượng.

- | Màn hình LCD có thể sẽ bị mờ hoặc tối tùy thuộc vào môi trường xung quanh hoặc góc nhìn của màn hình.
- | Có thể sẽ khó quan sát màn hình nếu ánh nắng mặt trời hoặc các ánh sáng bên ngoài khác đang chiếu vào màn hình.
- | Màn hình có thể sẽ bị tối hoặc khó quan sát nếu bạn đeo kính râm phân cực.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái nên hạn chế sử dụng màn hình càng nhiều càng tốt khi đang lái xe và nên dừng xe khi cần điều khiển màn hình. Điều khiển màn hình trong khi đang lái xe sẽ rất nguy hiểm như đánh lái nhầm hoặc các tai nạn không lường trước được khác. Ngoài ra, chỉ nhìn vào màn hình khi cần thiết và trong thời gian càng ngắn càng tốt khi điều khiển xe.



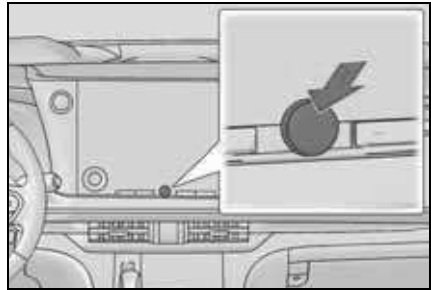
CHÚ Ý

- | Không sử dụng trong thời gian dài khi hệ thống hybrid đã ngừng hoạt động. Nếu không có thể sẽ làm hỏng ắc quy 12 V.

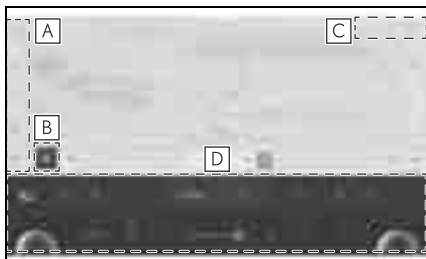
Khởi động lại hệ thống

Khi hệ thống phản hồi cực kỳ chậm, bạn có thể khởi động lại hệ thống.

- 1 Ấn và giữ nút POWER/VOLUME từ 3 giây trở lên.



Khái quát về màn hình đa phương tiện



A Menu chính

Có thể chuyển đổi chức năng hiển thị trên màn hình bằng cách chọn một biểu tượng. (→P.21)

B Nút micrô

Hiển thị màn hình điều khiển bằng giọng nói, cho phép điều khiển các chức năng của các hệ thống như hệ thống dẫn đường và hệ thống âm thanh điều khiển bằng giọng nói. (→P.62)



C Biểu tượng trạng thái

Các biểu tượng thông tin như thời gian và trạng thái liên lạc cũng sẽ được hiển thị. (→P.23)

D Các nút điều khiển hệ thống điều hòa

Điều khiển hệ thống điều hòa không khí và các chức năng của xe.*

*: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng"

- | Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ để hiển thị bản đồ ở mức kích cỡ lớn hơn và chạm vào nút [] trên màn hình âm thanh để hiển thị nội dung ở kích cỡ lớn hơn.

Menu chính

Có thể thay đổi chức năng được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng.



[🎵]: Apple CarPlay®

Hiển thị màn hình Apple CarPlay. Biểu tượng Apple CarPlay sẽ xuất hiện khi một thiết bị được hỗ trợ kết nối với hệ thống và chức năng có thể ứng dụng được kích hoạt. (→P.141, 143)

[📱]: Android Auto™

Hiển thị màn hình Android Auto. Biểu tượng Android Auto được hiển thị khi một thiết bị hỗ trợ kết nối với hệ thống và chức năng có thể ứng dụng được kích hoạt. (→P.146)

[🗺️]: Hệ thống dẫn đường

Hiển thị màn hình bản đồ. Có thể sử dụng hệ thống định vị để tìm kiếm điểm đến hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hệ thống dẫn đường. (→P.30, 156)

[🎶]: Âm thanh

Hiển thị màn hình điều khiển âm thanh. Người dùng có thể chọn nguồn phát âm thanh mong muốn. (→P.35, 178)

[☎️]: Điện thoại

Hiển thị màn hình điện thoại. Có thể sử dụng điện thoại di động được kết nối Bluetooth® để gọi điện thoại rảnh tay. (→P.234)


[🚗]: Thông tin xe *

Hiển thị màn hình thông tin xe. Có thể hiển thị các thông tin về xe như mức tiêu thụ nhiên liệu và có thể cài đặt các thiết bị trên xe.

[📺]: Đã kết nối

Hiển thị màn hình ứng dụng.

Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực. Để biết thông tin chi tiết (danh sách quốc gia có chức năng này khả dụng, thao tác, cài đặt...), hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

: Các cài đặt

Hiển thị màn hình cài đặt. Người dùng có thể thay đổi các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và các cài đặt của xe. (→P.77)

*: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng"

Biểu tượng trạng thái

Thời gian và các biểu tượng với các thông tin về trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.



[4:12]

Hiển thị thời gian hiện tại. Màn hình cài đặt ngày và giờ sẽ được hiển thị khi người dùng chạm vào đồng hồ. (→P.85)



Hiển thị trạng thái kết nối của điện thoại di động đã được kết nối Bluetooth®. Khi chạm vào biểu tượng sẽ hiển thị màn hình cài đặt Bluetooth®. (→P.113)



Hiển thị mức thu sóng của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị dung lượng pin còn lại của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị trạng thái thu sóng của DCM (Data Communication Module). (Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc

khu vực.)



Hiển thị mức sóng Wi-Fi®.



Được hiển thị khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus đang được kích hoạt.



Được hiển thị khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay trong khi hệ thống đang hiển thị một màn hình khác ngoài màn hình điện thoại. (Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)



Được hiển thị khi đang phát đài Internet . (Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)



Hiển thị tình trạng hoạt động của bộ sạc không dây.*

*: Nếu có

| Mức pin còn lại của điện thoại di động có thể được hiển thị không khớp với mức pin trên màn hình trên điện thoại di động. Ngoài ra, màn hình có thể sẽ không hiển thị mức pin còn lại, tùy thuộc vào kiểu điện thoại.

| Bạn có thể không sử dụng được kết nối Wi-Fi® nếu mức tín hiệu kém.

| Nếu bạn sử dụng điện thoại di động của mình ở những địa điểm hoặc trạng thái như sau, thì có thể sẽ không kết nối Bluetooth® được.

- Điện thoại di động ở phía sau hoặc bên dưới ghế ngồi, hoặc bên trong ngăn đựng găng tay hoặc hộp dầm

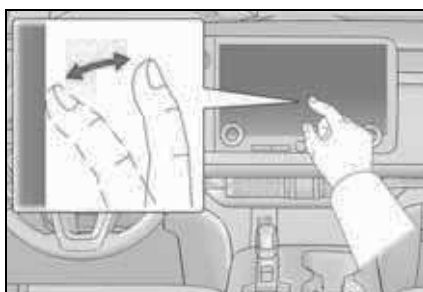
- Có vật bằng kim loại chạm vào hoặc che phủ điện thoại di động
- | Nếu điện thoại di động được đặt ở chế độ tiết kiệm pin, thì kết nối Bluetooth® có thể sẽ tự động ngắt. Nếu tình trạng đó xuất hiện, hãy tắt chế độ tiết kiệm pin trên điện thoại di động.

Thao tác trên màn hình cảm ứng

Thao tác màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp ngón tay vào màn hình.

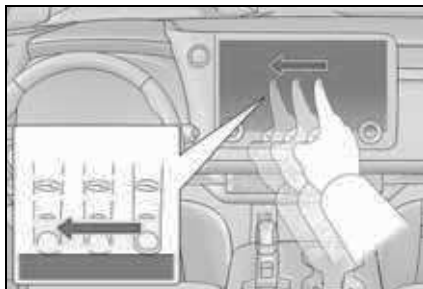
Chạm

Hãy chạm nhẹ vào màn hình. Bạn có thể chọn các hạng mục trên màn hình.



Kéo

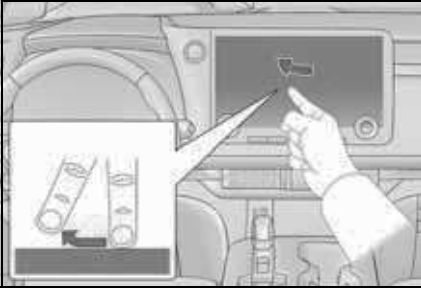
Hãy di chuyển ngón tay của bạn khi nó đang chạm vào màn hình. Bạn có thể cuộn danh sách và bản đồ theo mức độ di chuyển ngón tay của bạn.



Vuốt

Hãy lướt nhanh đầu ngón tay đang

chạm vào màn hình. Khi đó bạn có thể cuộn trên màn hình danh sách và bản đồ.



Thu nhỏ/phóng to

Hãy vuốt hai ngón tay lại gần nhau và tách xa nhau khi chúng đang chạm vào màn hình. Bạn có thể phóng to và thu nhỏ bản đồ bằng thao tác này.



- | Để điều khiển một số chức năng, có thể sẽ cần phải chạm và giữ hoặc chạm nhanh 2 lần vào màn hình.
- | Có thể thay đổi độ nhạy khi chạm vào màn hình. (→P.85)
- | Bạn có thể bật/tắt âm thanh phản hồi khi chạm vào nút điều khiển trên màn hình. (→P.85)
- | Thao tác vuốt có thể không hoạt động trơn tru ở các khu vực có độ cao lớn.
- | Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

Các lưu ý khi thao tác trên màn hình cảm ứng

- | Nếu không có phản hồi từ các nút trên màn hình, hãy nhấc ngón tay ra khỏi màn hình và thử lại.
- | Trong các trường hợp sau, các nút trên màn hình có thể sẽ không có phản hồi hoặc trục trặc:
 - Khi người dùng đeo găng tay
 - Khi người dùng thao tác trên màn hình bằng móng tay
 - Khi người dùng đang chạm vào màn hình bằng một ngón tay khác hoặc lòng bàn tay
 - Khi có bụi bẩn hoặc nước trên màn hình
 - Khi có lớp phim nhựa hoặc lớp phủ nano trên màn hình
 - Nếu xe đang ở gần tháp truyền hình, nhà máy điện, trạm đổ xăng, trạm phát sóng, màn hình lớn, sân bay hoặc một địa điểm đang phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn
 - Khi bạn đang mang theo hoặc đang sạc điện cho một thiết bị liên lạc di động, chẳng hạn như máy thu thanh hoặc điện thoại di động, bên trong xe
- | Nếu màn hình bị chạm hoặc bị che khuất bởi một thể vật kim loại như một trong các đồ vật sau đây, thì các nút trên màn hình có thể sẽ không phản hồi hoặc bị lỗi:
 - Thẻ được bọc bằng kim loại chẳng hạn như thẻ nhôm
 - Vỏ hộp thuốc lá được bọc bằng giấy nhôm
 - Ví, bóp hoặc túi có các chi tiết bằng kim loại
 - Tiền xu
 - Các loại đĩa quang, chẳng hạn như đĩa CD và đĩa DVD, cáp USB...
- | Nếu tay bạn đang chạm vào màn hình khi hệ thống khởi động, thì các thao tác trên màn hình cảm ứng có thể sẽ không phản hồi. Hãy bỏ tay khỏi màn hình và thao tác lại. Nếu màn hình vẫn không có phản hồi, hãy tắt công tắc nguồn và khởi động lại hệ thống.

- | Ứng dụng bản đồ Apple CarPlay có thể không hỗ trợ tính năng phóng to/thu nhỏ.

**CHÚ Ý**

- | Để bảo vệ màn hình, hãy chạm nhẹ vào màn hình bằng ngón tay khi thao tác.
- | Không thao tác trên màn hình cảm ứng bằng bất kỳ đồ vật gì khác ngoài ngón tay của bạn.
- | Nhẹ nhàng lau sạch màn hình bằng khăn lau kính hoặc vải mềm. Nếu chà mạnh vào màn hình bằng ngón tay hoặc vải cứng có thể làm xước bề mặt của màn hình.
- | Không sử dụng dầu hỏa hoặc các dung dịch kiềm để lau màn hình. Nếu không có thể sẽ làm hỏng màn hình.
- | Trong một số điều kiện nhất định, màn hình có thể sẽ hơi nóng. Hãy cẩn thận vì nếu chạm vào màn hình quá lâu thì có thể sẽ bị bỏng nhẹ.

Chức năng màn hình cơ bản

1

Hoạt động cơ bản

Một màn hình danh sách sẽ xuất hiện nếu có nhiều màn hình như các cài đặt và màn hình âm thanh. Hãy cuộn danh sách để chọn mục mà bạn cần.



A Menu chính

Thay đổi chức năng sẽ được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng. (→P.21)

B Menu phụ

Hiển thị các hạng mục trên một danh sách. Người dùng có thể cuộn danh sách này bằng cách kéo hoặc vuốt màn hình.

C Khu vực chính

Hiển thị thông tin chi tiết về mục bạn đã chọn trên menu phụ.

D Danh sách "breadcrumb"

Hiển thị tiêu đề màn hình theo thứ bậc. Khi chạm vào nút [<] sẽ quay lại màn hình trước đó.

| Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

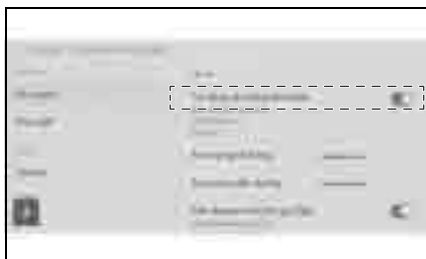
Tìm kiếm một danh sách


Khi chạm vào phần chữ trong một mục lục sẽ hiển thị hạng mục mong muốn từ danh sách.



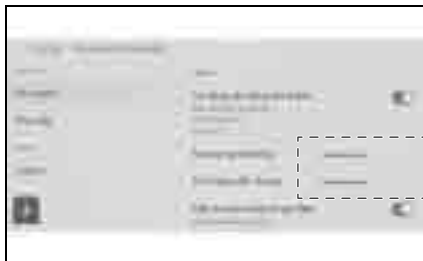
Bật hoặc tắt các cài đặt

Khi chạm vào một mục sẽ bật hoặc tắt cài đặt.




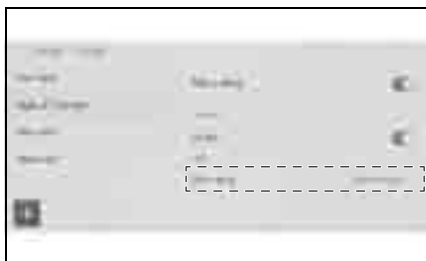
[]: BẬT

[]: TẮT



Nhiều tùy chọn cài đặt

Khi chạm vào một mục có biểu tượng [] sẽ cho phép bạn chọn một mục từ nhiều tùy chọn.



Điều chỉnh mức độ

Khi kéo thanh trượt sẽ cho phép điều chỉnh mức cài đặt.

Nhập các chữ và số

Người dùng có thể nhập các chữ cái và các số bằng cách sử dụng bàn phím. Hệ thống sẽ hiển thị các gợi ý nội dung tìm kiếm khi nhập các chữ cái.

▶ Ví dụ về màn hình



[↶]/[X]: Đóng bàn phím và quay lại màn hình trước đó.

[◀] [▶]: Di chuyển con trỏ.

[⋮]: Hiển thị văn bản được đề xuất dựa trên nội dung văn bản đang nhập hiện tại.

[🗑️]: Xóa một ký tự.

[🌐]: Chuyển đổi bàn phím.*

[↕]: Chuyển đổi giữa ký tự viết hoa và viết thường.

[Bắt đầu]: Thực hiện tìm kiếm dựa trên nội dung đã nhập.

[🔑]: Đóng bàn phím.

[123]: Chuyển sang chế độ nhập số và ký hiệu.

[ABC]: Chuyển sang chế độ nhập ký tự chữ cái.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.


| Kiểu bàn phím được hiển thị sẽ phụ thuộc vào tính năng của hệ thống.

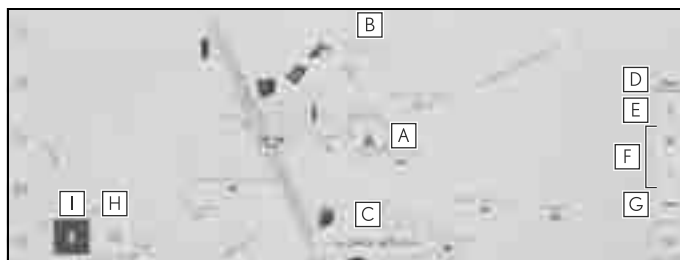
| Hãy chạm và giữ vào nút [🌐] để trực tiếp chọn kiểu bàn phím.*

| Hãy chạm nhanh hai lần vào nút [↕] để chuyển sang chế độ nhập chữ viết hoa.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Màn hình bản đồ

Các thông tin được hiển thị trên màn hình bản đồ và mục đích sử dụng như sau. Hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



A Dấu vị trí hiện tại (→P.31)

Hiển thị vị trí hiện tại và hướng di chuyển của xe.

B Hiển thị thông tin làn đường

Hiển thị các làn đường đi thẳng và làn đường rẽ tại các giao lộ/nút giao thông. (Chỉ khả dụng cho các giao lộ/nút giao thông có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

Trong khi chỉ đường, làn đường được khuyến cáo lái xe sẽ được làm nổi bật lên.

C Hiển thị tên

Tùy thuộc vào tình huống, mà thông tin sau sẽ xuất hiện: (Chức năng này chỉ khả dụng ở các điểm có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

- Tên của những đường sẽ lái xe qua

D Hiển thị tỷ lệ

Hiển thị tỷ lệ của bản đồ được hiển thị.

E Hiển thị hướng

Hiển thị hướng của bản đồ. Hãy chạm vào nút này để thay đổi hướng của bản đồ.

Để biết thông tin chi tiết về cách thay đổi hướng của bản đồ, hãy tham khảo (→P.32).

F Nút phóng to/thu nhỏ (→P.31)

Phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.

G Nút cài đặt màn hình (→P.158)

Hiển thị màn hình cài đặt hiển thị và cho phép thay đổi cài đặt hiển thị của POI gần đó...


H Nút điểm đến (→P.162)

Hiển thị màn hình tìm kiếm điểm đến.



I Nút micrô (→P.60)




Hiển thị màn hình điều khiển bằng giọng nói.


Hiển thị vị trí hiện tại của xe

Vị trí hiện tại được hiển thị với dấu vị trí xe [].





Khi màn hình bản đồ đã được cuộn, hãy chạm vào nút [] hoặc nút [] từ menu chính để đưa bản đồ về vị trí hiện tại của xe.

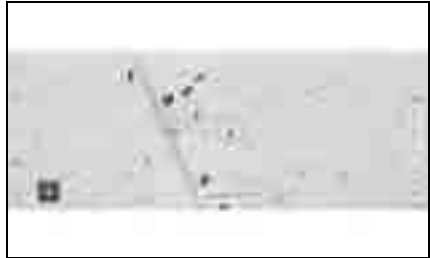
Trên một xe mới hoặc sau khi tháo và lắp lại điện cực của ắc quy 12 V, thì dấu vị trí xe [] có thể sẽ được hiển thị ở vị trí khác với vị trí hiện tại thực tế (dấu vị trí xe [] bị lệch). Tuy nhiên, ngay cả khi dấu vị trí xe [] trên bản đồ bị lệch, nó sẽ tự động được hiệu chỉnh về vị trí hiện tại bằng cách khớp dữ liệu bản đồ và thông tin GPS sau khi lái xe được một lúc. (Trong một số trường hợp, quá trình này có thể mất vài phút.) Nếu không sử dụng thông tin GPS và vị trí hiện tại không được hiệu chỉnh tự động, hãy dừng xe ở một vị trí an toàn và hiệu chỉnh lại vị trí hiện tại. (→P.103)



Hình dạng của dấu vị trí xe [] sẽ thay đổi tùy thuộc vào màu sắc của bản đồ. (→P.96)

Thay đổi tỷ lệ bản đồ

Có thể phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.


Hãy chạm vào nút [] hoặc nút [] trên màn hình bản đồ.




- Bạn cũng có thể thay đổi tỷ lệ bản đồ bằng cách vuốt hai ngón tay lại gần/ra xa nhau trên màn hình hoặc các thao tác điều khiển cảm ứng đặc biệt.
- Chạm hai lần để phóng to: Hãy chạm nhanh vào màn hình 2 lần
- Thu nhỏ bản đồ bằng thao tác cảm ứng: Hãy chạm vào màn hình bằng 2 ngón tay
- Hãy chạm và giữ vào nút []/[] để thay đổi tỷ lệ của bản đồ một cách liên tục.

Bản đồ thành phố

Khi bản đồ được phóng to hết cỡ, thì có thể hiển thị chế độ bản đồ thành phố.


Với màn hình tỷ lệ bản đồ ở mức 50 m, hãy chạm vào nút [].


Để tắt bản đồ thành phố, hãy chạm vào nút [] hoặc vuốt hai ngón tay trên màn hình lại gần nhau.

- | Nếu khu vực hiện tại không có trong dữ liệu bản đồ, thì bản đồ thành phố sẽ không được hiển thị.
- | Nếu xe di chuyển đến hoặc cuộn bản đồ đến khu vực không có dữ liệu bản đồ thành phố, thì bản đồ thành phố sẽ tự động bị hủy.


Thay đổi hướng của bản đồ

Hướng của bản đồ có thể được giữ cố định hoặc thay đổi để phù hợp với hướng đi của xe. Hãy thay đổi hướng của bản đồ như mong muốn.


Mỗi khi bạn chạm vào nút  trên màn hình bản đồ, hướng của màn hình bản đồ sẽ thay đổi giữa chế độ bản đồ hướng lên phía bắc, bản đồ hướng về phía trước và bản đồ 3D.

- **Hiển thị hướng lên phía bắc** 

Bản đồ luôn được hiển thị hướng lên phía bắc, bất kể hướng di chuyển của xe.

- **Hiển thị hướng lên trên** 

Bản đồ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên trên.

- **Bản đồ 3D** 

Hiển thị chế độ bản đồ 3D. Khi chọn hiển thị bản đồ 3D, bản đồ sẽ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên phía trên.

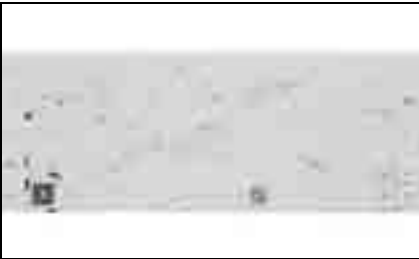
| Có thể điều chỉnh góc hiển thị của bản đồ 3D. (→P.96)




| Khi hướng của màn hình bản đồ đang là hướng lên trên hoặc bản đồ 3D, nếu chuyển bản đồ sang một màn hình khác ngoài màn hình của vị trí hiện tại (màn hình bản đồ cài đặt điểm đến, màn hình bản đồ toàn tuyến...), thì hướng của bản đồ sẽ thay đổi sang chế độ hướng lên phía bắc. Tuy nhiên, nó sẽ trở lại chế độ hướng lên trên hoặc bản đồ 3D khi chọn hiển thị màn hình vị trí hiện tại.

Di chuyển bản đồ

Người dùng có thể di chuyển bản đồ và có thể đặt một điểm làm trung tâm của màn hình bản đồ.

- 1 Hãy chạm vào một điểm trên bản đồ.
 - Trung tâm của màn hình bản đồ sẽ được chuyển đến điểm đã được chạm.



- Vị trí hoặc POI (vị trí ưa thích) mà bản đồ đã được chuyển đến có thể được đặt làm điểm đến hoặc đăng ký làm địa điểm yêu thích. Ngoài ra, nếu có sẵn các thông tin POI, thì chúng có thể được hiển thị. (→P.156)
- Bằng cách chạm vào nút  sau khi cuộn bản đồ đến một điểm bất kỳ, thì bạn có thể đặt điểm đó làm điểm đến mới hoặc điểm đi qua mới.
- Hãy chạm vào nút  hoặc  để quay lại vị trí hiện tại của xe.

| Có thể cuộn bản đồ bằng cách chạm và kéo hoặc vuốt màn hình. (→P.24)

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng

Có thể tắt âm thanh khi không sử dụng hoặc có thể điều chỉnh âm lượng ở mức thích hợp.

Có thể sử dụng hệ thống khi công tắc nguồn ở ACC hoặc ON.

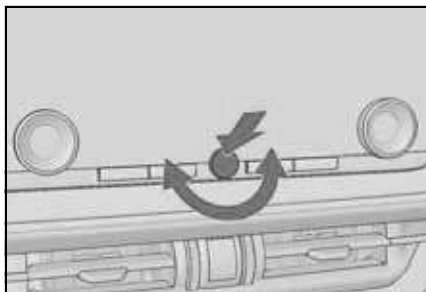
CHÚ Ý

- | Không sử dụng hệ thống âm thanh trong thời gian dài khi hệ thống hybrid không hoạt động. Việc làm này có thể làm hết điện ắc quy 12 V.
- | Nghe âm thanh ở mức âm lượng thích hợp sẽ không ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.

Vận hành bằng nút POWER/VOLUME

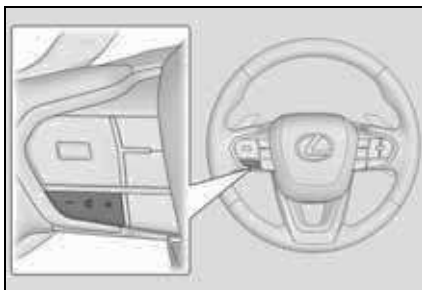
Bật hoặc tắt hệ thống âm thanh mỗi lần ấn.

Xoay để điều chỉnh âm lượng.



Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



Nút [+]

Tăng âm lượng.

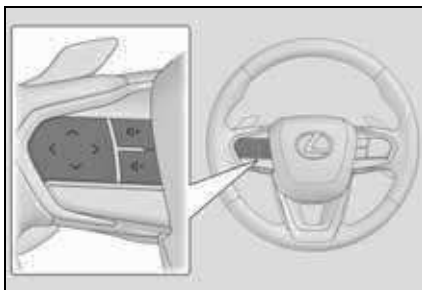
Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút [-]

Giảm âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

► Kiểu B



Nút [+]

Tăng âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút [-]

Giảm âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh


liên tục.

Nút nguồn của hệ thống âm thanh

Có thể được sử dụng các nút này nếu đã đặt chúng là các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua chức năng tùy chọn. Đối với quy trình tùy chọn, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng". Bật hoặc tắt âm thanh với mỗi lần nhấn.

Thay đổi nguồn phát

Có thể chuyển đổi nguồn phát thành radio, USB...

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Chạm vào nguồn âm thanh mà bạn muốn sử dụng.



| Nếu có người sử dụng điện thoại di động bên trong xe hoặc ở gần xe trong khi đang nghe nhạc, thì tiếng ồn nhiều có thể sẽ phát ra từ các loa trên xe.

| Người dùng sẽ không thể sử dụng các chức năng sau tùy thuộc vào phương thức kết nối của Apple CarPlay.

- iPod
- Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
- Âm thanh Bluetooth®
- Miracast®
- Android Auto

| Các chức năng sau không thể sử dụng được mà còn tùy thuộc vào phương pháp kết nối với Android Auto.*

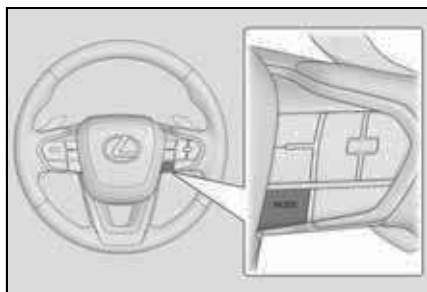
- iPod
- Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
- Âm thanh Bluetooth®
- Miracast®
- Apple CarPlay

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi nguồn phát bằng công tắc trên vô lăng

Có thể thay đổi nguồn phát âm thanh bằng công tắc trên vô lăng.

► Kiểu A



Nút [MODE]

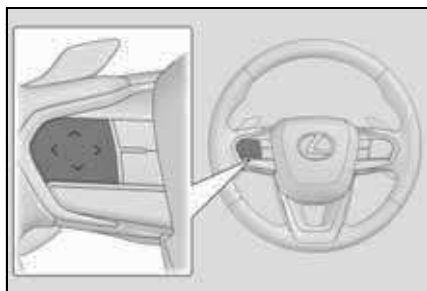
Các nguồn phát sẽ được thay đổi theo thứ tự.

Hãy ấn và giữ nút này để tạm dừng hoặc tắt tiếng.

Hãy ấn và giữ nút một lần nữa để hủy.

Nếu bạn thay đổi cách bố trí các nút trên màn hình chọn nguồn phát, thứ tự thay đổi cũng sẽ được thay đổi.

► Kiểu B



Nút chọn chế độ

Những nút này có thể sử dụng nếu được đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua chức

năng tùy chọn. Để biết quy trình tùy chọn, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng". Các nguồn sẽ chuyển đổi theo thứ tự.



Hãy ấn và giữ nút này để tạm dừng hoặc tắt tiếng.

Hãy ấn và giữ nút một lần nữa để hủy.

Nếu bạn thay đổi cách bố trí các nút trên màn hình chọn nguồn phát, thứ tự thay đổi cũng sẽ được thay đổi.

Thay đổi bố cục danh sách trên màn hình chọn nguồn phát

Có thể thay đổi bố cục danh sách theo ý muốn để dễ điều khiển hơn.

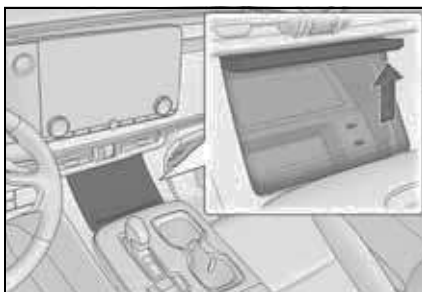
- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Thay đổi bố trí danh sách bằng cách kéo [] ở phía bên phải của nguồn phát cần thay đổi vị trí.



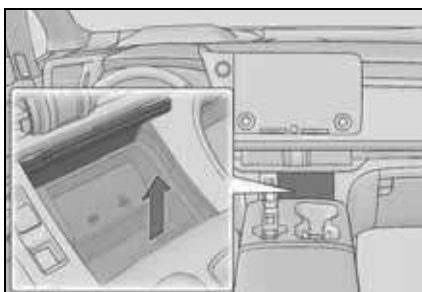
Kết nối với cổng USB

Kết nối một thiết bị như điện thoại thông minh hoặc máy nghe nhạc cầm tay.

- 1 Mở nắp che.
- Kiểu A

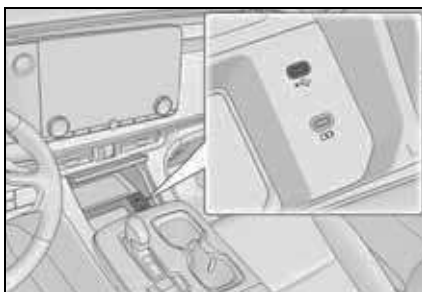


- Kiểu B

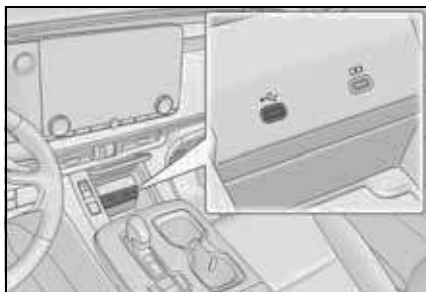


- 2 Kết nối với một thiết bị.

- Kiểu A



► Kiểu B



Khi kết nối thẻ nhớ USB, hãy kết nối trực tiếp với cổng USB.

- | Tùy thuộc vào thiết bị của bạn mà có thể sẽ không xem được nội dung.
- | Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận diện.
- | Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng cáp USB và thiết bị đã được kết nối.
- | Hãy sử dụng nguồn cấp như pin của thiết bị được kết nối. Sử dụng ổ cắm điện cho phụ kiện trên xe có thể sẽ gây ra ồn nhiễu. (Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng" để biết thông tin chi tiết về ổ cắm điện cho phụ kiện.)

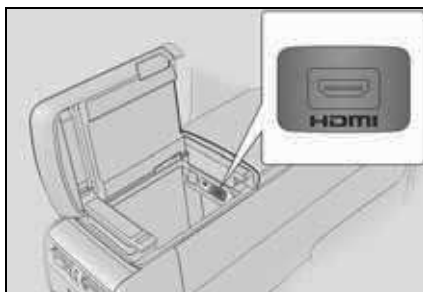
**CHÚ Ý**

- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng nắp hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố gắng đóng nắp bằng cách ép mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng kết nối.
- | Không tì vào hoặc để thiết bị được kết nối chịu lực tác động không cần thiết. Thiết bị hoặc đầu nối của nó có thể sẽ bị hỏng.
- | Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị luôn sạch sẽ. Nếu không, thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Kết nối vào cổng HDMI

Trên cổng vào HDMI, có thể kết nối các thiết bị hỗ trợ đầu ra HDMI.

- 1 Mở hộp đấm và kết nối cáp HDMI với cổng HDMI.



- | Tùy thuộc vào thiết bị của bạn mà có thể sẽ không xem được nội dung.
- | Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng cáp HDMI và thiết bị đã được kết nối.
- | Hãy sử dụng nguồn cấp như pin của thiết bị được kết nối. Sử dụng ổ cắm điện cho phụ kiện trên xe có thể sẽ gây ra ồn nhiễu. (Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng" để biết thông tin chi tiết về ổ cắm điện cho phụ kiện.)

**CHÚ Ý**

- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng được hộp đấm hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố gắng đóng hộp đấm bằng cách ép mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng.
- | Không ấn hoặc đè lên thiết bị đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thì thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

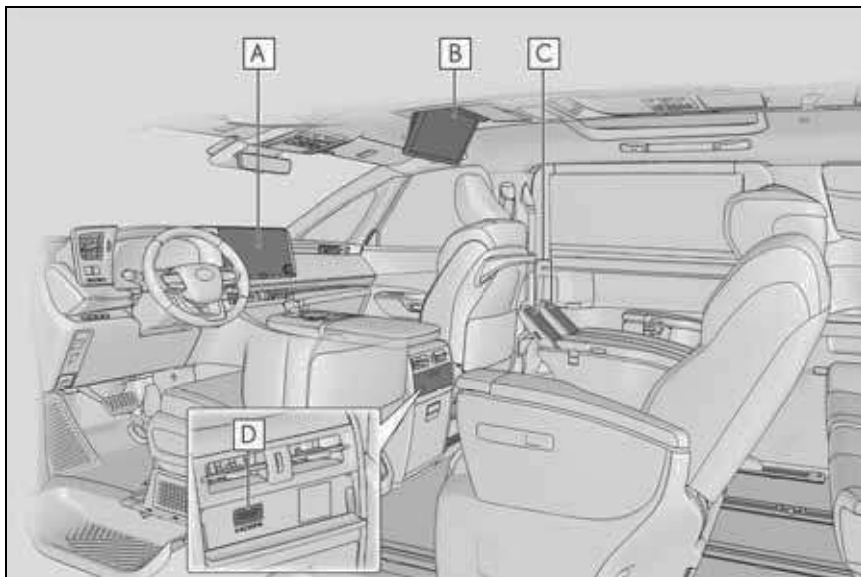
**CHÚ Ý**

- I Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị luôn sạch sẽ. Nếu không, thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Các chức năng và điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau

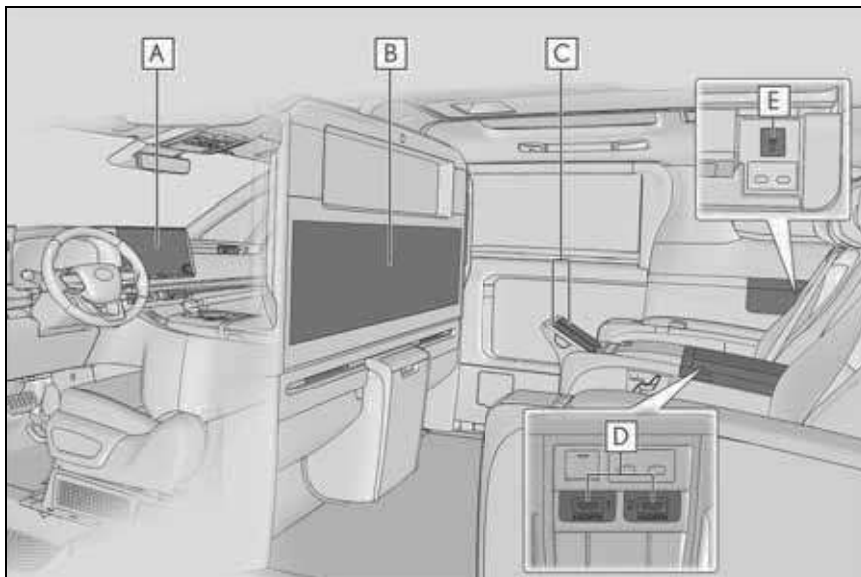
Hệ thống giải trí trên ghế sau cho phép xem và nghe cùng một nguồn âm thanh như hệ thống âm thanh trên ghế trước hoặc một nguồn âm thanh khác trên ghế sau. Trên màn hình 48 inch, bạn có thể chọn nguồn khác nhau cho bên trái và bên phải của màn hình. Sách hướng dẫn này mô tả màn hình 14 inch là một ví dụ đại diện.

- Màn hình 14 inch



- A** Hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước
- B** Hệ thống giải trí trên ghế sau (màn hình)
- C** Bảng điều khiển đa năng phía sau
- D** Cổng HDMI

► Màn hình 48 inch



A Hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước

B Hệ thống giải trí trên ghế sau (màn hình)

C Bảng điều khiển đa năng phía sau

D Cổng HDMI

E Giắc cắm tai nghe

- | Có thể sử dụng hệ thống giải trí trên ghế sau khi bật công tắc nguồn sang chế độ ACC hoặc ON.
- | Khi hệ thống khởi động, một màn hình cảnh báo liên quan đến việc sử dụng hệ thống sẽ xuất hiện trong một khoảng thời gian.

⚠ CHÚ Ý

- | Vệ sinh bụi trên màn hình bằng cách lau nhẹ màn hình bằng giẻ khô mềm. Những hành động thô bạo như ấn mạnh bằng tay hoặc sử dụng giẻ cứng có thể gây xước bề mặt.

Các thông tin về chức năng hiển thị thông tin văn bản

Số lượng các ký tự có thể được hiển thị dưới dạng thông tin trên mỗi màn hình là có giới hạn. Hệ thống có thể sẽ không hiển thị được tất cả thông tin. Ngoài ra, có những trường hợp các thông tin sẽ không được hiển thị chính xác, tùy thuộc vào nội dung được lưu.

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau

Hãy sử dụng bước sau để điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau.

- Bảng điều khiển đa năng phía sau

Thực hiện các thao tác của bảng điều khiển đa năng phía sau trên tựa tay của hàng ghế sau. (→P.42)

- Điều khiển giọng nói*

Thực hiện các hoạt động bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói. Tham khảo "Vận hành hệ thống bằng điều khiển bằng giọng nói" cho hệ thống điều khiển bằng giọng nói. (→P.60)

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

| Không thể vận hành bằng cách chạm trực tiếp vào các nút của hệ thống giải trí trên ghế sau.

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau

Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau được đặt trên tựa tay ghế sau. Hệ thống không thể vận hành được bằng cách chạm trực tiếp vào các nút trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

Tham khảo tài liệu “Hướng dẫn sử dụng” để biết thông tin lưu ý chi tiết về bảng điều khiển đa năng phía sau.

- 1 Chạm vào bảng điều khiển hoạt động đa năng phía sau.
- 2 Vuốt lên trên để hiển thị màn hình bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn [Âm thanh] trên màn hình chính.



4 Hãy điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau khi cần thiết.


▶ Màn hình 14 inch






[Trước]: Hiển thị màn hình điều khiển của hệ thống âm thanh hàng ghế trước (chế độ phân tách).

[Sau]: Hiển thị màn hình hệ thống âm thanh phía sau (chế độ phân tách).

[Tất cả các ghế]: Hoạt động của Hệ thống Giải trí Ghế Sau sẽ được đồng bộ hoá với hệ thống âm thanh ghế trước (Chế độ đồng bộ).

[]: Bật hoặc tắt hệ thống âm thanh phía trước/hệ thống giải trí trên ghế sau.

[-]: Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau.

'Tên nguồn []: Chọn nguồn âm thanh.


Các nguồn phát được hiển thị sẽ khác nhau tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu


vực.

[TILT]: Mở/đóng và điều chỉnh góc của hệ thống giải trí trên ghế sau.

[+]/[-]: Điều chỉnh âm lượng của loa

[Menu]: Hiển thị màn hình menu hệ thống giải trí trên ghế sau.

- []: Hiển thị màn hình chọn nguồn phát âm thanh cho hệ thống giải trí trên ghế sau.

- []: Hiển thị màn hình cài đặt của hệ thống giải trí trên ghế sau.

- [Tùy chọn]*: Hiển thị màn hình tùy chọn cho hệ thống giải trí trên ghế sau.

- Các nút con trỏ: Vận hành các nút như được chỉ ra trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

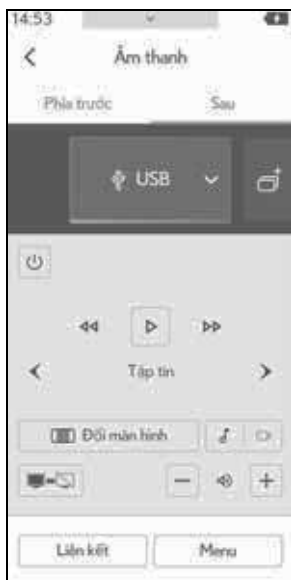
- [OK]: Xác định nút nào xuất hiện trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Liên kết F/R]: Chọn các nguồn giống hoặc khác nhau cho hệ thống âm thanh trên ghế trước và hệ thống giải trí trên ghế sau. (→P.54)

[<]: Quay trở lại màn hình chính.

*: Các nút sẽ được hiển thị khác nhau theo nguồn phát đã chọn.

▶ Màn hình 48 inch



[Trước]: Hiển thị màn hình điều khiển của hệ thống âm thanh hàng ghế trước (chế độ phân tách).

[Sau]: Hiển thị màn hình hệ thống âm thanh phía sau (chế độ phân tách).

[Tất cả các ghế]: Hoạt động của Hệ thống Giải trí Ghế Sau sẽ được đồng bộ hoá với hệ thống âm thanh ghế trước (Chế độ đồng bộ).

[Power]: Bật hoặc tắt hệ thống âm thanh phía trước/hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Speaker icon]: Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Source icon]: Bổ sung nguồn âm thanh Hệ thống giải trí trên ghế sau.

'Tên nguồn [Dropdown]: Chọn nguồn âm thanh.

Các nguồn phát được hiển thị sẽ khác

nau tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu vực.

[X]: Xóa nguồn âm thanh của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau.

[+]/[-]: Điều chỉnh âm lượng của loa

[Menu]: Hiển thị màn hình menu hệ thống giải trí trên ghế sau.

- [Grid icon]: Hiển thị màn hình chọn nguồn phát âm thanh cho hệ thống giải trí trên ghế sau.
- [Gear icon]: Hiển thị màn hình cài đặt của hệ thống giải trí trên ghế sau.
- [Tùy chọn]*: Hiển thị màn hình tùy chọn cho hệ thống giải trí trên ghế sau.
- Các nút con trỏ: Vận hành các nút như được chỉ ra trên hệ thống giải trí trên ghế sau.
- [OK]: Xác định nút nào xuất hiện trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Liên kết F/R]: Chọn cùng một hoặc nguồn khác nhau cho hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước và Hệ thống giải trí trên hàng ghế sau. (→P.54)

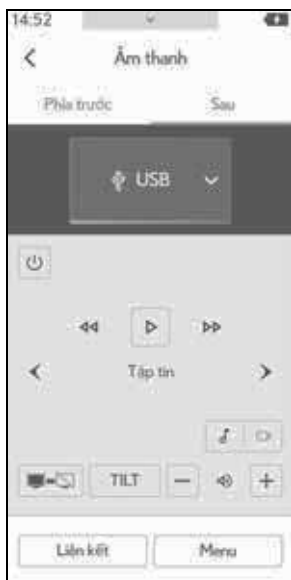
[<]: Quay trở lại màn hình chính.

*: Các nút sẽ được hiển thị khác nhau theo nguồn phát đã chọn.

Vận hành các nút của hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau


Những nút này được hiển thị trên màn hình vận hành hệ thống giải trí trên ghế sau với các nút con trỏ và [OK].

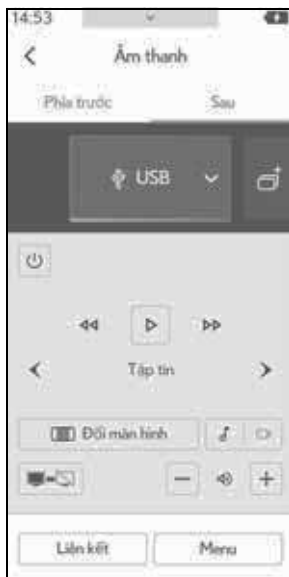
- 1 Chọn [Menu] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 2 Di chuyển con chuột đến nút bạn muốn sử dụng với các nút con trỏ và chọn [OK].



Hiển thị màn hình chia đôi (màn hình 48 inch)*


*: Chỉ chế độ [Sau]

- 1 Chọn [] trên màn hình nguồn âm thanh.



- 2 Màn hình được hiển thị trong chế độ màn hình chia đôi.



[]: Chuyển đổi giữa các nguồn âm thanh trái và phải.

| Khi màn hình phía sau được chia, nguồn được chọn trên bảng điều khiển đa năng phía sau sẽ được hiển thị bằng màu xanh.

| Chỉ khi chọn Rear-HDMI 1, Rear-HDMI 2 hoặc Rear-Miracast®, mới có thể hiển thị các nguồn khác nhau trên màn hình bên trái và bên phải. Khi chọn nguồn khác, nguồn giống nhau sẽ được hiển thị ngay cả khi chia màn hình.

| Với Hệ thống Giải trí trên Hàng ghế Sau, có thể chọn nguồn phát khác nhau cho phần màn hình bên trái và phải. (→P.118)

Chuyển chế độ màn hình (màn hình 48 inch)

- 1 Chọn [Đổi màn hình] trên màn hình nguồn phát âm thanh.



- 2 Hãy chọn chế độ màn hình mà bạn muốn xem.

- [Single]: Hiển thị video đầu vào theo tỷ lệ khung hình 16:9.


- [Cinema]: Hiển thị hình ảnh đầu vào theo tỷ lệ khung hình 21:9.
- [Full]: Hiển thị video đầu vào toàn màn hình với tỷ lệ khung hình 32:9.
- [Twin]: Chia đôi và hiển thị video đầu vào.

| Các mục hiển thị sẽ khác nhau tùy thuộc vào nguồn phát được chọn hoặc chế độ đầu ra âm thanh.

| Khi chọn [Cinema], phần trên và dưới của ảnh sẽ được hiển thị ngoài màn hình.

Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- 1 Hiển thị màn hình điều khiển âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 2 Nếu cài đặt liên kết trước/sau (chế độ đầu ra của âm thanh) đến [Separate], chọn [Rear]. (→P.54)
- 3 Chọn . Màn hình sẽ bật hoặc tắt mỗi khi chọn nút này.

| Khi chế độ đầu ra âm thanh của Hệ thống Giải trí Trên Hàng Ghế Sau được thiết lập ở chế độ đồng bộ và chế độ màn hình được thiết lập ở [Twin], Hệ thống Giải trí Trên Hàng Ghế Sau sẽ bật/tắt trên cả hai bên.

Khi chế độ đầu ra âm thanh của Hệ thống Giải trí Trên Hàng Ghế Sau là chế độ riêng biệt và chế độ màn hình là [Twin], màn hình của bên đang hoạt động sẽ bật/tắt. (màn hình 48 inch)

| Hệ thống giải trí trên ghế sau cũng có thể được bật/tắt trên màn hình tắt nhanh của Bảng điều khiển đa năng phía sau. (Xem chi tiết trong "Hướng dẫn sử dụng".)

Thực hiện các thao tác điều khiển từ hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước



- 1 Hiển thị màn hình lựa chọn nguồn âm thanh.
- 2 Chọn nút [Phía sau].

- 3 Chọn [Power].
Màn hình sẽ bật lên hoặc tắt đi mỗi khi chọn nút này.

Tắt màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau để chỉ phát ra âm thanh


Người dùng có thể tắt màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau trong khi tiếp tục phát âm thanh.

Thực hiện các thao tác từ màn hình cài đặt của hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 2 Hãy chọn nút [Màn hình tắt] từ menu phụ.
- 3 Hãy chọn [Màn hình tắt] từ khu vực chính.





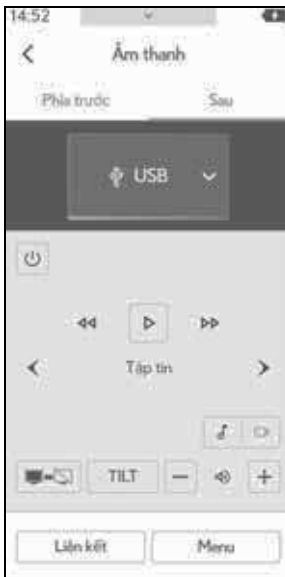
Màn hình Hệ thống Giải trí Hàng ghế sau sẽ tắt nhưng vẫn tiếp tục phát âm thanh.



Để hiển thị màn hình, chọn [Menu]>[] trên màn hình điều khiển âm thanh trên Bảng Điều Khiển Đa

Năng Hàng ghế sau.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- 1 Hiện thị màn hình điều khiển âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Nếu cài đặt liên kết trước/sau (chế độ đầu ra của âm thanh) đến [Separate], chọn [Sau].
- 2 Hãy chọn mục [ ].



Màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau sẽ tắt trong khi vẫn phát ra âm thanh. Để hiển thị màn hình, chọn lại [ ].

Mở/Đóng và điều chỉnh góc nghiêng của màn hình Giải trí Ghế sau (màn hình 14 inch)

Có thể mở và đóng màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau và có thể điều chỉnh được góc màn hình.

Khi không sử dụng hệ thống giải trí trên ghế sau, hãy đóng màn hình vì mục đích an toàn.

- | Bạn có thể đóng màn hình trong khi vẫn phát nguồn âm thanh và vẫn nghe được âm thanh.


CẢNH BÁO

- | Hãy cẩn thận tránh bị kẹp tay khi điều chỉnh góc của màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau. Điều này có thể gây chấn thương và màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau bị trục trặc.

CHÚ Ý

- | Không được dịch chuyển màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau bằng tay. Nếu không, có thể gây hỏng màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau.

Thực hiện các thao tác từ màn hình cài đặt của hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [] từ menu chính.

- Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.

- 2 Hãy chọn mục [Độ nghiêng màn hình]



[↶]/[↷]: Điều chỉnh đến góc mong muốn.

[Auto close]: Khi bật ON, màn hình sẽ đóng khi tắt OFF hệ thống giải trí trên ghế sau.

Khi được TẮT, màn hình sẽ không đóng lại khi Hệ thống giải trí trên ghế sau được TẮT.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- 1 Hiện thị màn hình điều khiển âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.

- 2 Hãy chọn mục [TILT].



- 3 Khi sử dụng nút để điều khiển.



[↶]/[↷]: Điều chỉnh đến góc mong muốn.

[MỞ/ĐÓNG]: Đóng hoặc mở màn hình.

Kết nối một thiết bị HDMI với hệ thống giải trí trên ghế sau

Hãy kết nối một thiết bị hỗ trợ HDMI với hệ thống giải trí trên ghế sau để phát nhạc.
(→P.227)

► Kiểu A

- 1 Mở nắp che phía sau của hộp dầm phía trước.

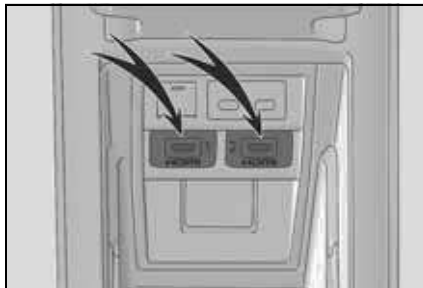


- 2 Kết nối cáp HDMI với cổng HDMI.



► Kiểu B

- 1 Mở hộp dầm và kết nối cáp HDMI với cổng HDMI.





- | Tùy thuộc vào thiết bị của bạn mà có thể sẽ không xem được nội dung.
- | Hãy sử dụng nguồn điện như ắc quy cấp điện cho thiết bị kết nối. Sử dụng ổ cắm phụ kiện được lắp trên xe để cấp nguồn có thể sẽ gây ra nhiễu. (Tham khảo "Hướng dẫn sử dụng" để biết thông tin chi tiết về ổ cắm phụ kiện.)
- | Hãy đóng nắp khi không sử dụng các cục HDMI. Nếu vật thể lạ hoặc nước uống bắn vào các cục nối có thể sẽ gây ra trục trặc hoặc ngắn mạch.

Thay đổi nguồn phát của hệ thống giải trí trên ghế sau

Thay đổi nguồn phát để phát hoặc nghe ở hệ thống giải trí trên ghế sau từ các lựa chọn như radiô và USB.

Thực hiện các thao tác từ hệ thống giải trí trên ghế sau



- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động âm thanh trên Bảng Điều Khiển Đa Năng Phía Sau.
- Chọn nguồn mong muốn.
Màn hình nguồn phát đã chọn sẽ xuất hiện.




Các nguồn phát được hiển thị sẽ khác nhau tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu vực.

n **Sắp xếp lại các biểu tượng nguồn phát của hệ thống giải trí trên ghế sau**

Có thể sắp xếp lại các biểu tượng nguồn phát để dễ thao tác khi cần thiết.

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Chọn [Sắp xếp lại].
- Hãy chọn biểu tượng của nguồn phát mà bạn muốn sắp xếp lại và di chuyển biểu tượng đến vị trí mong muốn.
Nếu có nhiều trang trong màn hình lựa chọn nguồn phát âm thanh, di chuyển nó tới cạnh phải hoặc trái của màn hình để chuyển trang.
- Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, hãy chọn [OK].
Màn hình sẽ trở về màn hình lựa chọn nguồn âm thanh.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- Chọn [] trên màn hình hoạt động âm thanh trên Bảng Điều

Khiển Hoạt Động Đa Năng Phía Sau.



- Chọn nguồn phát mong muốn. Màn hình nguồn phát đã chọn sẽ xuất hiện.

Điều chỉnh âm lượng của hệ thống giải trí trên ghế sau

- Khi điều chỉnh âm lượng của Hệ thống Giải trí hàng ghế Sau, hãy đặt chế độ phát âm thanh vào chế độ riêng biệt. Nếu điều chỉnh âm lượng ở chế độ đồng bộ, thì âm lượng của tất cả các loa trên xe sẽ cùng được điều chỉnh.

⚠ CẢNH BÁO

- Xin vui lòng chú ý tới mức âm lượng khi chuyển nguồn phát. Đặc biệt với các cảnh phim, một số đoạn hội thoại thông thường được ghi ở mức âm lượng thấp để tạo ra hiệu ứng âm thanh mạnh mẽ. Nếu điều chỉnh âm lượng trong các cảnh hội thoại, thì âm lượng có thể sẽ tăng lên quá cao khi chuyển sang các cảnh hành động với hiệu ứng âm thanh mạnh mẽ hoặc chuyển sang nguồn phát khác.
- Trong khi sử dụng tai nghe, hãy điều chỉnh âm lượng bằng tai nghe đã được kết nối. Đặt âm lượng quá cao có thể gây hại nghiêm trọng cho thính giác của người sử dụng.

⚠ CHÚ Ý

- Hãy phát nhạc ở mức âm lượng phù hợp để không làm ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- Hãy chọn [+] hoặc [-] trên màn hình điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau trên bảng điều khiển đa năng phía sau.

Cũng có thể điều chỉnh trên màn hình của bảng điều khiển đa năng phía sau. (Tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

Thay đổi chế độ phát âm thanh của hệ thống giải trí trên ghế sau

Hệ thống giải trí trên hàng ghế sau có hai chế độ phát âm thanh: Chế độ đồng bộ, để nghe cùng một nguồn phát với hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước và chế độ riêng biệt, để nghe một nguồn phát khác.

- **Chế độ đồng bộ**

Cho phép điều khiển âm thanh khi được đồng bộ với hệ thống âm thanh của ghế trước. Âm thanh được phát ra từ các loa.

- **Chế độ phân tách (Màn hình 14 inch)**

Cho phép bạn nghe nhạc từ một nguồn phát khác với hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước.

Ví dụ, hành khách ở hàng ghế sau có thể nghe nhạc qua kết nối Bluetooth® trong khi đang nghe đài trên hệ thống âm thanh của hàng ghế trước.

Âm thanh từ hệ thống giải trí trên ghế sau được phát ra từ các loa của ghế phía sau.

- **Chế độ phân tách (màn hình 48 inch)**

Cho phép bạn nghe nhạc từ một nguồn phát khác với hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước.

Ví dụ, hành khách ở hàng ghế sau có thể nghe nhạc qua kết nối Bluetooth® trong khi đang nghe đài trên hệ thống âm thanh của hàng ghế trước.

Khi chế độ phát âm thanh là phân tách và chế độ màn hình được thiết lập là [Twin], Hệ thống giải trí trên hàng ghế sau có thể chọn nguồn phát khác nhau cho bên trái và bên phải của màn hình.

Âm thanh từ hệ thống giải trí trên hàng ghế sau được phát ra từ loa trên hàng ghế sau hoặc tai nghe.

Thực hiện các thao tác từ hệ thống giải trí trên ghế sau

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [⚙️] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Chọn [Ngõ ra âm thanh].



- Chọn [Phân tách] hoặc [Đồng bộ].
 - Màn hình để chuyển đổi chế độ đầu ra âm thanh cũng có thể hiển thị bằng cách chọn [Đồng bộ] hoặc [Phân tách] ở phía trên màn hình hoạt động nguồn âm thanh.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- Hiển thị màn hình điều khiển hệ thống âm thanh của Bảng Điều Khiển Đa Chức Năng Phía Sau.

- Chọn [Liên kết F/R].
- Chọn [Phân tách] hoặc [Đồng bộ]



- Trong khi cùng chọn nguồn phát âm thanh cho hệ thống giải trí hàng ghế trước và Hệ thống Giải trí Hàng ghế sau, các thao tác như tạm dừng và tua nhanh sẽ được đồng bộ hóa giữa ghế trước và ghế sau.
- Nếu hệ thống âm thanh phía trước và hệ thống giải trí trên ghế sau được đặt cùng một nguồn âm thanh, thì không thể điều khiển độc lập được.
- Có thể thực hiện chuyển chế độ âm thanh từ các ghế trước. (→P.59)

Thay đổi đích đến đầu ra âm thanh của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48-inch)

Khi chế độ phát âm thanh là [Phân tách] và chế độ màn hình là [Twin], Rear-HDMI 1, Rear-HDMI 2 và Rear-Miracast® có thể được thưởng thức qua loa hoặc tai nghe.*

Đầu ra âm thanh của Hệ thống Giải trí Ghế Sau có thể được chuyển đổi khi đang sử dụng tai nghe.

Các nguồn khác chỉ có thể được thưởng thức qua loa.

*: Khi nguồn âm thanh giống nhau được xem trên màn hình trái và phải, đầu ra loa được cố định.

Thực hiện các thao tác từ hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Chọn [] từ menu chính.



Trạng thái đầu ra âm thanh chuyển sang loa.

- | Khi chuyển đổi đích đầu ra âm thanh hoặc chọn một nguồn âm thanh, [] sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải màn hình, chỉ ra đích đầu ra

âm thanh. Hình thị này sẽ xuất hiện trong vòng 6 giây.

- | Chọn biểu tượng đầu ra âm thanh ở góc trên bên phải của màn hình để kiểm tra đích đến đầu ra âm thanh của Hệ thống Giải trí Ghế Sau.
- | Nếu bạn nhấn [] trên menu chính trên màn hình đối diện trong khi xem một nguồn phát khác ngoài Rear-HDMI 1, Rear-HDMI 2 hoặc Rear-Miracast® trên màn hình bất kỳ của hệ thống giải trí hàng ghế sau, âm thanh sẽ bị tắt.
- | Nếu chọn nguồn khác Rear-HDMI 1, Rear-HDMI 2 hoặc Rear-Miracast® cho Hệ thống Giải trí trên Ghế Sau, đích đến đầu ra âm thanh có thể thay đổi.

Thực hiện các thao tác trên bảng điều khiển đa năng phía sau

- 1 Chọn nguồn mà bạn muốn chuyển đổi trạng thái đầu ra âm thanh.
- 2 Chọn [] hoặc [].
Trạng thái đầu ra âm thanh đã được

chuyển đổi.



Sử dụng tai nghe (màn hình 48 inch)

Hãy sử dụng tai nghe thương mại để nghe âm thanh trong Hệ thống Giải trí Hàng ghế Sau.

Sử dụng tai nghe kết nối với jack cắm tai nghe.

Chỉ có Rear-HDMI 1, Rear-HDMI 2 và Rear-Miracast® có thể được sử dụng để nghe âm thanh qua tai nghe.

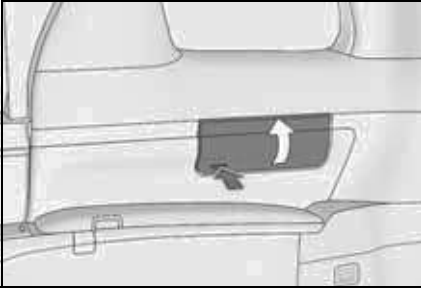
Cũng có thể chuyển đổi đích đến phát âm thanh của Hệ thống Giải trí trên Hàng ghế sau khi nghe qua tai nghe. Để biết thông tin về cách chuyển đổi trạng thái phát âm thanh, xem "Chuyển đổi trạng thái phát âm thanh của Hệ thống Giải trí trên Hàng ghế sau (màn hình 48 inch)" (→P.56).



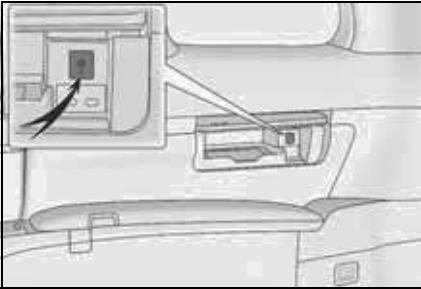
CẢNH BÁO

- Trong khi sử dụng tai nghe, hãy điều chỉnh âm lượng bằng tai nghe đã được kết nối. Đặt âm lượng quá cao có thể gây hại nghiêm trọng cho thính giác của người sử dụng.

- 1 Mở nắp che bên hông cửa ốp tai xe sau.



- 2 Cắm tai nghe vào lỗ giắc cắm tai nghe.



Điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau từ hệ thống âm thanh của hàng ghế trước

1

Hoạt động cơ bản

- 1 Hiện thị màn hình lựa chọn nguồn âm thanh trên hệ thống âm thanh của hàng ghế trước. (→P.35)
- 2 Chọn nút [Sau].
- 3 Hãy điều khiển hệ thống giải trí trên ghế sau khi cần thiết.



[Nguồn]: Bật hoặc tắt hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Khóa hệ thống sau]: Khi bật ON, có thể hạn chế được các hoạt động ở phía ghế sau.

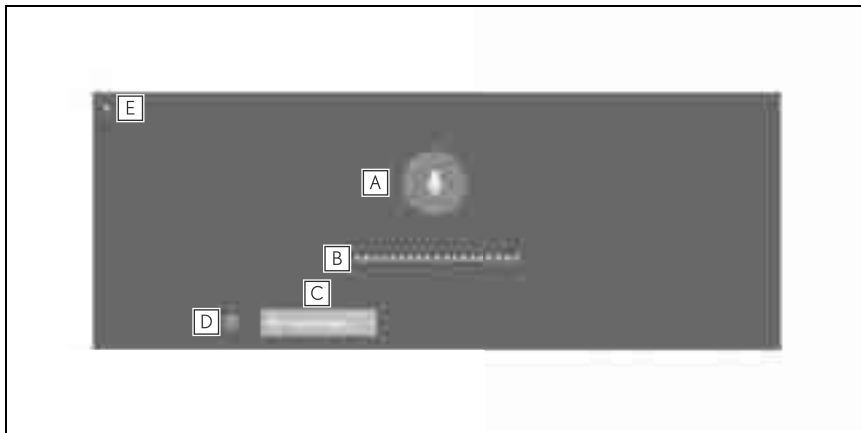
[Phân tách]: Âm thanh/video từ một nguồn khác hệ thống âm thanh trên ghế trước trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Đồng bộ]: Nguồn âm thanh/video sẽ được đồng bộ hóa với hệ thống giải trí trên ghế sau.

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói


Các chức năng khác nhau như hệ thống dẫn đường, âm thanh, và cuộc gọi rảnh tay có thể được điều khiển bằng giọng nói sử dụng hệ thống điều khiển giọng nói. Khi sử dụng Lexus Connect*, cũng có thể tìm kiếm thông tin bằng cách sử dụng nội dung trên đám mây.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.




A Hiển thị trạng thái của hệ thống nhận diện giọng nói.


Kiểu A:

: Đang đợi giọng nói

: Đang nghe khẩu lệnh

: Đang nhận diện giọng nói

Kiểu B:

: Chỉ phản ứng

B Hiển thị phản hồi của hệ thống và kết quả nhận diện giọng nói dưới dạng văn bản.

C Hiển thị màn hình bàn phím.

Cho phép bạn tìm kiếm các thông tin bằng cách sử dụng bàn phím. (→P.70)

D Hiển thị các ví dụ về các khẩu lệnh trong một danh sách.

Bạn có thể kiểm tra các ví dụ về khẩu lệnh thường được sử dụng trong tính năng điều khiển bằng giọng nói.

E Đóng màn hình điều khiển bằng giọng nói.

| Trạng thái kết nối của tính năng Lexus Connect* có thể sẽ được hiển thị trên màn hình.

[Không có dịch vụ trực tuyến]: Không có hợp đồng dịch vụ trực tuyến hợp lệ.

[No internet connection]: Không kết nối với mạng internet.

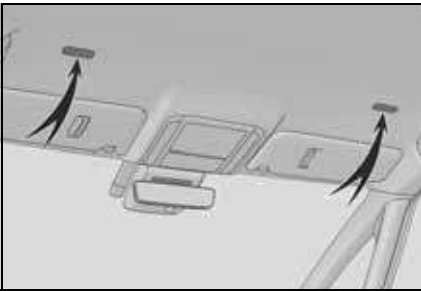
| Màn hình điều khiển bằng giọng nói sẽ được hiển thị dưới dạng biểu ngữ trong khi lái xe.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

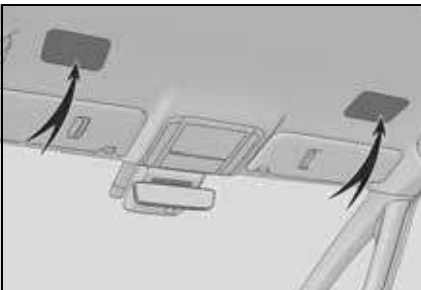
Micrô

Các micrô được lắp tương ứng ở phía người lái và phía hành khách.

▶ Ghế trước (xe có 4 ghế)



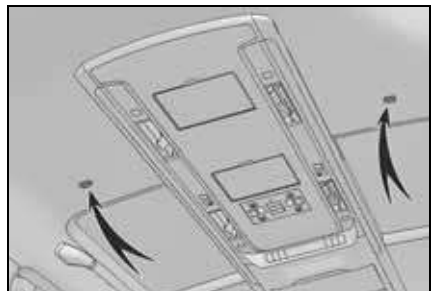
▶ Ghế trước (Trừ xe có 4 ghế)



▶ Hàng ghế thứ 2* (xe có 4 ghế)



▶ Hàng ghế thứ 2* (Trừ xe có 4 ghế)



*: Nếu có

| Chức năng điều khiển bằng giọng nói có thể thực hiện từ ghế lái, ghế hành khách hoặc ghế sau bằng cách kích hoạt hệ thống điều khiển bằng giọng nói bằng từ khóa. Trong trường hợp này, khẩu lệnh được phát ra từ các ghế khác với ghế mà hệ thống đã được kích hoạt sẽ không được nhận diện.

| Một số tính năng không khả dụng để điều khiển bằng giọng nói từ một số

ghế.

Các ngôn ngữ được hỗ trợ

Chức năng này tương thích với các ngôn ngữ sau:

n **Châu Đại dương**

Tiếng Anh

n **Đông Nam Á**

Tiếng Anh, tiếng Thái, tiếng Indonesia

n **Ấn Độ**

Tiếng Anh


n **Hồng Kông**

Tiếng Anh, tiếng Quan Thoại, tiếng Quảng Đông

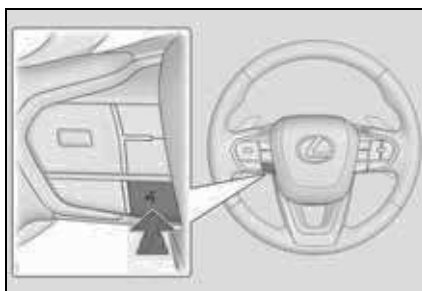
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói

Có thể khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng các thao tác sau đây:

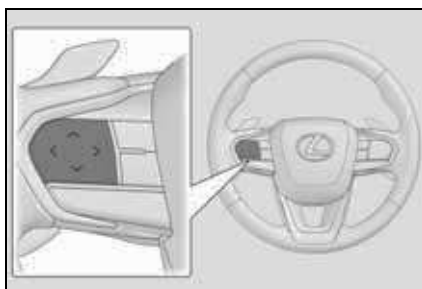
Ấn nút thoại

1 Ấn nút [] (nút thoại) trên vô lăng.

► Kiểu A



► Kiểu B



● Vị trí của mỗi nút sẽ khác nhau tùy thuộc vào trạng thái của xe và của hệ thống đa phương tiện.

Đọc từ khóa để đánh thức hệ thống

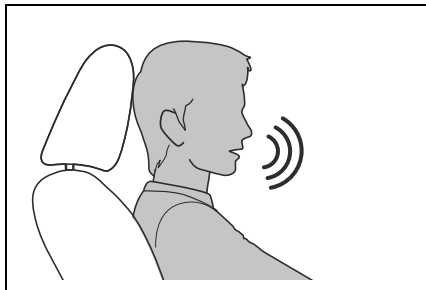
1 Hãy nói "Hey Lexus".

● Có thể thay đổi từ khóa để đánh

thức hệ thống trên màn hình cài đặt hệ thống. (→P.89)

- Có thể sử dụng từ khóa để đánh thức hệ thống và sau đó ngay lập tức đọc khẩu lệnh.



Ví dụ: "Hey Lexus" "Go to nearby coffee shop"




Đọc từ khóa để đánh thức hệ thống từ ghế thứ hai

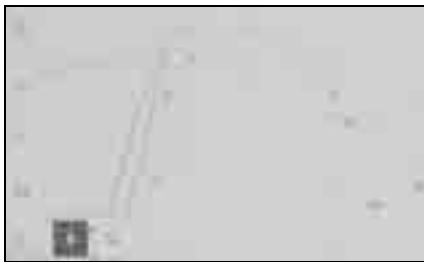
Nói "Hey Lexus" từ hàng ghế thứ 2.


- Màn hình điều khiển bằng giọng nói sẽ được hiển thị dưới màn hình hệ thống giải trí trên hàng ghế sau và màn hình hệ thống đa phương tiện.

 được hiển thị trên Bảng điều khiển hoạt động đa năng phía sau khi nhận ra tiếng nói từ ghế của bạn.  được hiển thị khi nhận ra tiếng nói từ ghế khác.

Chạm vào nút micrô

- 1 Chạm vào nút  trên màn hình.



- | Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng nút  hoặc nút micrô, thì chỉ có thể sử dụng chức năng điều khiển bằng giọng nói từ ghế người lái.
- | Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể không nhận diện được các lệnh nếu chúng không được phát âm một cách rõ ràng. Hãy lưu ý những điểm sau khi sử dụng chức năng này:
 - Hãy nói bằng một giọng điệu rõ ràng.
 - Hãy đóng các cửa sổ vì các khẩu lệnh có thể sẽ không được nhận diện một cách chính xác do tiếng ồn (tiếng ồn của gió hoặc tiếng ồn bên ngoài).
 - Nếu quạt gió điều hòa không khí có tiếng ồn lớn, hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh một cách chính xác, vì vậy hãy giảm tốc độ quạt xuống.
 - Nếu đang phát nhạc lớn khi đang đọc lệnh, thì lệnh đó có thể sẽ không được nhận diện, vì vậy hãy giảm âm lượng của nhạc đi.
 - Các lệnh có thể sẽ không được nhận diện nếu có nhiều người nói cùng một lúc.
- | Bạn có thể ngắt lời nhắc bằng cách đọc một khẩu lệnh.
- | Bạn có thể bật hoặc tắt lời nhắc bằng giọng nói trên màn hình cài đặt điều khiển bằng giọng nói. (→P.89)
- | Bạn có thể điều chỉnh âm lượng của hệ thống trên màn hình cài đặt đa phương tiện. (→P.105)

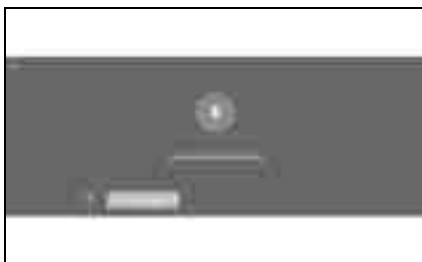
Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói

- 1 Có thể kết thúc chế độ điều khiển bằng giọng nói bằng một trong các thao tác điều khiển sau đây:
 - Hãy nói "Cancel"
 - Hãy chạm vào nút [X] trên màn hình điều khiển bằng giọng nói.
 - Nhấn và giữ nút [🔊] trên vô lăng.

Đọc một khẩu lệnh

Hãy đọc khẩu lệnh khi màn hình điều khiển bằng giọng nói xuất hiện. Hệ thống có thể nhận diện giọng nói tự nhiên.*

*: Nếu có



- | Hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh nếu người dùng có giọng nói hoặc phát âm không chuẩn.
- | Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói không nhận diện được các bí danh hoặc chữ viết tắt khi tìm kiếm các địa danh và cơ sở, hãy đọc tên chính thức.
- | Khẩu lệnh bao gồm những gì bạn muốn làm, sẽ giúp hệ thống điều khiển bằng giọng nói nhận ra lệnh của bạn dễ dàng hơn. Ví dụ: khi tìm kiếm một địa điểm theo tên gọi, thì đừng chỉ nói tên của địa điểm đó. Thay vào đó, hãy nói một cụm từ bao gồm tên và động từ, chẳng hạn như "Go to nearby coffee shop".

Danh sách các tính năng

Đây là danh sách các tính năng chính có thể điều khiển bằng lời nói và các khẩu lệnh.

Các tính năng khả dụng của từng xe sẽ tùy thuộc vào kiểu xe và các hệ thống được trang bị.

n Các khẩu lệnh chung

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Khởi hành từ điểm đầu	"Start Over"	O	O
Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Cancel"	O	O
Mở các gợi ý cho chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Help"	O	—
Trở về màn hình trước đó	"Go Back"	O	O
Chọn một danh sách	"Number one"	O	—
Chuyển trang danh sách	"Next Page" "Previous Page"	O	—

*: Nếu có

n Tìm kiếm điểm đến

Có thể cài đặt được điểm đến bằng địa chỉ, tên thiết bị hoặc phân loại của vị trí.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Tìm kiếm một cơ sở	"Find a <nhóm POI/tên POI>" "Go to nearby coffee shop"	O	—
Tìm kiếm một địa chỉ	"Get directions to <address>"	O	—
Chỉ đường về nhà	"Take me Home"	O	—

*: Nếu có

n Điều khiển hệ thống dẫn đường

Có thể điều khiển bản đồ và xóa dữ liệu điểm đến.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Thay đổi kiểu bản đồ	"Change Map to 3D"	O	—
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	"Zoom in" "Zoom out"	O	—
Hiển thị màn hình bản đồ	"Show map"	O	—

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Kiểm tra thông tin lộ trình	"What's my ETA?"	O	O
Xóa một điểm đến	"Delete destination"	O	—
Hiển thị lịch sử điểm đến	"Show Recent Destinations"	O	—

*: Nếu có

n Điều khiển hệ thống âm thanh

Có thể thực hiện các thao tác điều khiển hệ thống âm thanh, chẳng hạn như hệ thống radiô, thẻ nhớ USB, kết nối Bluetooth®.

Có thể chọn tên nghệ sĩ, tên album, tên bài hát đã đăng ký với hệ thống giải trí trên xe.

Bạn cũng có thể chọn tên đài phát radiô được.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai ^{1, 2}
Điều chỉnh âm lượng	"Volume up" "Volume down"	O	O
Tắt tiếng	"Mute audio"	O	O
Phát bản nhạc hát tiếp theo/bản nhạc trước đó	"Next Song" "Previous Song"	O	O
Chọn một bài hát để phát ³	"Play <Tên nghệ sĩ>" "Play <Tên album>" "Play <Tên bài hát>"	O	—
Chọn một đài phát	"Chuyển đến <Tên đài phát FM>"	O	O
Thay đổi nguồn âm thanh	"Change to <Tên nguồn phát âm thanh>"	O	O
Hoạt động của hệ thống giải trí trên ghế sau	"RSE on" "Thay đổi RSE đến chế độ đồng bộ"	O	O

¹: Nếu có

²: Hãy điều khiển hệ thống giải trí trên hàng ghế sau.

³: Bạn có thể phát nhạc được lưu trong thiết bị đã được kết nối qua cổng USB.

n Điều khiển điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay

Có thể thực hiện các cuộc gọi bằng điện thoại di động Bluetooth® đã kết

nối với xe.

Có thể chỉ định tên và kiểu điện thoại đã được đăng ký trong danh bạ, và từ đó có thể gọi một số điện thoại.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Ghế thứ hai* ¹
Gọi điện đến một liên lạc trong danh bạ điện thoại của bạn	"Call <contacts>"	—	—
Gọi điện đến một số điện thoại	"Call <phone number>"	—	—
Hiển thị lịch sử cuộc gọi	"Show recent calls"	—	—
Gửi tin nhắn* ^{2, 3}	"Send Message to <contact name>"	—	—
Đọc nội dung tin nhắn* ²	"Read message"	—	—
Hiển thị màn hình kết nối Bluetooth®	"Show Bluetooth Settings"	O	—

*¹: Nếu có

*²: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*³: Chức năng tạo tin nhắn mới chỉ khả dụng với tin nhắn SMS. Chức năng trả lời tin nhắn khả dụng với cả tin nhắn SMS và MMS.

n Dịch vụ tìm kiếm thông tin*^{1, 2}

Có thể sử dụng dịch vụ trực tuyến và tìm kiếm thông tin online.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Ghế thứ hai* ¹
Kiểm tra thông tin thời tiết	"Tell me the weather today"	O	—

*¹: Nếu có

*²: Yêu cầu phải có hợp đồng Lexus Connect.

n Điều khiển điều hòa

Có thể điều khiển nhiệt độ cài đặt và tốc độ quạt gió điều hòa.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Bật hoặc tắt hệ thống điều hòa không khí	"Turn on the air conditioner" "Turn off the air conditioner"	O	O
Điều chỉnh nhiệt độ điều hòa	"Turn up the temperature" "Turn down the temperature" "Set the temperate to 25 degrees"	O	O
Điều chỉnh tốc độ quạt gió điều hòa	"Turn the fan speed up" "Turn the fan speed down" "Set the fan speed to 3"	O	O

*: Nếu có

n Điều khiển các thiết bị trên xe^{1, 2}

Có thể điều khiển các chức năng của xe như mở và đóng cửa sổ.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Ghế thứ hai ^{*1}
Mở và đóng các cửa sổ	"Open all windows" "Close all windows" "Open driver side window" "Close driver side window"	O ^{*3}	—
Gạt cần gạt nước phía trước một lần	"Turn on the front wiper"	—	—
Gọi lại/đăng ký vị trí ghế	"Set seat position number 1" "Save seat position number 1"	—	—
Vận hành đèn nội thất	"Turn on the ALL light"	O ^{*3}	—
Thay đổi màu đèn	"Set the illumination to red"	O	—
Vận hành màn hình trên kính chắn gió ^{*1}	"Turn on head up display"	—	—
Hiển thị đồng hồ công tơ mét	"Show odometer"	—	—
Hiển thị đồng hồ đo hành trình A	"Show Trip A"	—	—

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Ghế thứ hai*1
Hiển thị chế độ xem camera	"Show side camera view" "Show wide front camera" "Show moving camera"	—	—
Thay đổi góc nhìn của camera	"Change camera view"	—	—

*1: Nếu có

*2: Yêu cầu phải có hợp đồng Lexus Connect.

*3: Trừ ghế của người lái, chỉ có thể sử dụng chức năng của chính ghế của mình.

n Thông tin xe

Có thể kiểm tra các thông tin, như mức tiêu thụ nhiên liệu và quãng đường đi được của xe.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh	Ghế hành khách	Hàng ghế thứ hai*
Kiểm tra mức tiêu thụ nhiên liệu	"What's my fuel consumption?"	○	○
Kiểm tra quãng đường đi được của xe	"What's my cruising range?"	○	○
Kiểm tra tốc độ trung bình	"What's my average speed?"	○	○

*: Nếu có


n Phản hồi bằng lời nói với các thông báo đã hiển thị

Có thể trả lời bằng lời nói với các cuộc gọi đến và nhận tin nhắn*. Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng phản hồi bằng lời nói trên màn hình cài đặt giọng nói. (→P.89)

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím

Có thể tìm kiếm nhiều thông tin khác nhau bằng cách sử dụng bàn phím.

1 Chạm .



- Nếu tồn tại lịch sử tìm kiếm, màn hình lịch sử tìm kiếm sẽ xuất hiện, cho phép bạn chọn từ lịch sử tìm kiếm đó.
- 2 Chọn hạng mục mà bạn muốn tìm kiếm.



[Dẫn đường]: Nhập địa chỉ, tên cơ sở, số điện thoại, khu vực, tên đường, giao lộ...

[Đa p.tiện]: Nhập tên album, tên nghệ sĩ, tên bài hát, danh sách phát, thể loại phát, đài phát thanh. vv...

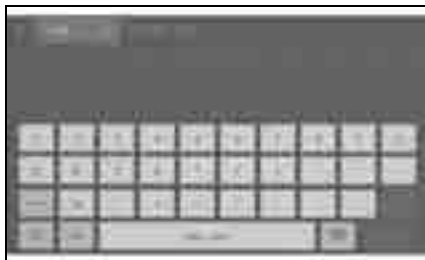
[Điện thoại]: Nhập tên, số điện thoại hoặc thông tin khác đã đăng ký trong danh bạ.

[Xe]^{*}: Nhập mức tiêu thụ nhiên liệu hoặc các thông tin xe khác mà bạn muốn hiển thị.

[Cài đặt]: Nhập cài đặt mà bạn muốn cấu hình, chẳng hạn như hệ thống âm thanh và điện thoại và thiết bị Bluetooth®.

^{*}: Nếu có

- 3 Hãy nhập từ khóa tìm kiếm và chạm vào nút [Đ].



- 4 Khi danh sách kết quả tìm kiếm được hiển thị, hãy chạm vào mục mà bạn muốn tìm.

| Hệ thống sẽ hạn chế chức năng điều khiển màn hình khi xe đang chạy.

| Tìm kiếm không khả dụng khi bạn kết nối với Apple CarPlay/Android Auto.

Cài đặt và đăng ký

2

- 2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện**
 Đăng ký người lái.....72
- 2-2. Các cài đặt khác nhau**
 Thay đổi các cài đặt77
- 2-3. Các cài đặt người lái**
 Thay đổi và đăng ký thông tin người lái.....79
 Cài đặt cách xác định người lái82
- 2-4. Các cài đặt chung**
 Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện85
- 2-5. Cài đặt màn hình**
 Thay đổi các cài đặt của màn hình.....87
- 2-6. Cài đặt chức năng điều khiển bằng giọng nói**
 Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói.....89
- 2-7. Các đặt trên xe**
 Cài đặt thông tin đại lý.....90
 Thay đổi cài đặt bảo mật.....90
 Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm92
- 2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường**
 Cài đặt hệ thống dẫn đường95
 Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ95
 Cài đặt tuyến đường97
 Các cài đặt chỉ dẫn.....99
 Cài đặt khác 100
- 2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện**
 Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện.....105
 Chuyển chế độ màn hình ..108
 Điều chỉnh chất lượng hình ảnh109
 Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát.....110
- 2-10. Các cài đặt của mạng Wi-Fi®**
 Thay đổi các cài đặt của mạng Wi-Fi®111
- 2-11. Cài đặt Bluetooth®**
 Cài đặt thiết bị Bluetooth® .113
- 2-12. Cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau**
 Điều chỉnh cài đặt màn hình (chung) của hệ thống giải trí trên ghế sau116
 Điều chỉnh cài đặt màn hình (video) của hệ thống giải trí trên ghế sau 117
 Thay đổi chế độ màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau 118
 Chuyển chế độ màn hình của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48-inch) 118
 Thay đổi các cài đặt HDMI-phía sau trên hệ thống giải trí trên ghế sau119
 Kiểm tra thông tin giấy phép hoạt động của hệ thống giải trí trên ghế sau120

Đăng ký người lái

Đăng ký một người lái làm người dùng chính để tiến hành cài đặt ban đầu cho hệ thống đa phương tiện.

Bằng cách đăng ký một người lái, bạn có thể lưu các vị trí lái, đa phương tiện và các cài đặt khác như là dữ liệu cài đặt "Cài đặt của tôi" cho từng người lái. Bạn có thể điều khiển xe mà không cần phải thay đổi cài đặt của các người lái khác trong trường hợp có nhiều người lái, chẳng hạn như bạn bè và người nhà của bạn, cùng điều khiển xe.

Bạn có thể lái xe ở chế độ khách nếu không muốn sử dụng các dữ liệu "Cài đặt của tôi".

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cài đặt của tôi

Có thể lưu các vị trí lái xe, các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và các cài đặt khác trên xe của các người lái, và người lái tương ứng có thể tải các dữ liệu này về khi điều khiển xe.

- Có thể đăng ký tối đa 3 bộ dữ liệu cài đặt của tôi.
- Những thông tin cài đặt sau có thể được lưu trong các dữ liệu cài đặt cá nhân:
 - Một số cài đặt đa phương tiện: Âm lượng, hệ thống dẫn đường, hệ thống

âm thanh (Các cài đặt này được lưu trên dữ liệu đám mây.)*

- Một số cài đặt của xe: Đồng hồ đo, v.v. (Các cài đặt này chỉ được lưu trong xe và không được lưu trên đám mây.)
- Các cài đặt sẽ được tự động lưu vào các dữ liệu "Cài đặt của tôi" hiện tại của người lái khi thay đổi chúng.
- Có thể bảo vệ các lịch sử tìm kiếm, các cài đặt cá nhân và các thông tin cá nhân khác bằng cách cài đặt trong phần các cài đặt của tôi.
- Bằng cách đăng ký một thiết bị để xác định người lái, các cài đặt cá nhân sẽ tự động được tải xuống. Bạn có thể chọn điện thoại thông minh làm thiết bị để đăng ký. (→P.82)

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

n Liên kết với một tài khoản ứng dụng Lexus*

- Cần có tài khoản ứng dụng Lexus được liên kết với xe của bạn để sử dụng dữ liệu "Cài đặt của tôi".
- Nếu tài khoản ứng dụng Lexus của bạn được liên kết với ứng dụng Lexus, thì có thể tải xuống dữ liệu "Cài đặt của tôi" từ hồ sơ ứng dụng Lexus khi lái bất kỳ xe nào có hợp đồng dịch vụ "LEXUS Connect" hợp lệ và được trang bị cùng một kiểu hệ thống giải trí đa phương tiện.
- Có thể xem và thay đổi các dữ liệu cài đặt cá nhân đã đăng ký trên ứng dụng Lexus.

- Người lái đã được đăng ký làm chủ xe có thể xóa tất cả các dữ liệu người lái khác đã đăng ký trên xe. Người lái không được đăng ký làm chủ xe sẽ không thể xóa dữ liệu "Cài đặt của tôi" của chủ xe.
- Không thể sử dụng các dữ liệu cài đặt cá nhân trên một xe khác tại cùng một thời điểm được.
- Khi thay đổi một số cài đặt đa phương tiện sẽ tự động cập nhật các dữ liệu "Cài đặt của tôi" được lưu trên dịch vụ đám mây và một màn hình thông báo cho người lái rằng cấu hình đã được cập nhật sẽ xuất hiện.
- Một số cài đặt đa phương tiện được lưu trên dữ liệu đám mây, vì vậy ngay cả khi dữ liệu người lái đã bị xóa trên xe, thì các cài đặt này sẽ không bị xóa trên dữ liệu đám mây.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Đăng ký người lái lần đầu tiên (Kiểu A)

Cần có tài khoản ứng dụng Lexus được liên kết với xe của bạn để sử dụng dữ liệu "Cài đặt người lái".

- 1 Hãy chạm vào nút [OK] trên màn hình được hiển thị đầu tiên sau khi khởi động xe.



- 2 Hãy chạm vào nút [Yes].
 - Nếu bạn không muốn đăng ký dữ liệu người lái, hãy chạm vào nút [No].
- 3 Để đăng ký một người lái bằng cách sử dụng ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh, hãy chạm vào nút [Through Lexus app].
 - Để đăng ký người lái bằng tài khoản và mật khẩu của bạn, hãy chạm vào nút [Enter account & password].
- 4 Hãy chạm vào nút [Next].
 - Nếu bạn không có ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh, xin vui lòng tải xuống ứng dụng từ mã QR trên màn hình.
- 5 Mở ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh, làm theo hướng dẫn trên màn hình và quét mã QR hoặc chạm vào nút [Link acc. via verification code] và nhập mã xác minh để đăng ký người lái.
- 6 Hãy chạm vào nút [Confirmed].

Sau khi hoàn tất quá trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và các dữ liệu cài đặt của tôi sẽ được lưu lại.

- Sau khi đăng ký dữ liệu "Cài đặt của tôi", hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

- Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để xác định người lái, các dữ liệu cài đặt cá nhân sẽ được tải xuống một cách tự động.
 - Bất kỳ thiết bị nào như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh có thể đăng ký được vào dữ liệu cài đặt của tôi.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong các cài đặt của tôi.

| Nếu cài đặt của tôi chưa được đăng ký, bạn có thể khởi động lại quá trình đăng ký trên màn hình cài đặt người lái.

Đăng ký dữ liệu người lái lần đầu tiên (Kiểu B)

- Sau khi khởi động xe, màn hình lựa chọn ngôn ngữ sẽ hiển thị. Hãy chạm vào ngôn ngữ mà bạn muốn sử dụng.

Hãy chọn ngôn ngữ muốn sử dụng khi đăng ký người lái. Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký người lái, ngôn ngữ hệ thống sẽ trở về ngôn ngữ mặc định.

Màn hình này có thể sẽ không được hiển thị ở một số quốc gia hoặc khu vực.

- Để đăng ký người lái, hãy chạm vào nút [Create]

Nếu bạn không muốn đăng ký người lái, hãy chạm vào nút [Don't create now]. Nếu bạn chạm vào nút [Do not

show setup again], màn hình đăng ký người lái sẽ không xuất hiện nữa.

- Nhập tên người lái.
- Nhập mã PIN mong muốn.



- Mã PIN được đặt để bảo vệ quyền riêng tư của người lái.
 - Để đăng ký hồ sơ mà không cần đặt mã PIN, hãy chạm vào nút [Skip]
- Nhập lại mã PIN để đăng ký người lái.

Khi quá trình đăng ký được hoàn tất, một thông báo sẽ xuất hiện và các cài đặt của tôi sẽ được lưu lại.

- Sau khi đăng ký dữ liệu người lái, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue]

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

- Các thiết bị được đăng ký từ màn hình danh sách người lái. Có thể tự động tải dữ liệu "Cài đặt của tôi" bằng cách đăng ký một điện thoại thông minh để xác định người lái. (→P.82)

- Bất kỳ thiết bị nào như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh có thể đăng ký được vào dữ liệu cài đặt của tôi.
- Có thể đăng ký nhiều thiết bị vào các dữ liệu cài đặt cá nhân.

Tự động tải dữ liệu "Cài đặt của tôi"

Lấy chìa khóa thông minh, điện thoại thông minh hoặc các thiết bị khác trong xe để xác định người lái sẽ cho phép tự động tải các dữ liệu cài đặt cá nhân.

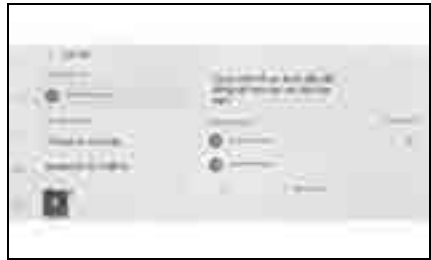
- Xe sẽ phát hiện thiết bị đã đăng ký trong các dữ liệu cài đặt cá nhân khi bật công tắc nguồn sang chế độ ACC hoặc ON. Khi phát hiện thấy một thiết bị đã đăng ký, thì các cài đặt cá nhân tương ứng của thiết bị sẽ được tự động tải xuống.
- Nếu không phát hiện được thiết bị nào đã đăng ký trong các dữ liệu cài đặt của tôi thì xe sẽ được sử dụng ở chế độ người lái là khách.
- Khi chạm vào nút [Cài đặt] sẽ hiển thị màn hình danh sách người lái cho phép bạn thay đổi các dữ liệu "Cài đặt của tôi". (→P.79)
- Bạn có thể chọn điện thoại thông minh hoặc một số thiết bị khác làm thiết bị nhận diện người lái. (→P.82)

| Trong số các thiết bị đã được đăng ký trong Các cài đặt của tôi, chỉ có thiết bị Bluetooth® của người lái mới nhất sẽ được phát hiện. Việc nhận diện người lái có thể sẽ bị chậm trễ hoặc không thể thực hiện được trước khi khởi động xe, tùy thuộc vào điều kiện sử dụng của thiết bị Bluetooth®. Do đó, bạn nên đăng ký một chìa khóa thông minh cùng với các thiết bị Bluetooth®.

Thay đổi dữ liệu "Cài đặt của tôi"

Bạn có thể chọn các dữ liệu cài đặt của tôi mà bạn muốn sử dụng trong danh sách các cài đặt cá nhân đã đăng ký trên xe.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Từ màn hình "Lưu hồ sơ", hãy chọn tên người lái mà bạn muốn thay đổi.




- 3 Nhập mã PIN hoặc mật khẩu.

Người dùng sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu xác thực khi chuyển hồ sơ nếu điện thoại được liên kết với hồ sơ đã chọn không được kết nối.

- Nếu bạn đã bật chức năng [Khóa hồ sơ bằng mật khẩu] trên màn hình cài đặt người lái, thì hệ thống sẽ yêu cầu bạn nhập mật khẩu.
- Nhập mật khẩu đã đặt trên ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh khi tài khoản ứng dụng Lexus được tạo.
- Hãy nhập mã PIN được đặt trên ứng dụng Lexus khi tạo tài khoản Lexus.
- Khi đã thay đổi các cài đặt cá nhân, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.


| Nếu hệ thống đa phương tiện của xe

phát hiện một thiết bị được đặt cho "Cài đặt của tôi" khác, thì một cửa sổ pop-up sẽ xuất hiện. Khi chạm vào nút [] sẽ cho phép thay đổi dữ liệu "Cài đặt của tôi".


Xóa các cài đặt người lái

Các cài đặt người lái đã đăng ký vào xe có thể xóa được bằng cách tiến hành một trong các thao tác sau.

Xóa dữ liệu các người lái đã đăng ký từ danh sách người lái

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Chạm vào [Chính sửa] trên [Lưu hồ sơ] và chọn dữ liệu người lái để xóa.
 - 3 Chạm [Xóa].
- Những dữ liệu đã được chọn sẽ bị xóa khỏi xe.

Xóa dữ liệu các người lái khỏi Các cài đặt của tôi

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.
 - 3 Chạm vào [Xóa người lái]
 - 4 Chạm [Xóa].
- Những dữ liệu đã đăng ký hiện đang sử dụng sẽ được xóa khỏi xe.

| Khi xóa người lái đã đăng ký làm chủ xe, tất cả người lái khác đã đăng ký cũng sẽ bị xóa.*

| Người lái được đăng ký là chủ sở hữu

có thể xóa các cài đặt của tất cả các người lái được đăng ký trên xe. Những người lái khác ngoài chủ sở hữu xe không thể xóa các cài đặt người lái của chủ sở hữu.*

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến hệ thống đa phương tiện.

- 1 Chạm vào [🔧] từ menu chính.
- 2 Chọn hạng mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
"Tài xế hiện tại"	
[👤] (Tên người lái hoặc tên xe)	Hiển thị tên người lái hiện tại. Hãy chạm vào nút này để chuyển đổi giữa các dữ liệu cài đặt cá nhân hoặc đăng ký các cài đặt cá nhân. (→P.79)
[👤] [Khách]	
"Cài đặt của tôi"	
[Thông tin cá nhân]	Đăng ký một thiết bị dùng để nhận dạng người lái. (→P.82)
[Bluetooth & Thiết bị]	Đăng ký hoặc chỉnh sửa thiết bị Bluetooth®. (→P.113)

Cài đặt	Mô tả
[Chung]	Thay đổi các cài đặt đồng hồ báo giờ, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống điều khiển đa phương tiện. (→P.85)
[Dữ liệu & Wi-Fi] hoặc [Wi-Fi]	Cài đặt cấu hình mạng Wi-Fi® và các cài đặt nâng cao khác. (→P.111)
[Màn hình]	Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình... (→P.87)
[Âm thanh & Phương tiện]	Thay đổi âm lượng giọng nói của hệ thống và các cài đặt của nguồn phát audio. (→P.105)
[Dẫn đường]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình bản đồ và chức năng chỉ đường. (→P.95)
[Giọng nói & Tìm kiếm]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói. (→P.89)
"Xe"	
[Tùy chọn xe]	Thay đổi cài đặt liên quan đến các thiết bị trên xe.*1

Cài đặt	Mô tả
[Hỗ trợ lái xe]* ¹	Thay đổi các cài đặt của các chức năng liên quan đến hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và các chức năng hỗ trợ lái xe khác.
[Thông tin đại lý]* ²	Đăng ký và xóa thông tin đại lý. (→P.90)
[Thông tin & bảo mật]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng bảo mật và quyền riêng tư. (→P.90)
[Cập nhật phần mềm]* ²	Kiểm tra và cập nhật các thông tin phần mềm. (→P.92)

*1: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

*2: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

l Để đảm bảo an toàn, có những chức năng sẽ bị vô hiệu hóa khi xe đang chạy.

Thay đổi và đăng ký thông tin người lái*

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Có thể đăng ký hoặc thay đổi thông tin người lái. Bằng cách đăng ký một người lái, các cài đặt đa phương tiện và các cài đặt khác của xe cá nhân có thể được lưu dưới dạng "Cài đặt của tôi" cho từng người lái.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [👤]<Tên người lái hoặc tên xe> hoặc nút [👤] [Khách] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
"Hồ sơ được lưu"	Danh sách các người lái đã đăng ký trên xe được hiển thị. Cài đặt của tôi có thể được chuyển đổi bằng cách chạm vào tên cấu hình mong muốn. Nếu chức năng [Khóa cấu hình bằng mật khẩu]* ¹ được bật trong màn hình cài đặt người lái, yêu cầu nhập mật khẩu. Chạm vào nút [Chỉnh sửa] cho phép bạn xóa dữ liệu người lái đã đăng ký.* ²
[👤] [Connect your account]/[Tạo hồ sơ]	Đăng ký một người lái mới. Nếu người lái đã được đăng ký trên xe khác, một số cài đặt đa phương tiện đã đăng ký trên xe sẽ được phản ánh.* ¹

Cài đặt	Mô tả
[Đăng xuất về ch.độ khách]	<p>Hãy chọn để chuyển đổi sang người lái là khách. Để sử dụng chức năng này, nên bật [Khóa hồ sơ bằng mật khẩu] trên màn hình cài đặt người lái. *1</p> <p>Bằng cách sử dụng chế độ Khách (Guest), bạn có thể điều chỉnh các cài đặt cá nhân và không lưu vào "Cài đặt của tôi". Khi giao xe của bạn cho người khác, hãy chạm vào nút [Đăng xuất về ch.độ khách] sẽ ẩn các thông tin cá nhân của thiết bị đã được kết nối. Chức năng này có thể được sử dụng để bảo vệ các thông tin cá nhân, chẳng hạn như lịch sử tìm kiếm hoặc các cài đặt cá nhân. Các giá trị của "Cài đặt của tôi" nằm ngoài lịch sử tìm kiếm và các cài đặt cá nhân sẽ được chuyển sang "My settings" của Khách (Guest).</p>




*1: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

*2: Không hiển thị trong chế độ "Khách"

Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể điều khiển các cài đặt này

khi xe đang chạy.

Tạo hồ sơ người lái mới (Kiểu A)

- Chạm vào nút  trên menu chính.
 - Chạm vào nút  < tên người lái > hoặc nút  [Khách] trên menu phụ.
 - Để sử dụng ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh để đăng ký một người lái, hãy chạm vào nút [Kết nối tài khoản].
 - Hãy chạm vào nút [Có].
 - Nếu bạn không muốn đăng ký dữ liệu người lái, hãy chạm vào nút [Không].
 - Hãy chạm vào nút [Qua ứng dụng Lexus].
 - Để đăng ký người lái bằng tài khoản và mật khẩu của bạn, hãy chạm vào nút [Nhập tài khoản & mật khẩu].
 - Hãy chạm vào nút [Tiếp].
 - Nếu bạn không có ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh, xin vui lòng tải xuống ứng dụng từ mã QR trên màn hình.
 - Mở ứng dụng Lexus trên điện thoại thông minh, làm theo hướng dẫn trên màn hình và quét mã QR hoặc chạm vào nút [Link acc. via verification code] và nhập mã xác minh để đăng ký người lái.
 - Hãy chạm vào nút [Tiếp tục].
- Sau khi hoàn tất quá trình đăng ký, một

thông báo sẽ xuất hiện và các dữ liệu cài đặt của tôi sẽ được lưu lại.





- 9 Sau khi đăng ký người lái, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Tiếp tục].

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

- 10 Đăng ký một thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký điện thoại thông minh để xác định người lái, thì các dữ liệu "Cài đặt của tôi" sẽ được tự động tải xuống.

- Bạn có thể đăng ký bất kỳ thiết bị nào mà bạn muốn, chẳng hạn như điện thoại thông minh hoặc chìa khóa thông minh trong phần các cài đặt của tôi.
- Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong các cài đặt của tôi.

Tạo dữ liệu người lái mới (Kiểu B)

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào [] (Tên người lái hoặc tên xe) hoặc [] [Khách] trên menu phụ.
- 3 Hãy chạm vào nút [] [Tạo hồ sơ]
- 4 Nhập tên người lái.
- 5 Nhập mã PIN mong muốn.
 - Đặt mã PIN để bảo vệ quyền riêng tư của các dữ liệu cài đặt cá nhân.
 - Để đăng ký một người lái mà không cần đặt mã PIN, hãy

chạm vào nút [Skip]

- 6 Nhập lại mã PIN của bạn để đăng ký người lái.

Sau khi hoàn tất quá trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và các dữ liệu cài đặt của tôi sẽ được lưu lại.

- 7 Sau khi đăng ký các dữ liệu "Cài đặt của tôi", hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Tiếp tục]

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

- 8 Đăng ký một thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký điện thoại thông minh để xác định người lái, thì các dữ liệu "Cài đặt của tôi" sẽ được tự động tải xuống.

- Bạn có thể đăng ký bất kỳ thiết bị nào mà bạn muốn, chẳng hạn như điện thoại thông minh hoặc chìa khóa thông minh trong phần các cài đặt của tôi.
- Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong các cài đặt của tôi.

Cài đặt cách xác định người lái*

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Đặt một thiết bị để xác định người lái. Khi công tắc nguồn được chuyển sang trạng thái ACC hoặc ON và một thiết bị đã đăng ký được phát hiện, cấu hình của tôi mà thiết bị được gán cho sẽ tự động được tải. Bạn có thể chọn một chìa khóa thông minh, điện thoại thông minh, vv., làm thiết bị để đăng ký.

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



▶ Kiểu A

Cài đặt	Mô tả
"Tên hồ sơ"*1	Tên của người lái sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Edit] để thay đổi tên người lái.
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	

Cài đặt	Mô tả
"Thiết bị Bluetooth"	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng một điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® khác và cấu hình ứng dụng sẽ được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký. (→P.133)
"Nhận diện khuôn mặt"*2, 3, 4	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng nhận diện khuôn mặt và hồ sơ áp dụng được tải lên. Hãy chạm vào [Setup face] để đăng ký. (→P.83) Để xóa thông tin khuôn mặt đã đăng ký, hãy chạm vào [Xóa dữ liệu khuôn mặt].
[Liên kết chìa khóa]*2, 3	Nhận dạng người lái được thực hiện bằng cách sử dụng chìa khóa thông minh của xe và các cài đặt cá nhân tương ứng sẽ được tải xuống.
[Khóa hồ sơ bằng mật khẩu]	Chọn để đặt mật khẩu khi thay đổi các cài đặt cá nhân bằng cách thủ công.

Cài đặt	Mô tả
[Đặt lại]	Một số cài đặt đa phương tiện trong các dữ liệu "Cài đặt của tôi" đã được chọn sẽ bị xóa.
[Delete dealer]	Các dữ liệu cài đặt cá nhân đã được chọn sẽ bị xóa khỏi xe. Khi xóa cài đặt của tôi đã đăng ký cho chủ sở hữu sẽ xóa tất cả các cài đặt đã đăng ký trên xe.

*1: Không hiển thị trong chế độ "Khách"

*2: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng"

*3: Không thể sử dụng với các xe bán theo lô như các xe thuê.

*4: Nếu có

► Kiểu B

Cài đặt	Mô tả
"Tên hồ sơ"*1	Tên của người lái sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa] để thay đổi tên người lái.
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	
"PIN"	Xác định người lái bằng mã PIN và tải các dữ liệu "Cài đặt của tôi". Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới] để đăng ký.

Cài đặt	Mô tả
[Liên kết chia khóa]*2, 3	Xác định người lái bằng chia khóa thông minh của xe và tải các dữ liệu cài đặt cá nhân.
"Thiết bị Bluetooth" bị	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng một điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® khác và các dữ liệu "Cài đặt của tôi" sẽ được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký. (→P.133)
[Đặt lại]	Một số cài đặt đa phương tiện trong các dữ liệu "Cài đặt của tôi" đã được chọn sẽ bị xóa.
[Xóa đại lý]	Các dữ liệu cài đặt cá nhân đã được chọn sẽ bị xóa khỏi xe.

*1: Không hiển thị trong chế độ "Khách"


*2: Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng"

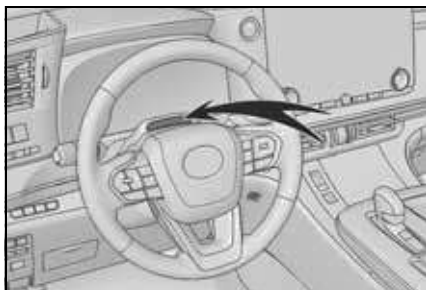
*3: Không thể sử dụng với các xe bán theo lô như các xe thuê.

Đăng ký nhận diện khuôn mặt*

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Nhận dạng khuôn mặt cho phép hệ thống nhận diện người lái.


- 1 Chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.
- 3 Hãy chạm vào nút [Cài đặt khuôn mặt].
- 4 Hãy đọc kỹ nội dung trong phần "Điều khoản dịch vụ" và chạm vào nút [Chấp nhận].
- 5 Hãy nhìn trực tiếp vào camera theo dõi người lái, đảm bảo chỉ có khuôn mặt của bạn được hiển thị, sau đó chạm vào nút [Bắt đầu].



- 6 Hệ thống sẽ bắt đầu quét khuôn mặt của bạn.
 - Sau khi đăng ký xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
 - Nếu thông báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình và thử lại.

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện

Có thể thay đổi các cài đặt về thời gian, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống đa phương tiện.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Chung] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



● [Trợ năng]

Cài đặt	Mô tả
[Giảm hoạt ảnh]	Giảm hoạt ảnh được hiển thị khi thay đổi màn hình.
[Tiếng bíp màn hình]	Bật hoặc tắt âm thanh phát ra khi bạn chạm vào màn hình.
[Độ nhạy màn hình]	Điều chỉnh độ nhạy của màn hình cảm ứng.

● [Ngày & Giờ]

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt tự động]	Sử dụng thông tin từ hệ thống GPS và dữ liệu bản đồ để tự động cài đặt thời gian. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn đặt thời gian và múi giờ bằng cách thủ công.
"Thời gian"	
[Thời gian 24 giờ]	Chuyển đổi giữa chế độ hiển thị thời gian 24 giờ và 12 giờ.
[Múi giờ]*	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt múi giờ.
[Giờ mùa hè]*	Trong khi chức năng [Cài đặt tự động] ở trạng thái tắt, thì giờ mùa hè có thể được đặt thành [Tự động] [Bật] hoặc [Tắt].
[Cài đặt thời gian tự động]	Khi chức năng [Cài đặt tự động] ở trạng thái tắt, thì bạn có thể quyết định có cài đặt thời gian tự động bằng hệ thống GPS hay không. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn cài đặt thời gian bằng cách thủ công.

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt thời gian bằng tay]	Khi tắt chức năng [Cài đặt tự động] sẽ cho phép bạn cài đặt thời gian bằng cách thủ công.
"Ngày"	
[Định dạng]	Thay đổi định dạng hiển thị ngày. (MM/DD/YYYY, DD/MM/YYYY, YYYY/MM/DD, etc.)

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

● [Keyboard]

Cài đặt	Mô tả
"Lịch sử"	
[Nhớ bàn phím]	Cho phép hệ thống ghi nhớ các kết quả nhập bằng bàn phím.
[Xóa lịch sử bàn phím]	Xóa lịch sử ghi nhớ dữ liệu bàn phím.
[Xóa lịch sử tìm kiếm]	Xóa lịch sử tìm kiếm trên bàn phím.

● [Ngôn ngữ & Đơn vị]*

Cài đặt	Mô tả
[Ngôn ngữ]*	Thay đổi ngôn ngữ. Cả ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ giọng nói của hệ thống đều sẽ thay đổi.
[Ngôn ngữ hệ thống]*	Thay đổi ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình.

Cài đặt	Mô tả
[Ngôn ngữ giọng nói]*	Thay đổi ngôn ngữ giọng nói của hệ thống.
"Đơn vị"	
[Cài đặt tự động]	Tự động cài đặt các đơn vị hiển thị khoảng cách, mức tiết kiệm nhiên liệu, áp suất lốp... dựa trên các thông tin về quốc gia đang sử dụng xe.
[Đơn vị thông tin hành trình]	Khi chức năng [Cài đặt tự động] ở trạng thái tắt, thì bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị mức tiết kiệm nhiên liệu theo cách thủ công.
[Áp suất lốp]	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị áp suất lốp bằng cách thủ công.


*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

| Ngay cả khi bạn đã thay đổi các cài đặt ngôn ngữ, không phải tất cả nội dung được hiển thị và các chỉ dẫn bằng giọng nói đều sẽ chuyển sang ngôn ngữ đã chọn. Ngoài ra, một số chỉ dẫn sẽ không hoạt động sau khi bạn thay đổi ngôn ngữ.

| Cài đặt ngôn ngữ của Apple CarPlay/Android Auto bằng thiết bị đã được kết nối.

Thay đổi các cài đặt của màn hình

Có thể điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Màn hình] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



● [Màn hình]

Cài đặt	Mô tả
[Màn hình]	Bật hoặc tắt màn hình. Nếu màn hình ở trạng thái tắt, sẽ không có gì được hiển thị trên màn hình và chỉ có âm thanh được phát ra. Để màn hình hiển thị lại, hãy chạm vào nút mở khóa ở giữa màn hình.
"Chế độ"	
[Tự động]*	Màn hình có thể tự động chuyển giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm khi đèn pha đang sáng hoặc tắt.

Cài đặt	Mô tả
[Ban ngày (sáng)]	Khi tắt chế độ [Tự động], thì có thể chuyển màn hình sang chế độ ban ngày theo cách thủ công.
[Ban đêm (tối)]	Khi tắt chế độ [Tự động], thì có thể chuyển màn hình sang chế độ ban đêm theo cách thủ công.
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng màn hình.
[Độ tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

*: Trong khi sử dụng chức năng điều khiển đèn pha tự động, thì đèn pha sẽ tự động bật tắt theo cường độ ánh sáng môi trường bên ngoài. Tùy thuộc vào vị trí, hệ thống có thể sẽ không tự động chuyển giữa chế độ ban ngày (sáng) và ban đêm (tối).


● [Camera]

Cài đặt	Mô tả
"Màn hình Camera"	
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng của màn hình camera.
[Độ tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình camera.

| Để biết thông tin chi tiết về cách điều chỉnh chất lượng hình ảnh âm thanh, hãy xem mục "Điều chỉnh chất lượng hình ảnh" (→P.109).


| Kể cả khi đã tắt màn hình, hệ thống GPS sẽ tiếp tục theo dõi vị trí hiện tại của xe.

| Màn hình


- Khi màn hình ở trạng thái tắt, nếu người dùng chạm vào màn hình, thì có thể điều khiển được hệ thống điều hòa không khí của xe.
- Khi các nút của hệ thống điều hòa không khí hoặc nút mở khóa được hiển thị trên màn hình, nếu người dùng không sử dụng chúng trong một khoảng thời gian nhất định, thì màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
- Khi màn hình đang ở trạng thái tắt, nếu chạm vào màn hình thì nút mở khóa sẽ xuất hiện. Nếu không chạm vào nút này trong vòng 3 giây, màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
- Nếu chạm vào bất kỳ vị trí nào khác ngoài nút mở khóa, thì màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
- Trong khi màn hình đang tắt, màn hình có thể hiển thị tạm thời trong các trường hợp như ấn nút [] trên vô lăng hoặc khi màn hình camera hiển thị sau khi chuyển cần số sang vị trí R. Sau khi đóng một màn hình như vậy, màn hình sẽ tắt lại.

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Người dùng có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Giọng nói £; Tìm kiếm] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.




Cài đặt	Mô tả
"Nhận dạng giọng nói"	
[Lời gọi]	Thay đổi từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói. (→P.89)
[Đặt lời gọi theo yêu cầu]	Cài đặt từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng một từ khóa bất kỳ.
[Nút Mic]	Hiển thị hoặc ẩn nút [].
"Trả lời bằng giọng nói"	
[Lời nhắc bằng giọng nói]	Bật hoặc tắt chức năng lời nhắc bằng giọng nói.

Cài đặt	Mô tả
"Thông báo"	
[Hỗ trợ giọng nói]	Bạn có thể trả lời bằng giọng nói với các cuộc gọi đến và tin nhắn đang nhận được*.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Thay đổi từ khóa để khởi động hệ thống điều khiển bằng giọng nói

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Giọng nói £; Tìm kiếm] trên menu phụ.
- 3 Hãy chạm vào nút [Lời gọi].
- 4 Chọn từ khóa dùng để khởi động hệ thống từ danh sách.



- | Nếu bạn muốn cài đặt tùy chọn cá nhân một từ khóa, hãy chạm vào nút [Đặt lời gọi theo yêu cầu] và nhập từ bạn muốn sử dụng bằng bàn phím.
- | Nếu từ khóa để kích hoạt hệ thống quá ngắn, hệ thống điều khiển bằng giọng nói sẽ không thể nhận ra từ khóa đó. Xin vui lòng cài đặt một từ khóa có nhiều hơn 3 âm tiết.

Cài đặt thông tin đại lý*

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Bạn có thể đăng ký và xóa thông tin của đại lý. Khi đăng ký thông tin của đại lý mà bạn muốn bảo dưỡng xe sẽ cho phép bạn liên hệ với đại lý từ màn hình cài đặt khi bạn muốn đặt hẹn dịch vụ.

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin & bảo mật] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
[Add dealer]	Đăng ký đại lý mong muốn.
[(Dealer name)]	Thay đổi tên đại lý.
[Contact]	Đăng ký hoặc thay đổi tên người phụ trách tại đại lý.
[Phone]	Đăng ký hoặc thay đổi số điện thoại đại lý.
[Delete dealer]	Xóa thông tin đại lý.

Thay đổi các cài đặt bảo mật

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến bảo mật và quyền riêng tư của người sử dụng.

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin & bảo mật] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
[Tên xe]	<p>Hiển thị tên của hệ thống (tên xe).</p> <p>Đây là tên thiết bị được hiển thị khi tìm kiếm một thiết bị Bluetooth® từ một thiết bị bên ngoài. Có thể thay đổi tên thiết bị bằng cách chạm vào nó.</p>
"Quyền riêng tư"	

Cài đặt	Mô tả
[Khóa quyền riêng tư]	Bật khóa quyền riêng tư được bảo vệ bằng mật khẩu để bảo vệ thông tin cá nhân. Khi được đặt ở trạng thái "ON", bạn sẽ phải nhập mật khẩu khi thay ắc quy 12V hoặc khi gỡ hệ thống giải trí đa phương tiện khỏi xe.
[Đặt lại mật khẩu]	Đặt lại mật khẩu đã cài đặt.
[Bảo mật từ xa]*	Trạng thái hoạt động của chức năng bảo mật từ xa sẽ được hiển thị.
[Đặt lại hệ thống]	Đặt lại tất cả dữ liệu của hệ thống và khôi phục các cài đặt về trạng thái mặc định.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- | Liên lạc có thể sẽ bị ngắt sau khi cài đặt lại hệ thống. Trong trường hợp đó, hãy khởi động lại hệ thống.
- | Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.

Cài đặt khóa bảo mật

- 1 Chạm vào [🔒] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin & bảo mật] trên menu phụ.

3 Hãy chạm vào nút [Khóa quyền riêng tư].

4 Chạm vào nút [OK].

5 Hãy đặt mật khẩu có từ 4 đến 15 các ký tự chữ và số.

6 Hãy nhập lại mật khẩu của bạn.

Một thông báo sẽ xuất hiện và chế độ khóa bảo mật sẽ được bật.


| Sau khi đặt mật khẩu, người dùng phải nhập mật khẩu để điều khiển hệ thống đa phương tiện trong các tình huống như khi khởi động lại hệ thống sau khi thay ắc quy 12 V hoặc khi gỡ hệ thống đa phương tiện khỏi xe rồi lắp lại. Hãy nhập mật khẩu đã đặt. (→P.19)

| Nếu nhập sai mật khẩu một số lần nhất định, bạn sẽ không thể nhập mật khẩu được nữa. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy yêu cầu đại lý của bạn mở khóa hoặc đặt lại hệ thống bằng cách chạm vào nút [Đặt lại hệ thống].

| Để đảm bảo bảo mật, không sử dụng lại một mật khẩu hoặc đặt mật khẩu là một từ có thể tìm thấy trong từ điển khi cài đặt mật khẩu.

Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm

Có thể kiểm tra hoặc cập nhật thông tin phần mềm. Phần mềm được cập nhật nhằm mục đích cải thiện các chức năng và hoạt động của hệ thống đa phương tiện để sử dụng một cách mượt mà hơn.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật phần mềm] trên menu phụ.
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
"Cập nhật phần mềm"	Hãy chạm vào nút [View] để kiểm tra các thông tin của phần mềm cập nhật. Sau khi kiểm tra xem có bản cập nhật hay không và nội dung của bản cập nhật, bạn có thể tải xuống dữ liệu cập nhật và cài đặt bản cập nhật phần mềm. Nếu không có sẵn dữ liệu cập nhật, thì thông báo [Không có cập nhật] sẽ xuất hiện.
[Có cập nhật]*	
[Thông tin Model]	Kiểm tra phiên bản phần mềm hiện tại...
[Cập nhật phần mềm]*	Đang cập nhật phần mềm. Mục này sẽ không xuất hiện nếu không có sẵn các dữ liệu cập nhật.
[Lịch sử]*	Kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm. Chức năng này sẽ không xuất hiện nếu không có lịch sử cập nhật.
[Thông tin giấy phép]	Kiểm tra các thông tin bản quyền phần mềm.
[Thông báo cập nhật]*	Chạm để bật/tắt thông báo khi có bản cập nhật.

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cập nhật phần mềm

Hãy sử dụng một trong các phương pháp sau để cập nhật phần mềm:

- Cập nhật phần mềm bằng DCM (Data Communication Module)*
- Cập nhật phần mềm bằng kết nối Wi-Fi®

*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- | Không thể cập nhật dữ liệu bản đồ bằng dịch vụ này.
- | Người dùng sẽ không thể thực hiện được một số thao tác điều khiển khi phần mềm đang cập nhật.
- | Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.



CHÚ Ý

- | Cập nhật phần mềm là rủi ro của người dùng.
- | Không thể khôi phục phần mềm về phiên bản trước khi cập nhật.
- | Chỉ có thể sử dụng phần mềm cập nhật trên hệ thống này. Nó không thể được sử dụng trên bất kỳ thiết bị nào khác.
- | Tùy thuộc vào nội dung của bản cập nhật phần mềm, mà một số cài đặt có thể sẽ được đặt lại. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy cài đặt lại sau khi cập nhật phần mềm.
- | Mặc dù vẫn có thể sử dụng được các chức năng cơ bản trong quá trình cập nhật phần mềm, nhưng hoạt động của hệ thống có thể sẽ bị chậm. Nếu có thể, thì không nên sử dụng hệ thống trong khi cập nhật.



CHÚ Ý

- | Sau khi phần mềm được cập nhật, máy chủ tại nhà phân phối xe của Tập đoàn Toyota sẽ được tự động chỉ ra rằng quá trình cập nhật đã hoàn tất. Xin lưu ý rằng Toyota sẽ không sử dụng các thông tin nhận được cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc cập nhật phần mềm. Bạn cũng có thể sẽ bị tính phí kết nối internet tùy thuộc vào đăng ký gói dịch vụ mạng của bạn.

Cập nhật phần mềm bằng DCM hoặc kết nối Wi-Fi®*


*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Hệ thống này sẽ thường xuyên truy cập vào máy chủ của nhà phân phối để kiểm tra các bản cập nhật phần mềm.

- 1 Hãy chạm vào nút trong thông báo cập nhật phần mềm.
 - 2 Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
- Quá trình tải xuống các dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ được bắt đầu.
 - Thời gian cần để tải xuống và cài đặt có thể sẽ tăng lên tùy thuộc vào tốc độ mạng. Nếu tắt công tắc nguồn trong khi cài đặt, quá trình cài đặt sẽ được tiếp tục khi bật công tắc nguồn sang chế độ ACC hoặc ON trong lần tiếp theo.
 - Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Nếu cần khởi động lại hệ thống, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [Có] để khởi động lại hệ thống.
- Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút [Lịch sử] trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.

n Cập nhật phần mềm bằng cách thủ công


- 1 Chạm vào  từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật phần mềm] trên menu phụ.
 - 3 Hãy chạm vào nút [Xem] của "Có cập nhật".
 - 4 Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
- Quá trình tải xuống các dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ được bắt đầu.
 - Thời gian cần để tải xuống và cài đặt có thể sẽ tăng lên tùy thuộc vào tốc độ mạng. Nếu tắt công tắc nguồn trong khi cài đặt, quá trình cài đặt sẽ được tiếp tục khi bật công tắc nguồn sang chế độ ACC hoặc ON trong lần tiếp theo.
 - Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
 - Nếu cần khởi động lại hệ thống, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [Có] để khởi động lại hệ thống.
 - Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút

[Lịch sử] trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.


-
- | Nếu dữ liệu cập nhật quan trọng có sẵn trên máy chủ của nhà phân phối, một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [OK] để tải xuống dữ liệu cập nhật.
 - | Cần phải thỏa mãn các điều kiện sau để cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng mạng Wi-Fi®:
 - Chức năng kết nối Wi-Fi® đã được bật. (→P.111)
 - Xe phải ở vị trí có thể truy cập mạng Wi-Fi®
 - Hệ thống phải được kết nối với điểm truy cập Wi-Fi® (ví dụ: nhà riêng, nơi làm việc...)

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Thông qua các cài đặt của hệ thống dẫn đường, có thể thay đổi các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như màu sắc của bản đồ, kích cỡ chữ...

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
 - 3 Chạm vào mục mong muốn.
- Các cài đặt hiển thị bản đồ (→P.95)
 - Cài đặt tuyến đường (→P.97)
 - Các cài đặt chỉ dẫn (→P.99)
 - Các cài đặt cập nhật bản đồ (→P.176)
 - Cài đặt khác (→P.100)

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
[Chỉ dẫn đường biên giới quốc gia]*	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt phần cài đặt chỉ dẫn biên giới quốc gia. Khi được đặt ở trạng thái bật, các chỉ dẫn bằng giọng nói sẽ được phát ra khi xe đi qua biên giới quốc gia.
[Tùy chỉnh kiểu bản đồ]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi các cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ. (→P.96)
"Thông tin giao thông"	
[Hiển thị cấp đường]	Hãy chạm vào để thay đổi cài đặt kiểu đường hiển thị thông tin giao thông. Sau khi chạm vào kiểu đường mong muốn, hãy chạm vào nút [OK]

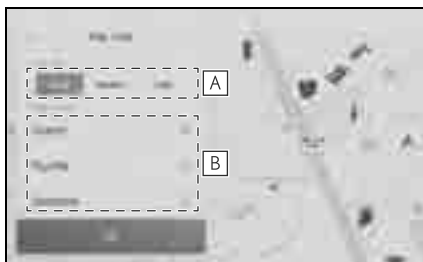
Cài đặt	Mô tả
[Hiển thị luồng ưu tiên giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường đang bị tắc nghẽn giao thông, dựa trên các thông tin hiện tại.
[Hiển thị luồng giao thông dễ dàng]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường không bị tắc, dựa trên thông tin hiện tại.
[Cảnh báo sự cố giao thông] hoặc [Cảnh báo sự cố giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình cảnh báo sự cố giao thông.
[H.thị c.đặt biểu tượng POI]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi các cài đặt biểu tượng điểm đến yêu thích (POI).
[Cài đặt xem 3D]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi góc hiển thị của bản đồ 3D. (→P.96)
[Gợi ý phố đỗ xe]*	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng gợi ý nơi đỗ xe trên phố.
[Ngôn ngữ bản đồ]*	Hãy chạm vào để thay đổi ngôn ngữ bản đồ. Sau khi chạm vào nút [Khu vực] hoặc [Ngôn ngữ hệ thống], hãy chạm vào nút [OK]

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ

Có thể thay đổi màu sắc của bản đồ và kích thước chữ trên bản đồ.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Tùy chỉnh kiểu bản đồ].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



A Hãy chạm vào nút này để thay đổi kích thước của các chữ trên màn hình bản đồ.

B Hãy chạm vào nút này để thay đổi màu sắc của bản đồ.

- 5 Chạm vào nút [OK].

Cài đặt góc hiển thị

Có thể cài đặt góc hiển thị của bản đồ 3D.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Cài đặt xem 3D].
- 4 Hãy chạm vào nút [] (tăng góc) hoặc [] (giảm góc).
- 5 Chạm vào nút [OK].

Các cài đặt tuyến đường*

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Tuyến đường].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
[Khu vực cần tránh]	Hãy chạm vào nút này để đăng ký và chỉnh sửa các khu vực cần tránh khi tham gia giao thông. (→P.97)
[Tránh đường đồng]*	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt chức năng tránh điểm giao thông. Sau khi chạm vào nút [Tự động], [thủ công] hoặc [Tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Gợi ý trạm xăng] hoặc [Gợi ý trạm nạp nhiên liệu]	Có thể bật/tắt chức năng tự động hiển thị danh sách trạm tiếp nhiên liệu. (→P.165)

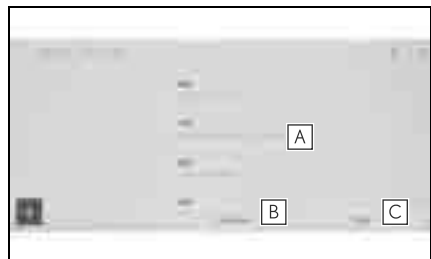
Cài đặt	Mô tả
[Tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để bật/tắt tính năng tìm hiểu tuyến đường.
[Đặt lại tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để xóa dữ liệu tuyến đường đã tìm hiểu.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Cài đặt các khu vực cần tránh

Nếu một khu vực được xác định là đang trong quá trình xây dựng, bị phong tỏa hoặc thường xuyên bị tắc đường, thì có thể đăng ký khu vực đó là khu vực cần tránh và hệ thống sẽ tìm kiếm các tuyến đường để tránh khu vực này.

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Tuyến đường].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Chạm vào mục mong muốn.




A Hiển thị danh sách các khu vực cần tránh đã đăng ký. Hãy

chạm vào nút này để chỉnh sửa dữ liệu về các khu vực cần tránh.



B Hãy chạm vào nút này để xóa khu vực cần tránh đã đăng ký.

C Hãy chạm vào nút này để đăng ký một khu vực cần tránh.


Đăng ký các khu vực cần tránh

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Tuyến đường].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào nút [Thêm].
- 6 Hãy cuộn bản đồ để tìm kiếm khu vực cần tránh.
- 7 Chạm vào nút [OK].

Phạm vi của khu vực cần tránh được hiển thị dưới dạng hình vuông màu vàng.

- 8 Hãy chạm vào nút [] (tăng) hoặc [] (giảm) để đặt phạm vi khu vực cần tránh, sau đó chạm vào nút [OK].
- 9 Sau khi thay đổi các hạng mục mong muốn trên màn hình chỉnh sửa, hãy chạm vào nút [OK].

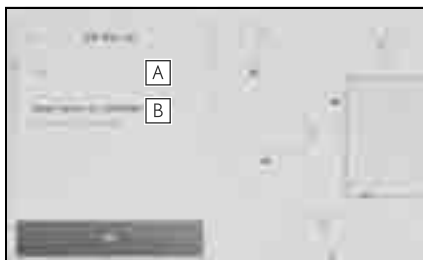
Chỉnh sửa khu vực cần tránh

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Tuyến đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].

5 Hãy chạm vào khu vực cần tránh mà bạn muốn chỉnh sửa.

6 Hãy chạm vào cài đặt bạn muốn thay đổi.



A Hãy chạm vào nút này để thay đổi tên của khu vực cần tránh.

B Hãy chạm vào nút này để thay đổi khu vực cần tránh và phạm vi của khu vực cần tránh.

7 Chạm vào nút [OK].

Xóa các khu vực cần tránh


1 Chạm vào [] từ menu chính.

2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

3 Hãy chạm vào nút [Tuyến đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].

5 Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].

6 Hãy chạm vào nút [] để xóa khu vực đường vòng.

● [Xóa tất cả]: Xóa tất cả các khu vực cần tránh.

● [Hủy]: Hủy thao tác xóa các khu vực cần tránh.

7 Chạm vào nút [OK].

Các cài đặt về đường chỉ dẫn*

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Đẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hướng dẫn].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Mô tả
[Bản đồ nút giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình phóng to giao lộ. (→P.174)
[Thu phóng tự động]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng phóng to/thu nhỏ tự động.
[Giới hạn bản đồ]*	Chọn để bật/tắt thông tin giới hạn tốc độ. Nếu xe đã đi vào khu vực giới hạn tốc độ theo khung giờ (khu vực trung tâm mua sắm, khu vực dành cho người đi bộ, khu vực trường học...) trong khung thời gian quy định, thì một dấu hiệu sẽ xuất hiện gần màn hình cảnh báo và thông tin giới hạn tốc độ.

Cài đặt	Mô tả
[Camera tốc độ]*	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt hiển thị biểu tượng camera bắn tốc độ. (→P.159) Sau khi chạm vào nút [Bật], [Bật & Âm thanh] hoặc [Tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Hướng dẫn theo tên phố]	Chọn để bật/tắt chức năng chỉ dẫn tên đường.
[Cảnh báo thời tiết]*	Chọn để bật/tắt chức năng cảnh báo thời tiết.
[Cảnh báo ERP]*	Nếu trong lộ trình có một cổng thu phí đường bộ điện tử (EPR), một thông báo cho biết trong lộ trình có cổng ERP sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
[Chỉ dẫn cảnh báo ùn tắc]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn tình trạng tắc đường bằng giọng nói.

Cài đặt	Mô tả
[Chỉ dẫn bằng giọng nói Landmark]	Hãy chọn mục này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn điểm tham quan (Landmark) bằng giọng nói.
[Ngôn ngữ hướng dẫn]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi ngôn ngữ của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói. <ul style="list-style-type: none"> Sau khi chạm vào ngôn ngữ muốn chọn, hãy chạm vào nút [OK]. Mặc dù có thể thay đổi ngôn ngữ chỉ dẫn bằng giọng nói chung, nhưng sẽ không thể thay đổi ngôn ngữ của các tên địa điểm cụ thể được.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

| Tùy vào các điều kiện quản lý nội dung, các cổng ERP có thể không nhận biết được.

Cài đặt khác

- 1 Chạm vào [🔍] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



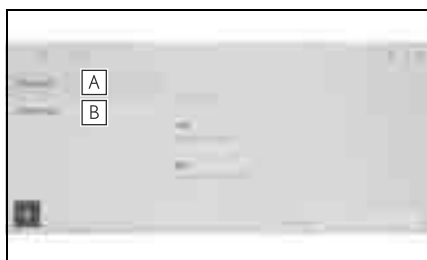
Cài đặt	Mô tả
[Xóa điểm đến hiện tại]	Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử điểm đến. Sau khi chạm vào các điểm đến mà bạn muốn xóa, hãy chạm vào nút [OK]. Để xóa tất cả các dữ liệu, hãy chạm vào nút [Xóa tất cả], sau đó chạm vào nút [OK].
[Yêu thích] hoặc [Favourites]	Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa các hạng mục yêu thích. (→P.101)
[Vị trí/Hướng]	Hãy chạm vào để hiệu chỉnh vị trí xe của bạn. (→P.103)
[Thông tin dịch vụ]	
[Ngày hết hạn:]*	Hiển thị ngày hết hạn của thông tin dịch vụ.

Cài đặt	Mô tả
[ID dịch vụ:]*	Hiển thị mã ID dịch vụ.
[Điều khoản và điều kiện]*	Hiển thị các điều khoản và điều kiện dịch vụ.
[Trạng thái đồng ý]*	Hiển thị trạng thái đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Ngày đồng ý]*	Hiển thị ngày đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Riêng tư/Chính sách]*	Hãy chọn mục này để hiển thị các điều khoản bảo mật/quyền riêng tư.
[Bản quyền]	Hãy chọn mục này để hiển thị thông tin bản quyền.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Cài đặt các hạng mục yêu thích

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 5 Chạm vào mục mong muốn.



- A** Chọn để chỉnh sửa các mục

danh sách ưa thích.

- B** Chạm để nhập hoặc xuất các mục yêu thích từ/sang một thiết bị USB.*

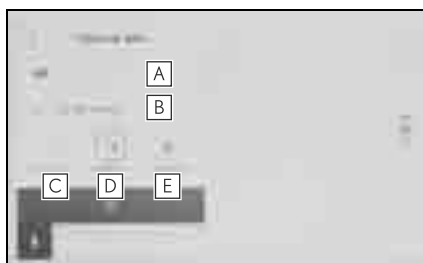
*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Đăng ký các liên lạc ưa thích

Để đăng ký một điểm làm điểm yêu thích, khi màn hình thông tin cho một điểm được hiển thị trên màn hình bản đồ, hãy chạm vào nút [❤️] để đăng ký điểm đó.

Chỉnh sửa danh sách ưa thích

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 5 Chạm vào mục yêu thích mà bạn muốn chỉnh sửa.
- 6 Chạm vào mục mong muốn.



- A** Chỉnh sửa tên của mục yêu thích.
- B** Chỉnh sửa số điện thoại.
- C** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm nhà.

D Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm điểm thường xuyên tới.

E Thay đổi biểu tượng hiển thị trên bản đồ.

7 Chạm vào nút [OK].

| Khi một điểm được truy cập thường xuyên được đăng ký, điểm đó sẽ xuất hiện ở đầu danh sách yêu thích khi đặt điểm đến.

Xóa mục yêu thích

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 5 Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].
- 6 Hãy chạm vào nút [] để xóa các mục yêu thích.
- [Xóa tất cả]: Xóa tất cả các mục yêu thích.
- [Hủy]: Hủy xóa mục yêu thích.
- 7 Chạm vào nút [OK].

Xuất dữ liệu sang thiết bị USB

Mục yêu thích đã đăng ký vào hệ thống dẫn đường có thể được lưu vào thiết bị USB. Trước tiên phải đặt mật khẩu để sao lưu dữ liệu (→P.103). Các mục yêu thích đã xuất chỉ dành cho mục đích sử dụng sao lưu của bạn và việc phân phối hoặc sử dụng trong các hệ thống khác bị nghiêm cấm.

1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.

● Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.

2 Chạm vào [] từ menu chính.

3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khác].

5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].

6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].

7 Hãy chạm vào nút [Xuất sang USB].

8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].

● Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.

● Tránh sử dụng các từ thực tế.

9 Hãy kiểm tra xem thanh tiến trình có được hiển thị trong khi xuất dữ liệu hay không.

● Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy].

10 Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.




CHÚ Ý

| Không kết nối hoặc ngắt kết nối thiết bị USB khi đang xuất dữ liệu. Nếu không, thiết bị USB có thể sẽ bị hỏng.

Nhập từ một thiết bị USB

Có thể tải xuống các điểm ghi nhớ đã được sao lưu vào hệ thống dẫn đường bằng thẻ nhớ USB. Để sử dụng chức năng này, cần kết nối thẻ nhớ USB với hệ thống dẫn

đường.

- 1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.
- Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.
- 2 Chạm vào [] từ menu chính.
- 3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].
- 7 Hãy chạm vào nút [Nhập từ USB].
- 8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].
- Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.
- Tránh sử dụng các từ thực tế.
- 9 Hãy kiểm tra xem thanh theo dõi tiến độ có được hiển thị trong khi nhập dữ liệu hay không.
- Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy]
- 10 Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.


| Không thể nhập các địa điểm yêu thích nằm ngoài phạm vi dữ liệu bản đồ.

| Có thể đăng ký tối đa 400 địa điểm yêu thích.

| Nếu các địa điểm yêu thích có cùng tên gọi đã được lưu trữ trong hệ thống dẫn đường, thì hệ thống dẫn đường có thể sẽ không nhập các địa điểm yêu thích đó.

Đặt mật khẩu

Khi mật khẩu đã được đặt, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng nhập mật khẩu không những chỉ khi xuất các mục yêu thích mà còn khi nhập chúng từ thiết bị USB vào hệ thống dẫn đường.

- 1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.
- Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.
- 2 Chạm vào [] từ menu chính.
- 3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- 6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].
- 7 Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới].
- 8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Đặt mã PIN].
- Khi thay đổi mật khẩu đã đăng ký, sau khi nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN], hãy nhập mật khẩu mới.
- 9 Để xác nhận, hãy nhập lại mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].
- Nếu bạn bị quên mật khẩu:


• Các dữ liệu cá nhân phải được xóa khỏi hệ thống bằng cách sử dụng nút [Đặt lại hệ thống] (→P.90).

• Hãy liên hệ với đại lý Lexus.


Hiệu chỉnh vị trí/hướng

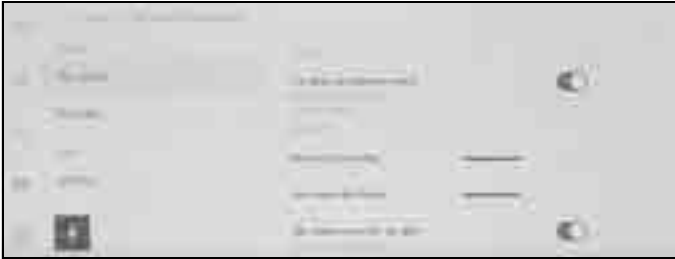
Khi lái xe, điểm đánh dấu vị trí hiện tại sẽ được tự động điều chỉnh nhờ tín hiệu GPS. Nếu tín hiệu GPS ở vị

trí hiện tại là kém, thì có thể điều chỉnh đánh dấu vị trí hiện tại bằng cách thủ công.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Khác].
- 4 Hãy chạm vào nút [Vị trí/Hướng].
- 5 Hãy cuộn bản đồ đến vị trí mong muốn và chạm vào nút [OK].
- 6 Chạm vào mũi tên để điều chỉnh hướng của dấu vị trí hiện tại và chạm vào nút [OK].

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Âm thanh & Phương tiện].
- 3 Chọn hạng mục mong muốn.



● [Âm thanh] > [Các mức]

Cài đặt	Nội dung
[Tự động cân bằng âm thanh]	Tự động điều chỉnh âm lượng dựa trên tốc độ xe.

● [Âm thanh] > [Giọng nói]

Cài đặt	Nội dung
[Âm lượng hệ thống]	Điều chỉnh âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống.
[Âm lượng dẫn đường]	Điều chỉnh âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường.
[Dẫn đường trong khi gọi điện]	Bật hoặc tắt để ngắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường trong khi gọi điện thoại.
[Điều khiển âm lượng thích ứng]	Tự động tăng âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói khi đang lái xe trên đường cao tốc.
[Âm lượng hỗ trợ lái xe]	Điều chỉnh âm lượng của hệ thống hỗ trợ lái xe.

● [Âm thanh] > [Cài đặt âm thanh]

Cài đặt	Nội dung
[Âm thanh xung quanh]	Kiểu A: Đặt ở chế độ chất lượng âm thanh sống động. Loại B: Đặt ở chế độ [2D] để có chất lượng âm thanh sống động, và đặt ở chế độ [3D] để có chất lượng âm thanh ba chiều.

● [Phương tiện] > [Chung]

Cài đặt	Nội dung
[Hiển thị ảnh bìa]	Hiển thị hình ảnh bìa, chẳng hạn như của album nhạc.

● [AM/FM] > [AM/FM]

Cài đặt	Nội dung
[Danh sách đài phát]	Sắp xếp lại danh sách các đài phát.
[Văn bản đài FM]*	Hiển thị nội dung văn bản thu được từ đài phát sóng FM.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

● [Radiô internet]*

Cài đặt	Nội dung
[Bật radiô internet]	Khi tín hiệu sóng phát thanh kém đi, hệ thống chuyển sang thu radiô IP.
[Chuyển sang đài IP]	Có thể thay đổi cá cài đặt khi chuyển đài IP. <ul style="list-style-type: none"> • Khi đặt ở chế độ [Tự động], nó sẽ tự động chuyển đổi. • Cài đặt chế độ [Bằng yêu cầu] thông báo về yêu cầu chuyển đổi.
[Bật siêu dữ liệu/Tác phẩm nghệ thuật]	Sử dụng công nghệ nhận dạng radiô Gracenote. <ul style="list-style-type: none"> • Hiển thị logo của các mục yêu thích và danh sách các đài phát. • Thay đổi tên phân loại của danh sách các đài phát. • Tự động cập nhật danh sách các đài phát.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

● [DAB]*

Cài đặt	Nội dung
[Thông báo giao thông]	Tự động chuyển đài phát khi bắt đầu phát các thông tin giao thông trên DAB.
[Radio text]	Hiển thị nội dung văn bản radiô từ DAB.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

| Hãy xoay núm PWR/VOL trong khi hệ thống đang chỉ dẫn bằng giọng nói để điều chỉnh âm lượng của giọng nói chỉ dẫn.

Chuyển chế độ màn hình

Đối với nguồn có thể hiển thị được video, chuyển đổi giữa video bình thường và video màn hình rộng.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Chạm vào [🔊] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nguồn phát âm thanh mà chế độ màn hình sẽ được chuyển.
- 4 Chạm [⋮].
- 5 Hãy chạm vào nút [Màn hình].
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 Hãy chạm vào nút [Định dạng màn hình].
- 7 Lựa chọn chế độ mong muốn



[Bình thường]: Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình 4:3.

[Kéo dài]: Phóng to hình ảnh để vừa với màn hình.

[Thu phóng]: Phóng to hình ảnh theo hướng dọc và ngang với tỷ lệ bằng nhau.

-
- | Chế độ có thể cài đặt sẽ khác nhau tùy theo chế độ xem video.
 - | Sẽ không có vấn đề gì khi video được sử dụng cho mục đích giải trí cá nhân của khách hàng. Tuy nhiên, bất kỳ thao tác nén hoặc kéo dài hình ảnh nào nhằm mục đích thương mại hoặc phát tán rộng rãi đều có thể vi phạm bản quyền hình ảnh được bảo vệ theo luật bản quyền.
 - | Các dải đen có thể được thêm vào để giới hạn khu vực hiển thị của video để tránh làm cho video trông khác thường.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của hình ảnh.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Chạm vào [🔊] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nguồn phát cần điều chỉnh chất lượng hình ảnh.
- 4 Chạm [⋮].
- 5 Hãy chạm vào nút [Màn hình].
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 Hãy chạm vào nút [Màn hình].
- 7 Hãy cài đặt từng hạng mục.



"Độ sáng": Điều chỉnh độ sáng.

"Độ tương phản": Điều chỉnh độ tương phản.

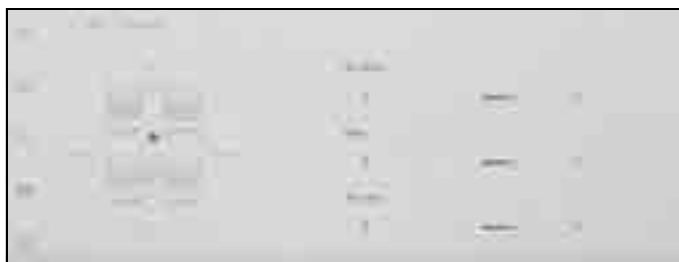
Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát

Điều chỉnh chất lượng âm thanh và cân bằng âm lượng của các nguồn phát.

- 1 Chạm vào [🎵] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nguồn phát âm thanh cần điều chỉnh.
- 4 Chạm [⋮].

Tùy thuộc vào nguồn phát, mà sẽ chuyển sang Thủ tục 6.

- 5 Hãy chạm vào nút [Âm thanh].
- 6 Hãy cài đặt từng hạng mục.



"Âm bổng": Điều chỉnh âm cao.

"Giữa": Điều chỉnh âm trung.

"Âm trầm": Điều chỉnh âm trầm.

Fader và balance: Điều chỉnh độ vọng và độ cân bằng bằng cách di chuyển nút [●].

Hãy chạm vào nút [Chỉnh vào giữa] để quay lại điểm giữa.

-
- 1 Điều chỉnh cài đặt âm cao, âm trung và âm trầm một cách độc lập cho từng nguồn phát.

Thay đổi các cài đặt của mạng Wi-Fi®

Thay đổi các cài đặt mạng Wi-Fi®.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dữ liệu & Wi-Fi] hoặc [Wi-Fi] từ menu phụ.
- 3 Hãy cài đặt từng hạng mục.



● "Cài đặt Wi-Fi"

Cài đặt	Nội dung
[Wi-Fi]	Bật hoặc tắt chức năng kết nối Wi-Fi®.

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện, tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện trên xe. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Bật kết nối [Wi-Fi] sẽ hiển thị các mạng khả dụng ở gần.
- Tắt kết nối [Wi-Fi] sẽ ngắt kết nối Wi-Fi®.

- "Mạng khả dụng" (Màn hình "Mạng khả dụng" sẽ hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].)

Cài đặt	Nội dung
Tên mạng sẽ kết nối (Tên mạng SSID)	Kết nối với mạng đã được chạm vào.
Hiển thị tên của mạng (Mạng SSID) [ⓘ]	Hiển thị màn hình thông tin mạng.

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách mạng sẽ được tự động cập nhật sáu giây một lần.
- Nếu có nhiều thiết bị sử dụng cùng một tên mạng (Mạng SSID), hệ thống sẽ không thể xác định được thiết bị nào đang được sử dụng. Nếu sử dụng nhiều thiết bị, hãy sử dụng các tên mạng (Mạng SSID) khác nhau cho từng thiết bị.
- Hiển thị thông tin mạng (Hiển thị khi chạm vào nút [ⓘ] cho tên mạng.)

Cài đặt	Nội dung
[Tự động kết nối]*	Bật hoặc tắt cài đặt để tự động kết nối khi tìm kiếm các mạng.
"Mạng SSID"	Hiển thị tên mạng (SSID).
"Địa chỉ MAC"	Hiển thị địa chỉ MAC của mạng.
"An ninh"	Hiển thị giao thức bảo mật của mạng.

Cài đặt	Nội dung
"Băng tần"	Hiển thị tần số mạng.
[Quên mạng này]*	Xóa lịch sử kết nối của mạng đã chọn khỏi hệ thống đa phương tiện. Mạng bị xóa sẽ được ghi nhận là một mạng chưa từng được kết nối với hệ thống.

*: Chỉ hiển thị những mạng có lịch sử kết nối với hệ thống đa phương tiện.

- Khi chạm vào nút [Quên mạng này] sẽ không ngắt kết nối mạng Wi-Fi® hiện tại. Thông tin mạng sẽ không được lưu lại và không kết nối lại với mạng Wi-Fi® này khi khởi động lại kết nối Wi-Fi®.

-
- | Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.
 - | Các mạng không an toàn sẽ không được đăng ký trong lịch sử kết nối mạng.

Cài đặt thiết bị Bluetooth®

Cài đặt các thiết bị Bluetooth® để sử dụng hệ thống đa phương tiện.

- | Chi tiết cài đặt được đặt riêng cho từng thiết bị Bluetooth® riêng biệt.
- | Âm thanh có thể sẽ bị nhảy nếu chọn tính năng gọi điện rảnh tay trong khi phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®.
- | Tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth®, mà có thể sẽ cần phải thực hiện các thao tác trên thiết bị Bluetooth®.
- | Không thể chọn thiết bị Bluetooth® trong khi gọi điện khẩn cấp.
- | Không thể chọn các cài đặt khi đang lái xe.
- | Có thể không chọn được mục cài đặt, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
- 3 Chạm vào thiết bị Bluetooth® để cài đặt cấu hình từ menu phụ.
- Màn hình sẽ không hiển thị gì trừ khi có ít nhất một thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký.
- 4 Hãy cài đặt từng hạng mục.



Cài đặt	Nội dung
[Dùng cho điện thoại]	Bật hoặc tắt chức năng gọi điện thoại rảnh tay.*1, 2
[Dùng cho phương tiện]	Bật hoặc tắt chức năng âm thanh.*1, 2
[Sử dụng cho Apple CarPlay]	Bật hoặc tắt chức năng Apple CarPlay.*1, 2
[Sử dụng cho Android Auto]	Bật hoặc tắt chức năng Android Auto.*1, 2, 3, 4
[Thiết lập mật khẩu an toàn]*4	Mật khẩu cho chức năng Wireless Android Auto có thể được thay đổi.

1:Chỉ hiển thị khi thiết bị Bluetooth® có thể thực hiện chức năng này. Bật hoặc tắt chức năng sẽ hiển thị hoặc ẩn các chức năng liên quan, hoặc bật hoặc tắt chúng. Không thể sử dụng tính năng này cho cuộc gọi hoặc âm thanh trong khi đang bật tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto. Điều tương tự cũng được áp dụng ngược lại.

2: Các kết nối bằng chức năng này sẽ bị ngắt ra nếu tắt nút. Khi đã kết nối với một thiết bị như bằng cách tự động kết nối, chức năng đã tắt sẽ không bật tự động được. Các kết nối bằng chức năng này sẽ được kích hoạt nếu bật nút.

3: Nếu chuyển các cài đặt [Dùng cho Android Auto] sang OFF khi đang sử dụng Android Auto, thì cài đặt [Dùng cho điện thoại] sẽ được chuyển sang ON.

4: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

● “Âm lượng”

Cài đặt	Nội dung
[Nhạc chuông]	Điều chỉnh âm lượng nhạc chuông.* ¹
[Âm báo tin nhắn]	Điều chỉnh âm lượng của đầu thu.* ¹
[Tin nhắn mới]	Điều chỉnh âm lượng cho các tin nhắn đến.* ²

*¹: Có thể đồng bộ được âm lượng loa/âm lượng chuông của điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Không thể liên kết được âm lượng loa/âm lượng chuông của hệ thống đa phương tiện với điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

*²: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

● "Tổng quát"

Cài đặt	Mô tả
[Nhạc chuông]	<p>Có thể đặt nhạc chuông cho chức năng gọi điện rảnh tay như sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đặt nhạc chuông của điện thoại di động làm nhạc chuông cho hệ thống đa phương tiện. • Đặt âm lượng nhạc chuông hiện tại. • Đặt hệ thống để đọc lên tên của phía đầu dây đang gọi.

Cài đặt	Mô tả
[Âm báo tin nhắn]	<p>Có thể cài đặt nhạc chuông của tin nhắn đến như sau.*¹</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đặt thành nhạc chuông của tin nhắn đến hiện tại. • Đặt thành chế độ tắt tiếng. • Đặt để đọc lên tên của người gửi tin nhắn.
[Sắp xếp liên lạc theo]	<p>Có thể thay đổi trạng thái hiển thị các tên đã đăng ký trong danh bạ của bạn như sau.*¹</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sắp xếp danh bạ theo tên. • Sắp xếp danh bạ theo họ.
[Tự động đọc tin nhắn]	Bật hoặc tắt chức năng đọc tin nhắn tự động.* ¹
[Xóa lịch sử cuộc gọi]	Xóa dữ liệu lịch sử cuộc gọi rảnh tay.* ²

*¹: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

*²: Được hiển thị khi kết nối với điện thoại di động đã tắt chế độ [Đồng bộ danh bạ].

● "Đồng bộ"

Cài đặt	Mô tả
[Đồng bộ danh bạ]	Bật hoặc tắt tính năng tự động chuyển danh bạ, các mục yêu thích và lịch sử sang hệ thống đa phương tiện trên xe. Khi cài đặt được chuyển từ trạng thái OFF sang ON, quá trình tự động chuyển danh bạ điện thoại sẽ bắt đầu. Một số kiểu điện thoại di động sẽ không cho phép chuyển các mục yêu thích.
[Hiển thị hình ảnh danh bạ]	Bật hoặc tắt chức năng hiển thị hình ảnh của số liên lạc. Không thể tải hình ảnh liên lạc xuống hệ thống đa phương tiện trên xe trừ khi đã bật chế độ [Đồng bộ danh bạ].
[Đặt làm thiết bị phụ]	Cài đặt thiết bị làm thiết bị phụ.* ¹ (→P.134)
[Xóa cài đặt thiết bị phụ]	Gỡ bỏ một thiết bị phụ.

Cài đặt	Mô tả
[Ngắt kết nối]	Ngắt kết nối thiết bị Bluetooth® khỏi hệ thống đa phương tiện..* ²
[Quên]	Cho phép xóa dữ liệu của các thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

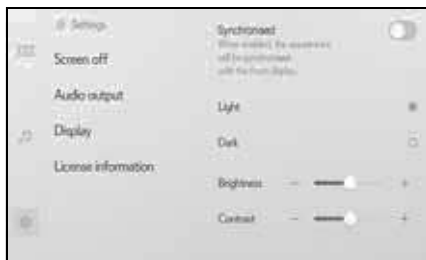
*¹: Có thể đặt chức năng này khi đã xác định được người lái và thiết bị Bluetooth® được hỗ trợ HFP mà chưa được cài đặt thành thiết bị chính. Chạm vào [Đặt làm thiết bị phụ] để cài đặt thiết bị này làm thiết bị phụ. Thứ tự ưu tiên để kết nối các thiết bị Bluetooth® là thiết bị chính, thiết bị phụ và thiết bị được kết nối gần nhất trong lịch sử kết nối.

*²: Các chức năng kết nối sẽ tắt. Thiết bị có thể không tự động kết nối với chức năng kể cả khi thiết bị đã được nối lại.

Điều chỉnh cài đặt màn hình (chung) của hệ thống giải trí trên ghế sau

Thay đổi chế độ màu, độ sáng và độ tương phản của màn hình.

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [⚙️] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Chọn [Display] hoặc [Display (Common)].
- Hãy cài đặt từng hạng mục.



[Đồng bộ]^{*1}: Bật hoặc tắt đồng bộ hóa chế độ màu màn hình với hệ thống âm thanh hàng ghế trước. Khi được bật, cài đặt chế độ màu của Hệ thống Giải trí Ghế Sau sẽ phù hợp với cài đặt chế độ màu của màn hình ghế trước.

[Sáng]/[Tối]^{*3}: Thay đổi chế độ màu màn hình.

[Độ sáng]: Hãy chọn [+] hoặc [-] để điều chỉnh độ sáng.^{*2}

[Tương phản]: Chọn [+] hoặc [-] để điều chỉnh độ tương phản.

^{*1}: Khi chế độ màn hình được đặt là

[Twin], chế độ màu sắc của màn hình bên trái và bên phải sẽ được đồng bộ. (Màn hình 48-inch)

^{*2}: Ngay cả khi chế độ màn hình được đặt là [Twin], độ sáng được đồng bộ trên cả hai bên. (Màn hình 48 inch)

^{*3}: Không được hiển thị khi [Đã đồng bộ] bật.

Điều chỉnh cài đặt màn hình (video) của hệ thống giải trí trên ghế sau

Thay đổi độ sáng, độ tương phản, tông màu và màu sắc của nguồn video trong khi phát. Có thể thay đổi các cài đặt khi xem video từ hệ thống giải trí trên ghế sau.

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [⚙️] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Hãy chọn [Màn hình (Video)].
- Hãy cài đặt từng hạng mục.



[Độ sáng]^{*1}: Hãy chọn nút [+] hoặc [-] để điều chỉnh độ sáng.

[Độ tương phản]: Chọn [+] hoặc [-] để điều chỉnh độ tương phản.

[Tông màu]^{*2}: Hãy chọn nút [+] hoặc [-] để điều chỉnh tông màu.

[Màu sắc]^{*2}: Chọn [R] hoặc [G] để điều chỉnh màu sắc.

^{*1}: Ngay cả khi chế độ màn hình được đặt là [Twin], độ sáng được đồng bộ trên cả hai bên. (Màn hình 48 inch)

^{*2}: Không hiển thị khi nguồn phát ở hàng ghế sau là [Rear-Miracast®].

Thay đổi chế độ màn hình của hệ thống giải trí trên ghế sau

Thay đổi chế độ màn hình trong phi phát lại nguồn video. Tùy vào nguồn đã chọn, mà [Screen format] không thể hiển thị được.

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [⚙️] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Hãy chọn [Định dạng màn hình].
- Hãy chọn chế độ màn hình mà bạn muốn xem.



[B. thường]: Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình 4:3.

[Kéo dài]: Phóng to hình ảnh để vừa với màn hình.

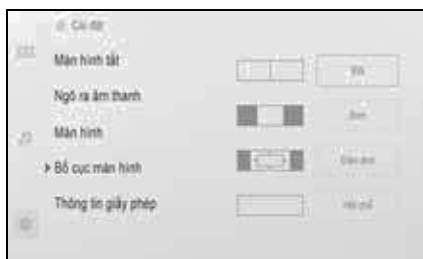
[Thu phóng]: Phóng to hình ảnh theo hướng dọc và ngang với tỷ lệ bằng nhau.

| Đối với màn hình 48-inch, chế độ hiển thị khác nhau.

Chuyển chế độ màn hình của hệ thống giải trí trên hàng ghế sau (màn hình 48-inch)

Trên màn hình 48-inch, nguồn tương ứng có thể được lựa chọn trên từng màn hình phân chia bên trái và bên phải.

- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [⚙️] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [⚙️] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Chọn [Giao diện màn hình].
- Hãy chọn chế độ màn hình mà bạn muốn xem.



[Đôi]: Chia đôi và hiển thị video đầu vào.

[Đơn]: Hiển thị video đầu vào theo tỷ lệ khung hình 16:9.

[Diện ảnh]: Hiển thị hình ảnh đầu vào theo tỷ lệ khung hình 21:9.



[Hết cỡ]: Hiển thị video đầu vào theo tỷ lệ khung hình 32:9.

| Các mục hiển thị sẽ khác nhau tùy thuộc vào nguồn phát được chọn

hoặc chế độ đầu ra âm thanh.

- | Khi chọn [Cinema], phần trên và dưới của ảnh sẽ được hiển thị ngoài màn hình.

Thay đổi các cài đặt HDMI-phía sau trên hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Hãy đảm bảo rằng nguồn âm thanh như sau.
 - Màn hình 14 inch: [HDMI-Sau]
 - Màn hình 48-inch: [HDMI-Sau 1] hoặc [HDMI-Sau 2] (→P.52)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Hãy cài đặt từng hạng mục.



[Bật điều khiển HDMI]^{*1}: Bật hoặc tắt hoạt động của thiết bị HDMI bằng hệ thống giải trí trên ghế sau. Khi ở trạng thái bật sẽ cho phép người dùng điều khiển thiết bị HDMI từ hệ thống giải trí trên ghế sau.

[Phát một chạm]^{*2}: Chức năng này sẽ liên kết việc chuyển đổi nguồn phát trên hệ thống giải trí trên ghế sau với việc bật thiết bị HDMI. Khi chức năng này được đặt ở trạng thái bật sẽ cho phép bật hệ thống giải trí trên ghế sau và tự động chuyển nguồn phát sang [HDMI-sau] khi bật thiết bị HDMI.

[Hệ thống ở chế độ chờ]^{*2}: Chức năng

này sẽ liên kết việc chuyển đổi nguồn phát trên hệ thống giải trí trên ghế sau với việc tắt thiết bị HDMI. Khi chức năng này được đặt ở trạng thái bật sẽ cho phép thiết bị HDMI tự động tắt đi khi nguồn phát hệ thống giải trí trên ghế sau được chuyển từ [HDMI-phía sau] sang nguồn phát khác.

[Quét quá]: Bật hoặc tắt chức năng quét. Khi chức năng này được đặt ở trạng thái bật sẽ làm giảm hiện tượng lệch và méo hình ở phía mép ngoài của video. (Một số phần của hình ảnh có thể sẽ bị cắt bỏ)



Có thể cài đặt chức năng này một cách độc lập trên phía trái và phải của màn hình.

[Đặt lại]: Hãy đặt lại các cài đặt.

*1: Tùy thuộc vào thiết bị, mà chức năng [Bật điều khiển HDMI] có thể sẽ không được hỗ trợ hoặc có thể sẽ không hoạt động một cách chính xác ngay cả khi nó được hỗ trợ.

*2: Trạng thái này sẽ không được hiển thị khi tắt chức năng [Bật điều khiển HDMI].

Kiểm tra thông tin giấy phép hoạt động của hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình cài đặt hệ thống giải trí trên ghế sau.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 2 Chọn [Thông tin giấy phép]. Các thông tin của phần mềm sẽ được hiển thị.

Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth® 124

Thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth® 126

Đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện..... 127

Xóa dữ liệu thiết bị Bluetooth® đã đăng ký..... 130

Kết nối với thiết bị Bluetooth® 130

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính 133

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ 134

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi® 135

Kết nối mạng bằng Wi-Fi®. 136

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto. 139

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký 141

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký 143

Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký 146

Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký 148

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị trục trặc..... 150

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng thiết bị Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện của xe.

- | Xe sử dụng giao tiếp Bluetooth® trên băng tần 2.4 GHz. Hiệu suất có thể thay đổi tùy thuộc vào các yếu tố khác nhau. (Tính năng tốt nhất)
- | Việc sử dụng đồng thời kết nối Wi-Fi® với băng tần 2,4 GHz giống như kết nối Bluetooth® có thể sẽ gây nhiễu lẫn nhau.
- | Sự tác động qua lại lẫn nhau giữa kết nối Bluetooth® và kết nối Wi-Fi® có thể sẽ gây ra các trục trặc như video bị cắt xén, nhảy tiếng hoặc giảm tốc độ kết nối.
Ảnh hưởng của nhiễu sẽ giảm nếu thiết bị Bluetooth® được kết nối. Nếu thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký, việc kết nối với thiết bị đã đăng ký có thể sẽ giúp cải thiện vấn đề này. (Có thể kiểm tra kết nối của thiết bị Bluetooth® bằng biểu tượng trạng thái trên màn hình hệ thống đa phương tiện trên xe.) (→P.23)
- | Sử dụng điện thoại di động Bluetooth® đồng thời với một thiết bị không dây có thể sẽ làm ảnh hưởng tiêu cực đến giao tiếp của từng thiết bị.
- | Hệ thống đa phương tiện trên xe không thể sử dụng chức năng Bluetooth® trong khi đang kết nối không dây với Apple CarPlay (2.4GHz Wi-Fi®).
- | Các chức năng kết nối mạng Wi-Fi® (Wi-Fi® và Miracast®) sử dụng cùng một băng tần 2,4 GHz để giao tiếp không dây. Việc sử dụng đồng thời cả thiết bị Bluetooth® có thể ảnh hưởng tiêu cực đến giao tiếp của từng thiết

bị. Hãy tắt chức năng kết nối Wi-Fi® sẽ cho phép sử dụng mà không có vấn đề gì.

- | Khi một thiết bị Bluetooth® được kết nối bằng chức năng Bluetooth®, pin của thiết bị đó sẽ bị hao nhanh hơn bình thường.
- | Kết nối Bluetooth® sẽ bị ngắt khi có cuộc gọi khẩn cấp. Mọi thiết bị Bluetooth® bị mất kết nối sẽ được kết nối lại sau khi kết thúc cuộc gọi khẩn cấp.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe trong khi sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay.
- | Hãy dừng xe ở vị trí an toàn trước khi gọi điện. Nếu nhận được cuộc gọi trong khi đang lái xe, hãy đảm bảo lái xe an toàn và trao đổi ngắn gọn nhất có thể.



CHÚ Ý

- | Không sử dụng thiết bị Bluetooth® gần hệ thống đa phương tiện trên xe. Khoảng cách quá gần có thể làm giảm chất lượng âm thanh hoặc tình trạng kết nối kém.
- | Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ các lưu ý sau đây liên quan đến sóng vô tuyến trong quá trình kết nối Bluetooth®.

**CẢNH BÁO**

- | Ăng ten của xe dùng để kết nối Bluetooth® được tích hợp trên hệ thống da phương tiện của xe.
- | Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim kiểu cấy ghép nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Bluetooth®. Sóng vô tuyến có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị y tế đó.
- | Trước khi sử dụng các thiết bị Bluetooth®, người sử dụng các thiết bị điện tử y khoa ngoài máy điều hòa nhịp tim và máy khử rung tim cần phải hỏi ý kiến nhà sản xuất để biết thêm thông tin về hoạt động của các thiết bị này, dưới ảnh hưởng của sóng radiô. Sóng radiô có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

Khi sử dụng đồng thời với hệ thống âm thanh Bluetooth®

- Các hiện tượng sau sẽ xảy ra nếu thiết bị tương thích với kết nối Bluetooth® (điện thoại di động) được sử dụng ở chế độ rảnh tay và sử dụng đồng thời với hệ thống âm thanh Bluetooth®.
- Kết nối Bluetooth® của điện thoại di động có thể sẽ bị ngắt kết nối.
- Âm thanh phát ra của điện thoại rảnh tay có thể sẽ có tạp âm.
- Các thao tác của chức năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ bị trễ.
- Âm thanh có thể sẽ bị ngắt quãng nếu thay đổi thiết bị giao tiếp được chọn để gọi điện thoại rảnh tay trong khi phát âm thanh

Bluetooth®.

- Tình trạng kết nối với thiết bị di động có thể sẽ bị ngắt khi truyền dữ liệu liên lạc. Nó sẽ được kết nối lại sau khi quá trình truyền dữ liệu được hoàn tất. (Có thể sẽ không kết nối lại được đối với một số model)
- Có thể sẽ không thực hiện được cả việc kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh, ngay cả với các điện thoại di động có hỗ trợ cả kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh.
- Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống hay chưa, hãy kiểm tra tại đại lý Lexus.

Thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth®

Hệ thống đa phương tiện trên xe hỗ trợ các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích sau đây. Hoạt động này không được đảm bảo cho tất cả các thiết bị Bluetooth®.

Thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ (Kiểu A)

Thông số kỹ thuật chính của Bluetooth® Ver. 5.0

Cấu hình tương thích (Kiểu A)

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Ver. 1.7.2
- Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng PBAP (Phone Book Access Profile): Ver. 1.2.3
- Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Ver. 1.2.1
- Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*: Ver. 1.4.2

- Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Ver. 1,2
- Cấu hình để chuyển đổi các thiết bị được trang bị Bluetooth® làm cổng nối tiếp ảo
- Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Ver. 1.3.2
- Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Ver. 1.6.2
- Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa
- *: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Các thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ (Kiểu B)

Thông số kỹ thuật chính của Bluetooth® Ver. 5.0

Cấu hình tương thích (Kiểu B)

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Ver. 1,8
- Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng


PBAP (Phone Book Access Profile): Ver. 1.2.3

- Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi
 - Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Ver. 1.2.1
 - Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc
 - Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*: Ver. 1.4.2
 - Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.
 - Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Ver. 1,2
 - Cấu hình để chuyển đổi các thiết bị được trang bị Bluetooth® làm cổng nối tiếp ảo
 - Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh
 - Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Ver. 1.3.2
 - Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.
 - Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Ver. 1.6.2
 - Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa
- *: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Đăng ký một thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện

Điện thoại di động hoặc thiết bị di động phải được đăng ký để sử dụng cuộc gọi rảnh tay hoặc trình âm thanh Bluetooth®. Mỗi khi đăng ký được hoàn thành, Bluetooth® sẽ tự động kết nối khi khởi động hệ thống đa phương tiện.

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto được kết nối qua USB, thiết bị sẽ tự động đăng ký.

Nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được kết nối, có thể hiển thị màn hình đăng ký bằng cách ấn và giữ công tắc [] trên vô lăng.

- | Có thể đăng ký một điện thoại di động vừa làm điện thoại rảnh tay vừa làm thiết bị âm thanh Bluetooth®.
- | Có thể đăng ký tối đa 5 thiết bị Bluetooth®. Tuy nhiên, chỉ có thể sử dụng tối đa 2 thiết bị làm điện thoại rảnh tay. (Cần cài đặt dữ liệu người lái để kết nối 2 điện thoại rảnh tay.)
- | Tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách vận hành thiết bị Bluetooth®.
- | Việc đăng ký sẽ cần được lặp lại mỗi lần cho mỗi thiết bị Bluetooth® nếu có nhiều thiết bị Bluetooth® sẽ được sử dụng.
- | Mã PIN là mã xác minh được sử dụng khi đăng ký một thiết bị Bluetooth® với hệ thống đa phương tiện trên xe.
- | Chức năng gọi điện thoại có thể sẽ bị khóa sau khi kết nối, tùy thuộc vào cài đặt của điện thoại di động. Hãy hủy

chức năng khóa tự động trên điện thoại di động trước khi sử dụng.

- l Nếu một thiết bị khác được đăng ký trong khi kết nối với điện thoại di động hoặc thiết bị di động, thì kết nối với thiết bị di động hoặc điện thoại di động đang phát sẽ bị ngắt.
- l Âm thanh Miracast® có thể sẽ bị nhảy nếu đăng ký thiết bị Bluetooth® trong khi sử dụng kết nối Miracast®.
- l Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể đăng ký các thiết bị khi đang lái xe.
- l Nếu không thể hoàn tất quá trình đăng ký thiết bị Bluetooth®, hãy khởi động lại thiết bị Bluetooth®.

- 1 Chạm vào [🔧] từ menu chính.
- 2 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
 - Nếu chưa có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang Quy trình 4.
- 3 Chạm vào [Thêm thiết bị khác].
 - Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.
- 4 Chạm vào [Nếu không tìm thấy].



- 5 Hãy chạm vào thiết bị cần đăng ký từ khu vực chính.
 - Có thể hiển thị được địa chỉ của

Bluetooth® thay cho tên của thiết bị.

- Nếu thiết bị đăng ký không hiển thị trong khu vực chính, hãy thử đăng ký từ phía thiết bị Bluetooth®.
 - Một số kiểu thiết bị Bluetooth® nhất định có thể không hiển thị trên danh sách thiết bị, mà chỉ màn hình được hiển thị bên phía thiết bị Bluetooth®. Tham khảo Hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth® để biết thêm chi tiết.
- 6 Kiểm tra rằng mã PIN được hiển thị khớp với mã PIN hiển thị bên phía thiết bị Bluetooth®, và sau đó chọn [OK].
 - Có thể cần vận hành một số thiết bị Bluetooth® để hoàn thành việc đăng ký.
 - Khi đăng ký thiết bị Bluetooth® được hỗ trợ HFP, thiết bị sẽ tự động cài đặt như một thiết bị chính nếu người lái chưa đặt thiết bị chính.
 - Màn hình cài đặt Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ xuất hiện. Màn hình Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ xuất hiện nếu đã bật chế độ sử dụng một trong hai tính năng này.
 - Sẽ hiển thị thông báo cho biết quá trình kết nối đã được hoàn tất và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký sẽ xuất hiện trên menu phụ.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Đăng ký từ thiết bị Bluetooth®

Nếu không thể tìm được thiết bị Bluetooth® bằng tìm kiếm từ hệ thống đa phương tiện, hãy đăng ký bằng cách tìm kiếm hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth®.

- 1 Chạm vào [🔍] từ menu chính.
- 2 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
- Nếu chưa có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang Quy trình 4.
- 3 Chạm vào [Thêm thiết bị khác].
- Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.
- 4 Đăng ký hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth® đang sử dụng.



- Thực hiện thao tác theo quy trình từ thiết bị Bluetooth®.
 - Chắc chắn phải hiển thị màn hình kết nối Bluetooth® này trước khi tiến hành việc đăng ký trên thiết bị Bluetooth®.
- 5 Kiểm tra rằng mã PIN được hiển thị khớp với mã PIN hiển thị bên

phía thiết bị Bluetooth®, và sau đó chọn [OK].

- Có thể cần vận hành một số thiết bị Bluetooth® để hoàn thành việc đăng ký.
- Khi đăng ký thiết bị Bluetooth® được hỗ trợ HFP, thiết bị sẽ tự động cài đặt như một thiết bị chính nếu người lái chưa đặt thiết bị chính.
- Màn hình cài đặt Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ xuất hiện. Màn hình Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ xuất hiện nếu đã bật chế độ sử dụng một trong hai tính năng này.
- Sẽ hiển thị thông báo cho biết quá trình kết nối đã được hoàn tất và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký sẽ xuất hiện trên menu phụ.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Xóa dữ liệu thiết bị Bluetooth® đã đăng ký

Có thể xóa các thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
- 3 Chạm vào thiết bị Bluetooth® sẽ bị xóa khỏi menu phụ.
- 4 Hãy chạm vào nút [Quên].



- Không thể xóa thiết bị đã được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác.
- 5 Hãy chạm vào nút [Quên].
- | Không thể xóa điện thoại di động đã đăng ký trong khi gọi điện khẩn cấp.
 - | Có thể không xóa được dữ liệu ngay trong lần thử đầu tiên, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®.

Kết nối với thiết bị Bluetooth®

Cần kết nối với thiết bị Bluetooth® để sử dụng các chức năng khác của hệ thống đa phương tiện trên xe. Có hai cách kết nối, tự động và thủ công.

- | Tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách vận hành thiết bị Bluetooth®.
- | Nếu hoạt động của hệ thống đa phương tiện trên xe không ổn định khi kết nối điện thoại di động, hãy kết thúc cuộc gọi và thử kết nối lại.
- | Bạn sẽ không thể kết nối nếu chưa bật Bluetooth® trên thiết bị Bluetooth®.
- | Khi kết nối xong với thiết bị Bluetooth®, một thông báo sẽ hiển thị ở trên cùng của màn hình.
- | Khi thiết bị Bluetooth® được kết nối, một biểu tượng trạng thái kết nối Bluetooth® sẽ được hiển thị (→P.23).
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động mà màn hình hiển thị có thể sẽ sáng lên và sáng liên tục trong khi bật công tắc nguồn. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy tắt màn hình điện thoại di động. (Để biết thông tin về các cài đặt, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng điện thoại di động)
- | Không thể sử dụng chức năng Bluetooth® trên thiết bị được kết nối như chức năng Apple CarPlay.
- | Không thể sử dụng chức năng Bluetooth® ngoại trừ chức năng rảnh tay trên thiết bị được kết nối là Android Auto.
- | Âm thanh Miracast® có thể sẽ bị ngắt nếu kết nối thiết bị Bluetooth® trong khi sử dụng kết nối Miracast®.

Kết nối lại Bluetooth®

Nếu một kết nối Bluetooth® đã từng được thiết lập bị ngắt kết nối trong khi công tắc nguồn đang ở trạng thái bật, thì quá trình kết nối lại sẽ tự động được thực hiện.

Số lượng kết nối của thiết bị Bluetooth®

- Khi một người lái được cài đặt
- Có thể kết nối tự động với tối đa hai điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)
- Khi một người lái không được cài đặt
- Có thể kết nối tự động với tối đa một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

| Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi. (→P.131)

| Nếu Apple CarPlay đã được kết nối, bạn có thể sẽ không kết nối Bluetooth® lại được.

Tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth®

Hệ thống đa phương tiện trên xe sẽ tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth® theo thứ tự ưu tiên đã đặt mỗi khi công tắc nguồn được

chuyển từ trạng thái tắt sang bật.*

- Khi một người lái được cài đặt
- Tự động kết nối theo thứ tự thiết bị chính, thiết bị phụ và sau đó là các thiết bị theo thứ tự kết nối gần đây nhất (→P.133, 134).
- Có thể kết nối tự động với tối đa hai điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)
- Khi một người lái không được cài đặt
- Tự động kết nối theo thứ tự kết nối gần đây nhất.
- Có thể kết nối tự động với tối đa một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi. (→P.131)

*: Những thiết bị đã được ngắt kết nối thủ công như bằng cách chạm với nút [Ngắt kết nối] sẽ không tự động kết nối được.

| Tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth® mà có thể sẽ phải điều khiển trên thiết bị Bluetooth®.

Kết nối thủ công các thiết bị Bluetooth®

Để kết nối với một thiết bị Bluetooth® khác hoặc nếu kết nối tự động không thành công, bạn có thể kết nối với các thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

- 1 Chạm vào  từ menu chính.

- 2 Hãy chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] từ menu phụ.
- Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ hiển thị trên hệ thống đa phương tiện của xe nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được đăng ký. Hãy đăng ký một thiết bị Bluetooth®.
- 3 Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® để kết nối từ menu phụ.
- Nếu thiết bị Bluetooth® để kết nối không nằm trong menu phụ, hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®.
- 4 Bật chức năng (điện thoại, hệ thống âm thanh, vv..) mà bạn muốn kết nối từ khu vực chính.



- Một màn hình xác nhận có thể sẽ xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối trước đó.

| Có thể hệ thống sẽ không kết nối được ngay trong lần thử đầu tiên, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy thử kết nối lại sau một lúc.

Ngắt kết nối với thiết bị Bluetooth®

Bạn có thể ngắt kết nối với các thiết bị Bluetooth® đã được kết nối khỏi hệ thống đa phương tiện trên

xe.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] từ menu phụ.
- 3 Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® cần ngắt kết nối trên menu phụ.
- 4 Hãy chạm vào nút [Ngắt kết nối] trên màn hình chính.




Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính

Khi đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính sẽ giúp thiết bị này trở thành thiết bị đầu tiên được kết nối trong quá trình kết nối tự động. (→P.131)

Thiết bị Bluetooth® hỗ trợ tính năng HFP phải được kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe.

Cần đăng ký người lái để đặt một thiết bị làm thiết bị chính. (→P.79)

| Bạn không thể đặt thiết bị Bluetooth® được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác làm thiết bị chính.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân].
- 3 Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] hoặc [Thay đổi thiết bị liên kết] trên màn hình chính.



- Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ được hiển thị nếu không có thiết bị Bluetooth® nào có thể được đặt làm thiết bị chính. Hãy tìm kiếm thiết bị Bluetooth® và đăng

ký mới vào hệ thống đa phương tiện trên xe. Sau khi thiết bị đã được đăng ký mới, nó có thể được đặt làm thiết bị chính.

- 4 Chọn thiết bị Bluetooth® để đặt làm thiết bị chính.
 - Ngắt kết nối thiết bị Bluetooth® đang được kết nối, sau đó kết nối thiết bị chính và thiết bị phụ.


Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ

Bằng cách đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ, thiết bị này sẽ được nhận dạng là thiết bị phụ khi được kết nối.

Không thể đặt một thiết bị Bluetooth® vừa làm thiết bị chính và vừa làm thiết bị phụ cho người lái.

Thiết bị Bluetooth® hỗ trợ tính năng HFP phải được kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe.

Cần đăng ký dữ liệu người lái để đặt một thiết bị làm thiết bị phụ. (→P.79)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.
 - Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được đăng ký. Hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®. (→P.127)
- 3 Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® cần đặt làm thiết bị phụ.
 - Nếu thiết bị Bluetooth® được đặt không nằm trong danh sách, hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®. (→P.127)

- 4 Hãy chạm vào nút [Đặt làm thiết bị phụ] từ màn hình chính.



- Nút này sẽ thay đổi thành [Xóa cài đặt thiết bị phụ] nếu có thiết bị đã được đặt làm thiết bị phụ.

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng kết nối Wi-Fi® của hệ thống đa phương tiện trên xe.

Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ các lưu ý sau liên quan tới sóng vô tuyến trong quá trình kết nối qua mạng Wi-Fi®.



CẢNH BÁO

- | Hãy sử dụng chức năng Wi-Fi® khi đảm bảo an toàn và hợp pháp.
- | Ăng ten của xe dùng để kết nối Wi-Fi® được tích hợp trên hệ thống đa phương tiện của xe.
- | Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim kiểu cấy ghép nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Wi-Fi®. Sóng vô tuyến có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị y tế đó.
- | Trước khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®, người dùng các thiết bị điện tử y khoa khác máy điều hòa nhịp tim và máy khử rung tim, bạn nên tham khảo ý kiến của nhà sản xuất về những thông tin liên quan đến khả năng hoạt động của thiết bị dưới ảnh hưởng của sóng radiô. Sóng radiô có thể gây ra những tác động không mong muốn tới hoạt động của các thiết bị y khoa.

Sử dụng đồng thời cả kết nối Wi-Fi® và Bluetooth®

Xe sử dụng Wi-Fi® 2.4GHz cùng tần số với Bluetooth®. Sử dụng đồng thời cả Wi-Fi® và Bluetooth® có thể gây nhiễu với nhau và sẽ dẫn đến kính năng kém hoặc các vấn đề kết nối. (Chức năng nỗ lực nhất)

Thông tin về kết nối Wi-Fi®

- | Wi-Fi®, Miracast®, Wi-Fi Direct® và WMM® là các thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance®.
 - | Wi-Fi Protected Setup™, Wi-Fi CERTIFIED™, WPA™, WPA2™ và WPA3™ là các thương hiệu của Wi-Fi Alliance®.
 - | Đây là chức năng tốt nhất.
 - | Hãy sử dụng chức năng này khi kết nối với thiết bị di động. Các kết nối với các thiết bị không phải là thiết bị di động có thể bị ngắt, tùy thuộc vào môi trường kết nối.
 - | Hệ thống sẽ mất kết nối khi rời khỏi khu vực phủ sóng Wi-Fi®.
 - | Nếu xe ở gần cột ăng ten radiô, trạm phát sóng radiô hoặc nguồn sóng radiô khỏe khác và nhiễu điện, thì kết nối có thể bị chậm hoặc không kết nối được.
 - | Tốc độ mạng có thể sẽ bị giảm đi hoặc thậm chí không thể sử dụng dịch vụ này ở một số điều kiện môi trường sử dụng nhất định (do các yếu tố như vị trí ăng ten không dây và có các thiết bị không dây nào đang được sử dụng gần đó).
- n Các giao thức giao tiếp tương thích với kết nối Wi-Fi®**
- IEEE 802.11b/g/n (2.4GHz)

IEEE 802.11a/n/ac (5 GHz)*

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

n Các giao thức bảo mật tương thích

- WEP
- WPA™
- WPA2™
- WPA3™

Kết nối với mạng internet bằng Wi-Fi®

Hệ thống đa phương tiện trên xe có thể được kết nối với mạng Internet bằng cách kết nối với một mạng Wi-Fi®.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- | Độ mạnh của tín hiệu được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.
- | Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto* đã được kết nối không dây.
- | Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu cài đặt kết nối mỗi khi kết nối mạng.
- | Nếu phát hiện được các mạng trong khi bật kết nối Wi-Fi®, thì chức năng kết nối tự động sẽ ưu tiên kết nối với mạng đã được kết nối lần gần nhất.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Kết nối với Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh

Hãy tham khảo ví dụ điều khiển sau để thiết lập kết nối Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh hỗ trợ chức năng chia sẻ kết nối Wi-Fi®. Để biết thông tin chi tiết về cách thiết lập tính năng chia sẻ kết nối, hãy tham khảo các tài liệu như sách hướng dẫn của điện thoại thông minh. Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu thiết lập kết nối mỗi lần kết nối.

- 1 Chạm vào  từ menu chính.

- 2 Hãy chạm vào nút [Dữ liệu & Wi-Fi] hoặc [Wi-Fi] từ menu phụ.
- 3 Bật kết nối [Wi-Fi] trên màn hình chính.



- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Bật kết nối [Wi-Fi] sẽ hiển thị các mạng khả dụng ở gần.
- 4 Hãy chọn tên của mạng trùng với tên mạng do điện thoại thông minh phát.
 - Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
 - Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách mạng sẽ được tự động cập nhật sáu giây một lần.
 - Nếu có các thiết bị khác nhau sử dụng cùng một tên mạng (Network SSID), nó sẽ không thể xác định được sẽ sử dụng thiết bị nào. Hãy sử dụng các tên mạng khác nhau (Mạng SSID) nếu sử dụng nhiều thiết bị.
 - Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.

- 5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.

- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.

l Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

Thiết lập kết nối Wi-Fi® với một mạng khả dụng

Kết nối Internet từ một mạng lân cận bằng Wi-Fi®.

Hãy xác nhận trước mật khẩu của mạng sẽ được sử dụng.

- 1 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dữ liệu & Wi-Fi] hoặc [Wi-Fi] từ menu phụ.
- 3 Bật kết nối [Wi-Fi] trên màn hình chính.



- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Bật kết nối [Wi-Fi] sẽ hiển thị các mạng khả dụng ở gần.
- 4 Hãy chạm vào mạng sẽ kết nối từ màn hình [Mạng khả dụng] trên màn hình chính.
- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách mạng sẽ được tự động cập nhật sáu giây một lần.
- Nếu có các thiết bị khác nhau sử dụng cùng một tên mạng (Network SSID), nó sẽ không thể xác định được sẽ sử dụng thiết bị nào. Hãy sử dụng các tên mạng khác nhau (Mạng SSID) nếu sử dụng nhiều thiết bị.
- Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.
- Hãy chạm vào nút [ⓘ] của mạng khả dụng để kiểm tra thông tin chi tiết của mạng.
- 5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.
- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.

| Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

Ngắt kết nối Wi-Fi®

Có thể ngắt kết nối Wi-Fi® bằng

cách tắt chức năng kết nối Wi-Fi®.

- 1 Chạm vào [⚙] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dữ liệu & Wi-Fi] hoặc [Wi-Fi] từ menu phụ.
- 3 Hãy tắt kết nối [Wi-Fi] trên màn hình chính.



Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Tính năng Apple CarPlay và Android Auto cho phép sử dụng một số ứng dụng (chẳng hạn như các ứng dụng bản đồ, ứng dụng điện thoại và ứng dụng phát nhạc) trên hệ thống đa phương tiện. Khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, các ứng dụng được hỗ trợ sẽ được hiển thị. Hãy đặc biệt chú ý đến những thông tin sau khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto.

Để sử dụng tính năng Android Auto trên ô tô của bạn, hãy cài đặt ứng dụng Android Auto từ Google Play Store™.

● Các thiết bị tương thích

Các thiết bị Apple iPhone hỗ trợ Apple CarPlay (iOS Ver. 13.3 trở lên).

Để biết chi tiết, hãy tham khảo <https://www.apple.com/ios/carplay/>.*

Các thiết bị Android™ hỗ trợ Android Auto.

Để biết chi tiết, hãy tham khảo <https://www.android.com/autof/>.*

*: Hoạt động không được đảm bảo.



CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển điện thoại thông minh khi đang lái xe.



CHÚ Ý

- | Không để điện thoại thông minh bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ trở nên rất nóng, và làm hỏng điện thoại thông minh.
 - | Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại thông minh khi đang kết nối. Điện thoại thông minh hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
 - | Hãy giữ cho cổng USB luôn sạch sẽ. Nếu không cổng USB hoặc điện thoại thông minh có thể sẽ bị hỏng.
-
- | Với kết nối USB, hãy sử dụng cáp USB do nhà sản xuất điện thoại cung cấp.
 - | Một số chức năng của nút điều khiển hệ thống sẽ thay đổi khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
 - | Khi được kết nối qua Apple CarPlay và Android Auto, một vài tính năng liên quan như âm thanh Bluetooth® và Điện thoại sẽ được quản lý bằng Apple CarPlay/Android Auto.
 - | Hệ thống đa phương tiện trên xe không thể sử dụng chức năng kết nối Bluetooth® trong khi đang kết nối không dây với Apple CarPlay.
 - | Khởi động Apple CarPlay hoặc Android Auto trong khi sử dụng Miracast® có thể sẽ khiến tính năng Miracast®.
 - | Có thể thay đổi được âm lượng hướng dẫn trên màn hình cài đặt [Sound & Media]. Cũng có thể thay đổi nó (→P.105) bằng cách sử dụng điều chỉnh âm lượng hệ thống âm thanh. (→P.34)
 - | Trong khi Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị đã được kết nối, bạn sẽ không thể sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị khác.
 - | Apple CarPlay/Android Auto là một ứng dụng do Apple Inc/Google LLC

phát triển. Những chức năng và dịch vụ của nó có thể bị ngắt hoặc thay đổi mà không cần thông báo tùy vào hệ thống hoạt động của thiết bị được kết nối, phần cứng và phần mềm, hoặc do sự thay đổi thông số kỹ thuật Apple CarPlay/Android Auto.

- | Để biết các ứng dụng có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy tham khảo trang web tương ứng.
- | Trong khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto, thông tin về xe và người dùng như vị trí và tốc độ của xe sẽ được chia sẻ với nhà phát hành ứng dụng và nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- | Việc tải xuống và sử dụng một ứng dụng thể hiện sự đồng ý của người dùng với các điều khoản sử dụng của ứng dụng đó.
- | Dữ liệu được truyền qua Internet và có thể sẽ phát sinh phí. Để biết thông tin về tốc độ dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- | Một số chức năng bao gồm chức năng phát nhạc có thể sẽ bị hạn chế, tùy thuộc vào ứng dụng.
- | Mỗi chức năng là một ứng dụng được cung cấp bởi một công ty tương ứng và nó có thể bị thay đổi hoặc tạm ngừng hoạt động mà không cần thông báo trước. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo trang web của các chức năng tương ứng.
- | Nếu hệ thống dẫn đường của xe đang được sử dụng trong quá trình chỉ dẫn lộ trình và một lộ trình mới được thiết lập bằng ứng dụng bản đồ Apple CarPlay hoặc Android Auto, thì chức năng chỉ dẫn lộ trình bằng hệ thống định vị của xe sẽ dừng lại. Nếu ứng dụng bản đồ Apple CarPlay hoặc Android Auto đang được sử dụng trong quá trình chỉ dẫn lộ trình và một tuyến đường mới được thiết lập bằng hệ thống dẫn đường của xe, thì chức năng chỉ dẫn lộ trình bằng ứng dụng bản đồ Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ dừng hoạt động.

- | Các thiết bị được kết nối qua Apple CarPlay sẽ không thể sử dụng chức năng kết nối Bluetooth®.
- | Các thiết bị được kết nối qua Android Auto sẽ không thể sử dụng các chức năng kết nối Bluetooth® ngoài tính năng gọi điện thoại rảnh tay.
- | Trong trường hợp kết nối bằng cổng USB, nếu cáp USB được rút ra, thì chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ ngừng hoạt động. Âm thanh sẽ dừng phát ra và màn hình sẽ chuyển sang màn hình của hệ thống đa phương tiện.
- | Kể cả khi Android Auto được ngắt kết nối, hệ thống điện thoại rảnh tay vẫn có thể sử dụng được vì điện thoại vẫn đang được kết nối.

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh chưa được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với điện thoại thông minh đã được đăng ký. (→P.143)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB.

- Hãy bật trợ lý ảo Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.
- Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB. (→P.37)
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.


3 Sử dụng Apple CarPlay.



- Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.





Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của tính năng Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

- Trong khi đang kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động trợ lý ảo Siri. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.
- Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, khi phát âm từ khóa khởi động Siri sẽ làm khởi động trợ lý ảo Siri. Chức năng kích hoạt Siri bằng từ khóa chỉ có thể khả dụng khi đặt chọn ngôn ngữ là tiếng Anh. (→P.85) Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải có phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên. (Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)
- Nếu kết nối không dây được đặt để sử dụng trên điện thoại thông minh khi đăng ký qua kết nối USB, thì thiết bị

có thể sẽ được kết nối không dây ở lần thử tiếp theo.

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay không dây với hệ thống đa phương tiện trên xe bằng tính năng kết nối không dây của xe.

- 1 Hãy bật trợ lý ảo Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.
- 2 Chạm vào [🔧] từ menu chính.
- 3 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
- Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại thông minh nào đăng ký với hệ thống đa phương tiện trên xe. Hãy chuyển đến Quy trình 5.
- 4 Chạm vào [Thêm thiết bị khác].
- 5 Chạm vào [Nếu không tìm thấy].
- 6 Chọn điện thoại thông minh để đăng ký.
- 7 Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có khớp với mã PIN trên điện thoại thông minh hay không, sau đó chạm vào nút [OK].
- Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- 8 Nếu màn hình cài đặt Apple CarPlay xuất hiện, hãy chạm vào nút [Có].
- Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình

ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.

- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- 9 Sử dụng Apple CarPlay.



- Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của tính năng Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [🏠] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

- | Trong khi đang kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [🗨️] trên vô lăng để khởi động trợ lý ảo Siri. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [🗨️] trên vô lăng.
- | Trong khi Apple CarPlay đã được kết

nối, khi phát âm từ khóa khởi động Siri sẽ làm khởi động trợ lý ảo Siri. Chức năng kích hoạt Siri bằng từ khóa chỉ có thể khả dụng khi đặt chọn ngôn ngữ là tiếng Anh. (→P.85) Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải có phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.(Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh đã đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với trường hợp điện thoại thông minh chưa được đăng ký. (→P.141)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.
- 1 Hãy bật trợ lý ảo Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.
- 2 Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB. (→P.37)
- Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy kiểm tra những mục sau.
- Chạm vào [🏠] từ menu chính.
- Nếu [🏠] của menu chính không hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và đặt chế độ [Use for Apple CarPlay] sang ON. (→P.113)

3 Sử dụng Apple CarPlay.



- Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của tính năng Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [🏠] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

- | Trong khi đang kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [🗨️] trên vô lăng để khởi động trợ lý ảo Siri. Để hủy,

hãy ấn nhanh vào nút [🗨️] trên vô lăng.


- | Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, khi phát âm từ khóa khởi động Siri sẽ làm khởi động trợ lý ảo Siri. Chức năng kích hoạt Siri bằng từ khóa chỉ có thể khả dụng khi đặt chọn ngôn ngữ là tiếng Anh. (→P.85) Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải có phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên. (Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay không dây với hệ thống đa phương tiện trên xe bằng tính năng kết nối không dây của xe.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.
- 1 Bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh.
- 2 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.
- 3 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].
- 4 Hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và cài đặt [Sử dụng cho Apple CarPlay] sang ON.
- Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết

nối.

- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

5 Sử dụng Apple CarPlay.




- Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.


Để hiển thị lại màn hình chính của tính năng Apple CarPlay, hãy chạm vào nút

[] từ menu chính.




Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động Siri.

hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.

- | Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, khi phát âm từ khóa khởi động Siri sẽ làm khởi động trợ lý ảo Siri. Chức năng kích hoạt Siri bằng từ khóa chỉ có thể khả dụng khi đặt chọn ngôn ngữ là tiếng Anh. (→P.85) Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải có phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.(Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)

- | Trong khi đang kết nối Apple CarPlay, hãy ấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động trợ lý ảo Siri. Để hủy,

Sử dụng Android Auto với điện thoại thông minh chưa được đăng ký

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh chưa được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với quy trình trên điện thoại thông minh đã được đăng ký. (→P.148)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện bằng cáp USB.


- Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.
- Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB. (→P.37)
 - Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.

3 Sử dụng Android Auto.





- Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



Hiển thị màn hình hệ thống đa phương tiện. Để hiển thị lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.




Khởi động Google Assistant™.

- Trong khi đã kết nối Android Auto, hãy nhấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [] trên vô lăng.

Sử dụng Android Auto bằng kết nối không dây

Android Auto có thể được kết nối không dây với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

- Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.
- Chạm vào [] từ menu chính.

3 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].

- Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại thông minh nào đăng ký với hệ thống đa phương tiện trên xe. Hãy chuyển đến Quy trình 5.

4 Chạm vào [Thêm thiết bị khác].

5 Chạm vào [Nếu không tìm thấy].

6 Chọn điện thoại thông minh để đăng ký.

7 Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có khớp với mã PIN trên điện thoại thông minh hay không, sau đó chạm vào nút [OK].

- Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.

8 Nếu cửa sổ cài đặt Android Auto hiển thị, hãy chạm vào [Có].

- Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.

- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.

- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

9 Sử dụng Android Auto.



- Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



Hiển thị màn hình hệ thống đa phương tiện. Để hiển thị lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút [▲] từ menu chính.



Khởi động Google Assistant™.

Trong khi đã kết nối Android Auto, hãy nhấn và giữ nút [🗨️] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [🗨️] trên vô lăng.

Sử dụng chức năng Android Auto với điện thoại thông minh đã đăng ký

Có thể sử dụng chức năng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh đã được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với quy trình của điện thoại thông minh chưa được đăng ký. (→P.146)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Sử dụng Android Auto bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện bằng cáp USB.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.



1 Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.

2 Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB. (→P.37)

- Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn

trên màn hình.

- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Android Auto không hiển thị, hãy kiểm tra theo quy trình sau.


- Chạm vào [] từ menu chính.
- Nếu [] của menu chính không hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Android Auto và đặt chế độ [Use for Android Auto] sang ON. (→P.113)

3 Sử dụng Android Auto.





- Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



Hiển thị màn hình hệ thống đa phương tiện. Để hiển thị lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Khởi động Google Assistant™.

- | Trong khi đã kết nối Android Auto, hãy nhấn và giữ nút [] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [] trên

vô lăng.

Sử dụng Android Auto bằng kết nối không dây

Android Auto có thể được kết nối không dây với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.

1 Kiểm tra mật khẩu Android Auto không dây trong cài đặt Bluetooth®.

- Khi bạn muốn thay đổi mật khẩu, chạm vào [Thiết lập mật khẩu bảo mật] trong cài đặt Bluetooth®.

2 Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.

3 Chạm vào [⚙️] từ menu chính.

4 Chạm vào [Bluetooth & Thiết bị].

5 Chọn điện thoại thông minh để sử dụng với chức năng Android Auto và đặt [Sử dụng cho Android Auto] thành BẬT.

- Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.
- Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng từ ba đến sáu giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào kiểu điện thoại thông minh đang được kết nối.

- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.

- Nếu màn hình chính của Android Auto không hiển thị, hãy chạm vào nút [⏏️] từ menu chính.

6 Sử dụng Android Auto.



- Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



Hiển thị màn hình hệ thống đa phương tiện. Để hiển thị lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút [⏏️] từ menu chính.




Khởi động Google Assistant™.

- | Trong khi đã kết nối Android Auto, hãy nhấn và giữ nút [⏏️] trên vô lăng để khởi động Google Assistant™. Để hủy, hãy ấn nhanh vào nút [⏏️] trên vô lăng.

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi

Nếu Apple CarPlay hoặc Android Auto có vấn đề, trước tiên hãy kiểm tra bảng sau.

Triệu chứng	Giải pháp
Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.	<p>Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh đang được kết nối có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p> <p>Hãy xác nhận rằng Apple CarPlay hoặc Android Auto đã được bật trên điện thoại thông minh.</p> <p>Hãy xác nhận rằng ứng dụng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.</p> <p>Để biết thêm chi tiết, tham khảo trang web sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Apple CarPlay: https://www.apple.com/ios/carplay/ • Android Auto: https://www.android.com/auto/ <p>Xác nhận rằng đã bật chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto trên điện thoại thông minh đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện. (→P.113)</p>

Triệu chứng	Giải pháp
<p>Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.</p>	<p>Nếu thiết bị được kết nối bằng cáp USB, hãy xác nhận rằng cáp USB được kết nối một cách chắc chắn với điện thoại thông minh và cổng USB. Hãy kết nối trực tiếp điện thoại thông minh với cổng USB. Không sử dụng bộ chia USB. (→P.37)</p> <p>Hãy đảm bảo sử dụng đúng cổng USB để kết nối Apple CarPlay và Android Auto. Bạn sẽ không thể sử dụng cổng USB sạc để chạy các ứng dụng trên điện thoại thông minh được. Bộ sạc không dây *1 được sử dụng để sạc không dây sẽ không thể khởi động kết nối Apple CarPlay không dây hoặc Android Auto không dây.</p> <p>Để kết nối không dây Apple CarPlay, hãy kiểm tra các hạng mục sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh có thể được kết nối Bluetooth® với hệ thống đa phương tiện trên xe. • Xác nhận rằng điện thoại thông minh được đặt để có thể sử dụng kết nối Wi-Fi®. • Xác nhận rằng xe của bạn được trang bị tính năng kết nối Apple CarPlay không dây. <p>Với Apple CarPlay: Hãy xác nhận rằng cáp Lightning đang được sử dụng có chứng nhận của Apple.</p> <p>Hãy xác nhận rằng trợ lý ảo Siri đã được bật.</p> <p>Không thể sử dụng chức năng liên kết điện thoại thông minh bằng cáp USB chuyên dùng để sạc.</p> <p>Hãy sử dụng cáp có khả năng truyền dữ liệu. Một số loại cáp có thể không hỗ trợ chức năng này.</p> <p>Các yêu cầu với cáp USB được liệt kê phía bên dưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Điện thoại iPhone: Hãy sử dụng cáp USB chính hãng của Apple hoặc cáp USB đã được chứng nhận bởi Apple MFi. • Điện thoại Android: Hãy sử dụng cáp có chiều dài từ 1,8 m trở xuống và không sử dụng cáp kéo dài. • Hãy sử dụng cáp có lô gô USB . <p>Nếu trước đó chức năng liên kết điện thoại thông minh có hoạt động nhưng hiện không còn hoạt động nữa, thì vấn đề có thể sẽ được giải quyết khi thay cáp USB.</p> <p>Sau khi kiểm tra tất cả những mục trên, hãy kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p>

Triệu chứng	Giải pháp
<p>Khi đã thiết lập kết nối Apple CarPlay/Android Auto và đang phát video, video không thể hiển thị, nhưng hệ thống âm thanh phát ra qua hệ thống.</p>	<p>Vi hệ thống không được thiết kế để phát video qua CarPlay/Android Auto, điều này không phải là hư hỏng.</p>
<p>Âm thanh không được phát ra.</p>	<p>Hệ thống đa phương tiện có thể đã bị tắt tiếng hoặc để mức âm lượng quá thấp. Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện.</p> <p>Đảm bảo các ứng dụng được Apple hỗ trợ được sử dụng cho tính năng Apple CarPlay và các ứng dụng hỗ trợ Google™ được sử dụng cho tính năng Android Auto. Phát nhạc từ trình duyệt web sẽ khiến cho âm thanh không phát ra hoặc phát ra không chính xác.</p>
<p>Màn hình nhấp nháy và âm thanh bị nhiễu.</p>	<p>Hãy kiểm tra xem cáp USB kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe có bị hỏng không. Để kiểm tra xem có hư hỏng bên trong cáp USB hay không, hãy kết nối điện thoại thông minh với một hệ thống khác, chẳng hạn như một máy tính cá nhân, sau đó xác nhận rằng quá trình sạc đã diễn ra và nó được nhận diện bởi hệ thống.</p> <p>Hãy thay cáp USB khác.</p>
<p>Không thể phóng to hoặc thu nhỏ màn hình bản đồ bằng ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.</p>	<p>Thao tác điều khiển bằng cách vuốt hai ngón tay lại gần/ra xa không được hỗ trợ bởi ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.</p>
<p>Màn hình Apple CarPlay được hiển thị ở trung tâm và không lấp đầy toàn bộ màn hình.</p>	<p>Chức năng hiển thị toàn màn hình chỉ được hỗ trợ trên phiên bản hệ điều hành iOS Ver. 10 trở lên. Hãy cập nhật lên phiên bản hệ điều hành iOS mới nhất.</p>
<p>Trong khi phát nhạc trên ứng dụng nghe nhạc Apple CarPlay, nếu một ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay*² được khởi động trên điện thoại iPhone và âm thanh được phát ra và sau đó âm lượng được thay đổi trên hệ thống đa phương tiện của xe, thì âm thanh của ứng dụng không tương thích sẽ dừng phát và hệ thống sẽ tiếp tục phát trên ứng dụng phát nhạc gốc.</p>	<p>Hiện tượng đó là đặt tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường.</p>

Triệu chứng	Giải pháp
Trong khi phát âm thanh trên hệ thống đa phương tiện của xe (chẳng hạn như nghe đài FM), nếu âm thanh bị gián đoạn phát ra từ một ứng dụng không tương thích với tính năng Apple CarPlay ^{*2} , thì hệ thống sẽ không trở lại phát nguồn âm thanh ban đầu.	Hoạt động này phù hợp với các thông số kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện trên xe và đó là hiện tượng bình thường. Hãy thay đổi nguồn phát âm thanh bằng cách thủ công. Ngoài ra, tránh sử dụng các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ^{*2} . Một số ứng dụng dẫn đường sẽ tương thích bắt đầu với hệ điều hành iOS 12. Hãy cập nhật hệ điều hành iOS và các ứng dụng lên phiên bản mới nhất.
Trong khi sử dụng Apple CarPlay, mũi tên chỉ dẫn lộ trình và chỉ báo lối rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	Chức năng này có thể không được hiển thị tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của màn hình đa thông tin hoặc ứng dụng bản đồ đang được sử dụng.
Khi sử dụng Android Auto, mũi tên chỉ đường sẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	
Trong khi sử dụng Android Auto, chức năng chỉ báo lối rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin hoặc màn hình hệ thống đa phương tiện.	Đây không phải là hư hỏng vì hiển thị của những hạng mục này không có trong chức năng này.
Trong khi sử dụng Android Auto, bạn sẽ không thể nghe thấy âm thanh cuộc gọi rảnh tay từ các loa của xe.	Kết thúc cuộc gọi. Hãy rút cáp USB ra khỏi điện thoại thông minh và thử sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.
	Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện và kiểm tra xem có thể nghe thấy âm thanh của cuộc gọi rảnh tay hay không. Hãy thử sử dụng một điện thoại thông minh khác. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.
Điện thoại đã được kết nối sau khi dừng Android Auto.	Hiện tượng đó là đặt tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường.

*1: Nếu có

*2: Các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay là các ứng dụng được cài đặt trên iPhone mà không được hiển thị trong danh sách ứng dụng trên màn hình Apple CarPlay.

4-1. Giới thiệu về hệ thống dẫn đường

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng mạng Wi-Fi® 154

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) 155

4-2. Thông tin bản đồ

Hiển thị thông tin của một địa điểm..... 156

Màn hình tùy chọn bản đồ. 157

Hiển thị các biểu tượng POI 157

Các cài đặt hiển thị bản đồ 158

Về chế độ Highway 161

4-3. Tìm kiếm một vị trí để đặt làm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến 162

Màn hình tìm kiếm điểm đến 162

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm 165

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..... 166

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn 167

4-4. Cài đặt điểm đến

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể 169

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình..... 170

Thay đổi tùy chọn lộ trình .. 170

Thay đổi lộ trình 171

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường 171

Chỉnh sửa điểm đi qua 172

4-5. Chỉ đường

Màn hình chỉ đường 173

Màn hình hiển thị làn đường 174

Tìm kiếm lại một lộ trình 175

Dòng nhắc hướng dẫn bằng giọng nói 175

4-6. Cập nhật bản đồ

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ .. 176

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng mạng Wi-Fi®

- Các dịch vụ sử dụng kết nối Wi-Fi® (ở đây được gọi là "các dịch vụ") có thể được sử dụng miễn phí trong một khoảng thời gian nhất định*¹ và tính từ khi lắp đặt hệ thống đa phương tiện trên xe này được mua lần đầu tiên.
- Những dịch vụ này bao gồm những dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ thuộc bên thứ ba như sau.
 - Thông tin về tình trạng tắc nghẽn giao thông: Thời gian khi xe được kết nối, v.v., và thông tin vị trí được gửi đến TomTom Global Content B.V. (được gọi là "TomTom" trong phần này). Dựa trên thông tin nhận được, TomTom sẽ cung cấp các dịch vụ trực tuyến, bao gồm việc gửi thông tin về tình trạng tắc nghẽn giao thông, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện này.
 - Thông tin cơ sở hạ tầng/thông tin về các địa điểm lân cận: Tên cơ sở hạ tầng và thông tin vị trí tìm kiếm sẽ được gửi đến HERE Global B.V. (dưới đây gọi là "HERE"). Dựa trên thông tin nhận được, HERE cung cấp dịch vụ trực tuyến, bao gồm việc gửi thông tin về cơ sở hạ tầng và các địa điểm lân cận, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện này.

- Để sử dụng các dịch vụ này, sau khi kết nối hệ thống đa phương tiện trên xe với điểm truy cập Wi-Fi® và nắm được các lưu ý, chính sách bảo mật, hoặc các điều khoản dịch vụ cho mỗi nhà cung cấp dịch vụ*² được hiển thị trên màn hình, hãy chọn nút [Agree] trên màn hình cửa sổ pop-up.

TomTom	https://www.tomtom.com/en_gb/legal/eula-automotive/ https://www.tomtom.com/en_us/privacy/
HERE	https://legal.here.com/terms/ https://legal.here.com/privacy/policy

- Tập đoàn ô tô Toyota và các chi nhánh của Toyota không đảm bảo hoạt động, chất lượng, tính chính xác của các thông tin được cung cấp hoặc đưa ra bất kỳ sự bảo đảm nào khác liên quan đến các dịch vụ này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào cho người dùng do nội dung, sự chậm trễ hoặc gián đoạn của các dịch vụ này. Các dịch vụ được cung cấp thông qua hệ thống đa phương tiện trên xe này có thể được thay đổi, dừng hoặc tạm dừng hoạt động mà không cần thông báo trước.

*¹: Người dùng có thể kiểm tra hết hạn trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Nếu bạn muốn tiếp tục sử dụng dịch vụ sau khi hết hạn, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

*²: Để biết các điều khoản dịch vụ cho

các dịch vụ của từng nhà cung cấp dịch vụ, hãy tham khảo đường link sau.

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (có hệ thống dẫn đường tích hợp)


Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) là một dịch vụ dẫn đường dựa trên kết nối không dây, hệ thống này sẽ kết hợp chức năng tìm kiếm lộ trình của hệ thống dẫn đường trên xe với chức năng tìm kiếm lộ trình tối ưu được gửi từ Toyota Smart Center.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- Toyota Smart Center sẽ sử dụng các thông tin giao thông để tìm kiếm lộ trình tối ưu dựa trên "các thông tin giao thông xung quanh vị trí hiện tại" và "các thông tin dự đoán về tình trạng tắc đường", và gửi đến hệ thống dẫn đường của xe.
- Khi xe đang ở trong tình trạng kết nối kém và không thể liên lạc với Toyota Smart Center, thì hệ thống dẫn đường của xe sẽ thực hiện chức năng tìm kiếm lộ trình. Nếu xe đang ở tình trạng kết nối tốt, thì hệ thống sẽ tự động kết nối với Toyota Smart Center và quá trình tìm kiếm lộ trình tối ưu sẽ được bắt đầu.


Điều khoản sử dụng

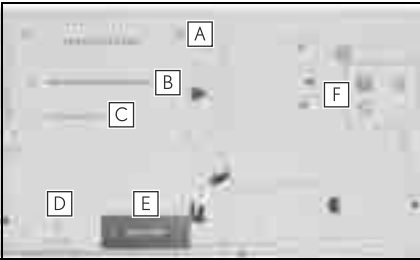
Chức năng dẫn đường đã được kết nối (có hệ thống dẫn đường tích hợp) phải có hiệu lực đối với hợp đồng sử dụng của Toyota Smart Center.

| Khi cài đặt một điểm đến, Toyota Smart Center sẽ tự động tìm kiếm một lộ trình. Các lộ trình được gửi từ Toyota Smart Center sẽ được biểu thị bằng biểu tượng [].

Hiện thị các thông tin của một địa điểm



Người dùng có thể kiểm tra các thông tin của một địa điểm hoặc một POI đã chọn trên màn hình bản đồ.

- Hãy chạm vào một POI hoặc chạm và giữ vào một địa điểm muốn xem thông tin.
 - Nếu người dùng chọn một điểm trên bản đồ, địa chỉ của điểm đó sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [] để đăng ký điểm đã chọn làm điểm đến yêu thích.
- Chạm vào mục mong muốn.



- A** Hãy chạm vào nút này để đăng ký địa điểm đó làm điểm yêu thích.
- B** Hiện thị địa chỉ của điểm đã chọn.
- C** Hãy chạm vào nút này để gọi đến số điện thoại đã đăng ký của POI.
- D** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- E** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và

hiển thị màn hình bản đồ lộ trình tổng thể. Nếu một điểm đến khác đã được đặt, có thể thêm các điểm đến khác làm các điểm cần đi qua.

- F** Nếu có nhiều POI tại cùng một địa điểm, thì danh sách các POI sẽ xuất hiện.
- Hãy chạm để thay đổi màn hình thành thông tin của POI tương ứng. Bạn cũng có thể thay đổi bằng cách sử dụng nút [] [] trên màn hình thông tin.

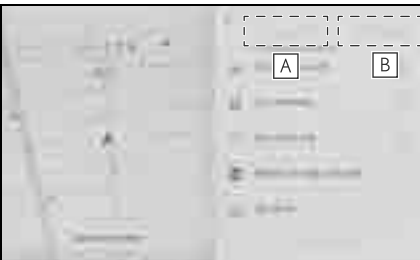
Màn hình tùy chọn bản đồ

Có thể cài đặt các thông tin sẽ được hiển thị trên bản đồ, chẳng hạn như các biểu tượng POI, thông tin giao thông...

- 1 Hãy chạm vào nút [***] trên màn hình bản đồ.



- 2 Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích] hoặc [Hiển thị bản đồ].

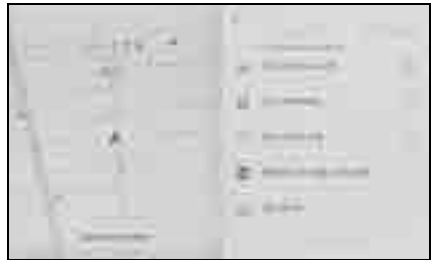


- A** Có thể cài đặt các biểu tượng POI được hiển thị trên bản đồ. (→P.157)
- B** Có thể cài đặt các thông tin được hiển thị trên bản đồ. (→P.158)

Hiển thị các biểu tượng POI


Có thể hiển thị các biểu tượng POI, chẳng hạn như các nhà hàng... trên bản đồ.

- 1 Hãy chạm vào nút [***] trên màn hình bản đồ.
- 2 Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích].
- 3 Hãy chạm vào POI mà bạn muốn hiển thị trên màn hình bản đồ.



Để cài đặt một kiểu POI khác với những kiểu đã được hiển thị, hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].


- | Sẽ không thể hiển thị được những POI không có trong dữ liệu bản đồ.
- | Khi tỷ lệ bản đồ được đặt ở mức lớn hơn 1 km thì các POI sẽ không được hiển thị.
- | Các POI có thể được hiển thị chỉ là những POI trong bán kính khoảng 10 km từ dấu vị trí của xe [▲] hoặc [○]. (Tối đa 200 điểm)
- | Khi tỷ lệ bản đồ được cài đặt từ 800 m trở xuống, thay vì hiển thị dày đặc từng POI danh mục được cài đặt để hiển thị, biểu tượng POI trong một khu vực sẽ được hiển thị dưới dạng hình ảnh đại diện. (Điều này giúp dễ nhìn các con đường trên bản đồ hơn.)
Biểu tượng hiển thị sẽ hiển thị số

lượng POI mà nó đại diện ở góc trên bên phải của biểu tượng (ví dụ: []). Chạm vào biểu tượng để hiển thị tất cả chúng.

- Người dùng cũng có thể cài đặt hiển thị các POI lân cận trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường chi tiết.


Cài đặt hiển thị các biểu tượng POI (điểm đến ưa thích)

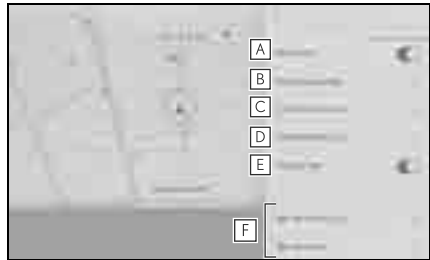
Việc chuyển sang mục tùy chọn sẽ bị giới hạn khi lái xe.

- Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.
- Hãy chạm vào nút [Điểm yêu thích].
- Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].
- Hãy chạm vào POI đã đăng ký mà bạn muốn thay.
- Hãy chạm vào POI mới để đăng ký.

Các cài đặt hiển thị bản đồ

Có thể hiển thị các thông tin giao thông... trên màn hình bản đồ.

- Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.
- Hãy chạm vào nút [Hiển thị bản đồ].



- Có thể bật hoặc tắt màn hình thông tin giao thông.* (→*P.160)
- Có thể bật hoặc tắt màn hình điểm đỗ xe trên đường gần với vị trí của xe.* (→P.159)
- Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn các lối ra của đường cao tốc.
- Chạm để thay đổi trạng thái ẩn/hiện lộ trình đã lái xe (theo dõi tuyến đường).
Khi chọn trạng thái ẩn, một cửa sổ pop-up sẽ xuất hiện để yêu cầu xác nhận việc xóa thông tin đã lưu. (→P.159)
- Có thể bật hoặc tắt màn hình camera tốc độ.* (→P.159)
- Có thể chuyển đổi màn hình

bản đồ sang kiểu "Normal Map", "Compass Map" hoặc "Weather Map".*

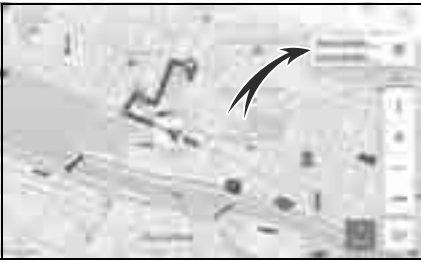
*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Điểm đỗ xe trên đường phố

Nếu bật [Điểm đỗ xe trên đường] trong phần cài đặt bản đồ, điểm đỗ xe trên đường phố gần với xe sẽ được hiển thị. Nếu nó đã được chuyển sang trạng thái tắt, thì các bãi đậu xe trên đường phố gần với điểm đến sẽ được hiển thị.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Hãy chạm vào nút [P] trên màn hình bản đồ.



Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ được hiển thị trên bản đồ. Tùy thuộc vào tình trạng tiếp nhận của điểm đỗ xe, mà màu sắc được hiển thị sẽ thay đổi.



- Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ không được hiển thị khi tỷ lệ bản đồ là từ 1/5.000 trở lên (tỷ lệ hiển thị là từ 50 m trở lên).

Hiển thị lộ trình đã đi (hành trình đã đi qua của xe)

Hệ thống có thể lưu và hiển thị khoảng 1000 km lộ trình xe đã chạy.

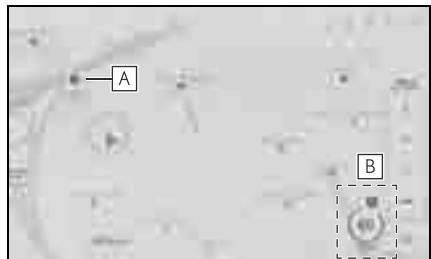
- 1 Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.
- 2 Hãy chạm vào nút [Hiển thị bản đồ].
- 3 Hãy chạm vào nút [Theo dõi lộ trình].

- | Nếu khoảng cách lái xe đã lưu vượt quá giới hạn, các dữ liệu lộ trình cũ nhất sẽ bị xóa và các dữ liệu lộ trình mới nhất sẽ được lưu lại.
- | Có thể hiển thị dữ liệu lộ trình xe đã chạy với bản đồ có tỷ lệ từ 1/2.500 đến 1/5.120.000.

Camera tốc độ

Có thể hiển thị các camera bắn tốc độ dưới dạng các biểu tượng trên bản đồ.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.



A Vị trí camera bắn tốc độ trên bản đồ.

B Hiển thị các thông tin về biểu tượng camera bắn tốc độ và khoảng cách đến camera bắn tốc độ.

- | Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào tỷ lệ bản đồ.
- | Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào dữ liệu bản đồ có sẵn.
- | Có thể tắt hiển thị các hạng mục trên.
- | Tùy thuộc vào các điều kiện quản lý nội dung, mà vị trí thực của camera có thể sẽ không được hiển thị.

Thông tin giao thông

Có thể nhận các dữ liệu giao thông qua chức năng IP-Traffic hoặc RDS-TMC để hiển thị thông tin giao thông trên màn hình bản đồ.

Để sử dụng chức năng này, cần có hợp đồng sử dụng dịch vụ của Toyota Smart Center hoặc kết nối Wi-Fi®. (→P.135)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Hãy chạm vào nút [***] trên màn hình bản đồ.
- 2 Hãy chạm vào nút [Hiển thị bản đồ].
- 3 Hãy chạm vào nút [Giao thông].

Thông tin giao thông sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ.

- Các biểu tượng được sử dụng để biểu thị thông tin giao thông, chẳng hạn như công trường xây dựng và tai nạn giao thông.
- Các mũi tên chỉ ra luồng giao

thông. Màu sắc thay đổi theo tốc độ.

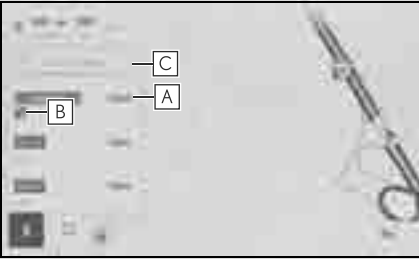


Nếu chọn biểu tượng sự cố giao thông, thì có thể hiển thị các thông tin chi tiết về sự cố giao thông đã chọn đó.



Về chế độ Highway


Khi đi vào đường cao tốc, màn hình sẽ tự động chuyển sang hiển thị ở chế độ đường cao tốc.

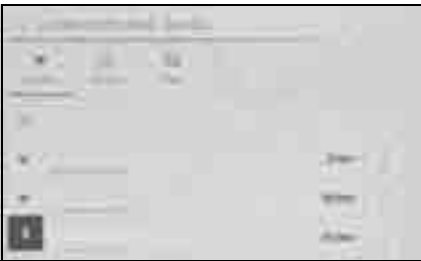


- A** Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại của xe.
- B** Hiển thị tối đa 8 POI cho một cơ sở hạ tầng.
- Nếu có nhiều hơn 8 POI, thì một dấu hiệu cho biết còn có các POI khác chưa được hiển thị sẽ xuất hiện.
- C** Khi đã thay đổi đoạn đường được hiển thị, hãy chạm vào nút này để đưa bản đồ trở lại đoạn đường mà xe đã chạy.

Tìm kiếm điểm đến

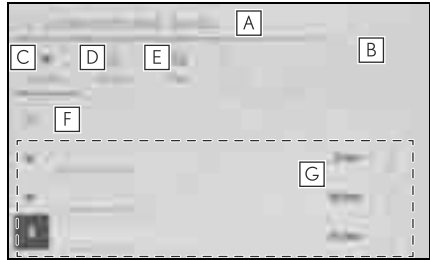
Người dùng có thể tìm kiếm và đặt điểm đến trên màn hình tìm kiếm điểm đến.

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.
- 2 Màn hình tìm kiếm điểm đến sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào phương pháp tìm kiếm mong muốn.



- 3 Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào mục mà bạn muốn đặt làm điểm đến từ danh sách.
 - Nếu đã đặt một điểm đến, hãy chạm vào nút [New destination] (đặt điểm đến mới) hoặc [Add to route].
 - Khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến, bạn có thể tìm kiếm các điểm đến bằng các nội dung trên dữ liệu đám mây. (Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.)

Màn hình tìm kiếm điểm đến



- A** Hãy chạm vào mục này để tìm kiếm theo tên, địa chỉ hoặc số điện thoại vị trí. (→P.163)
- B** Hãy chạm vào nút này để thay đổi vị trí của con trỏ chuột.
- C** Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản đồ của khu vực xung quanh tất cả các điểm được đăng ký làm địa điểm yêu thích. (→P.163)
 - Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu một điểm đã được đăng ký làm địa điểm yêu thích.
- D** Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản đồ các điểm từ lịch sử điểm đến (các điểm đến đã đặt trước đó). (→P.164)
 - Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu có tồn tại lịch sử điểm đến.
- E** Hãy chạm để hiển thị bản đồ các điểm đến trong "Drive Plan" được gửi trước từ điện thoại thông minh.*
- F** Bắt đầu tìm kiếm tuyến đường với đích đến là nhà của bạn. (→P.163)
 - Nếu chưa đăng ký trang chủ, hãy

chạm vào nút  và đăng ký trang chủ.

- G** Nếu chạm vào tên của điểm đến, toàn bộ màn hình bản đồ tuyến đường sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.


Tìm kiếm bằng cách nhập ký tự

Người dùng có thể tìm kiếm điểm đến bằng cách nhập tên vị trí, địa chỉ hoặc số điện thoại.


- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Điểm đến? (POI, Đường phố, Thị trấn...)].
 - 3 Nhập tên vị trí, địa chỉ, số điện thoại... và chạm vào nút [Đi]. (→P.29)
- Các điểm đến tiềm năng sẽ được tìm kiếm và hiển thị theo các ký tự đã nhập.
 - Dựa theo các ký tự đã được nhập và dựa vào các cụm từ đã tìm kiếm trước đó, mà lịch sử điểm đến và các nội dung ưa thích, các cụm từ dự đoán nội dung cần tìm kiếm sẽ xuất hiện.
 - Nếu hệ thống không hiển thị bất kỳ kết quả nào, có thể là do lỗi đánh máy, thì một cụm từ tìm kiếm có khả năng chính xác sẽ xuất hiện.
 - Nếu số lượng ký tự được nhập vào đã vượt quá giới hạn, thì các

ký tự thừa sẽ bị xóa đi.

Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
 - 2 Chạm .
- Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
- 2 Chạm .
- 3 Di chuyển bản đồ đến vị trí bạn muốn đăng ký và chạm vào nút [OK].

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến

- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
 - 2 Hãy chạm vào địa điểm yêu thích cần chọn.
- Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.

Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

- | Người dùng cũng có thể tìm kiếm các địa điểm yêu thích đã đăng ký bằng cách nhập tên của địa điểm.

Tìm kiếm trong lịch sử điểm đến

- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
 - 2 Chạm [Gần đây].
 - 3 Chạm vào điểm đến mong muốn từ danh sách lịch sử điểm đến.
- Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.

Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

Tìm kiếm kế hoạch lái xe

Khi đã lập kế hoạch lái xe (xác định điểm đến, thời gian khởi hành...) bằng điện thoại thông minh, hệ thống dẫn đường của xe sẽ được thông báo về kế hoạch lái xe sau khi vào xe, và người lái có thể đặt điểm đến bằng cách chọn kế hoạch lái xe đã đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, phải đăng ký một người lái. (→P.72)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

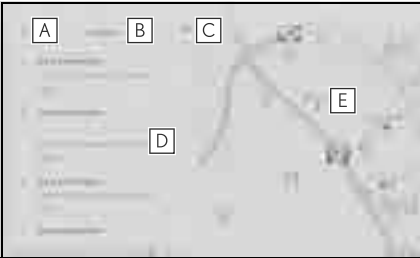
- 1 Hãy chạm vào nút [Q] trên màn hình bản đồ.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Trips].
 - 3 Hãy chạm vào kế hoạch lái xe mong muốn.
- Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.

Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

| Nếu đỗ xe cách xa điểm đến, điểm đến được cài đặt trong hệ thống dẫn đường trên xe có thể sẽ được gửi đến ứng dụng dẫn đường trên điện thoại thông minh.

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm

Khi tìm kiếm một điểm đến, nếu có nhiều kết quả tìm kiếm, một danh sách điểm đến sẽ xuất hiện.



- A** Chạm vào nút này để quay lại màn hình trước đó.
- B** Hiển thị các ký tự đã nhập để tìm kiếm.
- C** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các tùy chọn tìm kiếm.
- D** Hiển thị danh sách kết quả tìm kiếm.
 - Các điểm đến gợi ý ở trong một khu vực cũng sẽ xuất hiện.
- E** Hiển thị vị trí của các hạng mục trong danh sách đang hiển thị trên bản đồ.
 - Sau khi cuộn bản đồ, nếu chạm vào nút [Search this area], thì bạn có thể tìm kiếm một điểm đến trong khu vực đang được cuộn đến.

Các tùy chọn tìm kiếm

Có thể thay đổi phạm vi hiển thị và thứ tự của danh sách kết quả tìm kiếm.

- 1 Hãy chạm vào nút [↶] trên màn hình danh sách kết quả tìm kiếm.
- 2 Đặt các tùy chọn tìm kiếm.
- 3 Hãy chạm vào nút [Hoàn thành] để hoàn tất việc thay đổi cài đặt.

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình

Nếu đã đặt một điểm đến, thì có thể thêm các điểm đến mới dưới dạng các điểm đến trong lộ trình.

- 1 Với một điểm đến đã được đặt, hãy tìm kiếm một điểm đến. (→P.162)
- Một thông báo sẽ xuất hiện khi bạn cố đặt một điểm đến.
 - [New destination]: Xóa điểm đến hiện đã đặt và bắt đầu tìm kiếm tuyến đường đến điểm đến mới.
 - [Add to route]: Thêm điểm đã chọn làm điểm đi qua và bắt đầu tìm kiếm tuyến đường đến điểm đến.
-
- | Có thể thêm một điểm đi qua trong lộ trình bằng cách chạm vào một điểm trên màn hình bản đồ.
- | Có thể cài đặt tối đa 10 điểm đến, bao gồm cả các điểm đến trong lộ trình.
- | Điểm cần đi qua được thêm vào gần đây nhất sẽ được đặt làm điểm đến đầu tiên. Người dùng có thể thay đổi thứ tự của các điểm đến bằng cách chỉnh sửa các điểm cần đi qua. (→P.172)

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn**NaviBridge**

NaviBridge* là một ứng dụng "Send To Car", giúp có thể dễ dàng gửi các điểm đến được tìm kiếm bằng từ khóa tìm kiếm và nhiều ứng dụng tương thích trên điện thoại thông minh của bạn tới hệ thống dẫn đường trên xe của bạn và tự động đặt nó làm điểm đến để dẫn đường.



Ứng dụng NaviBridge (dành cho hệ điều hành iOS/Android) có sẵn bản sử dụng miễn phí.

Tham khảo trang web sau để biết thông tin chi tiết như các phương pháp tải ứng dụng xuống.

Trang web hỗ trợ NaviBridge: <https://www.navicon.com/navibridge/support>



▶ Các phương thức kết nối:

Phương pháp kết nối	iOS device	Android device
Kết nối Bluetooth® (Không dây)	o	o
USB (Wired)	o	×

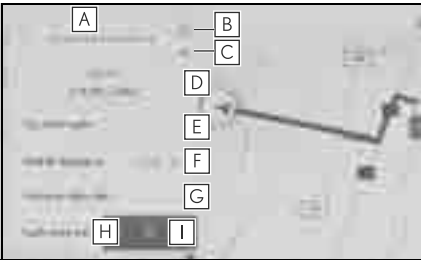
▶ Các chức năng khả dụng:

Cài đặt điểm đến	Nhiều điểm đến	Vận hành bản đồ	Chia sẻ vị trí với bạn bè
o	o	×	×

*: NaviBridge là thương hiệu đã đăng ký của DENSO Corporation.

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể

Sau khi thiết lập điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ được hiển thị. Trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể, bạn có thể lựa chọn tuyến đường muốn đi hoặc kiểm tra các thông tin của tuyến đường.



- A** Hiển thị tên hoặc địa chỉ của điểm đến.
- B** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm đến làm điểm đến yêu thích.
- C** Hiển thị tình trạng thời tiết hiện tại tại điểm đến.*
- D** Hiển thị khoảng cách, thời gian di chuyển và thời gian đến nơi dự kiến từ điểm xuất phát đến điểm đến.
- Khi người dùng đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách thời gian đến nơi dự kiến cho mỗi điểm đến.
- E** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các hạng mục tùy chọn của lộ trình. (→P.170)
- F** Hãy chạm vào nút này để tắt

chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói.

- G** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin chi tiết về điểm đến.
- H** Hãy chạm vào nút này để chọn một tuyến đường khác. (→P.171)
- I** Hãy chạm vào nút này để bắt đầu chỉ dẫn tuyến đường. Hãy chạm và giữ vào nút này để bắt đầu demo chỉ dẫn lộ trình đến điểm đến. (→P.170)

*: Chức năng này được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình

Trước khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình, bạn có thể xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.

1 Hãy chạm và giữ vào nút [Go] trên màn hình lộ trình tổng thể.

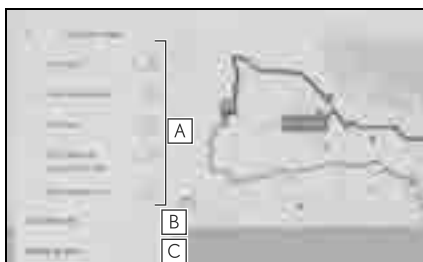
Để kết thúc bản chạy thử, hãy chạm vào nút [↩], [End] hoặc bắt đầu lái xe.

Thay đổi tùy chọn lộ trình

Người dùng có thể thay đổi các điều kiện tìm kiếm lộ trình, chẳng hạn như để tránh các tuyến đường có tính phí cầu đường hoặc đường cao tốc.

1 Hãy chạm vào nút [Route options] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

2 Thay đổi cài đặt của hạng mục cho điều kiện mong muốn.



A Hãy chạm vào mục này để chọn tránh/không tránh các kiểu đường cụ thể. Chúc năng chỉ dẫn lộ trình sẽ được thực hiện để tránh các kiểu đường đã được bật chế độ tránh.

B Hãy chạm nút này để thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua đã đặt. (→P.172)

C Hãy chạm vào nút này để thêm, xóa hoặc thay đổi các điểm cần đi qua trên lộ trình.

Thay đổi lộ trình

Người dùng có thể chọn một lộ trình mong muốn từ một số lộ trình với các điều kiện khác nhau.

- 1 Hãy chạm vào nút [Alternative options] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
- 2 Sau khi chọn tuyến đường mong muốn, hãy chạm vào nút [OK].

- | Các tuyến đường thay thế mới sẽ được chuyển tuần tự.*
- | Có thể chuyển một lộ trình khác thành lộ trình mong muốn bằng cách chạm vào một lộ trình khác với lộ trình đã chọn trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

*: Chức năng này chỉ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường

Sau khi cài đặt điểm đến, người dùng có thể thiết lập các điểm sẽ đi qua trên một lộ trình.

- 1 Hãy chạm vào nút [⊕] trên màn hình cài đặt các điểm cần đi qua.




- 2 Hãy chạm vào điểm bạn muốn thêm làm điểm đi qua trên bản đồ và chạm vào nút [Complete].

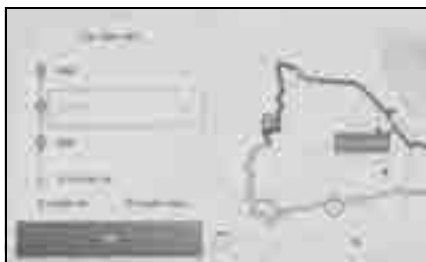
[⊖]: Có thể xóa điểm đi qua đã chạm.

Chỉnh sửa điểm đi qua

Có thể xóa hoặc thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua trên lộ trình. (→P.162)

- 1 Hãy chạm vào màn hình để hiển thị nút [Di chuyển lên] và nút [Di chuyển xuống], và thay đổi thứ tự của các điểm tham chiếu.

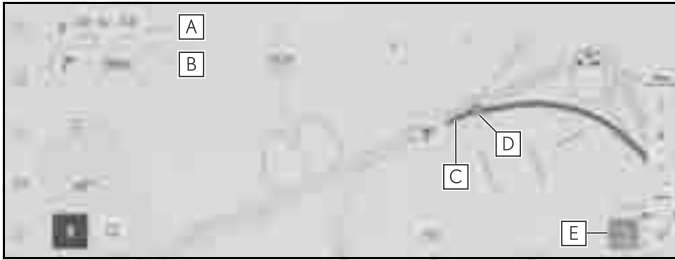
[]: Có thể xóa điểm đi qua đã chạm.



- 2 Chạm vào nút [OK].

Màn hình chỉ đường

Các chỉ dẫn để hiểu bằng giọng nói và hình ảnh sẽ được cung cấp trong quá trình chỉ dẫn tuyến đường tại các điểm liên quan, chẳng hạn như giao lộ và ngã ba đường.



A Hiển thị khoảng cách từ vị trí của xe tới điểm đến và thời gian tới nơi ước tính. Nếu xe đi chệch khỏi lộ trình, thời gian tới nơi ước tính sẽ không được hiển thị, và khoảng cách thẳng tới điểm đến sẽ được hiển thị.

Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản đồ lộ trình tổng thể.

B Hiển thị khoảng cách đến chỗ rẽ tiếp theo và hướng rẽ.

Hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách làn đường tới điểm đến. (→P.174)

C Hiển thị lộ trình tới điểm đến.

Để cài đặt màu sắc được hiển thị của tuyến đường, hãy tham khảo (→P.95).

D Hiển thị ngã tư/giao lộ gần nhất xe sẽ đi qua hoặc rẽ vào trong khi chỉ dẫn lộ trình.

E Hãy chạm vào nút này để kết thúc chỉ đường. Khi bạn đã đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút [Xóa điểm đến] để xóa tất cả các điểm đến và dừng chỉ đường hoặc hãy chạm vào nút [Xóa điểm đến tiếp theo] để chỉ xóa điểm đến tiếp theo và tiếp tục chỉ đường.

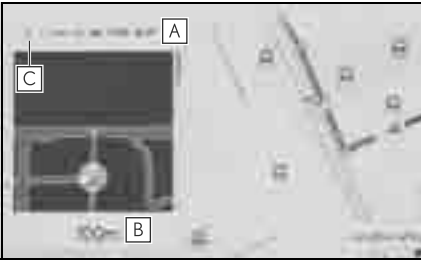
- Nếu không thể tìm thấy tuyến đường, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Trong trường hợp sau, một màn hình la bàn sẽ được hiển thị:
 - Khi dữ liệu bản đồ không khả dụng

Màn hình hiển thị làn đường

Trong quá trình chỉ đường, khi đến gần ngã tư/giao lộ mà bạn sẽ rẽ vào, thì một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện.

Màn hình phóng to giao lộ

Chỉ dẫn về giao lộ sẽ xuất hiện khi đến gần giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Ngoài ra, một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ngay trước giao lộ.



- A** Hiển thị tên của những con đường sẽ được đi qua hoặc rẽ vào.
- B** Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại.
- C** Đóng màn hình phóng to giao lộ.

- | Màn hình phóng to giao lộ sẽ không được hiển thị ở các giao lộ không có thông tin trong dữ liệu bản đồ.
- | Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị có thể sẽ khác với giao lộ thực tế.
- | Chỉ dẫn giao lộ có thể sẽ không được xuất ra ngay sau khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- | Màn hình phóng to giao lộ có thể sẽ xuất hiện muộn hoặc sớm.

- | Khi các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng nằm ở gần nhau, màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện liên tục.
- | Màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ở các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Các chỉ dẫn về giao lộ sẽ không được xuất ra cho các giao lộ trước khi xe rẽ vào giao lộ đó.
- | Khoảng cách còn lại được hiển thị trên màn hình phóng to giao lộ và trên màn hình đa thông tin có thể sẽ khác nhau.
- | Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị trên màn hình hệ thống dẫn đường và trên màn hình đa thông tin là khác nhau.

Màn hình 3D phóng to

Để chỉ dẫn chuyển hướng trở nên dễ hiểu hơn trong khi đang dẫn đường, thì một màn hình 3D phóng to phù hợp với môi trường xung quanh của giao lộ có thể sẽ được hiển thị.

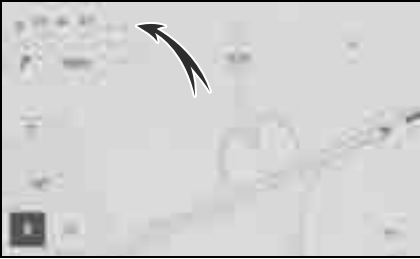
- | Màn hình này được hiển thị tại các địa điểm có sẵn thông tin trong dữ liệu bản đồ.
- | Hãy chạm vào nút để hủy màn hình phóng to.



Tìm kiếm lại một lộ trình

Trong quá trình chỉ đường (ngay cả khi xe đã đi lệch ra khỏi lộ trình), có thể tìm lại được lộ trình.

- 1 Hãy chạm vào nút [✓] trên màn hình bản đồ.



- 2 Hãy chạm vào nút [Tùy chọn tuyến] hoặc nút [Tuyến đường thay thế].
- 3 Hãy chạm vào các điều kiện tìm kiếm.
- 4 Chạm vào nút [OK].

Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói

Khi xe đến gần giao lộ hoặc điểm mà cần có sự điều khiển xe chủ động, thì chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường (→P.105) sẽ cung cấp các thông điệp khác nhau.

- | Chỉ dẫn bằng giọng nói có thể được thực hiện sớm hoặc muộn.
- | Nếu hệ thống dẫn đường không thể xác định chính xác vị trí hiện tại, bạn có thể không nghe thấy chỉ dẫn bằng giọng nói hoặc có thể không thấy đường giao nhau được phóng to trên màn hình.




CẢNH BÁO

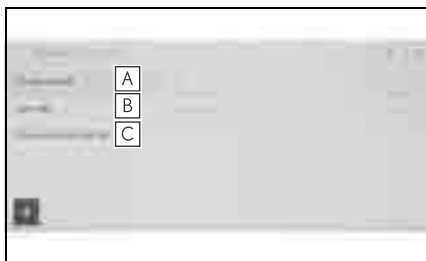
- | Hãy đảm bảo tuân thủ luật lệ giao thông và lưu ý về tình trạng đường sá, đặc biệt khi bạn đang lái xe trên đường IPD (những con đường không được số hoá hoàn toàn trong cơ sở dữ liệu). Chỉ dẫn đường đi có thể không có thông tin cập nhật ví dụ như hướng đi của đường một chiều.

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ

Có thể hiển thị các khu vực phủ sóng và các thông tin pháp lý và có thể cập nhật các dữ liệu bản đồ.

Hiển thị thông tin bản đồ

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Cập nhật bản đồ].
- 4 Hãy kiểm tra xem màn hình thông tin bản đồ có xuất hiện không.



- A** Hãy chạm vào mục này để hiển thị các khu vực bao phủ của bản đồ và phiên bản bản đồ.
- B** Hãy chạm vào nút này để cập nhật bản đồ.
- C** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin pháp lý.


Để cập nhật dữ liệu bản đồ, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

- 5-1. Sử dụng radiô**
 Nghe radiô 178
 Nghe DAB..... 181
 Ăng ten radiô 183
- 5-2. Radiô Internet**
 Sử dụng internet radiô 184
- 5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB**
 Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB..... 185
 Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB 187
 Phát file video trên thẻ nhớ USB 190
- 5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone**
 Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone 193
 Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone 194
- 5-5. Hoạt động của Apple CarPlay**
 Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay 197
 Phát nhạc qua Apple CarPlay 198
- 5-6. Hoạt động của Android Auto**
 Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto..... 200
 Phát nhạc trên Android Auto 201
- 5-7. Sử dụng hệ thống âm thanh Bluetooth®**
 Các lưu ý khi phát âm thanh qua kết nối Bluetooth® 203
- Phát âm thanh qua kết nối Bluetooth® 204
- 5-8. Sử dụng HDMI**
 Các lưu ý khi phát nhạc qua HDMI..... 207
 Phát nhạc HDMI 207
- 5-9. Vận hành Miracast®**
 Các lưu ý khi phát nhạc qua kết nối Miracast® 208
 Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast® 209
 Phát nhạc thông qua kết nối Miracast® 210

Nghe radiô

Chuyển sang tần số phát ưa thích của bạn và nghe đài.

- | Khi nhận được chương trình phát sóng âm thanh stereo, thì hệ thống sẽ tự động chuyển sang chương trình phát sóng âm thanh stereo.
- | Nếu tín hiệu thu được yếu, radiô sẽ giảm số lượng phân kênh để tránh bị nhiễu do tín hiệu yếu gây ra. Nếu tín hiệu trở nên quá yếu, radiô sẽ chuyển từ thu stereo sang đơn kênh.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nút [AM] hoặc [FM].
- 4 Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.

[Cài đặt sẵn]: Chọn một đài phát sóng từ các kênh đã đăng ký trong phần cài đặt trước.

[Danh sách đài]: Chọn một kênh phát từ danh sách các đài phát sóng.

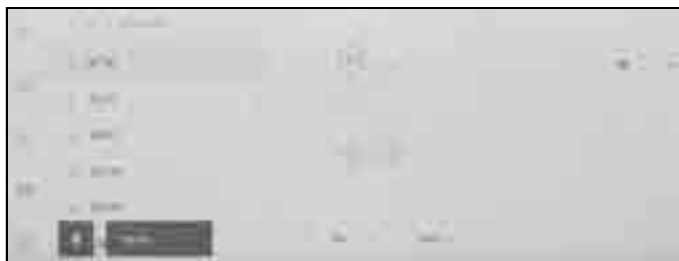
Hãy chạm vào nút [Làm mới]* để tìm kiếm các đài phát sóng có thể thu được tín hiệu.

[Chỉnh kênh trực tiếp]: Chọn đài phát sóng bằng cách nhập tần số của kênh bằng bàn phím số.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 5 Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài đang phát.

- Điều khiển trên màn hình




[Tìm]: Hãy chạm vào nút [<] hoặc nút [>] để tự động chọn trạm phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất. Hãy chạm và giữ vào nút này để chuyển sang tần số tiếp theo với tín hiệu đài phát radiô khả dụng. Khi nhả ra, đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.


[Scan]: Tìm kiếm các đài phát sóng trong khi tự động di chuyển về phía có tần số cao hơn.

Khi thu được tín hiệu của một trạm phát sóng, hệ thống sẽ phát đài phát đó trong

khoảng 5 giây. Hãy chạm vào nút để tiếp tục nghe đài phát sóng này.

[]: Đăng ký đài phát đã thu được trong phần cài đặt trước.

Khi đã đăng ký, hãy chạm vào nút này để hủy.

[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

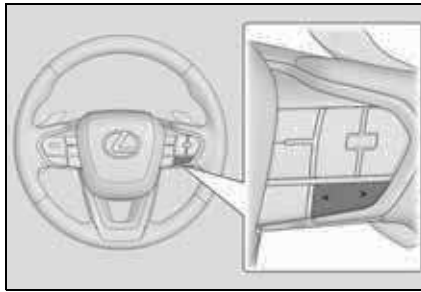
• [Radio text]*: Hiển thị các nội dung văn bản do đài phát sóng FM phân phối.

Các nút cài đặt trước hoặc danh sách kênh của menu phụ: Thu tín hiệu của các đài phát sóng đã chọn.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

● Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



[<]/[>]

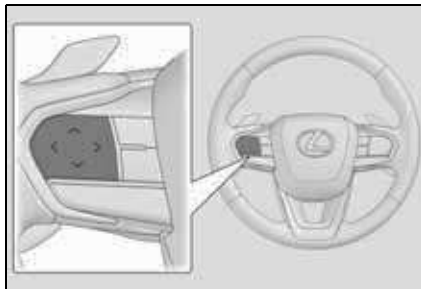
Khi được chọn từ màn hình "Cài đặt trước", sẽ thay đổi tần số thu hoặc đài phát sóng đã đăng ký trong các nút cài đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "Danh sách đài phát", sẽ chuyển các đài phát sóng được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "Chỉnh trực tiếp", sẽ tự động chọn đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút này để thay đổi tần số thu. Khi nhả nút, đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu

thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Khi được chọn từ màn hình "Cài đặt trước", sẽ thay đổi tần số thu hoặc đài phát sóng đã đăng ký trong các nút cài đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "Danh sách đài phát", sẽ chuyển các đài phát sóng được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "Chỉnh trực tiếp", sẽ tự động chọn đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.


Hãy ấn và giữ nút này để thay đổi tần số thu. Khi nhả nút, đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

Nghe DAB

Hãy chuyển sang tần số mà bạn muốn và nghe đài DAB.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

1 Thời gian có thể phát với chức năng chỉnh thời gian sẽ thay đổi theo tốc độ ghi dữ liệu của đài phát DAB, kích thước bộ nhớ DAB và thời gian bắt đầu thu phát sóng.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nút [DAB].
- 4 Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.

[Cài đặt sẵn]: Chọn một dịch vụ từ các dịch vụ đã đăng ký trong phần cài đặt trước.

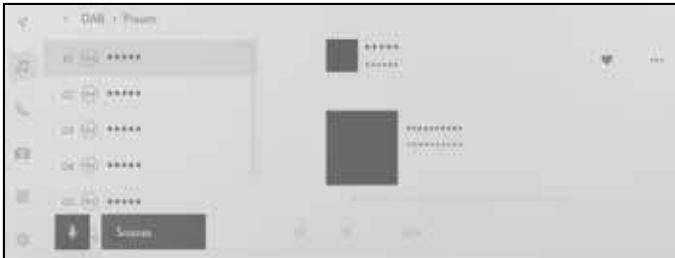
[Station list]: Chọn một dịch vụ từ danh sách các dịch vụ.



Hãy chạm vào nút [Refresh] để tìm kiếm lại các đài phát sóng có thể thu được tín hiệu.

[Điều chỉnh thủ công]: Chọn đài phát sóng bằng cách thủ công. Chạm vào nút [Channel], hoặc nút [Service] để chọn đài phát.


5 Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài đang phát.

- Điều khiển trên màn hình




[]/[]: Sử dụng chức năng "time shift" để nghe lại nội dung mà bạn đang nghe. Hãy chạm vào các nút này để tua tiến hoặc tua lùi 10 giây. Hãy chạm và giữ vào các nút này để tua tiến hoặc tua lùi nhanh.

[Live]: Hủy chức năng "time shift" để thu tín hiệu đang phát trực tiếp.

[]: Đăng ký dịch vụ hiện tại đã thu được ở phần cài đặt trước.

Khi đã đăng ký, hãy chạm vào nút này để hủy.

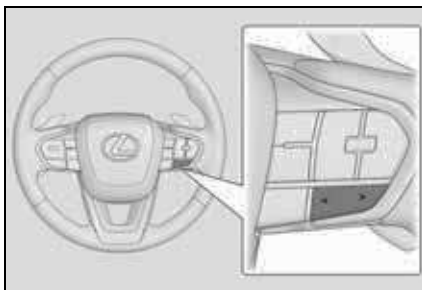
[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

- [Radio text]: Hiển thị nội dung văn bản do DAB phân phối.

Các nút đặt trước hoặc danh sách kênh của menu phụ: Thu kênh dịch vụ đã chọn.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



[<]/[>]

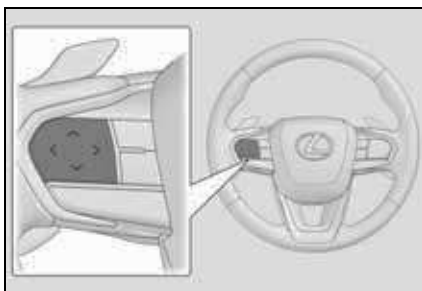
Khi được chọn từ màn hình "Presets", sẽ chuyển các kênh dịch vụ đã đăng ký trong các nút cài đặt sẵn theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "Station list", sẽ chuyển các kênh dịch vụ được hiển thị trong danh sách kênh.

Khi được chọn từ màn hình "Manual tune", sẽ tự động chọn kênh dịch vụ gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút này để chuyển kênh dịch vụ. Khi nhả nút, kênh dịch vụ gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Khi được chọn từ màn hình "Presets", chuyển các dịch vụ đã đăng ký trong các nút cài đặt sẵn theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "Station list", chuyển các dịch vụ được hiển thị trong danh sách kênh.

Khi được chọn từ màn hình "Manual tune", sẽ tự động chọn đài phát sóng gần vị trí đó nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút này để thay đổi tần số thu. Khi nhả nút, đài phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

Ăng ten radiô

Ăng ten thu tín hiệu radiô được dán trên kính cửa hậu và mui xe phía sau.



CHÚ Ý

- | Hãy vệ sinh bề mặt kính có tích hợp dây ăng ten (mặt trong cửa kính) bằng cách lau nhẹ nó bằng khăn ẩm dọc theo chiều của dây ăng ten. Không sử dụng nước rửa kính hoặc các chất tẩy rửa khác, nếu không có thể sẽ làm hỏng ăng ten.
- | Không gắn những đồ vật sau vào dây ăng ten trên kính cửa hậu. Nếu không có thể sẽ làm giảm độ nhạy thu sóng hoặc tạo ra nhiễu.
 - Phim dán kính cửa sổ có chứa vật liệu kim loại
 - Các vật bằng kim loại khác (chẳng hạn như ăng ten không chính hãng của Lexus)

Sử dụng internet radiô

Các thông tin như tên bài hát, ảnh bìa và logo đài phát có sẵn của bản nhạc được phát trên đài khi nghe đài AM/FM/DAB. Thông tin này có thể được truy xuất từ máy chủ Gracenote® qua DCM hoặc qua kết nối Wi-Fi® và sẽ được hiển thị.

Khi được kết nối với internet qua DCM hoặc kết nối Wi-Fi®, kết nối với đài phát có thể sẽ được chuyển sang mạng internet nếu tình trạng thu tín hiệu radiô kém đi. Chức năng này cho phép bạn tiếp tục theo dõi chương trình phát sóng đó.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- | Không phải tất cả các đài phát sóng radiô đều được hỗ trợ.
- | Hệ thống có thể chuyển sang nhận tín hiệu đài Internet khi khả năng thu tín hiệu radiô kém đi.
- | Khi sử dụng radiô internet, chương trình phát sóng sẽ tự động được chuyển sang chương trình phát sóng tương tự sau khi đã liên tục thu được tín hiệu radiô trong một khoảng thời gian nhất định.
- | Bật và tắt radiô internet hoặc chuyển giữa chế độ tự động và thủ công khi sử dụng radiô internet trong phần cài đặt. (→P.105)

Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB

Đặc biệt chú ý đến thông tin sau về cách phát dữ liệu trên thẻ nhớ USB. Hãy tham khảo mục "Thông tin về xe có thể được sử dụng" để biết các thiết bị bộ nhớ USB có thể được sử dụng bởi hệ thống đa phương tiện trên xe. (→P.318)

- | Nếu tháo thẻ nhớ USB hoặc ngắt kết nối của một thiết bị trong khi đang phát có thể sẽ gây ra tiếng ồn.
- | Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối và nguồn phát được chuyển từ một nguồn khác sang thẻ nhớ USB, file đầu tiên trên thẻ nhớ sẽ được phát. Nếu cùng một thẻ nhớ USB (không thay đổi nội dung) được cắm vào, thì quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã được phát trước đó.
- | Đọc file ở định dạng không được hỗ trợ có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống. (→P.318)
- | Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận diện.
- | Cho Hồng Kông và Ma-cao: Nội dung hình ảnh của file video trong USB không thể xem được trên màn hình. Nó chỉ phát được nội dung âm thanh.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng thẻ nhớ USB trong khi lái xe.



CHÚ Ý

- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng nắp hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố gắng đóng nắp mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng kết nối.
- | Không để thẻ nhớ USB bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên, và làm cho thẻ nhớ USB bị lỗi.
- | Không ấn hoặc đè mạnh vào thẻ nhớ USB đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.
- | Hãy giữ cho cổng USB luôn sạch sẽ. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.

Phát nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis

Khi thẻ nhớ USB đang lưu các file MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis được kết nối với hệ thống, thì trước tiên tất cả các file trên thẻ nhớ USB sẽ được kiểm tra. (→P.326)

Chúng tôi khuyến cáo không ghi các file ngoài file nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis và không tạo ra các thư mục không cần thiết trong thẻ nhớ USB. Việc này sẽ giúp cho quá trình kiểm tra thẻ nhớ USB có thể được hoàn thành một cách nhanh chóng.

- | Có nhiều phần mềm mã hóa, chẳng hạn như các phần mềm miễn phí, có sẵn trên thị trường cho các file nhạc

MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis. Tùy thuộc vào điều kiện mã hóa hoặc định dạng file, mà có thể sẽ xảy ra tình trạng suy giảm chất lượng âm thanh hoặc ồn nhiều khi bắt đầu phát hoặc không thể phát được.

**CHÚ Ý**

! Không thêm thêm các đuôi file không đúng loại vào các file. Nếu thêm các đuôi vào file mà không khớp với nội dung của file thì có thể sẽ dẫn đến việc file bị nhận dạng sai và phát không chính xác. Tình trạng này sẽ gây ra một tiếng ồn lớn và có thể làm hỏng các loa.


Các ví dụ không chính xác:

- Thêm phần đuôi file ".mp3" vào file không phải là file MP3
- Thêm phần đuôi file ".wma" vào file không phải là file WMA

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB đã được kết nối với cổng USB để thưởng thức âm nhạc. Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối, một nút cùng với tên của bộ nhớ đó sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị cho một số thiết bị.


Kết nối thẻ nhớ USB. (→P.37)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Chạm vào tên thiết bị hoặc nút [USB].


Nếu không có file video nào trên thẻ nhớ USB, hãy chuyển sang bước 5.

- 4 Hãy chạm vào nút [Âm nhạc].
 - 5 Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển trên màn hình




[]: Phát ngẫu nhiên.


Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển giữa chế độ phát ngẫu nhiên cho tất cả các file hoặc bản nhạc, hủy chế độ phát ngẫu nhiên và phát ngẫu nhiên trong một thư mục hoặc album đang được phát.

[]: Phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc hiện tại.

Khi đang ở điểm đầu của file hoặc bản nhạc, thì hệ thống sẽ chuyển qua phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.


[]: Chuyển file hoặc bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị

trí đó.

[]: Phát lặp lại.

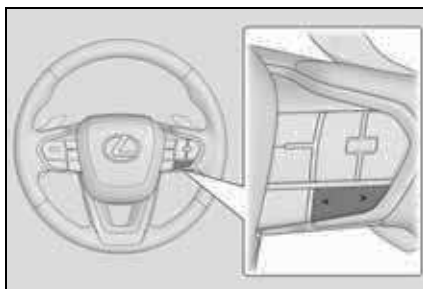
Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển từ phát lặp lại file hoặc bản nhạc đang phát, phát lặp lại thư mục hoặc album đang phát và phát lặp lại tất cả các file hoặc bản nhạc.

[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

Danh sách menu phụ: Chọn một bản nhạc theo các điều kiện sau.

- [Nghệ sĩ]: Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sĩ.
 - [Album]: Chọn một bản nhạc từ tên album.
 - [Thư mục]: Chọn một bản nhạc từ tên thư mục.
 - [Bài hát]: Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
 - [Thể loại]: Chọn một bản nhạc từ thể loại nhạc.
 - [Nhà soạn nhạc]: Chọn một bản nhạc từ tên nhà soạn nhạc.
- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A

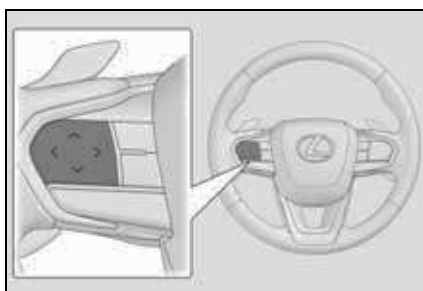


[<|>]

Chuyển file hoặc bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".


Chuyển file hoặc bản nhạc.

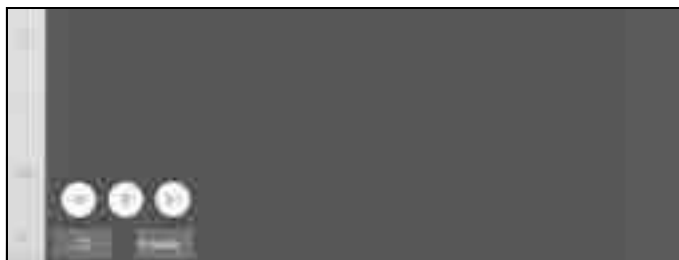
Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.


Phát file video trên thẻ nhớ USB

Phát các file video trên thẻ nhớ USB được kết nối với cổng USB để nghe nhạc hoặc xem video. Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối, một nút có ghi tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn âm thanh. Chức năng này có thể sẽ không hiển thị với một số thiết bị. Đối với xe cho thị trường Hồng Kông và Ma Cao: Không thể xem nội dung hình ảnh của file video trong thẻ nhớ USB trên màn hình. Chỉ có thể phát nội dung âm thanh.


Kết nối thẻ nhớ USB. (→P.37)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Chạm vào tên thiết bị hoặc nút [USB].
 - 4 Hãy chạm vào nút [Video].
 - 5 Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình
- Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.




[]: Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đã ở đầu file, hệ thống sẽ phát lại từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát video.

[]: Phát video.

[]: Chuyển đổi các file.


Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.


[Di chuyển]: Di chuyển các nút điều khiển.

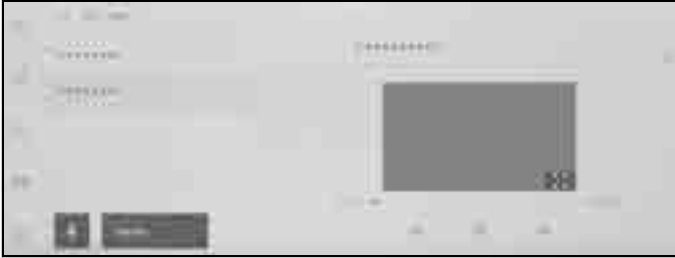
Hãy di chuyển các nút điều khiển khi chúng đè lên video và khiến video trở nên khó


xem.

[]: Hiển thị màn hình điều khiển.


- Điều khiển từ màn hình điều khiển


Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [] trên màn hình ở chế độ toàn màn hình.




[]: Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đã ở đầu file, hệ thống sẽ phát lại từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát từ vị trí đó.


[]: Tạm dừng phát video.


[]: Phát video.

[]: Chuyển đổi các file.

Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.

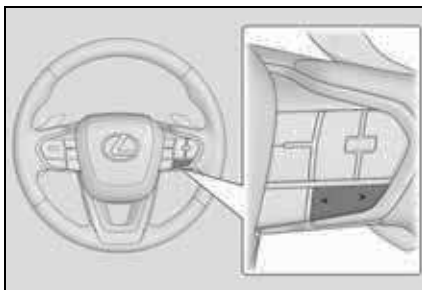
[]: Chuyển sang hiển thị ở chế độ toàn màn hình.

[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.108, 109, 110)

Tên thư mục hoặc tên file của menu phụ: Chạm vào tên thư mục để chọn một thư mục và chạm vào tên file để thay đổi file cần phát.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

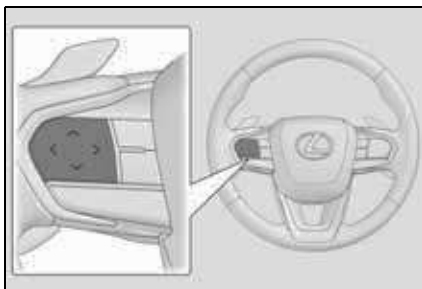
▶ Kiểu A



Chuyển đổi các file.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến và tua lùi nhanh một video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó. Hãy ấn và giữ nút [>] trong khi video đang được phát ở chế độ toàn màn hình dừng lại để phát ở tốc độ chậm.

▶ Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Chuyển đổi các file.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến và tua lùi nhanh một video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó. Hãy ấn và giữ nút trong khi video đang được phát ở chế độ toàn màn hình dừng lại để phát ở tốc độ chậm.

Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới việc phát nội dung trên máy nghe nhạc iPod/điện thoại iPhone. Hãy tham khảo mục "Các thông tin về điện thoại iPhone/máy nghe nhạc iPod" để biết các loại máy nghe nhạc iPod/điện thoại iPhone có thể sử dụng bởi hệ thống đa phương tiện trên xe. (→P.322)

- | Ngắt kết nối cổng hoặc ngắt kết nối thiết bị được kết nối khi đang ở chế độ trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone có thể gây ra ồn nhiễu.
- | Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận diện.
- | Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone trong khi trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, quá trình phát sẽ được bắt đầu từ các bản nhạc đã được phát trước đó. Với một số thiết bị thì quá trình phát sẽ không được thực hiện.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone khi đang lái xe.



CHÚ Ý


- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng nắp hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố đóng mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng kết nối.
- | Không để trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và có thể khiến trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bị trục trặc.
- | Không ấn hoặc tì mạnh vào trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã kết nối. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- | Hãy giữ cho cổng kết nối luôn sạch sẽ. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone


Phát các file nhạc trên trình phát nhạc iPod/iPhone đã được kết nối với cổng USB. Khi trình phát nhạc iPod/iPhone được kết nối, một nút có tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn. Nút này có thể sẽ không xuất hiện với một số thiết bị.

- | Tùy thuộc vào thế hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, ảnh bìa của album có thể sẽ bị nhiễu hạt hoặc thao tác cuộn danh sách có thể sẽ bị chậm.
- | Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc có thể sẽ được điều khiển khác nhau, tùy thuộc vào thế hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối.


Kết nối trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone. (→P.37)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Chạm vào tên thiết bị hoặc nút [USB].
 - 4 Sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển trên màn hình





[]: Phát ngẫu nhiên.


Mỗi lần chạm vào nút này sẽ chuyển chế độ phát ngẫu nhiên.*

[]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi đã ở điểm bắt đầu của bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát.


[]: Phát.

[]: Thay đổi bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ thay đổi chế độ phát lặp lại.*

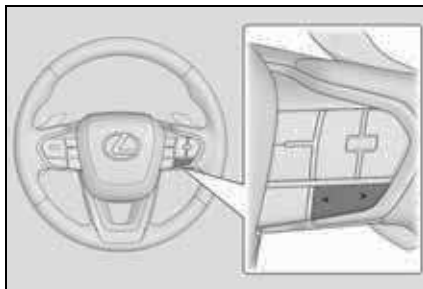
[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

Danh sách menu phụ: Chọn một bản nhạc theo các điều kiện sau.

- [Danh sách phát]: Chọn một bản nhạc từ danh sách phát.
- [Nghệ sĩ]: Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sĩ.
- [Album]: Chọn một bản nhạc từ tên album.
- [Bài hát]: Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
- [Thể loại]: Chọn một bản nhạc từ thể loại nhạc.
- [Nhà soạn nhạc]: Chọn một bản nhạc từ tên nhà soạn nhạc.
- [Radio]: Chọn một bản nhạc từ đài radiô.
- [Sách nói]: Chọn một bản nhạc từ tên sách nói.
- [Podcast]: Chọn một bản nhạc từ tên Podcast.

*: Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng
- ▶ Kiểu A

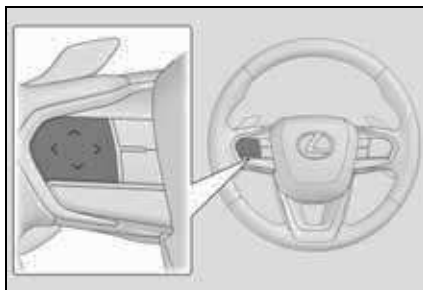


[<]/[>]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau liên quan tới việc phát nhạc qua Apple CarPlay. (→P.139)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- | Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Android Auto.
- | Ngắt kết nối với một thiết bị khi Apple CarPlay đang được kết nối qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiễu.
- | Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang Apple CarPlay trong khi kết nối điện thoại iPhone, thì hệ thống sẽ bắt đầu phát từ bản nhạc đã phát trước đó.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại iPhone khi đang lái xe.



CHÚ Ý

- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng nắp hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố gắng đóng nắp bằng cách ép mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng kết nối.
- | Không để điện thoại iPhone trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng, và có thể khiến cho điện thoại iPhone bị hỏng.
- | Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại iPhone đang kết nối. Cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.

- | Hãy đảm bảo cổng kết nối không bị dính các vật lạ. Nếu không cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.

Phát nhạc qua Apple CarPlay

Phát các file nhạc trên điện thoại iPhone được kết nối với cổng USB hoặc điện thoại iPhone được kết nối không dây. Khi Apple CarPlay đã được kết nối, một nút có ghi tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Tính năng này có thể sẽ không hoạt động với một số thiết bị.

- | Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc chúng có thể hoạt động khác nhau, tùy thuộc vào thế hệ và kiểu điện thoại iPhone đang được kết nối.
- | Trong các trường hợp như hệ thống không phát một bản nhạc một cách bình thường hoặc bị mất tiếng, hãy cập nhật hệ điều hành iOS lên phiên bản mới nhất. Việc cập nhật có thể sẽ giải quyết được các vấn đề đó.

Kết nối Apple CarPlay. (→P.113, 141, 143)

- 1 Chạm vào [🎵] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Hãy chạm vào nút [Apple CarPlay] (tên thiết bị).
 - 4 Hãy điều khiển Apple CarPlay đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển trên màn hình



[🎵]: Phát ngẫu nhiên.

Mỗi lần chạm vào nút này sẽ chuyển chế độ phát ngẫu nhiên.*

[⏮]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát.

Khi đang bắt đầu một bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸]: Tạm dừng phát.


[▶]: Phát.

[⏪]: Thay đổi bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ thay đổi chế độ phát lặp lại.*

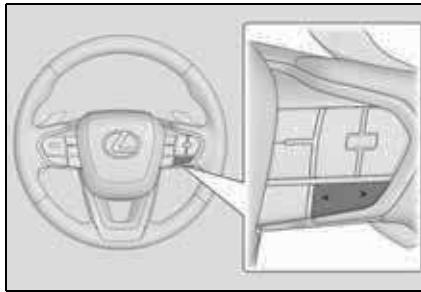
[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

[Open CarPlay]: Hiển thị màn hình Apple CarPlay.

*: Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

● Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A

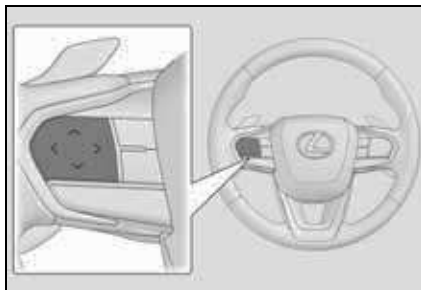


[<]/[>]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới phát nhạc qua chức năng Android Auto. (→P.139)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- | Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Apple CarPlay.
- | Khi ngắt kết nối cho thiết bị đã kết nối trong khi đang kết nối chức năng Android Auto thông qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiều.
- | Khi một nguồn phát khác được chuyển sang Android Auto trong khi thiết bị Android được kết nối, quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã phát trước đó.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị Android khi đang lái xe.



CHÚ Ý

- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không thể đóng nắp hoàn toàn. Trong trường hợp này, không cố gắng đóng nắp bằng cách ép mạnh. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng kết nối.
- | Không để thiết bị Android bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên lên, và làm cho thiết bị Android bị hỏng.

| Không ấn hoặc đè lên thiết bị Android đã kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thiết bị Android hoặc giắc cắm có thể sẽ bị hỏng.

| Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị Android không bị dính tạp chất. Nếu không, thiết bị Android hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Phát nhạc trên Android Auto

Phát các file nhạc trên thiết bị Android đã được kết nối với cổng USB hoặc thiết bị Android đã được kết nối không dây. Khi một thiết bị Android được kết nối, một nút với tên thiết bị sẽ được hiển thị trên màn hình chọn nguồn âm thanh. Tuy nhiên, nút này có thể không xuất hiện với một số thiết bị.

Kết nối Android Auto. (→P.146, 148)

- 1 Chạm vào [🎵] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Hãy chạm vào nút [Android Auto] (tên thiết bị).
 - 4 Hãy điều khiển thiết bị Android Auto đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển trên màn hình



[⏮]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi đã ở điểm bắt đầu của bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

[⏸]: Tạm dừng phát.

[▶]: Phát.

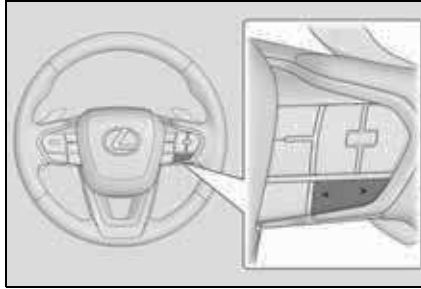
[⏪]: Thay đổi bản nhạc.

[⋮]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

[Open Android Auto]: Hiển thị màn hình Android Auto.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

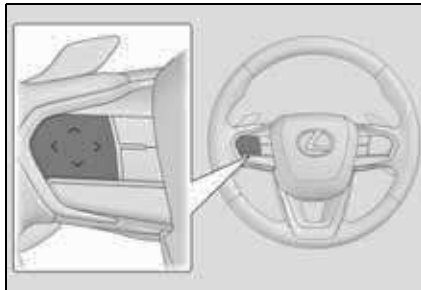
▶ Kiểu A



[<|/>]

Chuyển các bản nhạc.

▶ Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Chuyển các bản nhạc.

Các lưu ý khi phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng hệ thống âm thanh Bluetooth®. (→P.124)

- | Cần đăng ký điện thoại di động hoặc thiết bị phát nhạc di động Bluetooth® khác (sau đây gọi là các thiết bị di động) với hệ thống đa phương tiện trên xe trước khi sử dụng. (→P.127)
- | Xin lưu ý rằng một số chức năng có thể sẽ bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu thiết bị di động. (→P.327)
- | Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
- | Khi sử dụng đồng thời với một thiết bị không dây có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng kết nối của từng thiết bị.
- | Khi bật chức năng kết nối Wi-Fi® trong phần cài đặt hệ thống đa phương tiện trên xe, thì âm thanh Bluetooth® có thể sẽ bị gián đoạn. (→P.111)



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị di động khi đang lái xe.

| Ăng ten của xe dùng để kết nối Bluetooth® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện của xe. Những người sử dụng các thiết bị điện y tế ngoài máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy điều trị tái đồng bộ nhịp tim cấy ghép hoặc máy khử rung tim cấy ghép nên tham khảo ý kiến bác sĩ và nhà sản xuất thiết bị để xác định xem liệu sóng điện có thể ảnh hưởng xấu đến thiết bị hay không trước khi sử dụng.



CHÚ Ý


- | Không để thiết bị di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và làm cho thiết bị di động bị hỏng.
- | Không sử dụng thiết bị di động gần với hệ thống đa phương tiện. Nếu không có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh hoặc ảnh hưởng tới kết nối.

Phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®


Bằng cách kết nối với một thiết bị di động, người dùng có thể sử dụng thiết bị di động đó mà không cần phải điều khiển trực tiếp.

- | Các thông tin/các nút sau có thể không được hiển thị tùy thuộc vào thiết bị di động được kết nối.
 - Tiêu đề thư mục
 - Tên bài hát
 - Tên album
 - Tên nghệ sĩ
 - Thời gian phát
 - Tổng thời gian
 - Ngẫu nhiên
 - Lặp lại
 - Phát/Tạm dừng
 - Chuyển lên/xuống bản nhạc
- | Các trục trượt sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.
 - Không thể thực hiện thao tác từ hệ thống đa phương tiện.
 - Hoạt động hoặc âm lượng là khác nhau.
 - Các dữ liệu được hiển thị như thông tin của bản nhạc hoặc thời gian trên hệ thống đa phương tiện và thiết bị di động có thể sẽ khác nhau.
 - Tình trạng kết nối có thể sẽ bị ngắt khi dừng phát.
- | Khi phát nhạc trong một thời gian dài, thì có thể sẽ bị mất tiếng.
- | Âm lượng trong khi kết nối có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị di động.

Có thể kết nối một thiết bị di động với hệ thống đa phương tiện trên xe.
(→P.130)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Chạm vào tên thiết bị hoặc nút [Bluetooth].
 - 4 Hãy điều khiển trên thiết bị âm thanh Bluetooth® đang phát nếu cần.
- Điều khiển trên màn hình



[]: Phát ngẫu nhiên.

Mỗi lần chạm sẽ chuyển chế độ phát ngẫu nhiên.*

[◀]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi đã ở điểm bắt đầu của bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏏]: Tạm dừng phát.

[▶]: Phát.

[⏮]: Thay đổi bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏪]: Phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ thay đổi chế độ phát lặp lại.*

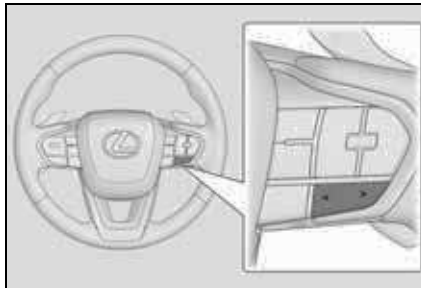
[⏸]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.110)

Tên thư mục hoặc tên bản nhạc của menu phụ: Chạm vào tên thư mục để chọn thư mục và chạm vào tên file để thay đổi file cần phát.

*: Thứ tự thay đổi chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào kiểu thiết bị.

● Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A

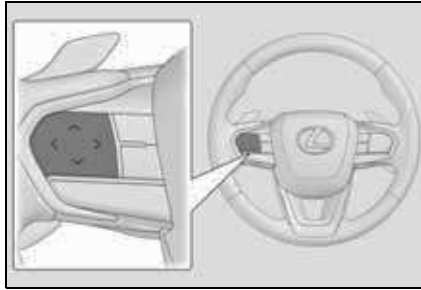


[<]/[>]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

► Kiểu B



Bạn có thể sử dụng các nút này nếu nó đã được cài đặt làm các nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Chuyển các bản nhạc.

Hãy ấn và giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

Các lưu ý khi phát nhạc qua HDMI

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi phát nhạc qua HDMI.

- | Hệ thống âm thanh sẽ tắt khi kết nối HDMI bị ngắt.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên vận hành thiết bị kết nối trực tiếp khi đang lái xe.




CHÚ Ý


- | Tùy thuộc vào kích thước và hình dạng của thiết bị được kết nối, có thể không đóng được hộp dầm hoàn toàn. Trong trường hợp này, không đóng mạnh hộp dầm. Việc làm như vậy có thể làm hỏng thiết bị hoặc cổng.
- | Không để thiết bị bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng cao, và làm cho thiết bị bị hỏng.
- | Không ấn hoặc đè lên thiết bị đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thì thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- | Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị luôn sạch sẽ. Nếu không, thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Phát nhạc HDMI


Sử dụng cáp HDMI kết nối với cổng HDMI để nghe nhạc hoặc xem video.


Kết nối với thiết bị bên ngoài.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Chạm vào [HDMI].
 - 4 Sử dụng nội dung HDMI đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình

[]: Hiển thị màn hình điều khiển.

- Điều khiển từ màn hình điều khiển

[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt.

[]: Chuyển sang chế độ hiển thị toàn màn hình.

Các lưu ý khi phát nhạc thông qua tính năng Miracast®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng chức năng phát nhạc trên Miracast®. (→P.135)

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- | Thiết bị được kết nối qua mạng Wi-Fi® (chế độ P2P).
- | Không thể sử dụng chức năng này khi tính năng Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
- | Đây là chức năng tốt nhất.
- | Tên hiển thị của ứng dụng Miracast® sẽ khác nhau tùy thuộc vào thiết bị.
- | Khi đã bật kết nối mạng Wi-Fi®, thì giao tiếp kết nối mạng Wi-Fi® và giao tiếp Miracast® có thể sẽ ảnh hưởng lẫn nhau. Điều này có thể gây ra tình trạng méo hình và âm thanh bị lặp lại.



CẢNH BÁO

- | Không kết nối hoặc sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng khi đang lái xe.




CHÚ Ý

- | Không để điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, điều này có thể sẽ khiến cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bị hỏng.

Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®

Có thể kết nối điện thoại thông minh và máy tính bảng Android hỗ trợ tính năng Miracast®.

Để xác định xem thiết bị đang được sử dụng có hỗ trợ Miracast® hay không, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng và tài liệu khác đi kèm với thiết bị.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
- 3 Hãy chạm vào nút [Miracast®].
- 4 Việc này sẽ giúp các thiết bị tương thích với tính năng Miracast® có thể kết nối.




- Để biết thông tin chi tiết về cách sử dụng thiết bị, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo thiết bị.
 - Nếu xuất hiện màn hình thông báo không thể kết nối thành công, thì hãy bắt đầu lại từ đầu quy trình kết nối thiết bị.
- 5 Hãy kiểm tra tên thiết bị, sau đó chạm vào nút [OK].

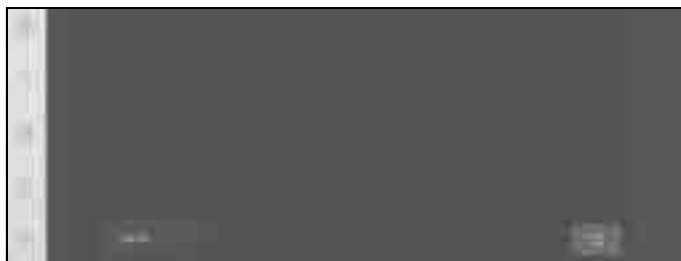
Phát nội dung qua Miracast®


Có thể phát các nội dung âm nhạc và video từ điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng trên hệ thống đa phương tiện.

- | Âm lượng khi sử dụng Miracast® có thể sẽ khác nhau tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.
- | Âm thanh sẽ tắt khi bị mất kết nối Wi-Fi®.


Kết nối thiết bị tương thích với Miracast®.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
 - 2 Hãy chạm vào nút [Nguồn].
 - 3 Hãy chạm vào nút [Miracast®].
 - 4 Hãy điều khiển nội dung Miracast® đang phát khi cần thiết.
- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình
- Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.





[]: Hiển thị màn hình điều khiển.

- Điều khiển từ màn hình điều khiển

Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [] trên màn hình ở chế độ toàn màn hình.



[]: Hiển thị các mục có thể cài đặt. (→P.108, 109, 110)

[]: Chuyển sang hiển thị ở chế độ toàn màn hình.

[Ngắt kết nối]: Ngắt kết nối Miracast®.

Hệ thống âm thanh sẽ tắt.

Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau

6

6-1. Điều khiển radio trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Nghe đài radiô trên hệ thống giải trí trên ghế sau.....214

Nghe DAB trên hệ thống giải trí trên ghế sau215

6-2. Phát nội dung trong thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí của hàng ghế sau

Phát các file nhạc từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ở hàng ghế sau.....217

Phát các file video từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ghế sau218

Phát các file nhạc từ trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone trên hệ thống giải trí trên ghế sau220

6-3. Điều khiển phát nhạc trên điện thoại thông minh bằng hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát nhạc từ Apple CarPlay trên hệ thống giải trí trên ghế sau222

Phát nhạc từ ứng dụng Android Auto trên hệ thống giải trí trên ghế sau.....223

6-4. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth® trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát nhạc từ thiết bị được kết nối Bluetooth® trên hệ thống giải trí trên ghế sau.....225

6-5. Điều khiển một thiết bị HDMI trên Hệ thống Giải trí hàng ghế sau

Phát nội dung từ thiết bị HDMI trên hệ thống giải trí trên hàng ghế sau.....227

6-6. Điều khiển thiết bị được kết nối Miracast® trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát thiết bị kết nối Miracast® ghế trước trên hệ thống giải trí trên ghế sau228

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị kết nối Miracast® trong hệ thống giải trí trên ghế sau228



Kết nối Miracast® trong hệ thống giải trí trên ghế sau229

Phát thiết bị kết nối Miracast® ghế sau trên hệ thống giải trí trên ghế sau230

Ngắt kết nối Miracast® ở ghế sau231

Nghệ đài radiô trên hệ thống giải trí trên ghế sau

1 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.

- Chọn [] từ menu chính.
- Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.



2 Hãy chọn kênh [AM] hoặc [FM]

- Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.



3 Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài đang phát.

- Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau

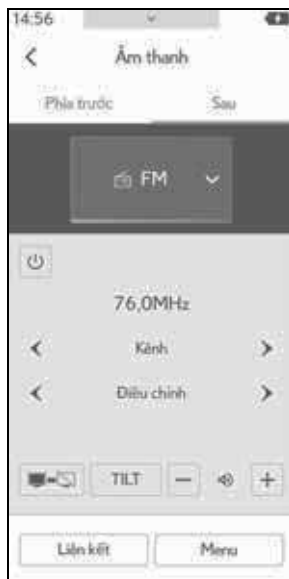




[Điều chỉnh]: Chọn [] hoặc [] để chuyển tần số.

Hãy chọn và giữ nút này để thay đổi tần số. Khi nhả nút, trạm phát gần với vị trí hiện tại nhất và có độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

[Ch]: Hãy chọn [] hoặc [] để thay đổi các đài phát được lưu trong các nút đặt trước.

- Bảng điều khiển đa năng phía sau





[Ch]: Hãy chọn [] hoặc [] để thay đổi các đài phát được lưu trong các nút đặt trước.

[Điều chỉnh]: Chọn [] hoặc [] để chuyển tần số.

Hãy chọn và giữ nút này để thay đổi tần số. Khi nhả nút, trạm phát gần với vị trí hiện tại nhất và có độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

Nghệ DAB trên hệ thống giải trí trên ghế sau



Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.



- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn  từ menu chính.
 - Chọn [Menu] >  trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Chọn [DAB].
Màn hình thu tín hiệu DAB sẽ xuất hiện.
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Nếu cần thiết, hãy điều khiển kênh DAB đang thu được. (→P.181)
- Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau





[Text]: Hiển thị các thông điệp dạng văn bản.*

[Thời gian chuyển đổi]: Chuyển sang chế độ điều chỉnh thời gian.

[Ch]: Hãy chọn  hoặc  để chuyển đổi các dịch vụ được lưu trong các nút đặt trước.

/[]: Tua lùi hoặc tua tiến nhanh 10 giây.

Chức năng này chỉ khả dụng khi ở chế độ điều chỉnh thời gian.



[Seek]: Hãy chọn nút  hoặc nút  để tự động chọn dịch vụ gần nhất với dịch vụ đang thu được với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy chọn và giữ nút này để tiếp tục thay đổi các dịch vụ. Khi nhả nút, thì dịch vụ gần vị trí đó nhất sẽ tự động được chọn.

*: Trên một số kiểu xe

- Bảng điều khiển đa năng phía sau



/[]: Tua lùi hoặc tua tiến nhanh 10 giây.

Chức năng này chỉ khả dụng khi ở chế độ điều chỉnh thời gian.

[Ch]: Hãy chọn [<] hoặc [>] để chuyển đổi các dịch vụ được lưu trong các nút đặt trước.

[Tune]: Hãy chọn nút [<] hoặc nút [>] để tự động chọn dịch vụ gần nhất với dịch vụ đang thu được với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy chọn và giữ nút này để tiếp tục thay đổi các dịch vụ. Khi nhả nút, thì dịch vụ gần vị trí đó nhất sẽ tự động được chọn.

Phát các file nhạc từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ở hàng ghế sau

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB được kết nối với cổng USB.

- 1 Hãy cắm thẻ nhớ USB vào cổng USB. (→P.37)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn tên thiết bị hoặc chọn [USB] (tên thiết bị).
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Nếu danh sách không được hiển thị trên màn hình, hãy chọn mục [] > [<] đầu danh sách từ menu chính.
- 5 Chọn [Âm nhạc].
- 6 Chọn bản nhạc mong muốn từ danh sách hiển thị.
- 7 Hãy điều khiển âm thanh đang phát khi cần thiết.
 - Hệ thống giải trí cho hàng ghế



[]: Phát ngẫu nhiên. Mỗi lần chọn chọn nút này, chế độ phát sẽ chuyển giữa chế độ phát ngẫu nhiên tất cả các file hoặc bản nhạc, hủy chế độ phát ngẫu nhiên và phát ngẫu nhiên trong thư mục hoặc album đang được phát.

[]: Phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc hiện tại.

Khi đang ở phần đầu file hoặc bản nhạc, file hoặc bản nhạc trước đó sẽ được phát lại từ đầu. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.

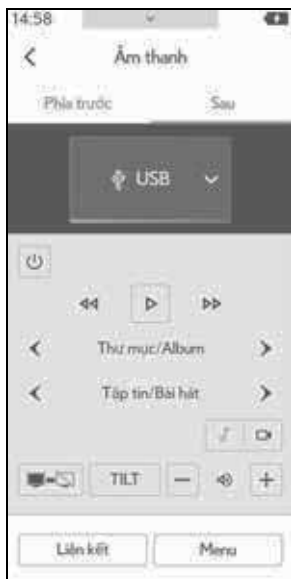
[]: Chuyển file hoặc bản nhạc.

Hãy chọn và giữ nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Phát lặp lại.

Mỗi lần chọn nút này, chế độ phát sẽ chuyển theo thứ tự phát lặp lại file hoặc bản nhạc đang phát, phát lặp lại thư mục hoặc album hiện đang phát và phát lặp lại tất cả các file hoặc bản nhạc.

- Bảng điều khiển đa năng phía sau



[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.

[]/[]: Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi hoặc tua tiến. Hãy nhả nút này để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[Thư mục/Album]: Ấn [] hoặc [] để chuyển các thư mục hoặc album.

[File/Track]: Ấn [] để chuyển file hoặc bản nhạc. Hãy chọn và giữ nút này để tua tiến. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó. Ấn [] để phát file hoặc bản nhạc hiện tại từ đầu. Khi bắt đầu file nhạc hoặc bản nhạc, những file hoặc bản nhạc trước đó sẽ phát lại từ đầu. Chọn và giữ tua lùi. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Chuyển sang USB-Video.

Phát các file video từ thẻ nhớ USB trên hệ thống giải trí ghế sau

Phát các file video từ thẻ nhớ USB đã được kết nối với cổng USB.

- 1 Hãy cắm thẻ nhớ USB vào cổng USB. (→P.37)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn tên thiết bị hoặc chọn [USB] (tên thiết bị).
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Nếu danh sách không được hiển thị trên màn hình, hãy chọn mục [] > [<] đầu danh sách từ menu chính.
- 5 Hãy chọn nút [Video].
- 6 Chọn file muốn xem từ danh sách được hiển thị.
- 7 Nếu nút vận hành không được hiển thị, hãy chọn [Menu] > [Tùy chọn] trên màn hình vận hành âm thanh trên Bảng Điều Khiển Đa Năng Phía Sau. Các nút được hiển thị sẽ thay đổi tùy thuộc vào phương tiện phát và định dạng tệp.

- 8 Điều khiển video đang phát khi cần thiết.
- Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau



[⏮]: Phát lại từ đầu file đang chạy.

Khi đang ở đầu file, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu file trước đó. Hãy ấn và giữ nút để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏪]: Chuyển đổi các file.

Hãy ấn và giữ nút để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸]: Tạm dừng phát.

[▶]: Phát.

[⏏]: Chuyển sang hiển thị ở chế độ toàn màn hình.

[Ẩn các nút]: Ẩn các nút.

[Di chuyển]" Chuyển vị trí hiển thị của các nút.

[⏏]: Thu nhỏ màn hình.

- Bảng điều khiển đa năng phía sau



[⏸]: Tạm dừng phát.

[▶]: Phát.

[⏮]/[⏭]: Hãy giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh video. Hãy nhả nút này để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[File]: Ấn [▶] để chuyển các file. Hãy ấn và giữ nút để tua nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó. Ấn [⏮] để phát file hiện tại từ đầu. Khi bắt đầu file nhạc hoặc bản nhạc, những file hoặc bản nhạc trước đó sẽ phát lại từ đầu. Chọn và giữ tua lùi. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[🎵]: Chuyển sang USB- Âm thanh.

Phát các file nhạc từ trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát các file nhạc trên trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone được kết nối với cổng USB.

- 1 Kết nối iPod hoặc iPhone vào cổng USB bằng cáp USB.
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát. (→P.37)
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn tên thiết bị hoặc chọn [USB] (tên thiết bị).
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Chọn nội dung mong muốn từ danh sách hiển thị.
- 5 Hãy điều khiển âm thanh đang phát khi cần thiết.
 - Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau



[]: Phát ngẫu nhiên. Mỗi lần chọn nút này, các chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi.*

[]: Phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát.

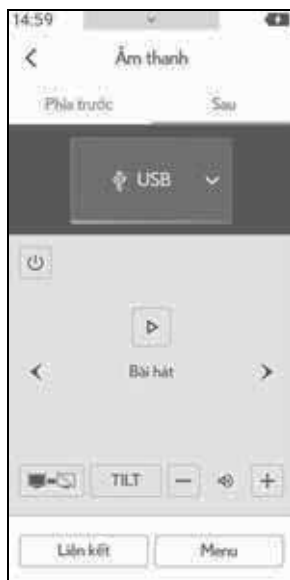
[]: Phát.


[]: Chuyển các bài hát. Ấn và giữ nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.


[]: Điều khiển phát lặp lại. Mỗi lần chọn nút này, hệ thống sẽ chuyển chế độ phát lặp lại.*


*: Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.


- Bảng điều khiển đa năng phía sau



[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.

[Track]: Ấn [] để phát các bản nhạc.

Ấn [] để phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Phát nhạc từ Apple CarPlay trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát lại các tệp nhạc trên thiết bị kết nối âm Apple CarPlay. Chức năng này chỉ có thể được sử dụng khi chế độ đầu ra âm thanh đang ở chế độ đồng bộ. Chức năng này không thể được sử dụng khi kết nối Android Auto. (→P.197)

- 1 Kết nối Apple CarPlay với hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước. (→P.141, 143)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn [Apple CarPlay] (tên thiết bị).
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Hãy điều khiển âm thanh đang phát khi cần thiết.
 - Hệ thống giải trí cho hàng ghế



[]: Điều khiển phát ngẫu nhiên. Mỗi lần chạm nút này, hệ thống sẽ chuyển chế độ trộn bài.*

[]: Phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

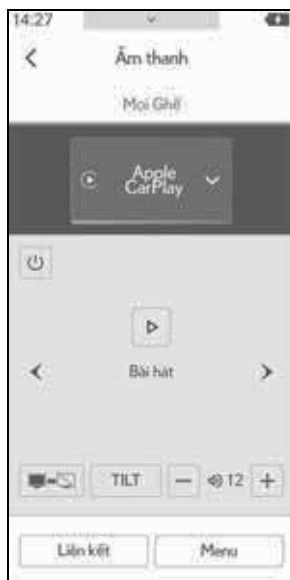
[]: Phát hoặc tạm dừng phát.


[]: Chuyển các bài hát. Ấn và giữ nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Điều khiển phát lặp lại. Mỗi lần chọn nút này, hệ thống sẽ chuyển chế độ phát lặp lại.*


*: Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.


- Bảng điều khiển đa năng phía sau



[]: Tạm dừng phát.



[]: Phát.

[Track]: Ấn [] để phát các bản nhạc.

Ấn [] để phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Phát nhạc từ ứng dụng Android Auto trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Phát lại các tệp nhạc trên thiết bị được kết nối Android Auto. Chức năng này chỉ có thể sử dụng khi chế độ đầu ra âm thanh đang ở chế độ đồng bộ hóa. Chức năng này không thể sử dụng khi kết nối Apple CarPlay. (→P.200)

- 1 Kết nối Android Auto với hệ thống âm thanh hàng ghế trước. (→P.146, 148)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Chọn [Android Auto].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Hãy điều khiển âm thanh đang phát khi cần thiết.
 - Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau



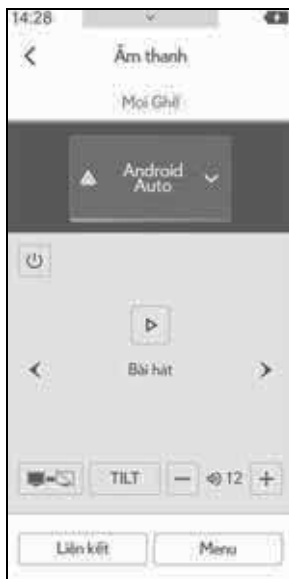
của bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

[⏮]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi đã ở điểm bắt đầu của bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

[⏸]: Phát hoặc tạm dừng phát.

[⏪]: Thay đổi bản nhạc.

- Bảng điều khiển đa năng phía sau



[⏸]: Tạm dừng phát.

[⏪]: Phát.

[Bản nhạc]: Chọn [⏪] để chuyển các bản nhạc. Ấn [⏮] để phát từ đầu bản nhạc đang chơi. Khi đã ở điểm bắt đầu

Phát nhạc từ thiết bị được kết nối Bluetooth® trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Bằng cách kết nối thiết bị âm thanh Bluetooth® (thiết bị di động) với hệ thống âm thanh ở ghế trước, bạn có thể điều khiển thiết bị di động mà không cần thao tác trực tiếp trên thiết bị đó.

Để biết chi tiết về các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®, vui lòng xem "Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®" (→P.124), "Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®" (→P.203) cho các thiết bị Bluetooth® có thể sử dụng được.

- 1 Kết nối một thiết bị di động với hệ thống âm thanh trên ghế trước qua Bluetooth®. (→P.113)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Hãy chọn [Âm thanh Bluetooth].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Hãy điều khiển âm thanh đang phát khi cần thiết.
 - Hệ thống giải trí cho hàng ghế

phía sau



[]: Phát ngẫu nhiên. Mỗi khi chọn nút này, chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi.

[]: Phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.

[]: Chuyển các bài hát. Hãy chọn và giữ nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[]: Điều khiển phát lặp lại. Mỗi lần chọn nút này, hệ thống sẽ chuyển chế độ phát lặp lại.

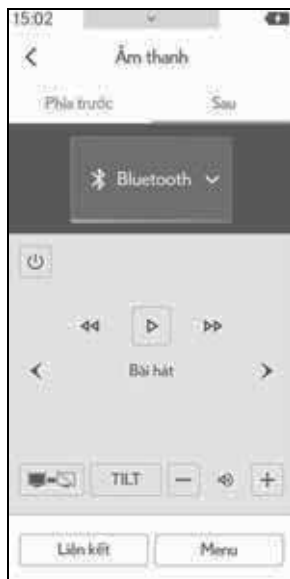
[Browse]: Hiển thị hoặc ẩn màn hình danh sách.


Trong khi màn hình danh sách được hiển thị, bạn có thể chọn và phát một bản nhạc từ danh sách đó.

Danh sách phát sẽ không được hiển thị ở hàng ghế trước trong khi danh sách đó đang được hiển thị ở hàng ghế sau.



Nếu bạn không thực hiện một thao tác nào trong một khoảng thời gian nhất định sau khi danh sách được xuất hiện ở hệ thống giải trí trên ghế sau, thì danh sách sẽ tự động bị ẩn đi.


- Bảng điều khiển đa năng phía sau




[]: Tạm dừng phát.

[]: Phát.

[]/[]: Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi hoặc tua tiến. Hãy nhả nút này để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[Track]: Ấn [] để phát các bản nhạc.

Ấn [] để phát lại từ đầu bản nhạc đang được phát. Nếu đang ở đầu bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó. Hãy chọn và giữ nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Phát nội dung từ thiết bị HDMI trên hệ thống giải trí trên hàng ghế sau

Phát nội dung trên thiết bị bên ngoài được kết nối với cổng HDMI trên hàng ghế sau bằng cáp HDMI.

- 1 Kết nối thiết bị HDMI với cổng HDMI ở hàng ghế trước hoặc hàng ghế sau. (→P.38, 51)
- 2 Bật thiết bị HDMI.
- 3 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Hãy thực hiện theo các bước sau để lựa chọn bất kỳ một trong những điều sau:
 - Màn hình 14 inch: [HDMI-Sau]
 - Màn hình 48-inch: [HDMI-Sau 1] hoặc [HDMI-Sau 2]
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 5 Sử dụng nội dung thiết bị HDMI đang phát khi cần thiết.

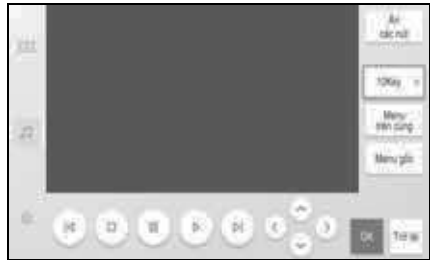
Điều khiển một thiết bị HDMI trên Hệ thống Giải trí hàng ghế sau

- 1 Chọn [Menu] > [Tùy chọn] trên màn hình hoạt động hệ thống

âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.

- 2 Sử dụng nội dung HDMI đang phát khi cần thiết.
Chọn [Màn hình điều khiển] để hiển thị các nút hoạt động.*

*: Tùy thuộc vào thiết bị, mà nó có thể sẽ không được hỗ trợ hoặc có thể sẽ không hoạt động một cách chính xác ngay cả khi nó được hỗ trợ.



[Ấn các nút]: Ấn các nút.

[10Key]: Nhập số điện thoại

[Menu trên cùng]: Hiển thị menu trên cùng

[Menu góc]: Hiển thị menu góc.

[<]: Hãy chọn và giữ nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[□]: Dừng lại.

[⏏]: Tạm dừng phát.

[▶]: Phát.

[>]: Ấn và giữ để tua lùi nhanh. Nhả nút để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

Nút mũi tên: Vận hành nội dung.

[OK]: Xác định hạng mục đã chọn.

[Back]: Khôi phục màn hình trước đó.

Phát thiết bị kết nối Miracast® ghế trước trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Hiển thị màn hình hoặc phát âm thanh của điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng được kết nối với hệ thống âm thanh trên hàng ghế trước qua tính năng Miracast® trên màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau. (→P.208)

- 1 Kết nối thiết bị tương thích với tính năng Miracast® với hệ thống âm thanh ở ghế trước. (→P.209)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Hãy chọn nút [Miracast®].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị kết nối Miracast® trong hệ thống giải trí trên ghế sau



- | Hệ thống giải trí trên ghế sau sẽ kết nối với các thiết bị qua mạng Wi-Fi® (chế độ P2P).
 - | Wi-Fi® và Miracast® là tên đăng ký của hiệp hội Wi-Fi®.
 - | Đây là chức năng tốt nhất.
 - | Tên hiển thị của ứng dụng Miracast® sẽ khác nhau tùy thuộc vào thiết bị.
 - | Miracast® thực hiện kết nối không dây bằng cách sử dụng sóng vô tuyến có cùng dải tần số 2,4 GHz với kết nối Bluetooth®. Tùy thuộc vào môi trường sử dụng, có thể xảy ra hiện tượng nhiễu sóng vô tuyến, làm cho hình ảnh bị biến dạng và âm thanh bị nhiễu.
 - | Khi đã bật kết nối mạng Wi-Fi®, thì giao tiếp kết nối mạng Wi-Fi® và giao tiếp của Miracast® có thể sẽ ảnh hưởng lẫn nhau, làm cho hình ảnh bị biến dạng và âm thanh bị nhiễu.
 - | Có thể kết nối điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng Android được hỗ trợ Miracast®. Để xác định xem thiết bị có hỗ trợ tính năng Miracast® hay không, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng và các tài liệu khác kèm với thiết bị.*
 - | Cho Hồng Kông và Ma-cao: Nội dung hình ảnh của file video trong USB không thể xem được trên màn hình. Nó chỉ phát được nội dung âm thanh.
- *: Hoạt động không được đảm bảo trên hệ thống giải trí trên ghế sau.

 CHÚ Ý

- I Không để điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, điều này có thể sẽ khiến cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bị hỏng.

Kết nối Miracast® trong hệ thống giải trí trên ghế sau

Hiển thị màn hình hoặc phát âm thanh của điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng được kết nối với hệ thống giải trí trên ghế sau thông qua tính năng qua Miracast® trên màn hình hệ thống giải trí trên ghế sau. (→P.230)



- Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Hãy chọn [Miracast-sau®].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- Việc này sẽ giúp các thiết bị tương thích với tính năng Miracast® có thể kết nối.






- Để biết thông tin chi tiết về cách sử dụng thiết bị, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo thiết bị.

- Nếu xuất hiện màn hình thông báo không thể kết nối thành công, thì hãy bắt đầu lại từ đầu quy trình kết nối thiết bị.
- 4 Hãy kiểm tra tên thiết bị, sau đó chọn [OK].

Phát thiết bị kết nối Miracast® ghế sau trên hệ thống giải trí trên ghế sau

- 1 Kết nối thiết bị tương thích Miracast® với hệ thống giải trí trên ghế sau. (→P.228, 231)
- 2 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn [>] từ menu chính.
 - Chọn [Menu] > [>] trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Hãy chọn [Miracast-sau®].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 4 Vận hành thiết bị được kết nối Miracast® đang phát khi cần thiết.
 - Dừng hiển thị video Miracast® trong các trường hợp sau:
 - Khi tắt chức năng Miracast® trên thiết bị được hỗ trợ tính năng Miracast®
 - Khi ngắt kết nối Miracast® trên hệ thống giải trí trên ghế sau (→P.231)

Ngắt kết nối Miracast® ở ghế sau

- 1 Hãy thực hiện một trong các thao tác sau để hiển thị màn hình chọn nguồn phát.
 - Chọn  từ menu chính.
 - Chọn [Menu] >  trên màn hình hoạt động hệ thống âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 2 Hãy chọn [Miracast-sau®].
 - Bạn cũng có thể thay đổi nguồn âm thanh từ màn hình hoạt động âm thanh trên bảng điều khiển đa năng phía sau.
- 3 Sau khi hiển thị lại màn hình chọn nguồn, chọn  từ menu chính.
- 4 Chọn [Ngắt kết nối].

7-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Các lưu ý khi sử dụng tính năng điện thoại rảnh tay..234

Những lưu ý khi bán lại hoặc thanh lý xe236

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc237

7-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Vận hành bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu A)241

Điều khiển bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu B)242

7-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi.....243

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích244

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ244

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím.....245

Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng245

7-4. Cách nhận cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi.....247

Từ chối cuộc gọi248

7-5. Điều khiển gọi điện

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi249

Trả lời cuộc gọi thứ hai.....250

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi.....251

Thực hiện cuộc gọi hội nghị252

Kết thúc cuộc gọi.....252

7-6. Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay.....253

7-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

Truyền dữ liệu liên lạc254

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ.....257

Đăng ký các liên lạc ưa thích259

7-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin.....260

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn.....263

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay

Bằng cách kết nối điện thoại di động Bluetooth® (sau đây gọi là "điện thoại di động") đã được xác minh với hệ thống, chức năng điện thoại có thể được sử dụng để thực hiện và nhận cuộc gọi mà không cần thao tác trực tiếp với điện thoại di động. Đó được gọi là chức năng gọi điện rảnh tay.

Điện thoại di động phải hỗ trợ các thông số kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện để kết nối với hệ thống. Tuy nhiên, hãy lưu ý rằng một số chức năng có thể bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

Ngay cả khi đã được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, màn hình điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay cho Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ không hiển thị, tùy thuộc vào từng điều kiện sử dụng.

- | Hãy tuân thủ các lưu ý sau khi sử dụng điện thoại di động có chức năng điều khiển rảnh tay.
- Điện thoại di động phải được đăng ký với hệ thống đa phương tiện trên xe và được kết nối với Bluetooth® trước khi có thể sử dụng tính năng gọi điện thoại rảnh tay. Để sử dụng tính năng gọi điện thoại rảnh tay, trước tiên hãy đăng ký một điện thoại di động. (→P.127)
- Hãy đảm bảo rằng điện thoại di động có thể sử dụng chức năng Bluetooth®.
- Nếu bạn cố gắng thực hiện hoặc

nhận cuộc gọi trong khi đang phát nhạc Bluetooth®, thì màn hình hiển thị và âm thanh quay số hoặc tiếng nhạc chuông có thể bị trễ.

- | Hệ thống đa phương tiện trên xe không đảm bảo hoạt động tốt với tất cả các thiết bị Bluetooth®. Các vấn đề sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào model của điện thoại di động.
- Khi người dùng bấm công tắc nguồn trong khi đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay, thì cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối.
- Màn hình cuộc gọi có thể sẽ không được hiển thị hoặc màn hình cuộc gọi có thể được hiển thị trước khi đầu dây bên kia trả lời điện thoại.
- Ngay cả khi người dùng đã nhập số điện thoại bằng bàn phím số trên màn hình gọi điện, tín hiệu cuộc gọi có thể sẽ không được truyền đi tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- Sau khi quay số điện thoại, người dùng có thể sẽ phải thực hiện các thao tác trên điện thoại di động.
- | Tính năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ không khả dụng trong các trường hợp sau.
- Khi ở ngoài khu vực gọi điện
- Khi các cuộc gọi đi bị hạn chế, chẳng hạn như khi đường truyền tín hiệu bị tắc nghẽn
- Trong khi thực hiện cuộc gọi khẩn cấp
- Trong khi các dữ liệu liên lạc đang được chuyển từ điện thoại di động
- Khi đã bật chức năng khóa quay số cho điện thoại di động
- Khi đang sử dụng điện thoại di động, chẳng hạn như khi đang truyền dữ liệu
- Khi điện thoại di động đang bị lỗi
- Khi điện thoại di động không được kết nối
- Khi điện thoại di động sắp bị hết pin
- Khi điện thoại di động đang ở trạng thái tắt
- Khi cài đặt ngăn không cho sử dụng tính năng điện thoại rảnh tay trên điện thoại di động

- Khi chuyển từ giao tiếp dữ liệu hoặc chuyển danh bạ sang gọi điện thoại rảnh tay với hệ thống đa phương tiện trên xe. (Trong khi chuyển đổi, trạng thái kết nối Bluetooth® cho hệ thống đa phương tiện trên xe sẽ không được hiển thị)
 - Khi bản thân điện thoại di động không thể sử dụng được vì một lý do nào đó
- | Nếu cuộc gọi rảnh tay và chức năng kết nối Wi-Fi® (Wi-Fi® hoặc Miracast®) được sử dụng đồng thời, thì kết nối Bluetooth® của điện thoại di động có thể bị ngắt kết nối.

**CẢNH BÁO**

- | Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe.
- | Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim kiểu cấy ghép nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Bluetooth®. Sóng vô tuyến có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị y tế đó.
- | Trước khi sử dụng các thiết bị Bluetooth®, người sử dụng các thiết bị điện tử y khoa ngoài máy điều hòa nhịp tim và máy khử rung tim cần phải hỏi ý kiến nhà sản xuất để biết thêm thông tin về hoạt động của các thiết bị này, dưới ảnh hưởng của sóng radiô. Sóng radiô có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

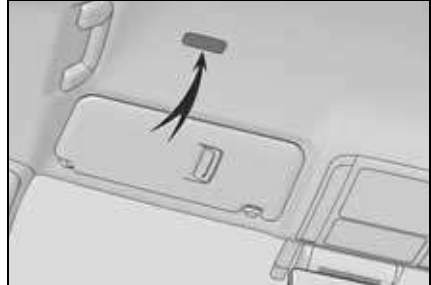
**CHÚ Ý**

- | Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

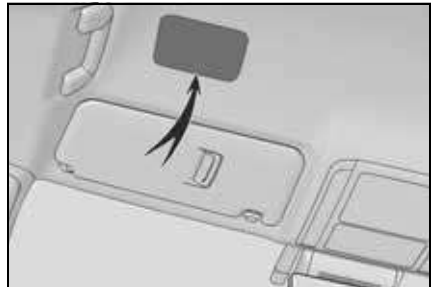
Các lưu ý đối với âm thanh cuộc gọi

Trong khi gọi điện rảnh tay, bạn có thể sử dụng micrô tích hợp của xe để nói chuyện. Hãy đặc biệt chú ý đến thông tin sau đây khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay.

- ▶ Xe có 4 ghế



- ▶ Trừ xe có 4 ghế



- Âm thanh khi nhận cuộc gọi hoặc khi đàm thoại được phát ra từ các loa ở hai bên của các ghế trước.
- Âm thanh sẽ bị tắt tiếng khi có giọng nói hoặc nhạc chuông từ hệ thống điện thoại rảnh tay.

| Trong khi gọi điện, hãy luân phiên nói với đầu dây bên kia. Nếu cả hai đầu dây cùng nói một lúc, thì có thể sẽ khó nghe thấy đầu dây bên kia đang nói gì.

| Nếu âm lượng được đặt quá cao,

giọng nói của đầu dây bên kia có thể nghe thấy từ bên ngoài xe hoặc có thể có tiếng vọng.

- | Hãy nói to và rõ ràng.
- | Trong những trường hợp sau, đầu dây bên kia có thể sẽ khó nghe thấy giọng nói của bạn.
 - Khi đang lái xe trên đường không trải nhựa.
 - Khi lái xe ở tốc độ cao.
 - Các cửa sổ mở.
 - Khi các cửa thổi gió của hệ thống điều hòa không khí đang hướng về phía micrô.
 - Khi tiếng ồn phát ra từ quạt gió điều hòa quá lớn.
 - Điện thoại di động được đưa đến gần micrô hơn.
- | Có thể có ảnh hưởng xấu đến chất lượng âm thanh (chẳng hạn như tiếng ồn hoặc tiếng vọng) tùy thuộc vào điện thoại hoặc mạng đang được sử dụng.
- | Nếu có các thiết bị Bluetooth® khác được kết nối cùng lúc, thì âm thanh phát ra từ hệ thống điều khiển rảnh tay có thể sẽ tạo ra ồn nhiều.
- | Nếu hệ thống đa phương tiện trên xe đã được định cấu hình để sử dụng chức năng kết nối Wi-Fi® (Wi-Fi® hoặc Miracast®), thì âm thanh của hệ thống điều khiển rảnh tay có thể sẽ tạo ra ồn nhiều.
- | Có thể đồng bộ được âm lượng loa/âm lượng chuông của điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Không thể liên kết được âm lượng loa/âm lượng chuông của hệ thống đa phương tiện với điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

Những lưu ý khi bán lại hoặc thanh lý xe

Rất nhiều thông tin cá nhân đã được đăng ký khi sử dụng hệ thống điều khiển rảnh tay. Hãy đảm bảo xóa hết các thông tin trước khi bán lại hoặc thanh lý xe. (→P.90)

Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.



CHÚ Ý

- | Không chạm hoặc chọc các vật sắc nhọn vào micrô. Nếu không có thể sẽ làm hỏng micrô.

Khí tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy tham khảo bảng sau để biết nguyên nhân và các giải pháp xử lý, đồng thời kiểm tra lại triệu chứng đó.

Sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay	Điện thoại di động của bạn không hỗ trợ kết nối Bluetooth®.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	Phiên bản điện thoại di động của bạn không tương thích với kết nối Bluetooth®.	Hãy sử dụng điện thoại di động tương thích với chuẩn Bluetooth® Core Specification Ver. 5.0 trở lên. (→P.126)

Đăng ký và kết nối điện thoại di động

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể đăng ký điện thoại di động của bạn	Quy trình đăng ký điện thoại di động chưa được hoàn tất.	Hãy chọn nút xác thực khi nó xuất hiện trên điện thoại di động của bạn và tiếp tục quy trình đăng ký.
	Thông tin đăng ký vẫn còn lưu trên điện thoại di động hoặc hệ thống đa phương tiện.	Hãy thực hiện lại quy trình đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động. (→P.127, 130)

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể kết nối Bluetooth®	Một điện thoại di động không phải là điện thoại để sử dụng đã được kết nối Bluetooth®.	Hãy kết nối thủ công điện thoại di động để sử dụng qua Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện trên xe. (→P.131)
	Chức năng Bluetooth® của điện thoại di động không được kích hoạt.	Trong khi công tắc nguồn ở trạng thái ACC hoặc ON, hãy kích hoạt chức năng Bluetooth® trên điện thoại di động.
	Thông tin đăng ký điện thoại di động đã bị xóa.	Thực hiện thao tác đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động. (→P.127, 130)

Gọi và nhận cuộc gọi

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi	Nằm ngoài khu vực phủ sóng	Di chuyển xe vào vùng phủ sóng.
	Đang bật tính năng hạn chế cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.	Hãy tắt tính năng giới hạn cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.

Liên lạc

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể chuyển hoặc tự động truyền dữ liệu liên lạc	Cấu hình của điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	Đã tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện của xe.	Bật lại chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện của xe. (→P.113)
	Điện thoại di động đang chờ phê duyệt để chuyển danh bạ.	Hãy chọn nút phê duyệt chuyển danh bạ trên điện thoại di động.
Màn hình xác nhận phê duyệt được hiển thị trên điện thoại di động	Điện thoại di động không cài đặt luôn cho phép (always allow).	Hãy cài đặt điện thoại đến Luôn cho phép.
Dữ liệu liên lạc được đăng ký ở nơi khác	Các dữ liệu liên lạc không được đăng ký với điện thoại di động.	Xin vui lòng đăng ký danh bạ vào điện thoại di động.
Không thể chỉnh sửa dữ liệu liên lạc	Đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện của xe.	Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện của xe. (→P.113)

Khi sử dụng chức năng tin nhắn Bluetooth®*

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể xem tin nhắn.	Không thể sử dụng chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động (cho phép bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại).
Không hiển thị thông báo có tin nhắn mới.	Không bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.

*: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Các điều kiện khác

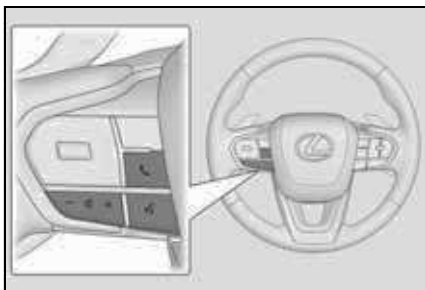
Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Nếu các triệu chứng không được cải thiện sau khi thực hiện các biện pháp khắc phục.	Điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện nằm cách nhau quá xa.	Hãy di chuyển điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện lại gần nhau hơn.
	Nhiều điện tử đang được tạo ra.	Hãy tắt nguồn của các thiết bị có thể đang tạo ra sóng điện từ, chẳng hạn như thiết bị phát sóng Wi-Fi®. Hãy tắt cài đặt kết nối Wi-Fi® trên hệ thống đa phương tiện của xe. (→P.138)
Nếu các triệu chứng không được cải thiện sau khi thực hiện các biện pháp khắc phục.	Nguyên nhân nằm ở điện thoại di động.	Hãy tắt nguồn của điện thoại di động và tháo pin.
		Hãy bật kết nối Bluetooth® của điện thoại di động.
		Hãy tắt kết nối Wi-Fi® của điện thoại di động.
		Hãy tắt các phần mềm bảo mật hoặc các ứng dụng nền đang chạy trên điện thoại di động.
		Hãy đảm bảo xác nhận ký tên nhà cung cấp và trạng thái hoạt động của các ứng dụng đã được cài đặt trên điện thoại di động trước khi sử dụng.

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.

Vận hành bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu A)

Có thể điều khiển một số chức năng điều khiển rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng, chẳng hạn như nhận hoặc thực hiện cuộc gọi. Các chức năng của nút điều khiển trên vô lăng sẽ thay đổi theo trạng thái của hệ thống đa phương tiện.

- Vận hành các nút khi cần thiết.



Nút [+]

Tăng âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút [-]

Giảm âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.



Có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc khẩu lệnh. (→P.62)

Để tắt hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hãy ấn và giữ nút thoại.



- Khi không thể thực hiện cuộc gọi, sẽ hiển thị màn hình lịch sử cuộc gọi.

- Có thể thực hiện cuộc gọi khi [📞] được hiển thị trên màn hình điện thoại.
- Trong khi đang thực hiện cuộc gọi hoặc trong khi gọi, hãy kết thúc cuộc gọi.
- Trong khi nhận cuộc gọi hoặc trong khi chờ cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi.

| Trong khi đã kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại Apple CarPlay hoặc Android Auto trên hệ thống đa phương tiện của xe.

| Trong khi Apple CarPlay và điện thoại rảnh tay đã được kết nối, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại hệ thống đa phương tiện trên xe hoặc Apple CarPlay. Chức năng được sử dụng cuối cùng sẽ được ưu tiên. Nếu cả hai đều chưa được sử dụng, thiết bị chính sẽ được ưu tiên.

| Trong khi Android Auto và điện thoại rảnh tay đã kết nối, hãy ấn [📞] để hiển thị màn hình điện thoại trên hệ thống đa phương tiện.

| Khi nhận cuộc gọi, màn hình cuộc gọi đến cho điện thoại di động (chức năng điều khiển điện thoại rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto) sẽ xuất hiện.

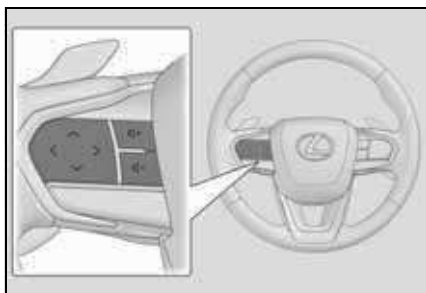
Điều khiển bằng các công tắc trên vô lăng (Kiểu B)

Có thể điều khiển một số chức năng điều khiển rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng, chẳng hạn như nhận hoặc thực hiện cuộc gọi. Các chức năng của nút điều khiển trên vô lăng sẽ thay đổi theo trạng thái của hệ thống đa phương tiện.

Các công tắc trên vô lăng là loại tĩnh điện. Vị trí của công tắc sẽ thay đổi tùy vào tình trạng của xe và hệ thống đa phương tiện.*

*: Để biết thêm thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

- Vận hành các nút khi cần thiết.



Nút [+]

Tăng âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút [-]

Giảm âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.



Có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc khẩu lệnh. (→P.62)

Để tắt hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hãy ấn và giữ nút thoại.



- Khi không thể thực hiện cuộc gọi, sẽ hiển thị màn hình lịch sử cuộc gọi.
- Có thể thực hiện cuộc gọi khi [📞] được hiển thị trên màn hình điện thoại.
- Trong khi đang thực hiện cuộc gọi hoặc trong khi gọi, hãy kết thúc cuộc gọi.
- Trong khi nhận cuộc gọi hoặc trong khi chờ cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi.

| Trong khi đã kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại Apple CarPlay hoặc Android Auto trên hệ thống đa phương tiện của xe.

| Trong khi Apple CarPlay và điện thoại rảnh tay đã được kết nối, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại hệ thống đa phương tiện trên xe hoặc Apple CarPlay. Chức năng được sử dụng cuối cùng sẽ được ưu tiên. Nếu cả hai đều chưa được sử dụng, thiết bị chính sẽ được ưu tiên.

| Trong khi Android Auto và điện thoại rảnh tay đã kết nối, hãy ấn [📞] để hiển thị màn hình điện thoại trên hệ thống đa phương tiện.

| Khi nhận cuộc gọi, màn hình cuộc gọi đến cho điện thoại di động (chức năng điều khiển điện thoại rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto) sẽ xuất hiện.

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi

Có thể thực hiện cuộc gọi đến các số điện thoại đã được lưu trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Gần đây].
- 3 Hãy chọn số điện thoại liên hệ.



- Với các số điện thoại chưa được đăng ký trong danh bạ, số điện thoại sẽ được hiển thị.
- 4 Chạm vào số điện thoại cần gọi.

| Có thể hiển thị tối đa 100 mục mới nhất trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi. Nếu dữ liệu lịch sử cuộc gọi vượt quá 100 mục, thì các lịch sử cũ hơn sẽ tự động bị xóa đi.

| Lịch sử cuộc gọi đi được đăng ký như sau, tùy theo các điều kiện của hệ thống.

- Nếu cuộc gọi được thực hiện đến một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ hoặc đến hệ thống đa phương tiện trên xe, thì tên và dữ liệu hình ảnh cũng sẽ được đăng ký nếu chúng tồn tại.
 - Nếu bạn thực hiện một cuộc gọi đến cùng một số điện thoại, số cuộc gọi sẽ được hiển thị sau tên người được gọi.
- | Lịch sử cuộc gọi đến được đăng ký

như sau, tùy thuộc vào các điều kiện.

- Nếu nhận được một cuộc gọi từ một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ, thì tên và hình ảnh (nếu có) cũng sẽ được đăng ký nếu chúng tồn tại.
 - Nếu nhận được nhiều cuộc gọi từ cùng một số điện thoại, thì tất cả đều sẽ được đăng ký.
 - Cuộc gọi nhỏ và cuộc gọi bị từ chối cũng sẽ được đăng ký.
 - Nếu đầu dây bên kia không hỗ trợ tính năng mã ID người gọi, thì cuộc gọi sẽ được đăng ký là "Không xác định"
- | Các cuộc gọi được giữ máy cũng sẽ được đăng ký vào nhật ký cuộc gọi.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thực hiện được cuộc gọi quốc tế.

Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích của bạn bằng cách thêm các số liên lạc của bạn vào danh sách yêu thích của bạn. (→P.254, 259)

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Yêu thích].
- 3 Chọn người bạn muốn gọi điện từ danh sách yêu thích của bạn.
- 4 Chạm vào số điện thoại cần gọi.



- | Nếu đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ], thì các mục yêu thích trên điện thoại di động sẽ tự động được chuyển sang hệ thống đa phương tiện trên xe. (→P.113)
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thể chuyển các hạng mục yêu thích được.
- | Bạn cũng có thể đăng ký hạng mục yêu thích được từ dữ liệu đã đăng ký trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện.

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ

Có thể thực hiện cuộc gọi từ các số liên lạc đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Danh bạ].
- 3 Chọn một số liên lạc.
- 4 Chạm vào số điện thoại cần gọi.



- | Nếu [Đồng bộ liên lạc] được hiển thị trên màn hình, khi bạn chạm vào nút này sẽ truyền các dữ liệu liên lạc của điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện của xe.
- | Nếu chưa có dữ liệu liên lạc nào được đăng ký, thì dữ liệu liên lạc phải được truyền hoặc thêm vào hệ thống đa phương tiện.
- | Dữ liệu liên lạc của điện thoại rảnh tay được kết nối được hiển thị như dữ liệu liên lạc của hệ thống đa phương tiện trên xe. Khi điện thoại rảnh tay được chuyển đổi trong khi kết nối 2 điện thoại, dữ liệu liên lạc cũng sẽ được chuyển đổi.

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím

Hãy nhập số điện thoại trên bàn phím để thực hiện cuộc gọi.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Bàn phím].
- 3 Hãy nhập số điện thoại.
- 4 Chạm [📞], hoặc ấn nút [📞] trên vô lăng.



- Cũng có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách chạm vào một số liên lạc được hiển thị trên menu phụ.

| Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà người dùng có thể sẽ cần phải thực hiện một số thao tác trên điện thoại di động.

Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng

Có thể gọi các số có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p). Quá trình truyền tải các số tiếp theo tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) sẽ bị tạm dừng hoặc dừng lại trong khoảng 2 giây.

- Tín hiệu chờ (w) sẽ dừng việc truyền số. Quá trình truyền sẽ tiếp tục sau một thao tác của người dùng cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Khi tín hiệu tạm dừng (p) được đưa vào lưng chừng, quá trình truyền sẽ dừng lại trong 2 giây trước khi gửi số tiếp theo.
- Tín hiệu tạm dừng (p) sẽ dừng quá trình truyền số trong khoảng 2 giây.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Danh bạ].
- 3 Hãy chọn số điện thoại liên hệ.
- 4 Chọn số điện thoại có tín hiệu chờ (; hoặc w) hoặc tạm dừng (hoặc p).
- 5 Nếu số điện thoại có tín hiệu chờ (w), hãy chọn nút [⏸].



- Khi chạm vào nút [📞], số bị tạm dừng bởi tín hiệu chờ (w) sẽ khô

phục quá trình truyền cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Khi tín hiệu tạm dừng (p) được đưa vào lưng chuông, quá trình truyền sẽ dừng lại trong 2 giây trước khi gửi số tiếp theo.

-
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà tín hiệu chờ có thể được hiển thị dưới dạng dấu chấm phẩy (;) và tín hiệu tạm dừng có thể được hiển thị dưới dạng dấu phẩy (,) trên màn hình điện thoại di động.
 - | Chức năng này được sử dụng để thực hiện các cuộc gọi quốc tế.
 - | Âm báo có thể được sử dụng khi muốn vận hành tự động một dịch vụ dựa trên điện thoại như máy trả lời tự động hoặc dịch vụ điện thoại ngân hàng. Có thể đăng ký một số điện thoại có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) trong danh bạ.

Trả lời cuộc gọi

Khi nhận được cuộc gọi, nhạc chuông sẽ phát ra và màn hình cuộc gọi đến hoặc thông báo cuộc gọi đến sẽ xuất hiện.

Khi bật tính năng [Voice support] trong phần cài đặt điều khiển bằng giọng nói, hệ thống điều khiển bằng giọng nói sẽ bắt đầu hoạt động khi nhận được một cuộc gọi. (→P.89)



1 Trả lời cuộc gọi bằng cách thực hiện một trong các thao tác sau.

- Chạm [📞].
- Ấn nút [📞] trên vô lăng.
- Hãy đọc khẩu lệnh để trả lời cuộc gọi bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói. (→P.60)


- | Màn hình cuộc gọi đến sẽ không được hiển thị trong khi màn hình quan sát xung quanh xe đang được hiển thị. Hệ thống sẽ chỉ thông báo có cuộc gọi đến bằng nhạc chuông.
- | Trong khi có cuộc gọi đến, tất cả các âm thanh khác với các âm thanh phát ra từ cuộc gọi sẽ bị tắt tiếng. Tuy nhiên, các lời chỉ dẫn bằng giọng nói có mức độ ưu tiên cao hơn so với cuộc gọi rảnh tay không bị tắt tiếng.
- | Ngay cả khi nhạc chuông điện thoại di

động đã được cài đặt trên hệ thống đa phương tiện, thì hệ thống đa phương tiện có thể sẽ phát ra một nhạc chuông khác, tùy thuộc vào cài đặt trên điện thoại di động.

- | Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại di động, chẳng hạn như ở chế độ bộ nhớ dữ liệu, bạn có thể sẽ không nhận được cuộc gọi.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ xuất hiện tình trạng sau.
 - Nhạc chuông có thể được phát ra từ cả các loa của xe và điện thoại di động.
 - Khi nhận một cuộc gọi, số điện thoại của người gọi có thể sẽ không được hiển thị.
 - Nếu người dùng nhận cuộc gọi bằng cách thao tác trực tiếp trên điện thoại di động hoặc nếu điện thoại di động đã được đặt ở chế độ tự động trả lời cuộc gọi, thì cuộc gọi đó có thể sẽ tiếp tục diễn ra trên điện thoại di động.
 - Nếu có cuộc gọi đến trong khi điện thoại di động đang truyền dữ liệu, thì màn hình cuộc gọi đến có thể không hiển thị trên hệ thống đa phương tiện và nhạc chuông có thể sẽ không phát ra.
- | Nếu điện thoại di động hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP), dữ liệu hình ảnh trong danh bạ đã được chuyển và chức năng [Hiển thị hình ảnh danh bạ] được bật, thì hình ảnh của liên lạc sẽ được hiển thị cùng với số điện thoại của họ khi nhận được một cuộc gọi. (→P.113)
- | Nếu nhạc chuông trên hệ thống đa phương tiện đã được đặt thành bất kỳ thứ gì khác ngoài nhạc chuông điện thoại di động, thì nhạc chuông đã được đăng ký trên hệ thống đa phương tiện sẽ kêu, ngay cả khi điện thoại di động được đặt ở chế độ im lặng (rung) hoặc nhạc chuông đã bị xóa.
- | Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

Từ chối cuộc gọi

Trên hệ thống đa phương tiện, người dùng có thể từ chối các cuộc gọi bằng một số phương pháp.

- 1 Khi nhận một cuộc gọi, hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây để từ chối cuộc gọi đó.
 - Chạm [].
 - Điều khiển trực tiếp trên điện thoại di động.
 - Đọc khẩu lệnh để từ chối cuộc gọi bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói. (→P.60)
-
- | Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

Thực hiện các thao tác từ màn hình cuộc gọi

Trong khi gọi điện, có thể thực hiện nhiều thao tác điều khiển khác nhau từ màn hình cuộc gọi.



[🔇]: Tắt tiếng để đầu dây bên kia trong cuộc gọi không thể nghe thấy tiếng bạn nói. Khi đã tắt tiếng, nút này sẽ chuyển sang màu xanh da trời. Để hủy kích hoạt chức năng này, hãy chạm vào nút một lần nữa.

- Bạn vẫn có thể nghe thấy những gì đầu dây bên kia đang nói.

[📄]: Hiển thị màn hình bàn phím. Màn hình cuộc gọi sẽ được thu nhỏ trong khi màn hình bàn phím được hiển thị.

[📞]: Cúp máy khi đang gọi điện.

[☰]: Hiển thị danh bạ trong menu phụ để thực hiện một cuộc gọi cho người khác.

- Bạn có thể thực hiện cuộc gọi cho một người khác bằng cách chạm vào số điện thoại trong khi gọi để thực hiện cuộc gọi.

[📶]: Cho phép chuyển cuộc gọi giữa điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện trên xe. Trong khi gọi điện thoại di động, nút này sẽ chuyển sang

màu xanh da trời.

[🔇]: Hủy cuộc gọi đang chờ xử lý. Chỉ hiển thị ở chế độ chờ.

[📄]: Thu nhỏ màn hình cuộc gọi.

[☰]: Hiển thị màn hình cuộc gọi trên màn hình chính.

[☰]: Hiển thị màn hình tùy chọn. Các thao tác sau có thể được thực hiện trên màn hình tùy chọn.



- [Truyền phát]: Điều chỉnh âm lượng truyền. Thay đổi âm lượng truyền có thể làm giảm chất lượng âm thanh.
- [Dẫn đường]: Bật hoặc tắt để ngắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường trong khi gọi điện thoại.
- [Tạm dừng]: Tạm dừng cuộc gọi. Hãy tắt chế độ [Tạm dừng] để hủy kích hoạt chức năng này. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà bạn có thể sẽ không chuyển cuộc gọi sang trạng thái chờ được.
- [X]: Quay lại màn hình cuộc gọi. Nếu trở lại màn hình cuộc gọi trong khi cuộc gọi đang ở trạng thái chờ, thì bạn có thể quay lại cuộc gọi chờ bằng cách hiển thị lại màn hình tùy chọn.



- | Tùy thuộc vào trạng thái của hệ thống đa phương tiện, màn hình cuộc gọi có thể sẽ bị thu nhỏ hoặc không được hiển thị.
- | Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- | Người dùng sẽ không thể chuyển cuộc gọi từ hệ thống điều khiển rảnh tay sang điện thoại di động khi đang lái xe. Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- | Nếu điện thoại di động bạn đang nói chuyện được kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe dưới dạng cuộc gọi rảnh tay, thì màn hình cuộc gọi sẽ hiển thị. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, cuộc gọi sẽ tiếp tục trên điện thoại di động hoặc chuyển sang cuộc gọi trên hệ thống đa phương tiện của xe.
- | Nếu bạn bấm công tắc nguồn trong khi gọi bằng điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối hoặc tiếp tục trên điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động. Nếu bạn muốn tiếp tục nói chuyện trên điện thoại di động của mình, thì bạn có thể sẽ cần phải thao tác trên điện thoại di động của mình.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Nếu bạn nhận được cuộc gọi thứ hai từ một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại, thì bạn có thể sử dụng chế độ chờ máy để có thể trả lời được cả hai cuộc gọi. Khi nhận được cuộc gọi thứ hai, thông báo cuộc gọi đến sẽ hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.


- | Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.
- | Nếu điện thoại di động không hỗ trợ phiên bản HFP Ver. 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.



- 1 Trong khi nhận cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút [] trên màn hình hoặc ấn vào nút [] trên vô lăng.
- Cuộc gọi trước đó sẽ bị tạm dừng khi bạn trả lời cuộc gọi thứ hai.
 - Hệ thống sẽ chuyển đổi người gọi mỗi khi bạn chạm vào nút [Swap calls].

Từ chối cuộc gọi thứ hai


Khi nhận được cuộc gọi thứ hai khi đang nói chuyện điện thoại, người dùng có thể từ chối cuộc gọi đó.

- 1 Khi nhận cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút .

| Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà cả hai cuộc gọi có thể sẽ bị gác máy. Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi

Bạn có thể gọi điện cho một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại

- 1 Hãy chạm vào nút  trên màn hình cuộc gọi.



- 2 Hãy chọn số điện thoại liên hệ.

- 3 Chọn số điện thoại.

- Chức năng này sẽ chuyển cuộc gọi hiện tại sang trạng thái giữ máy trong khi gọi cho người khác.

| Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.

| Nếu điện thoại di động không hỗ trợ phiên bản HFP Ver. 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.

| Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.

Thực hiện cuộc gọi hội nghị



Thêm một người được chuyển sang trạng thái giữ máy khi nói chuyện với một người gọi khác trong khi có một cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy.

- 1 Hãy chạm vào nút [Merge calls] trong khi đang thực hiện cuộc gọi với bên thứ ba.
- Các cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy sẽ được chuyển sang cuộc gọi hội nghị.

- | Chức năng thực hiện cuộc gọi hội nghị phải được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.
- | Khi cuộc gọi hội nghị kết thúc, thì tất cả các cuộc gọi với các thành viên của cuộc gọi hội nghị cũng sẽ kết thúc.

Kết thúc cuộc gọi


Một số phương pháp để kết thúc cuộc gọi rảnh tay.

- 1 Hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây trong khi gọi điện.
 - Ấn nút  trên vô lăng.
 - Hãy chạm vào nút  khi thực hiện cuộc gọi hoặc trên màn hình cuộc gọi.
 - Điều khiển điện thoại di động để kết thúc cuộc gọi.

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay

Nếu hai điện thoại di động được kết nối dưới dạng điện thoại rảnh tay, thì mỗi điện thoại di động đều có thể được sử dụng. Hệ thống rảnh tay sẽ giúp bạn có thể chuyển đổi điện thoại di động. Màn hình điện thoại rảnh tay hiển thị dữ liệu điện thoại di động đã chọn, chẳng hạn như danh bạ và lịch sử cuộc gọi. Bạn cũng có thể sử dụng các chức năng như cuộc gọi đến bằng điện thoại di động không được chọn.

Để kết nối hai điện thoại di động làm điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, cần phải đăng ký và cài đặt người lái. (→P.79)

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Thiết bị].



- 3 Chọn điện thoại di động mà bạn muốn sử dụng.
 - Không thể chọn một điện thoại di động khác trong khi gọi điện hoặc khi có cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi.

- | Nếu thực hiện cuộc gọi từ một màn hình không phải màn hình điện thoại rảnh tay, thì cuộc gọi sẽ được đặt làm thiết bị chính.
- | Nếu bạn đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một trong hai thiết bị, thì sẽ không thể thực hiện cuộc gọi từ thiết bị còn lại.
- | Khi đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và có một cuộc gọi đến được trả lời bởi một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay khác, thì cuộc gọi đầu tiên sẽ bị ngắt kết nối.
- | Các chức năng sau cũng khả dụng trên điện thoại di động không được chọn.
 - Chức năng cuộc gọi đến của điện thoại
 - Chức năng nhận và gửi tin nhắn (khi nhận một tin nhắn)
- | Không nhất thiết phải đổi thiết bị chính ngay cả khi đã chuyển điện thoại di động.

Truyền dữ liệu liên lạc

Có thể đăng ký tối đa 5.000 số liên lạc cho mỗi điện thoại di động đã được kết nối. Chỉ những dữ liệu liên lạc của điện thoại di động đã được kết nối mới được hiển thị. Trong mỗi dữ liệu liên lạc, có thể đăng ký tối đa 4 số điện thoại cho mỗi liên lạc. Các dữ liệu liên lạc được quản lý cho từng điện thoại đã được kết nối.

Tính năng này chỉ có thể được sử dụng với điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP) hoặc chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP). Hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo máy hoặc các cấu hình tương thích cho điện thoại di động được kết nối, để xác định xem nó có hỗ trợ một trong hai chức năng này hay không. (→P.126)

Để chuyển danh bạ bằng tính năng truyền dữ liệu danh bạ tự động (PBAP), bạn phải bật chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt kết nối Bluetooth®. (→P.113)

| Khi chuyển các dữ liệu liên lạc, các dữ liệu sẽ có các giới hạn sau.

- Khi có từ năm số điện thoại trở lên được đăng ký cho một dữ liệu liên lạc, thì tất cả số điện thoại sẽ được đăng ký vào hệ thống đa phương tiện dưới dạng nhiều dữ liệu liên lạc với cùng một tên gọi.
- Tên của số liên lạc cũng sẽ được gửi cùng với số điện thoại. Tùy thuộc vào kiểu máy, một số chữ cái, chẳng hạn

như ký hiệu đặc biệt hoặc tất cả các chữ cái có thể sẽ không được chuyển. Hoặc ngay cả khi chúng đã được chuyển, thì chúng có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.

- Thông thường, người dùng sẽ không đọc được bộ nhớ bí mật. (Có thể sẽ đọc được trong một số trường hợp, tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của điện thoại di động)
- Tên nhóm đã đăng ký trên điện thoại di động sẽ không được truyền.
- Kiểu số điện thoại được hiển thị trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện sẽ tự động được chỉ định dựa trên thông tin từ thiết bị nguồn. Tuy nhiên, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và môi trường sử dụng, mà các biểu tượng có thể sẽ giống hệt nhau.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, có thể cần nhập số pin của điện thoại di động và mật khẩu xác thực khi truyền dữ liệu liên lạc. Trong trường hợp này, xin vui lòng nhập số [1234] làm mật khẩu xác thực.
- Không thể thêm hoặc đăng ký danh bạ của điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu thủ công (OPP) thông qua kết nối Bluetooth®.
- | Các kiểu điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu hàng loạt có các đặc điểm sau khi truyền dữ liệu liên lạc.
- Quá trình truyền có thể mất đến 10 phút.
- Ngay cả khi màn hình truyền dữ liệu liên lạc đang được hiển thị, bạn vẫn có thể chuyển sang màn hình khác. Trong trường hợp này, quá trình truyền dữ liệu liên lạc sẽ tiếp tục.
- | Các sự kiện sẽ được xử lý theo cách sau trong quá trình truyền dữ liệu liên lạc.
- Nếu nhận được một cuộc gọi trong quá trình truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP), cuộc gọi sẽ được nhận trên chính điện thoại di động. Không thể thực hiện cuộc gọi từ hệ thống đa phương tiện trên xe trong khi truyền dữ liệu thủ công.
- Nếu điện thoại di động không hỗ trợ tính năng chuyển danh bạ tự động

- (PBAP) hoặc chuyển danh bạ thủ công (OPP), thì sẽ không thể truyền dữ liệu liên lạc bằng kết nối Bluetooth®. Lưu ý rằng bạn có thể truyền dữ liệu liên lạc bằng thẻ nhớ USB.
- Nếu tắt công tắc nguồn trong khi truyền dữ liệu liên lạc, thì quá trình truyền sẽ bị hủy. Trong trường hợp này, hãy khởi động động cơ và thực hiện lại các quy trình truyền dữ liệu.
 - | Trong các trường hợp sau, các dữ liệu liên lạc đang được chuyển sẽ không được lưu lại. (Một số dữ liệu đã chuyển cũng sẽ không được lưu lại.)
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) kết thúc lưng chừng do thiếu dung lượng bộ nhớ của hệ thống đa phương tiện.
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) bị gián đoạn vì một lý do nào đó.
 - | Không thể truyền dữ liệu liên lạc của hệ thống đa phương tiện sang điện thoại di động.
 - | Trong khi truyền dữ liệu liên lạc, thì kết nối âm thanh Bluetooth® có thể sẽ bị ngắt kết nối. Nó sẽ được kết nối lại sau khi quá trình truyền dữ liệu hoàn tất. (Có thể sẽ không kết nối lại được đối với một số model)
 - | Khi truyền dữ liệu, hãy đảm bảo rằng hệ thống đa phương tiện đã được khởi động.
 - | Chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) cho phép chuyển các dữ liệu liên lạc, các thông tin ưa thích và lịch sử liên lạc sang hệ thống đa phương tiện. Một số kiểu điện thoại di động không cho phép chuyển các hạng mục ưa thích.
 - | Nếu đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ], thì các mục yêu thích trên điện thoại di động sẽ tự động được chuyển sang hệ thống đa phương tiện trên xe. (→P.113)
 - | Tùy thuộc vào kiểu máy, có thể sẽ cần thực hiện các thao tác trên điện thoại di động khi truyền dữ liệu liên

lạc bằng tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP).

- | Nếu bạn muốn truyền danh bạ bằng cách chuyển dữ liệu tự động (PBAP), bạn cần bật tính năng chia sẻ danh bạ trên điện thoại di động của mình.
- | Nếu quá trình truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) không bắt đầu, thì nó có thể sẽ bắt đầu khi bạn tắt tất cả các chức năng khác.
- | Để hiển thị hình ảnh liên lạc, hãy bật chức năng [Hiển thị hình ảnh danh bạ] trong phần cài đặt kết nối Bluetooth®. Để truyền dữ liệu hình ảnh liên hệ, thì cần bật chức năng [Đồng bộ danh bạ] and [Hiển thị hình ảnh danh bạ] trong phần cài đặt kết nối Bluetooth®. (→P.113)

Truyền dữ liệu liên lạc trên điện thoại di động bằng cách truyền dữ liệu thủ công (OPP)

Có thể chuyển các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã đăng ký với điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện bằng cách sử dụng phương pháp truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP).

- Khi bật chế độ [Đồng bộ danh bạ] sang ON, thì chức năng [Đồng bộ danh bạ] sẽ tắt khi quá trình chuyển danh bạ điện thoại đã được hoàn tất.
- Không thể truyền dữ liệu liên lạc theo cách thủ công (bằng chức năng OPP) trên điện thoại di động đang sử dụng tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 Chạm vào  từ menu chính.

- 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] hoặc nút [Chỉnh sửa danh bạ].
- 3 Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.



[Ghi đè bằng Bluetooth]: Ghi đè dữ liệu liên lạc hiện tại.

[Thêm bằng Bluetooth]: Thêm vào dữ liệu liên lạc hiện tại.

- 4 Sử dụng điện thoại di động để truyền dữ liệu liên lạc.
 - Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.

Truyền dữ liệu liên lạc của điện thoại từ thẻ nhớ USB

Có thể truyền các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã copy vào thẻ nhớ USB sang hệ thống đa phương tiện của xe.

- Khi bật chế độ [Đồng bộ danh bạ] sang ON, thì chức năng [Đồng bộ danh bạ] sẽ tắt khi quá trình chuyển danh bạ điện thoại đã được hoàn tất.
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
- Chỉ có thể truyền các dữ liệu liên lạc đã được lưu trong thẻ nhớ USB ở định dạng vCard (.vcf).

- Không thể tự truyền dữ liệu từ thẻ nhớ USB. Hãy đảm bảo rằng người dùng có thể sử dụng điện thoại di động với hệ thống đa phương tiện trước khi thực hiện các thao tác truyền dữ liệu.

- 1 Kết nối thẻ nhớ USB với cổng USB.
- 2 Chạm vào [📶] từ menu chính.
- 3 Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] hoặc nút [Chỉnh sửa danh bạ].
- 4 Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.



[Ghi đè bằng USB]: Ghi đè dữ liệu liên lạc hiện tại bằng dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB.

[Thêm bằng USB]: Thêm dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB vào dữ liệu liên lạc hiện tại.

- 5 Hãy chọn các file bạn muốn chuyển từ danh sách file.
- 6 Chạm vào nút [OK].
- Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.

| Tùy thuộc vào loại điện thoại di động, mà dữ liệu vCard có thể được chuyển dưới dạng thông tin liên lạc bằng cách sử dụng điện thoại di động được kết nối thông qua USB. Cũng có thể chuyển thông tin từ thẻ SD được kết nối với điện thoại di động.

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ

Có thể tạo các dữ liệu liên lạc bằng cách nhập dữ liệu trực tiếp vào các dữ liệu liên lạc trên hệ thống đa phương tiện. Đối với mỗi một người trong danh bạ, có thể đăng ký thông tin họ tên, số điện thoại (tối đa 4 số) và kiểu điện thoại (1 kiểu cho mỗi số điện thoại, chẳng hạn như số nhà riêng hoặc số di động).

- Có thể thêm các dữ liệu mới từ chức năng [Chỉnh sửa danh mục danh bạ] trên màn hình lịch sử để hiển thị màn hình chỉnh sửa danh bạ.
- Nếu đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ], thì sẽ không thể thêm số liên lạc mới vào hệ thống đa phương tiện trên xe được. Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trước khi thực hiện quy trình này. (→P.113)
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] hoặc nút [Chỉnh sửa danh bạ].
- 3 Hãy chạm vào nút [Thêm thủ công].

4 Hãy chọn và nhập từng mục.



- Hãy chạm vào nút [Thêm số] để đặt thêm các số điện thoại mới.
- Nếu chưa nhập số điện thoại thì không thể thêm một số điện thoại.
- Chọn kiểu của số điện thoại (như số nhà riêng hoặc số di động).

5 Hãy chạm vào nút [Luu].

- Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

Sửa đổi dữ liệu trong danh bạ

Có thể sửa đổi các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

- Nếu đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ], thì sẽ không thể chỉnh sửa các số liên lạc trên hệ thống đa phương tiện của xe được. Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trước khi thực hiện quy trình này. (→P.113)
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] hoặc nút [Chỉnh sửa danh bạ].

- 3 Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa thủ công].
- 4 Hãy chọn số liên lạc mà bạn muốn sửa đổi.
- 5 Hãy chọn và nhập từng mục.



- Hãy chạm vào nút [Thêm số] để đặt thêm các số điện thoại mới.
 - Hãy chạm vào kiểu số liên lạc (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) bên dưới số điện thoại để chọn kiểu số điện thoại (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) của số điện thoại đó.
- 6 Hãy chạm vào nút [Lưu].
 - Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

Xóa các dữ liệu trong danh bạ

Có thể xóa các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

- Nếu đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ], thì sẽ không thể chỉnh xóa các số liên lạc trên hệ thống đa phương tiện của xe được. Hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ] trước khi thực hiện quy trình này. (→P.113)
- Không thể sử dụng chức năng

này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] hoặc nút [Chỉnh sửa danh bạ].
- 3 Hãy chạm vào nút [Xóa thủ công].
- 4 Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.



- 5 Hãy chạm vào nút [Xóa] ở dưới cùng của menu phụ.

Đăng ký các liên lạc ưa thích

Người dùng có thể đăng ký các dữ liệu liên lạc được sử dụng thường xuyên vào mục yêu thích.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ]. (→P.113)

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Danh bạ] hoặc [Gần đây].
- 3 Chọn dữ liệu bạn muốn đăng ký.
- 4 Hãy chọn [👉] của các hạng mục dữ liệu cần đăng ký.



Xóa số thường liên lạc

Người dùng có thể xóa các mục yêu thích đã được đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chức năng [Đồng bộ danh bạ]. (→P.113)

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Yêu thích], [Danh bạ] hoặc [Gần đây].
- 3 Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.

- 4 Hãy chọn nút [❤️] để xóa các dữ liệu đã chọn.



Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin

Các tin nhắn được chuyển từ điện thoại di động đã được kết nối để sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay. Người dùng có thể sử dụng hệ thống đa phương tiện để kiểm tra, trả lời và gửi tin nhắn. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đang được kết nối, mà có thể sẽ không chuyển được tin nhắn đến hệ thống đa phương tiện. Nếu điện thoại di động không hỗ trợ chức năng nhắn tin, thì sẽ không thể sử dụng được chức năng này.

Chức năng này có thể được sử dụng với điện thoại di động hỗ trợ tính năng HFP và MAP. Để kiểm tra xem điện thoại di động có tương thích với tính năng HFP và MAP hay không, hãy kiểm tra hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động hoặc các cấu hình tương thích của nó.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Chức năng E-mail/MMS không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- | Bạn cần bật cài đặt chia sẻ tin nhắn từ cài đặt điện thoại di động của mình.
- | Không thể sử dụng chức năng này trong các cuộc gọi khẩn cấp.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng email.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động,

mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng trả lời.

- | Các tin nhắn trên điện thoại di động sẽ được tự động chuyển khi các chức năng nhắn tin được sử dụng.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đã được kết nối, mà có thể sẽ cần thực hiện các thao tác khác trên điện thoại di động.
- | Đối với tin nhắn SMS, tiêu đề của tin nhắn sẽ không được hiển thị.
- | Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà tên tiêu đề của tin nhắn MMS đã nhận có thể sẽ không được hiển thị.
- | Nếu đã bật chức năng [Auto read messages], thì các tin nhắn sẽ được phát ra loa. (→P.113)
- | Một số thông tin có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động của bạn và trạng thái đăng ký với hệ thống đa phương tiện.

Kiểm tra tin nhắn

Có thể kiểm tra các tin nhắn đã gửi đi và nhận được.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Messages].
- 3 Chọn một tài khoản.
- 4 Chọn người gửi tin nhắn.
- 5 Hãy chọn từng hạng mục nếu cần thiết.



[📞]: Phóng to hoặc thu nhỏ màn hình tin nhắn.

[📧]: Hiển thị màn hình trả lời tin nhắn.

[▶]: Phát tin nhắn ra loa.

Để tắt chức năng đọc tin nhắn, hãy chạm lại vào nút này một lần nữa.

[☎]: Gọi cho người gửi tin nhắn bằng điện thoại.

Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.

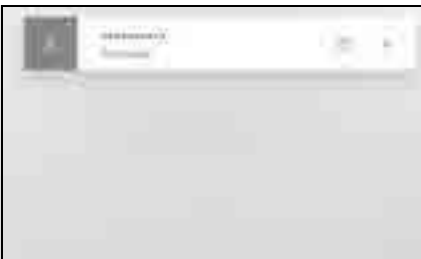
[👤]: Hiển thị thông tin liên lạc của đầu dây bên kia.

Trong khi màn hình tin nhắn được phóng to với e-mail, hãy chạm vào nút [Mark Unread] hoặc [Mark Read] để đánh dấu trạng thái tin nhắn là chưa đọc hoặc đã đọc.

Kiểm tra tin nhắn mới

Khi nhận được e-mail, tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS, một thông báo tin nhắn mới sẽ xuất hiện ở trên cùng của màn hình. Khi đã bật chức năng [Voice support], hệ thống điều khiển bằng giọng nói* sẽ khởi động. (→P.89)

Chức năng E-mail/MMS không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.



1 Người dùng có thể thực hiện được các công việc sau khi nhận được một tin nhắn.

[✉]: Hiển thị nội dung tin nhắn.

[▶]: Phát tin nhắn ra loa.

*: Chức năng này không khả dụng với e-mail.

Trả lời tin nhắn

Người dùng có thể gửi tin nhắn trả lời cho các tin nhắn đã nhận.

- 1 Chạm vào [☎] từ menu chính.
- 2 Chạm [Messages].
- 3 Chọn một tài khoản.
- 4 Chọn người gửi tin nhắn.
- 5 Chạm [📧].
- 6 Hãy nhập các mục.



[Template]: Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[✍]: Nhập bằng bàn phím.

7 Hãy chạm vào nút [Send] để trả lời.

Gửi tin nhắn mới

Có thể gửi e-mail hoặc tin nhắn SMS mới. Tin nhắn MMS không được hỗ trợ chức năng này.

Chức năng e-mail không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

1 Chạm vào [☎] từ menu chính.

- 2 Chạm [Danh bạ].
- 3 Hãy chọn người nhận từ danh sách liên lạc của bạn.
- 4 Hãy chọn nút [✉] hoặc địa chỉ e-mail mong muốn.



- Đối với địa chỉ e-mail, hãy chọn tài khoản người gửi.

- 5 Hãy nhập các mục.

[Template]: Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[✍]: Nhập bằng bàn phím.

- 6 Hãy chạm vào nút [Send].

- 4 Hãy nhập mẫu và lưu lại.

- Hãy chạm vào nút [Default] để khởi tạo cho tất cả các bộ mẫu.

| Các mẫu được đặt riêng cho từng điện thoại di động.

| Một số mẫu có thể sẽ không chỉnh sửa được.

Chỉnh sửa các mẫu

Có thể chỉnh sửa các mẫu.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Chạm vào [🔗] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Template].
- 3 Hãy chọn nút [✍] của mẫu cần chỉnh sửa.



Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn

Có thể thực hiện các cuộc gọi rảnh tay bằng chức năng tin nhắn.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Hãy chạm vào số điện thoại màu xanh da trời để thực hiện cuộc gọi.
- Hệ thống có thể sẽ nhận diện các số nối tiếp là một số điện thoại. Ngoài ra, một số kiểu số điện thoại, chẳng hạn như số điện thoại ở các nước khác, có thể sẽ không được nhận dạng.

Thực hiện cuộc gọi từ màn hình e-mail, tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS

Có thể thực hiện cuộc gọi tới người gửi e-mail, tin nhắn SMS và tin nhắn MMS.

- Với trường hợp e-mail, thì số điện thoại phải được đăng ký cùng với dữ liệu liên lạc của người gửi.
- Với trường hợp tin nhắn MMS, thì số điện thoại có thể cần được đăng ký vào cùng một dữ liệu liên lạc.

Chức năng E-mail/MMS không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 Chạm vào [📞] từ menu chính.
- 2 Chạm [Messages].
- 3 Chọn một tài khoản.

- 4 Chọn người gửi tin nhắn.

- 5 Chạm [📞], hoặc ấn nút [📞] trên vô lăng.



- Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.

Các dịch vụ đã được kết nối

8

8-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt Web (Internet).....266

Hiển thị màn hình trình duyệt web266

Điều khiển màn hình trình duyệt web267

Giới thiệu về chức năng trình duyệt Web (Internet)

Bằng cách kết nối internet, người dùng có thể vào các trang web (các trang tin tức, blog, trang nhạc trực tuyến, trang video...).

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.


- | Để sử dụng chức năng trình duyệt web, cần phải kết nối mạng Wi-Fi® của xe với một điểm truy cập mạng.



CẢNH BÁO

- | Để đảm bảo an toàn, chỉ xem các trang web sau khi đã dừng hoàn toàn xe và áp dụng phanh đỗ hoặc chuyển cần số sang vị trí P. (Chỉ âm thanh được phát ra khi đang lái xe.)

Hiện thị màn hình trình duyệt web

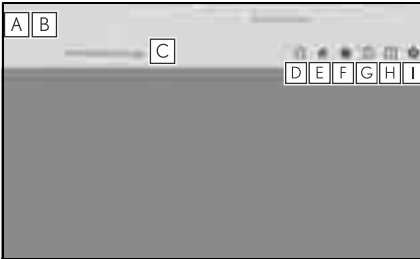
- 1 Chạm vào [] từ menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Web browser].

Màn hình trình duyệt web được hiển thị.

- | Chỉ có thể truy cập vào những trang web sử dụng giao thức "HTTPS" (kết nối an toàn).
- | Tùy thuộc vào trang web, mà nó có thể sẽ không được hiển thị chính xác.
- | Hệ thống có thể sẽ không hiển thị hoặc chuyển đổi được một số trang web.
- | Một số trang web có thể sẽ không hiển thị được một số ký tự.
- | Tùy thuộc vào nội dung, mà hệ thống có thể sẽ không phát được âm thanh hoặc hình ảnh.
- | Có thể sẽ mất một khoảng thời gian trễ để hiển thị, tùy thuộc vào độ phân giải của video và hình ảnh và môi trường giao tiếp.
- | Không thể phát nội dung video được bảo vệ bản quyền.
- | Không nhập các thông tin nhạy cảm như thông tin thẻ tín dụng hoặc thông tin tài khoản ngân hàng.
- | Không thể sử dụng một số chức năng, chẳng hạn như tải xuống các file và đăng nhập vào trang web.
- | Trình duyệt web không hỗ trợ đầu vào giọng nói trên các trang web. (Nhập văn bản bằng giọng nói, v.v.)

Điều khiển màn hình trình duyệt web

Người dùng có thể điều khiển màn hình trình duyệt web bằng cách chạm vào các hạng mục được hiển thị trên một trang hoặc thanh công cụ ở phía trên của màn hình trình duyệt web.



- A** Trở về trang trước đó.
- B** Chuyển sang trang tiếp theo.
- C** Hiển thị địa chỉ URL của trang.
Hãy chạm vào nút này để nhập địa chỉ URL và hiển thị trang tương ứng.
- D** Tải lại trang web đang hiển thị.
Trong quá trình tải lại trang, nút này sẽ thay đổi thành nút [X].
Hãy chạm vào nút [X] để dừng tải lại trang.
- E** Hiển thị trang chủ.
- F** Hiển thị màn hình quản lý dấu trang.
Bằng cách chạm vào tên của dấu trang trên màn hình quản lý, trang tương ứng sẽ được hiển thị.

- G** Hiển thị màn hình quản lý lịch sử duyệt web.

Bằng cách chạm vào tên của một trang web trên màn hình quản lý, trang tương ứng sẽ được hiển thị.

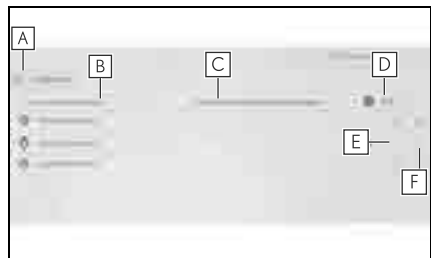
- H** Hiển thị màn hình quản lý tab.
Bằng cách chạm vào tên của một tab trên màn hình quản lý, tab tương ứng sẽ được hiển thị.
- I** Hiển thị màn hình cài đặt.

- | Trong khi tải lại một trang web, bạn có thể kiểm tra trạng thái bằng cách thay đổi màu nền của thanh công cụ.
- | Bằng cách chạm và giữ vào phần văn bản trên màn hình, có thể chọn phần văn bản đó để sao chép. Để sao chép nội dung văn bản, hãy chạm vào nút sao chép. Sau đó, có thể dán phần văn bản đã sao chép vào vùng hiển thị đường dẫn "URL" bằng cách chạm vào nó.

Quản lý dấu trang

Người dùng có thể đăng ký / chỉnh sửa / xóa các dấu trang trên màn hình quản lý dấu trang.

- 1 Hãy chạm vào nút [★] trên thanh công cụ.
- 2 Hãy chạm vào các mục mong muốn.

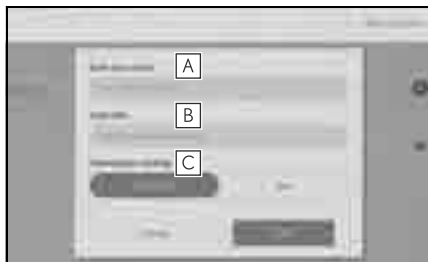


- A** Đóng màn hình quản lý dấu trang.
- B** Hiện thị địa chỉ URL của trang được hiển thị khi màn hình quản lý dấu trang được mở ra. Hãy chạm để chỉnh sửa địa chỉ URL.
- C** Hiện thị tên dấu trang của trang đang hiển thị khi màn hình quản lý dấu trang được mở ra. Bạn có thể chỉnh sửa tên dấu trang bằng cách chạm vào tên đó.
- D** Thêm dấu trang với nội dung được nhập vào **B** và **C**.
- E** Chỉnh sửa dấu trang.
- F** Xóa dấu trang.

| Có thể lưu tới 100 mục trong bookmark.


Chỉnh sửa dấu trang

Người dùng có thể chỉnh sửa tên và đường dẫn của dấu trang và có thể đặt một dấu trang làm trang chủ.



- A** Chỉnh sửa tên dấu trang.


- B** Chỉnh sửa đường dẫn của dấu trang.
- C** Bằng cách chạm vào nút [Set], bạn có thể đặt trang đã đăng ký dấu trang làm trang chủ.

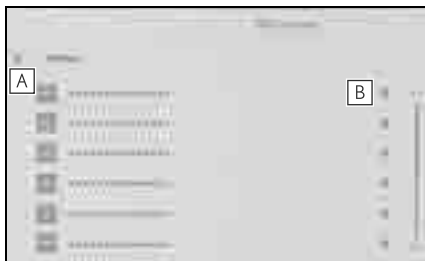
Biểu tượng [] sẽ được hiển thị cho dấu trang được đặt làm trang chủ.

Khi chỉnh sửa xong, hãy chạm vào nút [OK] để quay lại màn hình quản lý dấu trang.

Quản lý lịch sử duyệt web

Có thể xóa lịch sử duyệt web trên màn hình quản lý lịch sử duyệt web.

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên thanh công cụ.
- 2 Chạm vào mục mong muốn.



- A** Đóng màn hình quản lý lịch sử duyệt web.
- B** Xóa lịch sử duyệt web.

| Có thể lưu tới 100 mục trong lịch sử duyệt web. Nếu lịch sử duyệt web vượt quá 100 mục, các dữ liệu cũ nhất sẽ tự động bị xóa đi.

Quản lý các nhãn (tab)

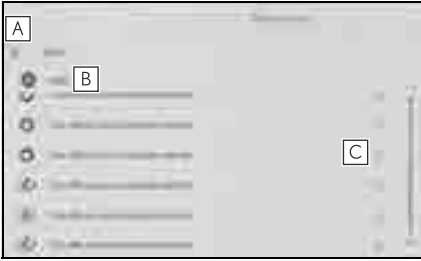
Có thể thay đổi/thêm/xóa các tab

trên màn hình quản lý tab.

1 Hãy chạm vào nút [1] trên thanh công cụ.

Số được hiển thị trong phần [1] là số tab hiện đang được mở.

2 Chạm vào mục mong muốn.



A Đóng màn hình quản lý nhãn (tab).

B Thêm một nhãn (tab) mới. Nếu chạm vào nhãn (tab) đã thêm, màn hình chính sẽ được hiển thị.

C Xóa tab.

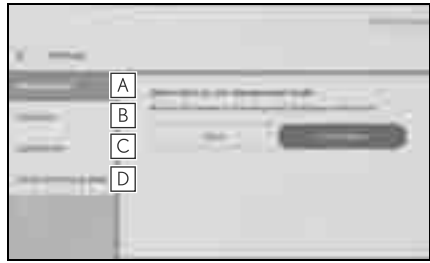
- | Có thể mở tối đa 10 nhãn (tab).
- | Khi một tab mới được thêm vào, video hoặc bản nhạc hiện đang phát có thể sẽ ngừng phát.

Cài đặt chức năng trình duyệt web

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng trình duyệt web.

1 Hãy chạm vào nút [⚙️] trên thanh công cụ.

2 Chạm vào mục mong muốn.



A Hãy chạm vào để bật/tắt hoạt động của trình duyệt web trong nền khi sử dụng các chức năng khác.

B Hãy chạm vào nút này để bật/tắt tính năng lưu và tải dữ liệu cookie và để chặn/bỏ chặn cookie của bên thứ ba.

C Hãy chạm vào nút này để bật/tắt sử dụng JavaScript.

D Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử duyệt web, cookie và dữ liệu trang web khác cũng như hình ảnh và file được lưu trong bộ nhớ đệm.

| Nếu tùy chọn [Background] được đặt thành [Allow], thì quá trình truyền dữ liệu sẽ diễn ra ngay cả khi đang sử dụng các chức năng khác.

9-1. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh272

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"275

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"277

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"285

Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe.....293

Phóng to màn hình295

Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe.....296

Chức năng cảnh báo vật di chuyển.....298

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh ..299

Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh.....301

Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường316

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh

Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn lái xe ở tốc độ thấp bằng cách hiển thị tầm nhìn không liên mạch từ phía trên cao của xe nhìn xuống, hình ảnh này được tạo ra bằng cách tổng hợp các hình ảnh thu được từ các camera phía trước, 2 bên sườn xe và phía sau xe.

- | Hình ảnh minh họa của màn hình được sử dụng trong mô tả chỉ có tính chất tham khảo và có thể sẽ khác với hình ảnh thực tế từ camera do độ chói của các xe và những vật thể tương tự.



CẢNH BÁO

- | Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn kiểm tra xung quanh xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh khi bạn đang lái xe.

- | Do đặc điểm của ống kính camera, vị trí và khoảng cách thực tế của người và chướng ngại vật sẽ khác với hình ảnh được hiển thị trên màn hình.

Công tắc Camera

Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh và chuyển chế độ hiển thị.

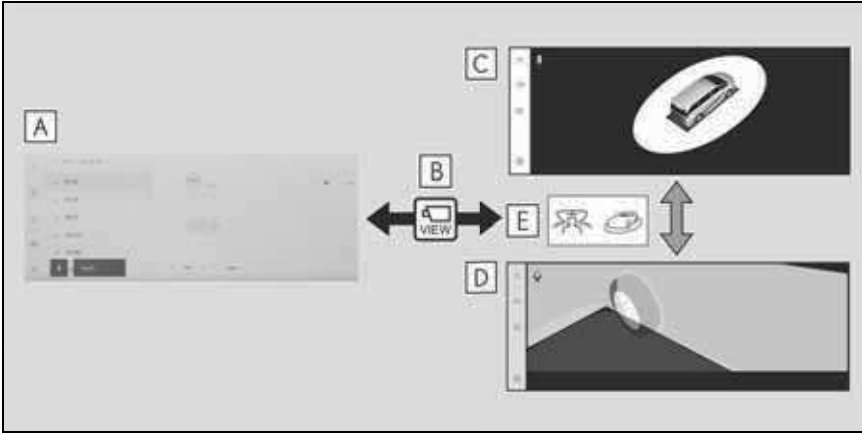
Tính năng tùy chọn cá nhân của xe sẽ cho phép sử dụng nút điều khiển trên mặt vô lăng để chuyển giữa màn hình và màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình. Để biết thông tin chi tiết, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".



Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh

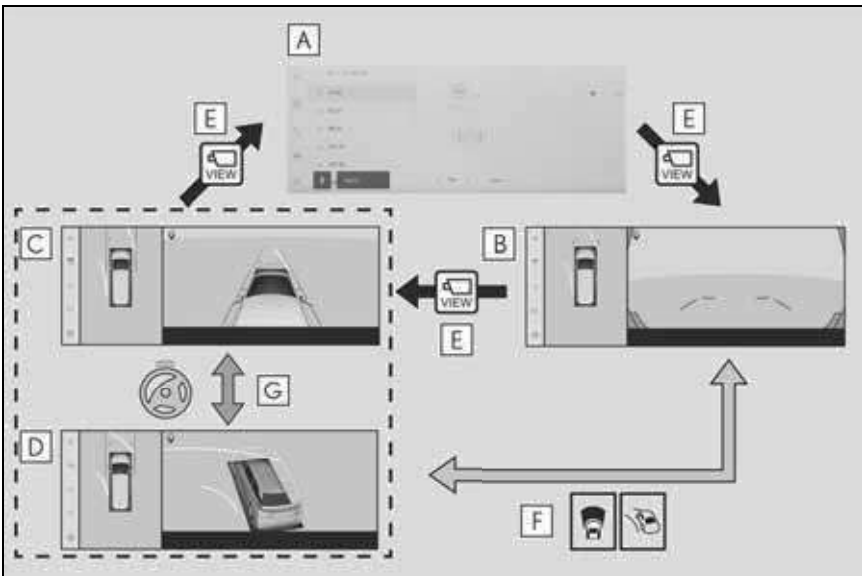
Khi bạn ấn công tắc camera hoặc chuyển cần số sang vị trí "R" trong khi công tắc nguồn đang ở trạng thái BẬT, thì màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ hoạt động.

n Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"



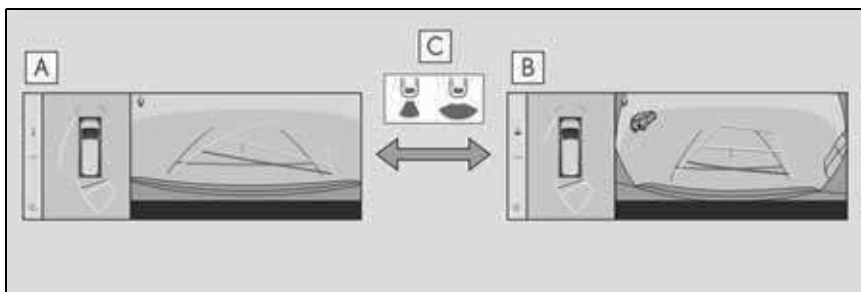
- A** Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B** Ấn công tắc camera
- C** Màn hình di chuyển của xe
- D** Màn hình góc nhìn xuyên
- E** Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

n Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"



- A** Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B** Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước
- C** Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh
- D** Chế độ góc nhìn khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh
- E** Ấn công tắc camera
- F** Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị
- G** Khi người lái xoay vô lăng một góc từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái)

n Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"



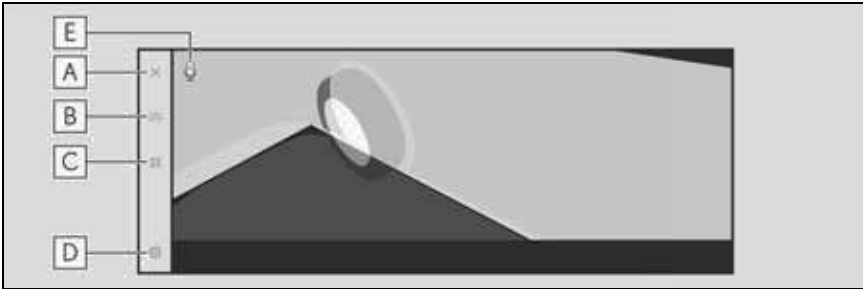
- A** Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh
- B** Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh
- C** Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

- | Nếu người lái ấn công tắc camera khi xe đang chạy ở tốc độ khoảng từ 20 km/h trở xuống, thì màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ xuất hiện. Khi tốc độ xe vượt quá 20 km/h, thì màn hình quan sát toàn cảnh sẽ tắt đi và màn hình trước đó sẽ được hiển thị.
- | Có thể lưu lại các hiển thị các cài đặt như chế độ đường chỉ dẫn, dưới dạng các dữ liệu "My Setting" bằng cách đăng ký người lái, và sau đó sẽ áp dụng khi đi vào xe.
- | Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể được sử dụng để hiển thị màn hình điều khiển màn hình góc nhìn toàn cảnh, thay đổi chế độ màn hình và cho các hoạt động khác.

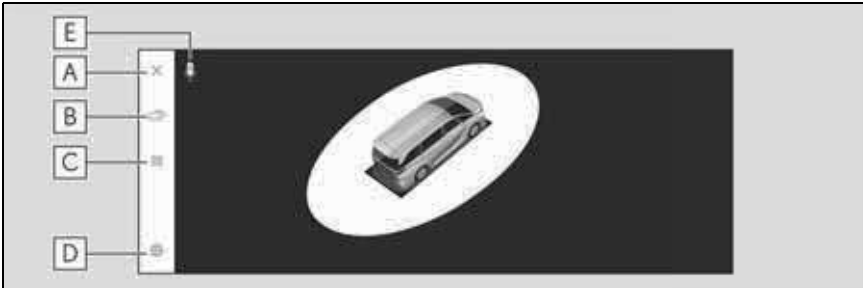
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"

Đây là chế độ hiển thị hình ảnh được kết hợp từ các camera giúp bạn có thể kiểm tra các vật cản xung quanh xe. Hình ảnh được hiển thị dưới dạng góc quan sát từ ghế lái và ở một góc từ phía trên xe.

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "P".
- 2 Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ thay đổi mỗi khi chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.
 - Nhấn lại công tắc camera sẽ đưa màn hình trở về màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.
- ▶ Màn hình góc nhìn xuyên



- ▶ Màn hình di chuyển của xe



A Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

B Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển giữa màn hình góc nhìn xuyên và màn hình khi di chuyển.

C Nút tạm dừng/tiếp tục xoay

Tạm dừng và tiếp tục quay màn hình.

D Nút cài đặt tùy chọn cá nhân

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (→P.299)

E Biểu tượng nhận diện giọng nói*

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

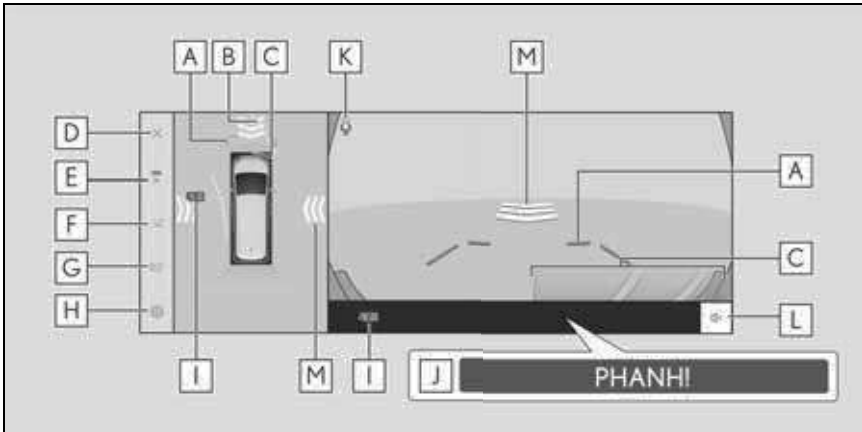
*: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

-
- | Khi hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus được bật, bạn có thể hiển thị chế độ xem xuyên qua hoặc chế độ xem khi di chuyển. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, xem "Hướng dẫn sử dụng".)
 - | Bạn cũng có thể tạm dừng và tiếp tục xoay màn hình góc nhìn xuyên và màn hình quan sát di chuyển bằng cách chạm vào bất kỳ điểm nào trên màn hình.

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"

Bạn có thể kiểm tra xem có các người đi bộ, xe đạp và phương tiện ở gần tại các giao lộ và ngã 3 có tầm nhìn kém bằng cách hiển thị hình ảnh của môi trường xung quanh xe trên màn hình. Chế độ này cũng hỗ trợ kiểm tra an toàn ở hai bên hông xe, giúp tránh va chạm trên đường hẹp hoặc đỗ xe sát lề đường.

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "D" hoặc "N".
 - 2 Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi bạn ấn công tắc camera.
 - Nếu chế độ quan sát khi vào cua đang được bật và bạn xoay vô lăng một góc trên 180 độ tính từ vị trí thẳng lái, màn hình sẽ thay đổi từ chế độ theo dõi khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh sang chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh.
- Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.

B Các đường đi dự kiến phía trước xe

Hiển thị các đường đi được liên kết với điều khiển vô lăng. (Các đường màu vàng)
Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.

C Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiển thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra chuông báo khi cảm biến phát hiện thấy một đối tượng. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

D Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

E Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

F Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này. (→P.281)

G Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi vị trí số ở "D" hoặc "N", chế độ quan sát góc rộng phía trước & chế độ quan sát toàn cảnh hoặc chế độ quan sát bên/chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh sẽ tự động hiển thị theo tốc độ xe. (→P.281)

H Nút cài đặt tùy chọn cá nhân

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (→P.299)

I Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

J PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe)^{*1}

Nếu hệ thống phát hiện thấy một chướng ngại vật mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

K Biểu tượng nhận diện giọng nói^{*2}

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

L Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật di chuyển^{*1}

Nút này tạm thời tắt âm thanh cảnh báo của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và âm thanh cảnh báo vật di chuyển.

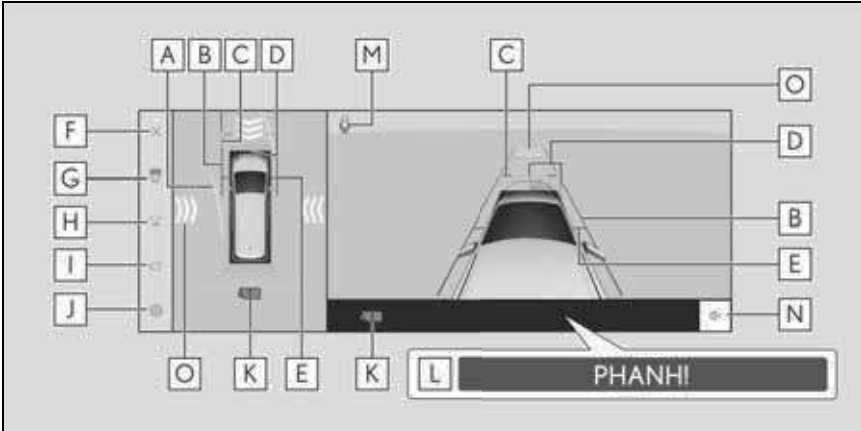
M Chức năng cảnh báo vật di chuyển^{*}

Khi chức năng cảnh báo vật di chuyển phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang đến gần từ phía trước hoặc bên sườn xe, thì một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

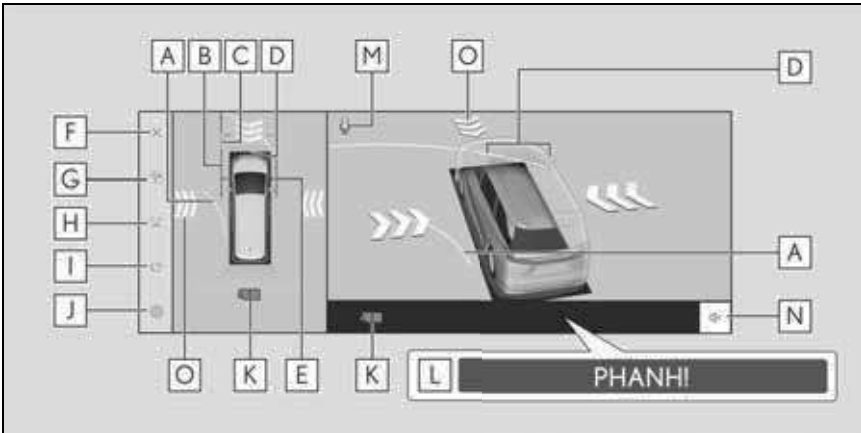
^{*1}: Nếu có

^{*2}: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

► Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh



► Chế độ quan sát khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh

**A** Các đường đi dự kiến phía trước xe

Hiển thị các đường đi được liên kết với điều khiển vô lăng. (Các đường màu vàng)
 Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.

B Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Chỉ ra đường xác định bề rộng xe, bao gồm cả gương chiếu hậu phía ngoài.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.

D Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiển thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra chuông báo khi cảm biến phát hiện

thấy một đối tượng. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

E Đường chỉ dẫn lớp trước

Hiển thị vị trí của lớp trước.

F Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

G Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

H Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này. (→P.281)

I Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi vị trí số ở "D" hoặc "N", chế độ quan sát góc rộng phía trước & chế độ quan sát toàn cảnh hoặc chế độ quan sát bên/chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh sẽ tự động hiển thị theo tốc độ xe. (→P.281)

J Nút cài đặt tùy chọn cá nhân

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (→P.299)

K Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

L PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe)^{*1}

Nếu hệ thống phát hiện thấy một chướng ngại vật mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

M Biểu tượng nhận diện giọng nói^{*2}

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

N Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật di chuyển^{*1}

Nút này tạm thời tắt âm thanh cảnh báo của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và cảnh báo vật di chuyển.

O Chức năng cảnh báo vật di chuyển^{*1}

Khi chức năng cảnh báo vật di chuyển phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang đến gần từ phía trước hoặc bên sườn xe, thì một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

*1: Nếu có

*2: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- | Khi cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus được bật, bạn có thể hiển thị chế độ xem khoảng cách bên & chế độ xem toàn cảnh/vào cua. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, xem "Hướng dẫn sử dụng".)
- | Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.



CẢNH BÁO

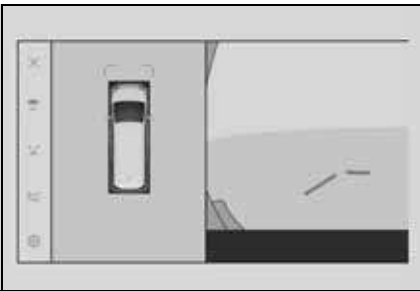
- | Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, trọng lượng chất tải và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra trực quan khu vực phía sau và xung quanh xe bạn trong khi lái xe.
- | Hình ảnh của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, cảnh báo vật thể di chuyển sẽ đề lên hình ảnh của camera, vì vậy chúng có thể sẽ khó quan sát tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chế độ hiển thị đường chỉ dẫn.

n Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách

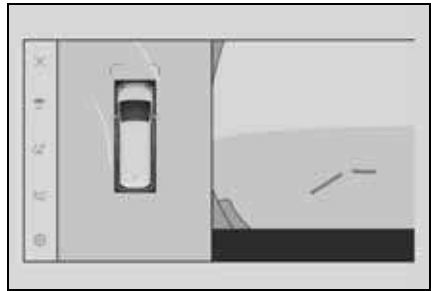
Được hiển thị phía trước xe khoảng 1 m. (Màu xanh dương)



n Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi dự kiến được liên kết với điều khiển vô lăng.


(Màu vàng) Các vạch này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc hơn 90 độ so với vị trí thẳng lái.



Chế độ hiển thị tự động

Ngoài cách hiển thị góc nhìn rộng và toàn cảnh phía trước và chế độ xem khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh/chế độ quan sát khi vào cua bằng cách ấn công tắc camera, bạn cũng có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để hiển thị các góc nhìn tự động phù hợp với tốc độ của xe.

- Khi chạm vào nút hiển thị tự

động [] sẽ bật chế độ hiển thị tự động.

- Bật chế độ hiển thị tự động sẽ tự động hiển thị các chế độ quan sát trong các trường hợp sau:
 - Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"
 - Xe giảm tốc xuống dưới 10 km/h (cần số ở vị trí khác "R")

Hiển thị tự động chế độ quan sát khi vào cua

Bạn có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn toàn cảnh tương ứng với vận hành của vô lăng.

- Bật chế độ hiển thị tự động sẽ tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua trong các trường hợp sau:
 - Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"
 - Xe giảm tốc xuống dưới 12 km/h
 - Khi người lái xoay vô lăng một góc từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái)

| Bạn có thể thay đổi chế độ tự động quan sát khi vào cua trong mục cài đặt tùy chọn cá nhân.

Màn hình liên kết với hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Tùy thuộc vào trạng thái hoạt động của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, chế độ màn hình góc rộng phía trước & chế độ góc nhìn toàn cảnh/Chế độ góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe/Chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn

toàn cảnh sẽ xuất hiện.

- Các góc nhìn sẽ được hiển thị một cách tự động khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus phát hiện thấy một chướng ngại vật (khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N").
- Màn hình sẽ tự động trở về màn hình trước đó khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus không phát hiện thấy chướng ngại vật nữa.

| Bạn cũng có thể quay lại màn hình trước đó bằng cách ấn vào nút camera được hiển thị trên màn hình.

| Nếu đã tắt màn hình quan sát toàn cảnh khi phát hiện có một chướng ngại vật, thì có thể hiển thị lại màn hình quan sát toàn cảnh bằng cách chạm vào ký hiệu của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus được hiển thị trên màn hình của hệ thống đa phương tiện.

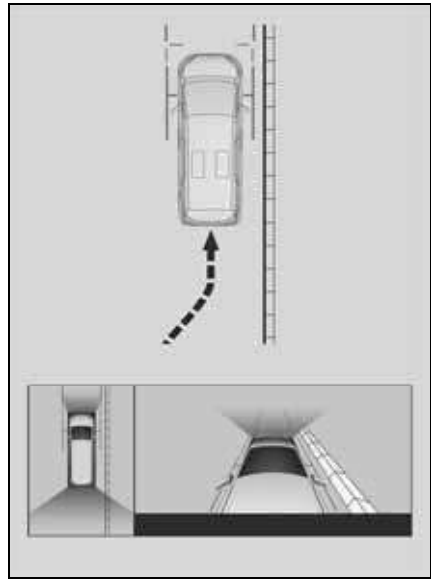
Sử dụng các đường chỉ dẫn bề rộng xe

n Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh

- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể.
- Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể thực tế.

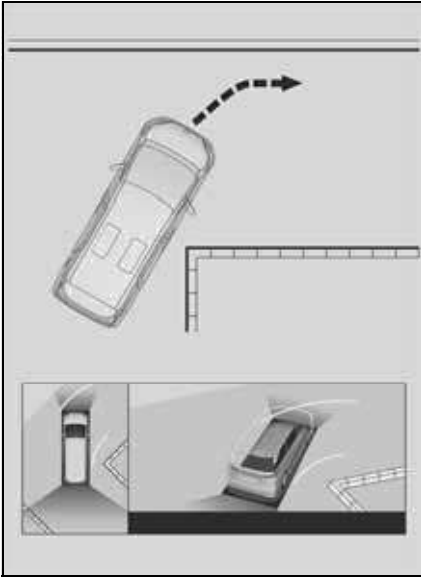


- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể như các vỉa hè ở bên đường.
- Hãy điều khiển xe để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể như trong hình.
- Bằng cách lái xe với các đường chỉ dẫn bề rộng xe nằm song song với một mục tiêu, bạn có thể đỗ xe dọc theo mục tiêu đó.



Sử dụng các đường đi dự kiến phía trước

- n **Chế độ góc nhìn khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh**
 - Kiểm tra vị trí giữa các đường đi dự kiến phía trước và chướng ngại vật.
 - Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường đi dự kiến phía trước không đè lên chướng ngại vật thực tế.

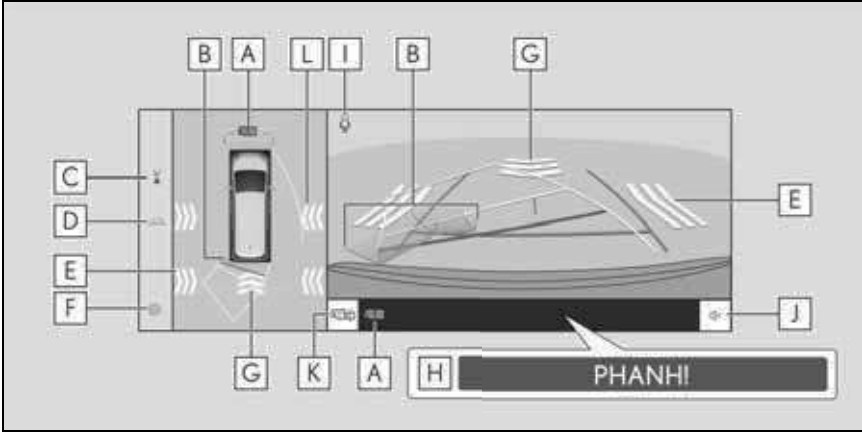


Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"

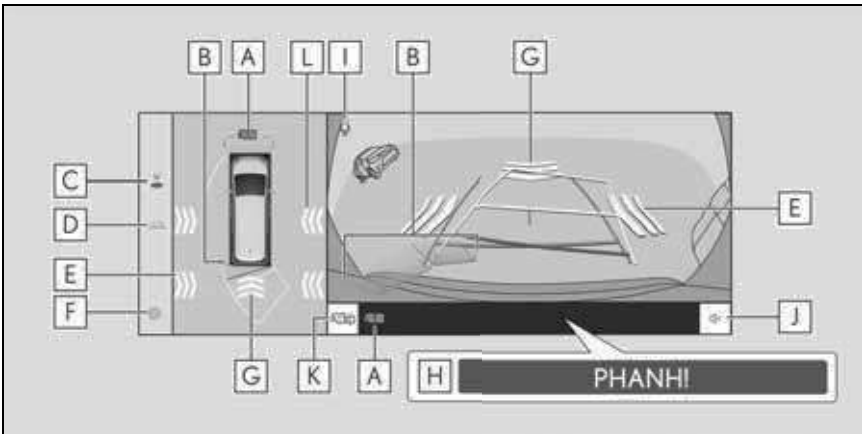
Để kiểm tra an toàn khi đỗ xe, một hình ảnh từ phía trên của xe và từ camera phía sau sẽ được hiển thị.

1 Chuyển cần số sang vị trí "R".

- Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.
- ▶ Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh



- ▶ Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh



A Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

B Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiện thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra chuông báo khi cảm biến phát hiện thấy một đối tượng. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

C Nút chuyển chế độ hiển thị

Sẽ thay đổi chế độ hiển thị mỗi khi bạn chạm vào nút này.

D Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn mỗi khi bạn chạm vào nút này. (→P.287)

E Hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau)/Cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Chỉ báo sẽ được hiển thị trên màn hình trong các trường hợp sau.

- Khi radar phía sau phát hiện thấy có một xe đang tiến đến gần hoặc có một chướng ngại vật từ phía sau
- Khi camera phía sau phát hiện thấy có người đi bộ ở phía sau xe
- Nếu camera phía sau phát hiện thấy một vật thể chuyển động.

Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), hãy tham khảo tài liệu "Hướng dẫn sử dụng".

F Nút cài đặt tùy chọn cá nhân

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (→P.299)

G RCD (Camera phía sau)/Cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi hệ thống camera phía sau phát hiện có người đi bộ ở phía sau.
- Nếu camera phía sau phát hiện thấy một vật thể di động.

(Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCD (Phát hiện bằng camera phía sau), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

H PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe)^{*1}

Nếu hệ thống phát hiện thấy một chướng ngại vật mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

I Biểu tượng nhận diện giọng nói^{*2}

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

J Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau)/Cảnh báo vật di chuyển^{*1}

Nút này tạm thời tắt âm thanh của cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), RCD (Camera phía sau) và cảnh báo vật cản di chuyển. Thao tác chuyển số tự động sẽ tự động hủy chế độ tắt âm.

K Công tắc bộ rửa camera phía sau

Ấn nhanh:

Bộ rửa camera phía sau sẽ hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định.

Hãy ấn và giữ:

Bộ rửa camera phía sau hoạt động khi ấn giữ công tắc bộ rửa camera phía sau.

L Cảnh báo vật di chuyển*¹

Khi hệ thống cảnh báo vật di chuyển phát hiện một xe hoặc vật thể đang đến tiếp cận từ phía sau hoặc bên sườn của xe, một chỉ báo sẽ được hiển thị trên màn hình.

*¹: Nếu có

*²: Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- | Ấn công tắc camera khi cần số đang ở vị trí "R" sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ góc nhìn toàn cảnh & chế độ quan sát góc rộng phía trước.
- | Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

**CẢNH BÁO**

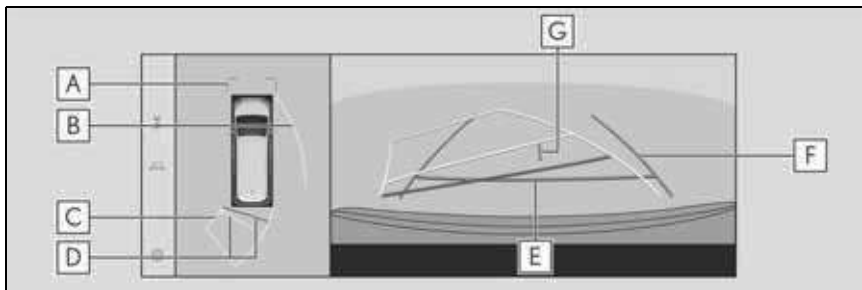
- | Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, trọng lượng chất tải và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra trực quan khu vực phía sau và xung quanh xe bạn trong khi lái xe.
- | Màn hình của các hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), RCD (Camera phía sau) và cảnh báo vật di chuyển được xếp chồng lên nhau và hiển thị trên nền hình ảnh do camera thu được, vì vậy chúng có thể sẽ khó quan sát, tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi bạn chạm vào nút chuyển chế độ đường chỉ dẫn.

n Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Chế độ này sẽ hiển thị các đường đi dự kiến, các đường này sẽ di chuyển theo thao tác với của người lái với vô lăng.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).

B Các đường đi dự kiến hai bên

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

C Các đường đi dự kiến khi lùi xe

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

D Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

E Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau

Hiển thị cách mép cản sau khoảng 0,5 m (màu xanh da trời).

F Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

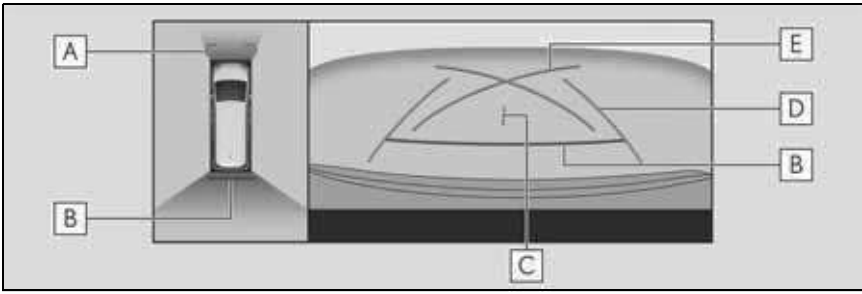
- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
- Khi xe chạy thẳng, các đường chỉ dẫn bề rộng xe sẽ trùng với các đường đi dự kiến.

G Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

n Chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe

Chế độ này sẽ hiển thị các điểm trả lái (đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe). Chế độ này được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng cảm nhận lái xe tốt và có thể đỗ xe mà không cần tới sự hỗ trợ của các đường đi dự kiến.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).

B Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

C Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

D Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.

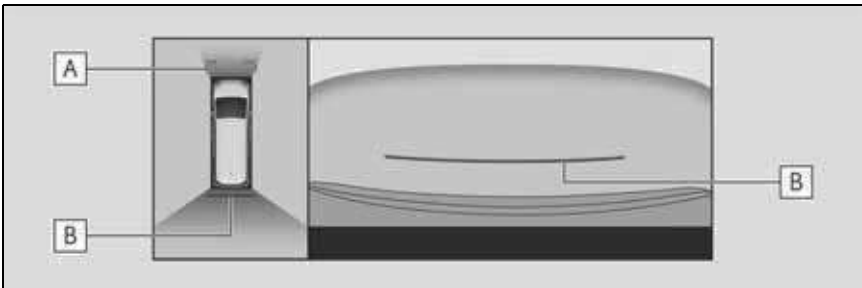
E Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

Hiển thị các đường đi của góc cua hẹp nhất có thể thực hiện ở phía sau xe.

- Hãy sử dụng các chỉ dẫn này để xác định vị trí điều khiển vô lăng khi đỗ xe.

n Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách

Chế độ này chỉ hiển thị các đường chỉ dẫn khoảng cách. Nó được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng lái xe tốt và không cần tới các đường chỉ dẫn.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).

B Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

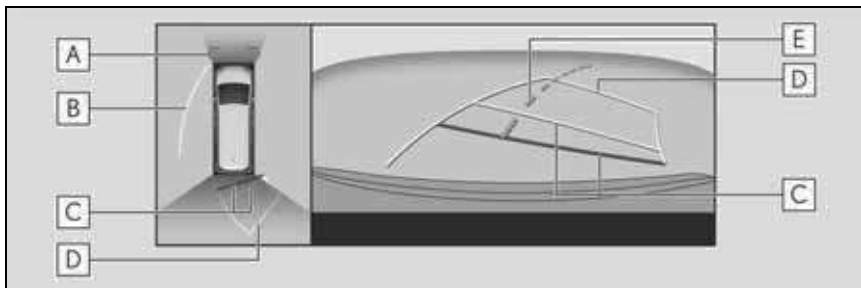
Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ).

n Chế độ đường tâm của đường đi dự kiến

Chế độ này hiển thị các đường đi dự kiến và đường chỉ dẫn tâm xe, các đường này sẽ di chuyển theo vận hành vô lăng.

Hãy sử dụng chế độ này khi cần tiến đến gần một biển chỉ dẫn hoặc cột nằm thẳng hàng với tâm của cản sau.

**A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh da trời).

B Các đường đi dự kiến hai bên

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

D Các đường đi dự kiến khi lùi xe

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

E Đường tâm của đường đi dự kiến

Hiển thị đường chỉ dẫn tâm xe (màu xanh lá cây) được liên kết với vận hành của vô lăng.

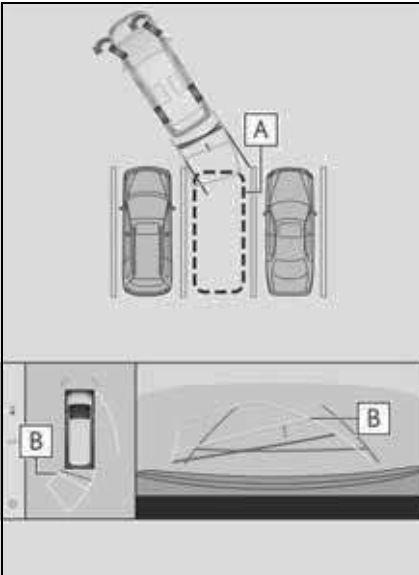
! Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện nếu cửa hậu không được đóng lại. Nếu cửa hậu đã đóng lại nhưng các đường chỉ dẫn vẫn không xuất hiện, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

**CẢNH BÁO**

- ! Các đường chỉ dẫn bề rộng phía sau xe sẽ rộng hơn chiều rộng thực tế của xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi bạn đang lùi xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị đường đi dự kiến

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "R".
- 2 Hãy xoay vô lăng sao cho các đường đi dự kiến nằm bên trong khoang đỗ xe rồi từ từ lùi lại.

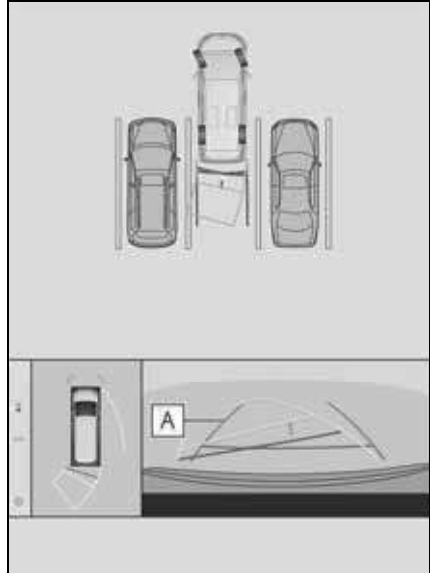


A Khoang đỗ xe

B Đường đi dự kiến

- 3 Khi phía đuôi xe đã vào được khoang đỗ xe, hãy đánh lái để các đường chỉ dẫn chiều rộng xe nằm bên trong vạch kẻ bên

trái và bên phải của khoang đỗ xe.



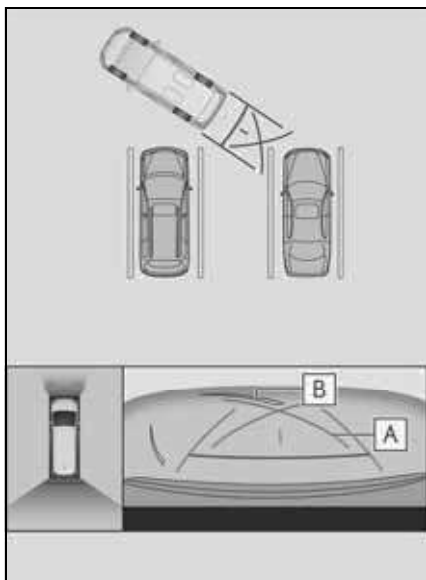
A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

- 4 Khi các đường chỉ dẫn chiều rộng xe và các vạch kẻ của khoang đỗ xe nằm song song với nhau, hãy trả thẳng tay lái và lùi từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "R".

- 2 Hãy lùi xe lại cho đến khi các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe thẳng hàng với các vạch phân cách bên trái của khoang đỗ xe.

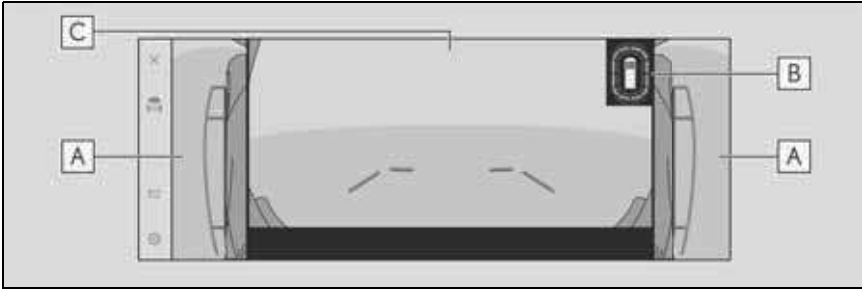


- A** Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe
- B** Vạch chia khoang đỗ xe
- 3 Xoay vô lăng hết cỡ sang bên trái và từ từ lùi xe lại.
 - 4 Khi xe đã nằm song song với khoang đỗ xe, hãy đánh thẳng vô lăng và lùi xe từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
 - 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

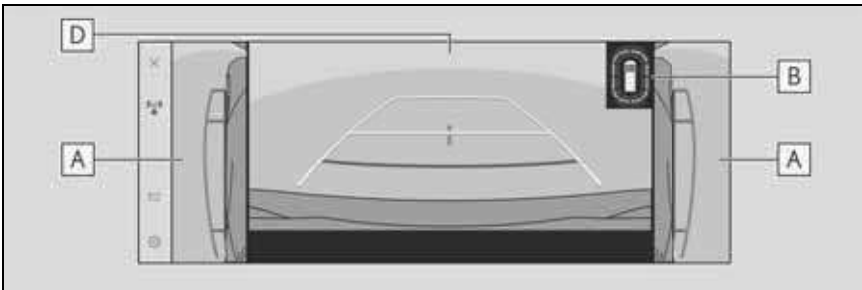
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe

Khi gương chiếu hậu bên ngoài xe được gập lại, một hình ảnh từ các camera bên sẽ được hiển thị thay vì chế độ quan sát toàn cảnh. Chức năng này có thể giúp người lái xác nhận rằng xung quanh xe đã an toàn khi đang đỗ xe ở một vị trí chật hẹp.

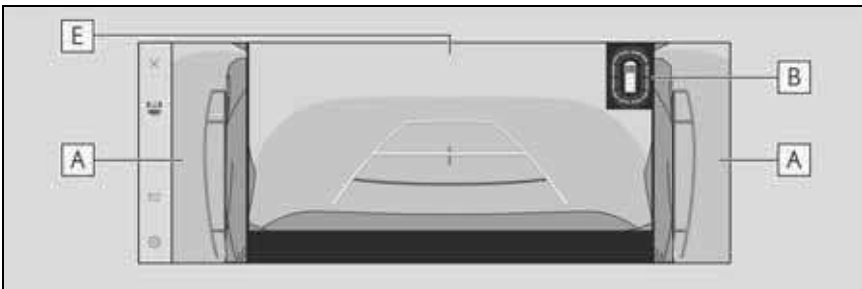
- ▶ Góc nhìn bên & Màn hình góc rộng phía trước



- ▶ Chế độ góc nhìn bên & góc nhìn phía sau



- ▶ Chế độ góc nhìn bên & góc rộng phía sau



A Màn hình hai bên hông xe

B Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Hiển thị một chỉ báo trên màn hình và phát ra chuông báo khi cảm biến phát hiện

thấy một đối tượng. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

C Màn hình góc rộng phía trước

D Màn hình góc nhìn phía sau

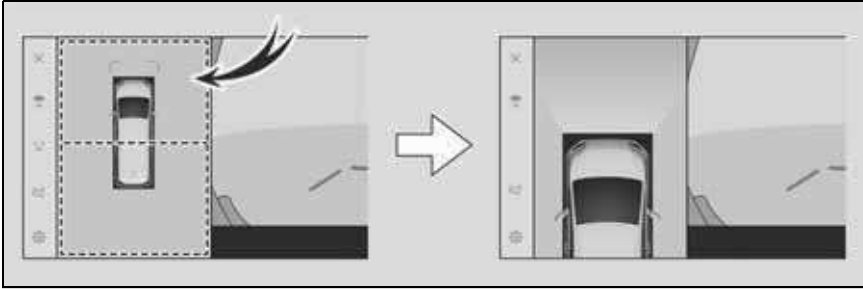
E Màn hình góc rộng phía sau

-
- | Khi ấn công tắc camera trong khi hệ thống đang hiển thị chế độ quan sát bên và chế độ quan sát góc rộng phía trước, thì màn hình trước đó sẽ được hiển thị.
 - | Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

Phóng to màn hình

Có thể sử dụng chức năng phóng to màn hình nếu hình ảnh trên màn hình quá nhỏ và khó quan sát.

Hãy chạm vào khu vực mà bạn muốn phóng to khi đang ở chế độ màn hình góc nhìn toàn cảnh.



- Khu vực đã chọn được phóng to.
- Bạn có thể phóng to khu vực phía trước hoặc phía sau xe khi ở chế độ góc nhìn toàn cảnh.
- Để hủy chế độ phóng to, hãy chạm lại vào màn hình.

| Chỉ có thể bật chức năng phóng to/thu nhỏ khi đáp ứng được tất cả các điều kiện sau:

- Tốc độ xe dưới 12 km/h
- Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái bật

| Trong bất kỳ trường hợp nào sau đây, chức năng phóng to/thu nhỏ hình ảnh sẽ tự động bị hủy:

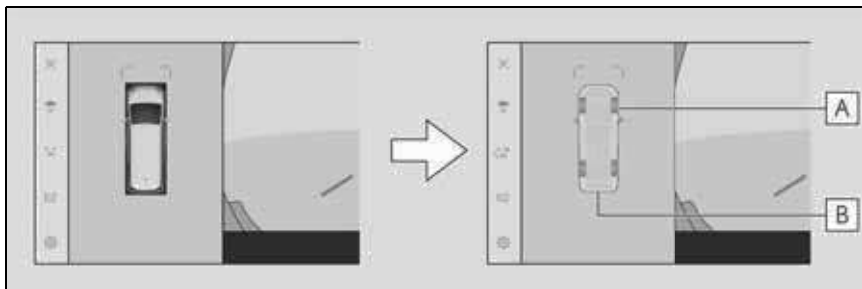
- Tốc độ xe trên 12 km/h
- Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái tắt

| Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện khi đã phóng to hình ảnh ở chế độ góc nhìn toàn cảnh.

Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe

Hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lốp trước... Góc nhìn này được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cua.

Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ được hiển thị khi đã bật cài đặt trên màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân và xe đang chạy tiến hoặc lùi.



A Vết bánh xe

Hiển thị các đường chỉ dẫn vị trí lốp được liên kết với vị trí vô lăng.

B Các đường chỉ dẫn xe

Hiển thị phía bên ngoài của xe.

| Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ không được hiển thị trong các trường hợp sau:

- Tốc độ xe lớn hơn 20 km/h
- Xe đã dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định
- Nếu xe chưa di chuyển được một quãng đường nhất định sau khi khởi động
- Gương chiếu hậu bên ngoài xe đã được gập lại
- Hệ thống ABS đang hoạt động
- Hệ thống không hoạt động chính xác

| Hệ thống có thể sẽ không hoạt động chính xác trong các trường hợp sau:

- Trên đường phủ tuyết
- Có bóng đổ từ các đèn...
- Có bụi bẩn hoặc vật thể lạ trên ống kính camera
- Nước (sông, biển...)
- Khi lắp thiết bị tùy chọn
- Có vật thể nằm ở phía trước camera
- Đã thay các lốp xe
- Cửa hậu ở trạng thái mở và camera không ở đúng vị trí
- Mặt đường trơn trượt hoặc bánh xe bị trượt
- Xe đang ở trên đồi hoặc đường dốc

| Khi tầm nhìn được chụp trong quá khứ được hiển thị, màn hình và tình hình thực tế có thể khác nhau trong các trường hợp sau:

- Một chướng ngại vật xuất hiện hoặc di chuyển sau khi thu hình
 - Cát hoặc tuyết bị vỡ vụn và di chuyển sau khi thu hình
 - Có vũng bùn hoặc vũng nước nằm trong phạm vi hiển thị
 - Khi xe bị trượt
- | Một phần hoặc toàn bộ khung hình bên dưới gầm xe có thể sẽ có màu đen trong các trường hợp sau:
- Xe bắt đầu di chuyển mà không có hình ảnh nào được ghi lại
 - Người lái xoay vô lăng nhiều hơn một góc nhất định
 - Xe đã dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định

**CẢNH BÁO**

- | Các đường chỉ dẫn vị trí lốp và cửa xe có thể sẽ không khớp với vị trí thực tế của xe do số lượng hành khách, tải trọng trên xe, độ dốc của đường, tình trạng mặt đường, độ sáng của môi trường xung quanh, các thiết bị lắp thêm, thay thế lốp và các lý do khác. Hãy luôn chú ý kiểm tra xung quanh khi đang lái xe.
- | Hình ảnh được hiển thị là những hình ảnh đã được ghi lại trước đó. Do đó, nếu các chướng ngại vật và các vật thể khác di chuyển sau khi ghi hình, thì hình ảnh được hiển thị và trên thực tế có thể sẽ không khớp nhau.

Cảnh báo vật di chuyển*

*: Nếu có

Nếu phát hiện thấy có một vật thể chuyển động xung quanh xe khi chế độ quan sát toàn cảnh được hiển thị, thì chuông cảnh báo sẽ kêu và một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chức năng cảnh báo vật di chuyển sẽ hoạt động khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "R"
- Khi tốc độ xe xấp xỉ từ 15 km/h trở xuống
- Khi các gương chiếu hậu bên ngoài được mở ra

| Trong các tình huống như sau, cảm biến camera có thể sẽ không phát hiện chính xác vật thể chuyển động:

- Khi vật thể chuyển động là một người đang chạy
- Khi một người xuất hiện đột ngột từ phía sau xe hoặc một tòa nhà
- Khi vật thể chuyển động là người đi trên ván trượt hoặc phương tiện không động cơ
- Khi vật thể chuyển động là một người mặc quần áo có màu tương tự như màu của môi trường xung quanh
- Khi một phần cơ thể của người bị che khuất sau một vật thể khác, chẳng hạn như xe chở hàng hoặc hành lý
- Khi trời tối sau khi mặt trời lặn
- Khi ở trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa, tuyết, sương mù...
- Khi ống kính camera bị dính bẩn bởi bùn, hóa chất làm tan tuyết... hoặc camera bị hỏng
- Khi có các giọt nước dính trên ống kính camera
- Khi có luồng ánh sáng rất mạnh chiếu trực tiếp vào cảm biến camera
- Khi có sự khác biệt về độ sáng/tối,

chẳng hạn như gần cửa chớp của nhà để xe hoặc khoang đỗ xe dưới tầng ngầm

| Khi phát hiện thấy một vật thể, như các vật thể sau, thì hệ thống có thể sẽ vẫn hoạt động mặc dù không có khả năng xảy ra va chạm:

- Các vật thể chuyển động, như một lá cờ, khói xe, giọt nước mưa lớn, tuyết, nước mưa trên đường...
- Các hoa văn trên mặt đường, chẳng hạn như các vạch kẻ màu trắng, các vạch sang đường dành cho người đi bộ, vỉa hè lát đá, đường ray xe lửa, vết vá đường, lá rụng, sỏi, vũng nước...
- Nắp kim loại (lưới) hoặc rãnh thoát nước trên đường
- Mép đường hoặc gờ giảm tốc
- Hình phản chiếu của một vật thể trên một vũng nước hoặc mặt đường ướt
- Bóng râm
- Các vật thể có chiều cao/chiều dài mảnh, chẳng hạn như các cột, biển báo giao thông, cột nước chữa cháy, v.v.
- Những người đi bộ, xe đạp hoặc các xe đang đứng yên

| Trong các tình huống như sau, hệ thống có thể sẽ hoạt động mặc dù không có khả năng xảy ra va chạm:

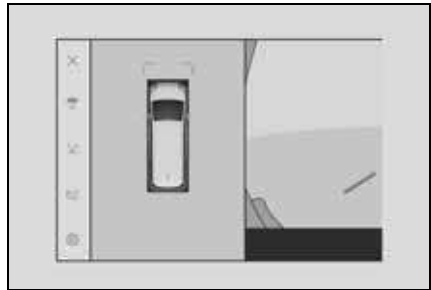
- Khi xe đang chạy trên một đoạn đường dốc
- Khi có sự thay đổi về độ dốc của đường
- Khi xe bị nghiêng ở góc dốc cao, do tình trạng chất tải hoặc phanh gấp
- Khi hệ thống treo đã được chỉnh sửa hoặc lốp không phải cỡ được quy định được lắp đặt
- Khi chiều cao của xe bị thay đổi quá nhiều (ghéck mũi xe, chúi mũi xe)
- Khi lắp một phụ tùng điện không chính hãng, như đèn sương mù, gần các cảm biến camera
- Khi lắp một chi tiết bảo vệ cản xe không chính hãng, chẳng hạn như lắp ốp cản xe
- Khi một cánh tay được để bên ngoài cửa sổ
- Khi các cảm biến camera bị dịch chuyển vị trí hoặc hướng
- Khi đang lắp móc kéo xe

- Khi ống kính camera bị bám bẩn bởi bùn, hóa chất làm tan tuyết...
- Khi có các giọt nước dính trên ống kính camera
- Khi có các nguồn phát sáng nhấp nháy, chẳng hạn như đèn nhấp nháy khẩn cấp

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh

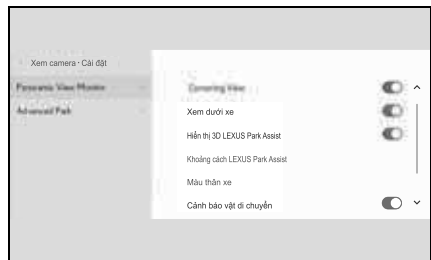
Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình góc nhìn toàn cảnh, chẳng hạn như có thể thay đổi chế độ hiển thị tự động khi vào cua và màu sắc của thân xe.

1 Chạm [⚙️].



2 Hãy chạm vào nút [Màn hình Panoramic View Monitor] trên menu phụ.

3 Chọn hạng mục mong muốn.



● [Cornering View]

Tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua.

● [Xem dưới xe]

Bật hoặc tắt chế độ quan sát bên dưới gầm xe. Khi người dùng bật chức năng này và lái xe về phía trước hoặc phía sau thì hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh

tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lớp trước... Góc nhìn được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cua.

- [Hiển thị 3D LEXUS Park Assist]

Hiển thị hoặc ẩn màn hình 3D của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

- [Khoảng cách LEXUS Park Assist]

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các vật thể.

- [Màu thân xe]

Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình. (→P.300)

- [Cảnh báo vật di chuyển]*

Bật/tắt hiển thị cảnh báo đối tượng di động.

- [Cảnh báo khi bật chế độ hiển thị tự động]*

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị cảnh báo đối tượng di động khi chế độ hiển thị tự động được BẬT.

*: Nếu có

l Để đảm bảo an toàn, bạn sẽ không thể bật màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân khi xe đang chạy.

Thay đổi màu xe

Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình.

- 1 Hãy chạm vào nút [Màu thân xe].
- 2 Hãy chọn màu thân xe mong muốn.
- 3 Chạm vào nút [OK].

Thay đổi khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các vật thể.

- 1 Hãy chạm vào [Khoảng cách LEXUS Park Assist].
- 2 Chọn khoảng cách mà bạn muốn bắt đầu phát hiện các vật thể.



- 3 Chạm vào nút [OK].

Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh

Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát khi lái xe. Nếu không, có thể sẽ xảy ra va chạm với các phương tiện khác hoặc các tai nạn bất ngờ. Hãy tuân thủ theo các lưu ý dưới đây khi sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh.



CẢNH BÁO

- | Không bao giờ phụ thuộc hoàn toàn vào màn hình góc nhìn toàn cảnh. Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát như khi đang lái các xe khác. Đặc biệt, hãy chú ý không để xảy ra va chạm với các xe đang đỗ ở gần đó hoặc các vật thể khác.
- | Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi đang lái xe.
- | Không được chăm chăm nhìn vào màn hình khi lái xe. Hình ảnh trên màn hình có thể sẽ khác với điều kiện thực tế. Hơn nữa, có một giới hạn về phạm vi ghi hình mà camera có thể thu được. Không bao giờ được rẽ hoặc lùi xe khi chỉ chăm chăm nhìn vào màn hình. Nếu không có thể sẽ dẫn đến khả năng bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ. Đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh xe và sử dụng các gương chiếu hậu của xe.
- | Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.

| Không sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh trong các trường hợp sau:

- Khi mặt đường có tuyết, băng hoặc trơn trượt
 - Khi sử dụng xích quần lốp hoặc lốp dự phòng loại khẩn cấp
 - Khi (các) cửa trước hoặc cửa hậu không đóng chặt
 - Trên những con đường không bằng phẳng, chẳng hạn như đường đồi
 - Nếu lắp các lốp có kích thước khác với tiêu chuẩn của Lexus
 - Nếu đã chỉnh sửa hệ thống treo
 - Nếu một sản phẩm không chính hãng của Lexus được lắp ở vị trí được hiển thị trên màn hình
- | Khi nhiệt độ bên ngoài môi trường thấp, thì màn hình có thể sẽ tối đi hoặc hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng khi xe đang chạy hoặc bạn sẽ không thể nhìn thấy hình ảnh trên màn hình, vì vậy hãy luôn kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp khi bạn đang lái xe.
- | Nếu bạn thay các lốp xe, vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ không chính xác.



CHÚ Ý

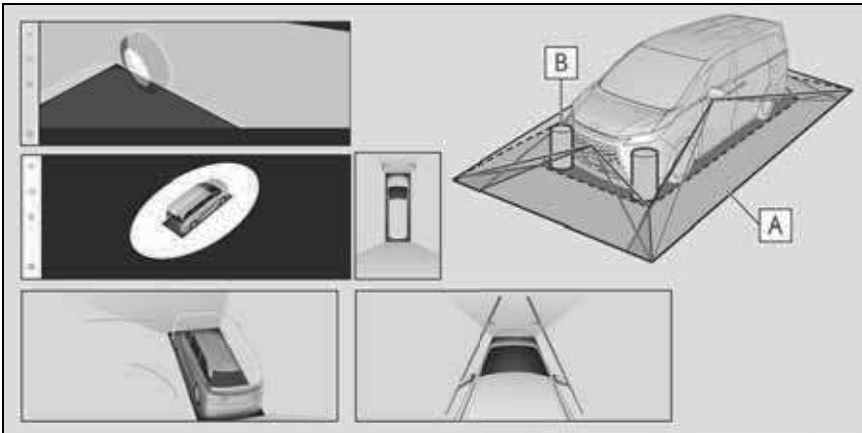
- | Chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, chế độ quan sát khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua sẽ tạo ra hình ảnh bằng cách kết hợp của các hình ảnh được ghi lại bởi camera trước, camera sau và camera bên. Vì phạm vi và nội dung có thể hiển thị là có giới hạn, hãy đảm bảo rằng bạn đã nắm bắt đầy đủ các tính năng của màn hình quan sát toàn cảnh trước khi sử dụng nó.
- | Bốn góc của chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có vùng xử lý nối ghép hình ảnh tập trung vào phía mép của các camera và độ rõ nét của hình ảnh có thể sẽ bị giảm đi. Tuy nhiên đó là hiện tượng bình thường.
- | Tùy thuộc vào điều kiện ánh sáng gần các camera, mà các mảng sáng và tối có thể sẽ xuất hiện ở chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- | Chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ góc quan sát khi di chuyển, chế độ góc nhìn toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua không thể mở rộng cao hơn vị trí lắp đặt và phạm vi thu hình của mỗi camera.
- | Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không được hiển thị trên màn hình góc nhìn toàn cảnh.

- | Các vật thể ba chiều được hiển thị ở chế độ quan sát góc rộng phía trước, chế độ quan sát phía sau, chế độ quan sát góc rộng phía sau hoặc chế độ quan sát hông xe có thể sẽ không được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- | Con người và các vật thể ba chiều khác có thể sẽ có hình dạng khác biệt khi được hiển thị trên màn hình quan sát toàn cảnh. (Những khác biệt này bao gồm các trường hợp trong đó các đối tượng được hiển thị dường như bị nghiêng xuống, biến mất gần các vùng xử lý hình ảnh, xuất hiện từ các vùng xử lý ghép nối hình ảnh hoặc khoảng cách thực tế đến một đối tượng khác với vị trí được hiển thị.)
- | Khi cửa hậu được lắp camera quan sát phía sau hoặc các cửa trước được trang bị gương chiếu hậu có tích hợp camera bên đang ở trạng thái mở, thì hình ảnh trên màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- | Biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ góc nhìn khi di chuyển, chế độ góc nhìn toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua là hình ảnh do máy tính tạo ra, vì vậy màu sắc, hình dạng và kích thước sẽ không giống với xe thực tế. Do đó, các vật thể ba chiều ở gần đó có thể đang chạm vào xe và khoảng cách thực tế đến các vật thể ba chiều có thể sẽ khác so với khoảng cách được hiển thị trên màn hình.
- | Camera có thể sẽ hoạt động không chính xác và hình ảnh có thể sẽ được hiển thị trên màn hình như sau:

- Khi vị trí cần số đang ở vị trí khác R, hình ảnh của camera vẫn tiếp tục được hiển thị.
- Khi cần số ở vị trí "R", một phần hoặc toàn bộ màn hình có thể sẽ chuyển sang màu đen
- Khi cần số ở vị trí "R", màn hình có thể sẽ không chuyển sang hiển thị hình ảnh từ camera
- Các đường chỉ dẫn không được hiển thị trên hình ảnh camera và các biểu tượng chú ý và cảnh báo xuất hiện

Khu vực được hiển thị trên màn hình

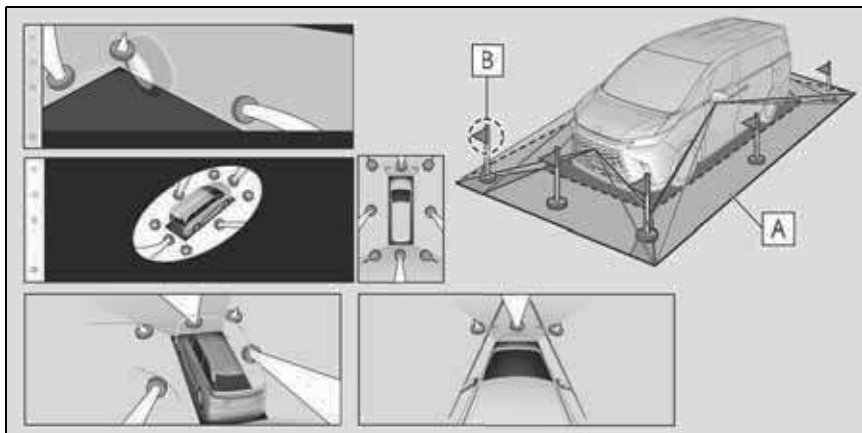
Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không hiển thị trên màn hình. Ngay cả khi không có gì xung quanh xe được hiển thị trên màn hình, thực tế có thể vẫn có các vật thể trên đường mà xe bạn có thể sẽ va chạm. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát môi trường xung quanh bạn.



A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình


Các vật thể trong các vùng màu đen sẽ không xuất hiện trên màn hình.

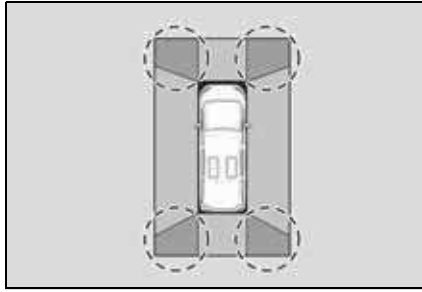


A Khu vực được hiển thị trên màn hình

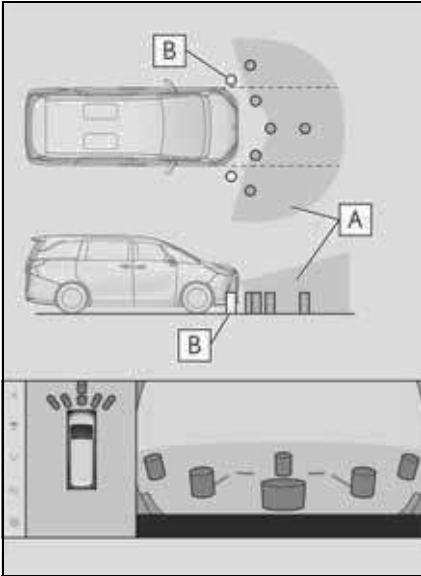
B Các phần của các vật thể không được hiển thị trên màn hình

Các chi tiết nằm cao hơn đường sẽ không xuất hiện trên màn hình.

- | Camera sẽ không hiển thị các phần màu đen xung quanh biểu tượng xe. Hãy kiểm tra bằng cách quan sát trực tiếp các khu vực đó.
- | Khi hình ảnh thu được từ bốn camera sẽ được xử lý và hiển thị trên cơ sở là một mặt đường bằng phẳng, chế độ góc nhìn nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), chế độ quan sát khoảng cách hai bên và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ được hiển thị như sau:
 - Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng, mỏng hơn hoặc lớn hơn so với thông thường.
 - Những vật thể nằm ở vị trí cao hơn mặt đường có thể trông sẽ nằm xa hơn thực tế hoặc có thể sẽ hoàn toàn không xuất hiện trên hình.
 - Các vật thể cao nhô lên trên khu vực không được hiển thị trên hình ảnh.
- | Sự thay đổi về độ sáng của hình ảnh có thể sẽ xuất hiện với tất cả các camera do điều kiện ánh sáng.
- | Hình ảnh được hiển thị có thể sẽ bị lệch do thân xe bị nghiêng hoặc thay đổi chiều cao bởi số lượng hành khách ngồi trên xe, tải trọng của xe và lượng nhiên liệu trong bình.
- | Nếu các cửa xe không được đóng chặt, hình ảnh và các đường chỉ dẫn có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- | Mối quan hệ vị trí của mặt đường và các vật thể với biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ khác so với các vị trí thực tế.
- | Ánh sáng từ đèn soi biển số xe có thể sẽ xuất hiện trên màn hình.
- | Các hình ảnh được biểu thị bởi [] trong hình là những hình ảnh tổng hợp, do đó có thể sẽ khó quan sát ở một số khu vực.



n Màn hình góc rộng phía trước



A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

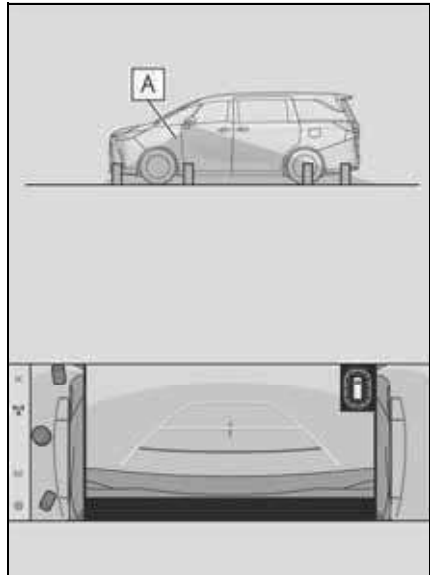
| Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của cản xe hoặc bên dưới cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

| Nhận thức về độ sâu của hình ảnh

được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

| Camera góc rộng phía trước sử dụng một ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

n Chế độ góc nhìn bên & Chế độ góc nhìn phía sau (khi các gương hai bên được gập lại)



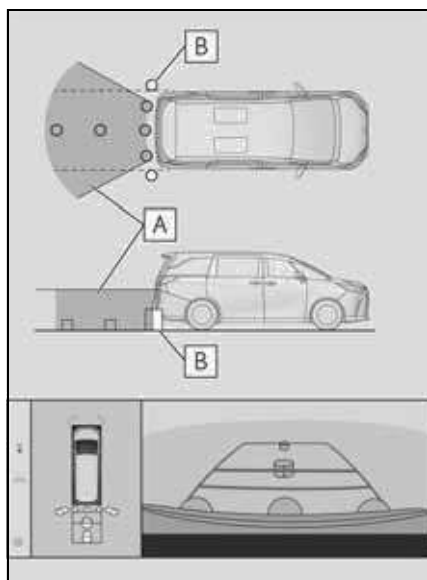
A Khu vực được hiển thị trên màn hình

| Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe

và mặt đường.

- | Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần cản xe bên phía hành khách hoặc bên dưới cản sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- | Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- | Các camera ở phía bên và phía sau sử dụng một ống kính đặc biệt, do đó, độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

n Màn hình góc nhìn phía sau

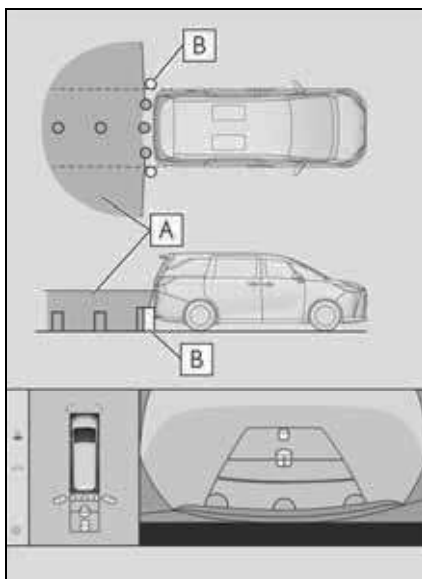


A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

n Màn hình góc rộng phía sau



A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

- | Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- | Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của cản xe hoặc bên dưới cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- | Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- | Camera quan sát góc nhìn phía sau và camera quan sát góc rộng phía sau sử dụng các ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng

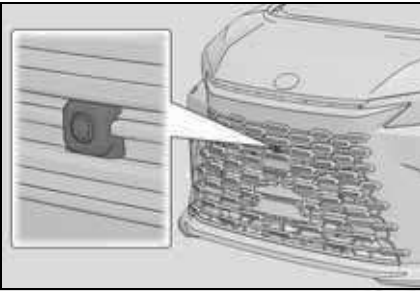
cách thực tế.

- | Các vật nằm cao hơn camera sau có thể sẽ không xuất hiện trong màn hình.
- | Ánh sáng từ đèn soi biển số xe có thể sẽ xuất hiện trên màn hình.

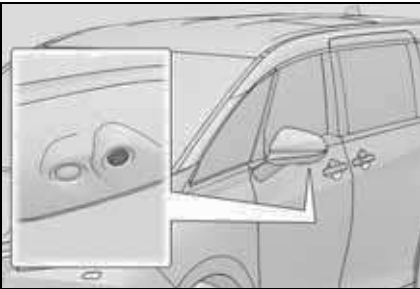
Vị trí camera

Các camera góc nhìn toàn cảnh được đặt ở các vị trí như trong hình.

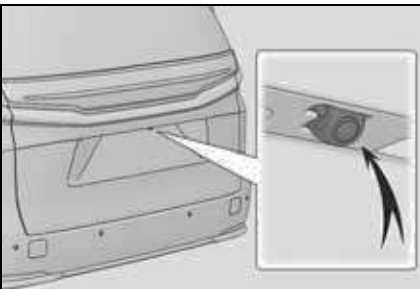
n Camera phía trước



n Các camera bên



n Camera sau



Vệ sinh camera

Nếu bụi bẩn hoặc vật lạ, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, dính vào camera, bạn sẽ không thể nhìn rõ hình ảnh. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.

⚠ CHÚ Ý

| Màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động bất thường. Hãy lưu ý các mục sau:

- Không gõ hoặc tác động mạnh lên camera. Nếu không có thể sẽ làm thay đổi vị trí và góc lắp của camera.
- Camera được thiết kế để chống thấm nước. Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi nó.
- Khi rửa ống kính camera, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm. Nếu cọ mạnh ống kính camera có thể sẽ làm xước ống kính camera và bạn có thể sẽ không còn nhìn rõ hình ảnh nữa.
- Vỏ camera được làm bằng nhựa. Không để các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng xe, nước rửa kính hoặc lớp phủ kính dính vào camera. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy lau sạch nó ngay lập tức.
- Không đổ nước nóng lên xe khi trời lạnh hoặc làm cho nhiệt độ xe bị thay đổi quá nhanh.
- Nếu bạn rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không được hướng vòi rửa thẳng vào camera hoặc khu vực gắn camera. Áp lực nước quá mạnh có thể sẽ khiến camera bị trục trặc.

l Nếu camera bị va chạm, nó có thể sẽ làm hỏng camera. Nếu tình trạng này đã xảy ra, hãy đưa xe đến đại lý Lexus để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

n Rửa sạch camera sau bằng nước rửa kính

Có thể vệ sinh bụi bẩn trên ống kính camera phía sau bằng cách sử dụng vòi phun nước rửa camera chuyên dụng. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

- Khi vệ sinh camera, hình ảnh thu được từ camera có thể sẽ không rõ nét do nước rửa. Khi lùi xe, hãy kiểm tra phía sau xe và xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp vào gương trước khi tiến hành.
- Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiều cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.
- Một số vết bẩn có thể sẽ không thể sạch hoàn toàn được sau khi rửa. Trong trường hợp đó, hãy rửa ống kính camera bằng một lượng nước lớn và sau đó lau sạch nó bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt.
- Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.



CHÚ Ý

- l Nếu vẫn còn nước rửa kính, nhưng nước không phun ra, thì kiểm tra xem các vòi phun nước có bị tắc hay không.
- l Không vận hành công tắc điều khiển phun nước liên tục, nếu không bơm nước rửa kính có thể sẽ bị quá nhiệt.
- l Khi vòi phun bị tắc, hãy liên hệ với Đại lý Lexus. Không cố gắng thông tắc vòi phun bằng đầu kim hoặc các vật khác. Vòi phun sẽ bị hỏng.
- l Một vài vết bẩn của vật thể lạ không thể làm sạch hoàn toàn được sau khi lau. Trong trường hợp này, hãy rửa bằng một lượng nước lớn và sau đó lau sạch camera bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt. Không chà mạnh vào ống kính camera, vì nó có thể sẽ bị trầy xước và không thể truyền hình ảnh một cách rõ nét.
- l Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.
- l Sử dụng các loại dung dịch phù hợp với nhiệt độ bên ngoài để tránh cho nước rửa kính khỏi bị đóng băng.
- l Khi rửa xe, không được phun trực tiếp nước có áp suất cao vào vòi phun. Do áp lực của nước áp suất cao có thể gây làm cho thiết bị không hoạt động bình thường được. Ngoài ra, nước có thể lọt vào lỗ phun của vòi và bị đóng băng. Nó có thể làm cho nước rửa kính không phun ra chính xác.
- l Không được làm thay đổi đột ngột nhiệt độ cho vòi phun bằng cách đổ nước nóng vào vòi dưới thời tiết lạnh.

- | Cần bổ sung nước rửa kính thường xuyên hơn khi bộ rửa camera phía sau được sử dụng thường xuyên. Vì bình chứa nước cùng dùng chung nước rửa kính chắn gió.
- | Không gõ hoặc đập hoặc tác động mạnh vào camera, nếu không sẽ làm thay đổi vị trí và góc nghiêng của camera.
- | Khi xe bị rung mạnh, có thể khó nhìn hình ảnh do giọt nước rửa kính phun ra từ vòi.
- | Màn hình hiển thị và vị trí lắp của công tắc rửa kính sẽ khác nhau tùy vào từng kiểu màn hình và hệ thống.
- | Khi ấn và giữ công tắc rửa kính, nước rửa kính sẽ phun ra khi ấn công tắc.
- | Khi rửa camera phía sau, có thể khó nhìn hình ảnh do có nước rửa kính. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra xung quanh xe một cách trực tiếp.
- | Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiếu cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.

Đèn hỗ trợ đỗ xe

Các đèn hỗ trợ đỗ xe của hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh được lắp đặt ở các vị trí như trong hình.



⚠ CHÚ Ý

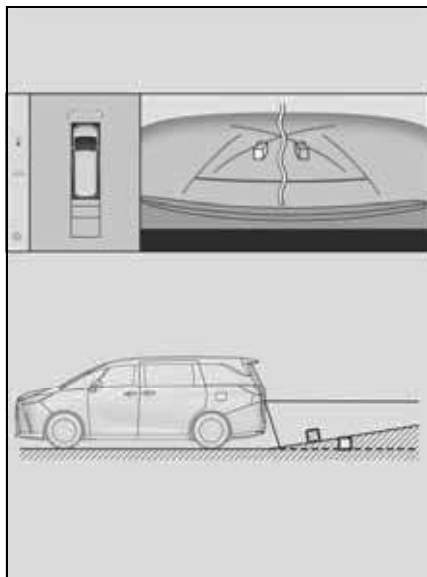
- | Đảm bảo tuân thủ các lưu ý sau, nếu không hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động không chính xác:
 - Không tác dụng lực quá mạnh lên đèn. Nếu không có thể sẽ khiến vị trí hoặc góc lắp đặt của đèn bị xô lệch.
 - Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi đèn vì chúng có cấu tạo để chống lọt nước.
 - Khi vệ sinh đèn, hãy xịt rửa chúng bằng một lượng lớn nước, sau đó lau sạch đèn bằng khăn ướt mềm.
 - Không bôi các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng, dung môi tẩy dầu, lớp phủ thủy tinh... lên vỏ đèn vì chúng được làm từ nhựa trong. Nếu đã lỡ bôi, hãy lau sạch chúng ngay lập tức.
- Không để nhiệt độ của đèn bị thay đổi đột ngột, chẳng hạn như đổ nước nóng vào đèn khi trời lạnh.
- Khi rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không xịt nước trực tiếp vào các đèn hoặc khu vực xung quanh các đèn. Nước cao áp có thể sẽ làm hỏng các đèn và khiến chúng hoạt động không chính xác.
- | Đèn có thể sẽ bị hỏng nếu nó bị va chạm mạnh. Hãy đưa xe đến đại lý Lexus của bạn để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Sự khác biệt giữa màn hình và đường thực tế

Các hình ảnh tổng hợp trên màn hình góc nhìn toàn cảnh và các đường chỉ dẫn sẽ cung cấp các chỉ dẫn khoảng cách trên các bề mặt phẳng. Do đó, sẽ có một sai số nhất định giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

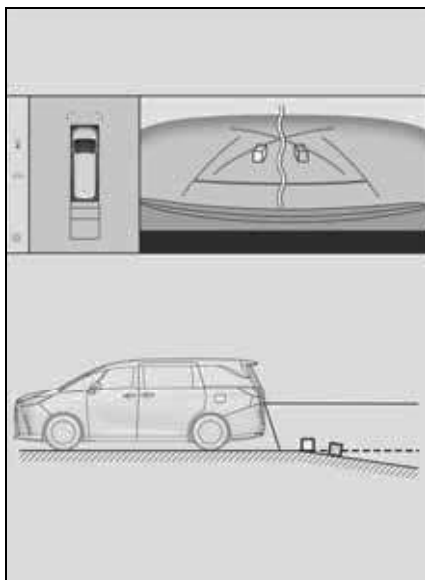
n Khi mặt đường phía sau xe dốc lên

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm gần với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc lên sẽ có vẻ sẽ nằm xa hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



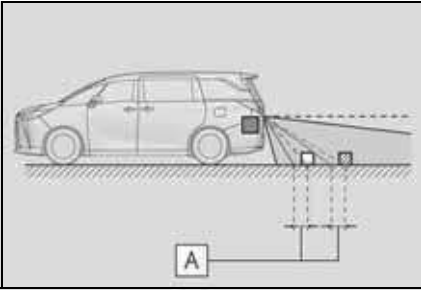
n Khi mặt đường phía sau xe dốc xuống

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm xa với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc xuống sẽ có vẻ sẽ nằm gần hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



n Khi một phần của xe bị lún xuống

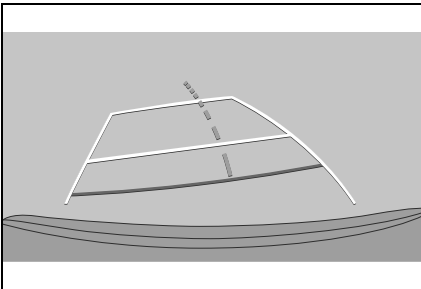
Khi có bất kỳ phần nào của xe bị thấp xuống do tập trung quá nhiều trọng lượng của hành khách hoặc tải trọng, thì sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.



A Sai số

n Đường tâm của đường đi dự kiến

Vì các đường chỉ dẫn được hiển thị nằm lơ lửng giữa không trung gần cản sau, nên đôi khi chúng có thể sẽ trông như bị lệch tâm.



n Hiển thị chế độ góc nhìn toàn cảnh (bao gồm cả màn hình phóng to)

Trên màn hình, có vẻ như vẫn có khoảng cách giữa cản xe và vật thể hoặc phương tiện khác, và dường như không có khả năng bị va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

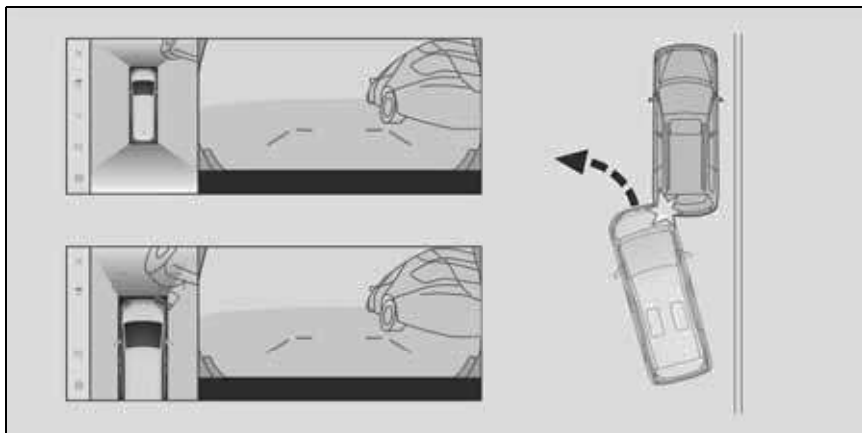
Sự khác biệt giữa hình ảnh trên màn hình và các vật thể 3D thực tế

Vì các đường chỉ dẫn và hình ảnh trên màn hình được hiển thị cho một bề mặt phẳng nên sẽ không thể xác định được vị trí của các vật thể ba chiều. Khi tiến tới gần một vật thể ba chiều có hình dạng loe rộng ra bên ngoài (chẳng hạn như sàn phẳng của xe tải), hãy lưu ý tới những lưu ý sau.



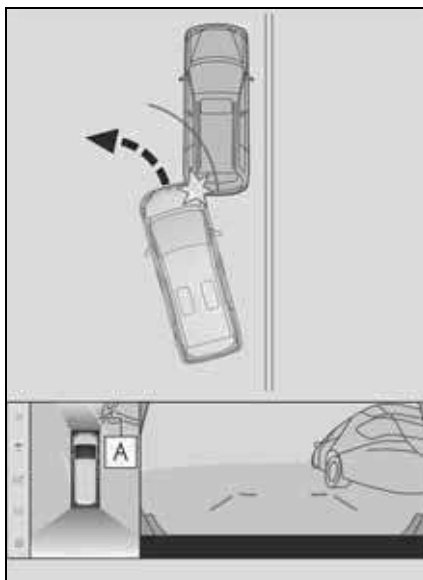
CẢNH BÁO

! Khi màn hình của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có màu đỏ, hãy kiểm tra cẩn thận bằng mắt thường trước khi lái xe. Đang có nguy cơ bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ.



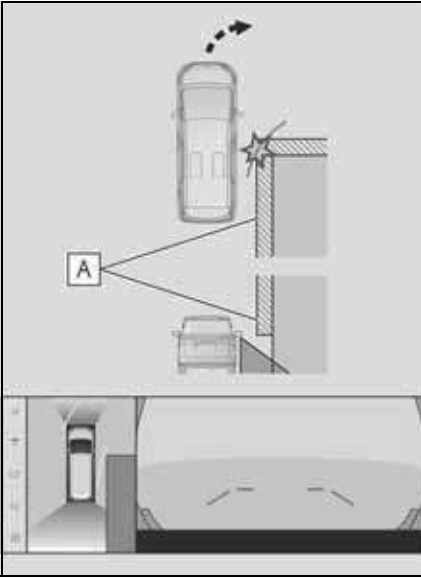
n Đường đi dự kiến

- Trên màn hình, có vẻ như cản xe đã nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với vật thể hoặc phương tiện. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.



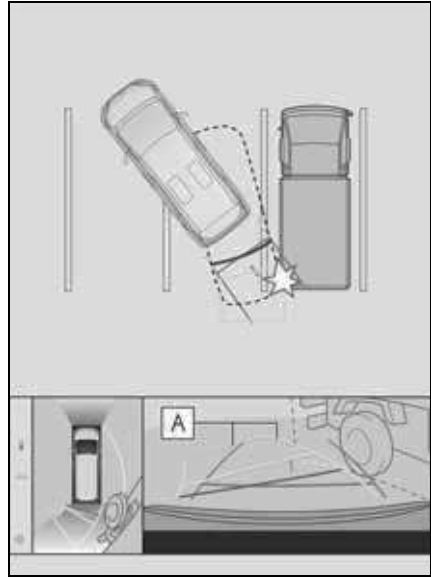
A Đường đi dự kiến

- Các vật thể ba chiều nằm ở vị trí cao (chẳng hạn như phần chìa ra của bức tường hoặc phần sàn chở hàng của xe tải) có thể sẽ không xuất hiện trên màn hình. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.



A Phần nhô ra của một bức tường

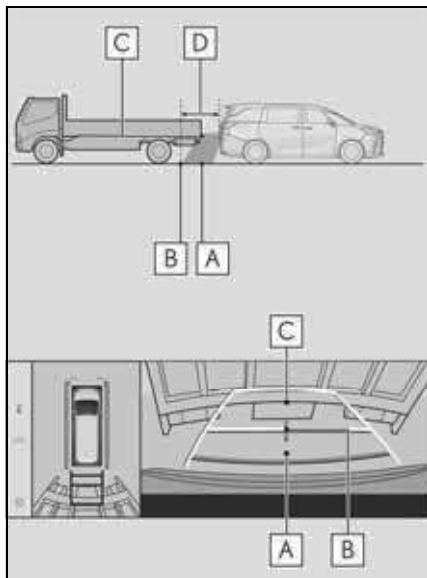
- Trên màn hình, phần sàn của thùng xe tải có thể nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với xe tải. Tuy nhiên, trên thực tế phần sàn của thùng xe tải có thể đã trùng với các đường đi dự kiến và nếu bạn lùi theo chỉ dẫn của các đường đi dự kiến, xe có thể sẽ bị va chạm với xe tải. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.



A Đường đi dự kiến

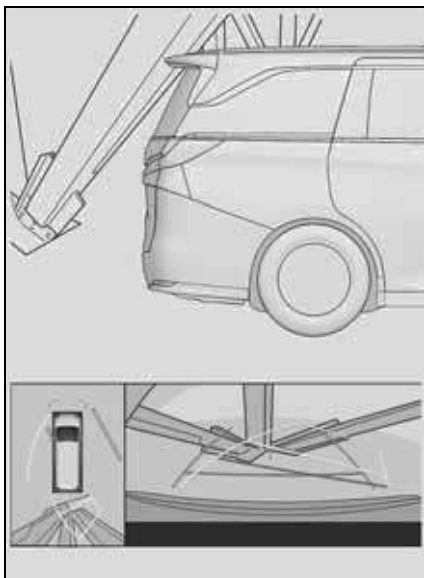
n Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Trên màn hình, các đường chỉ dẫn khoảng cách cho biết rằng một xe tải đang đỗ tại điểm **B**. Tuy nhiên, trong thực tế, nếu bạn lùi xe đến điểm **A**, xe bạn sẽ va chạm với xe tải. Trên màn hình, có vẻ như điểm **A** nằm gần hơn so với điểm **B** và điểm **C**. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng cách đến điểm **A** và điểm **C** là như nhau, và điểm **B** nằm xa hơn điểm **A** và điểm **C**. Hãy đảm bảo kiểm tra một cách trực quan môi trường phía sau và xung quanh xe bạn. Khoảng cách đến điểm **D** là khoảng 1 m.



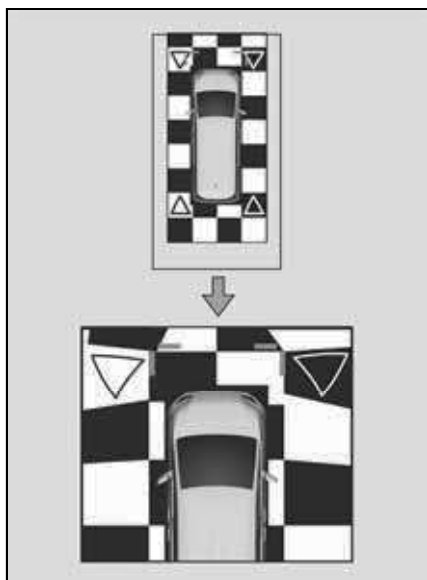
n Phần chia ra của dầm chéo

Ở góc nhìn toàn cảnh, một dầm chéo có thể sẽ xuất hiện thẳng và có vẻ như sẽ không có nguy cơ bị va chạm, tuy nhiên, vì phần trên của dầm thực tế nằm chia ra nên xe có thể sẽ va chạm với nó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát bằng mắt.



n Chức năng phóng to hình ảnh

Khác với chế độ góc nhìn toàn cảnh thông thường, chức năng phóng to màn hình quan sát góc nhìn toàn cảnh sẽ phóng to trên biểu tượng xe. Do đó, các vạch kẻ trắng trên mặt đường, các bức tường và các vật thể khác có thể sẽ bị cong.



Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường

Nếu bạn nhận thấy hoặc gặp các sự cố với các triệu chứng dưới đây, hãy kiểm tra lại vấn đề và tham khảo nguyên nhân có thể gây ra sự cố và giải pháp để xử lý.

Nếu những triệu chứng sau chưa được giải quyết, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Hình ảnh khó quan sát	<ul style="list-style-type: none"> • Xe đang ở trong khu vực tối hoặc đang vào ban đêm. • Nhiệt độ xung quanh ống kính là cao hoặc thấp. • Khi nhiệt độ bên ngoài thấp. • Có nước đọng trên camera. • Trời mưa hoặc ẩm ướt. • Có các tạp chất (bùn, bụi...) dính trên camera. • Có ánh nắng mặt trời hoặc đèn pha chiếu thẳng vào camera. • Khi sử dụng xe ở dưới ánh đèn huỳnh quang, đèn nat-tri hoặc đèn thủy ngân... 	<p>Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.</p> <p>Hãy sử dụng lại màn hình quan góc nhìn cảnh khi camera và các điều kiện sử dụng đã được cải thiện.</p> <p>Quy trình điều chỉnh chất lượng hình ảnh của màn hình góc nhìn toàn cảnh cũng giống như quy trình điều chỉnh màn hình đa phương tiện. (→P.87)</p>
Hình ảnh bị mờ	Bụi bẩn hoặc tạp chất, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, đã dính vào ống kính camera.	<p>Hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.</p> <p>Sử dụng thiết bị vệ sinh camera chuyên dụng và lau sạch ống kính camera.</p> <p>Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".</p>
Màn hình bị lệch	Camera đã bị va chạm mạnh.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	Vị trí của camera bị lệch.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	<ul style="list-style-type: none"> Xe bị nghiêng (Xe đang chở tải nặng, áp suất lốp quá thấp do thủng lốp...). Xe đang trên dốc. 	Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.
Đường đi dự kiến của xe dịch chuyển ngay cả khi giữ thẳng tay lái (đường chỉ dẫn bề rộng xe và đường đi dự kiến không thẳng hàng).	Có lỗi trong các tín hiệu đầu ra của cảm biến vô lăng.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn không được hiển thị	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại. Nếu giải pháp này vẫn không giải quyết được vấn đề, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Không thể phóng to màn hình hiển thị toàn cảnh. Không thể hiển thị chế độ nhìn xuyên/chế độ quan sát di chuyển, chế độ quan sát bên dưới gầm xe và chế độ quan sát khi vào cua.	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể bị hư hỏng hoặc bị dính bẩn.	Hãy tuân thủ quy trình sửa chữa cho các sự cố của cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (Để biết thông tin chi tiết về cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, xem "Hướng dẫn sử dụng".)
Nước rửa kính không phun ra.	Khi bình chứa nước rửa kính bị cạn.	Thay nước rửa kính.
	Khi một vòi phun bị tắc	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	Khi nước rửa kính bị đóng băng.	Sử dụng các loại dung dịch phù hợp với nhiệt độ bên ngoài.
	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại.
	Nước rửa kính không đến được các đường ống dẫn nước do không hoạt động trong một thời gian kéo dài.	Vận hành bộ rửa camera vài lần.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Khó quan sát hình ảnh của camera sau.	Các tạp chất (như nước, tuyết, bùn...) đọng trên ống kính camera.	Rửa sạch camera bằng một lượng nước lớn, rồi lau lại bằng một miếng giẻ mềm có thấm nước.
	Vật thể lạ (như băng, tuyết hay bùn) bám vào các chi tiết xung quang ống kính của camera.	Lấy vật thể lạ ra.
Công tắc phun nước không phản hồi.	Theo dõi góc nhìn toàn cảnh đang bị trục trặc.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Thông tin về phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí

Sản phẩm này chứa các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí.

Bạn có thể lấy thông tin về các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí và/hoặc mã nguồn từ đường dẫn sau:

<https://www.denso.com/global/en/opensource/svss/toyota>

10-1. Phụ lục

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh318

Các thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống giải trí trên ghế sau331

Giấy chứng nhận và nhãn hiệu333

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh

Thông tin về các phương tiện có thể sử dụng

Các thông số kỹ thuật của các loại đĩa ghi dữ liệu và các thiết bị khác có thể sử dụng được liệt kê sau đây.

n Định dạng và thông số kỹ thuật của thẻ nhớ USB

Các định dạng và tiêu chuẩn của thẻ nhớ USB có thể được sử dụng và các giới hạn sử dụng được liệt kê sau đây.

Định dạng USB	USB2.0 HS (480MBPS)
Định dạng file	FAT 16/32
Phân nhóm giao tiếp	Cấp độ lưu trữ dung lượng lớn
Số thư mục tối đa	3000 (bao gồm cả thư mục gốc)
Số lượng cấp thư mục tối đa	8
Số file tối đa	9999 (tối đa 255 file trong mỗi thư mục)
Dung lượng bộ nhớ	Tối đa 32 GB
Kích thước tối đa của một file	2GB

- Các file khác với các định dạng trên có thể sẽ không được phát một cách chính xác hoặc thông tin như tên file hoặc thư mục có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Xin vui lòng xác định rằng thiết bị này có thể sẽ không phát được thẻ nhớ USB của bạn.
- Tùy thuộc vào máy vi tính được sử dụng để lưu file trên thẻ nhớ USB, mà các file ẩn có thể sẽ được lưu cùng với các file cần phát. Người dùng nên xóa các file ẩn này. Chúng có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới quá trình phát và làm ảnh hưởng tới việc chuyển các file một cách chính xác.

Định dạng thông tin

Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

n MP3

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	MP3 (MPEG1 LAYER 3, MPEG2 LSF LAYER 3)
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	MPEG1 LAYER 3:32, 44.1, 48 MPEG2 LSF LAYER 3:16, 22.05, 24

Tốc độ bit rate được hỗ trợ (kbps)*	MPEG1 LAYER 3:32 to 320 MPEG2 LSF LAYER 3:8 to 160
Chế độ kênh được hỗ trợ	Stereo, joint stereo, dual channel, monaural
Nhãn ID3	ID3 Ver. 1.0, 1.1, 2.2, 2.3 (số ký tự tiêu chuẩn sẽ phụ thuộc vào từng phiên bản)

*: Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

n WMA

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	WMA Ver. 7, 8, 9 (9.1, 9.2)
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	32, 44.1, 48
Tốc độ bit rate được hỗ trợ (kbps)* ^{1, 2}	Phiên bản 7, 8: CBR (Tốc độ truyền dữ liệu cố định) từ 48 đến 192 Phiên bản 9 (9,1/9,2): CBR từ 48 đến 320

*¹: Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

*²: Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

n AAC

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ* ¹	MPEG4 AAC-LC
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48
Tốc độ bit rate được hỗ trợ (kbps)* ²	Từ 8 đến 320
Chế độ kênh được hỗ trợ* ³	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)

*¹: File ADIF không được hỗ trợ.

*²: Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

*³: Kênh đôi (dual channel) không được hỗ trợ.

n WAV (LPCM)

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)* ¹	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng bit lượng tử được hỗ trợ (bit)* ²	16/24
Chế độ kênh được hỗ trợ	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)

*¹: Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

*²: Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

n **FLAC**

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ^{*1}	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng bit lượng tử được hỗ trợ (bit) ^{*2}	16/24

*1: Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

*2: Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

n **ALAC**

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ^{*1}	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 64, 88.2, 96
Số lượng bit lượng tử được hỗ trợ (bit) ^{*2}	16/24

*1: Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

*2: Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

n **Ogg Vorbis**

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ^{*1}	8, 11.025, 16, 22.05, 32, 44.1, 48
Tốc độ bit rate được hỗ trợ (kbps) ^{*2}	Từ 32 đến 500

*1: Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.

*2: Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

n **Tên file**

Các file duy nhất có thể được nhận dạng là file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis và được phát là những file có đuôi ".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga".

Hãy lưu các file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis với đuôi

".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga".

n **Giới thiệu về nhãn ID3, nhãn WMA, nhãn AAC, nhãn và nhận xét Vorbis**

- Các file MP3 có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn ID3, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file WMA có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn WMA, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file AAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn AAC, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...

- Các file WAV (LPCM) có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file FLAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file ALAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file Vorbis có kèm các thông tin ký tự được gọi là phần bình luận Vorbis, cho phép lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...

n Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao

Thiết bị này hỗ trợ phát các nguồn âm thanh có độ phân giải cao. Khái niệm "độ phân giải cao" được xây dựng dựa trên định nghĩa của Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEITA). Sau đây là danh sách các định dạng và kiểu đĩa được hệ thống hỗ trợ.

- Các định dạng file được hỗ trợ

WAV, FLAC, ALAC, Ogg Vorbis

- Phương tiện có thể phát

Thẻ nhớ USB

Thông tin về các dữ liệu video có thể phát từ thẻ nhớ USB

Các định dạng sau được hỗ trợ cho các file video được ghi từ máy vi tính vào thẻ nhớ USB.

Định dạng	Bộ mã hóa
Đuôi file MPEG4: ".mp4" ".m4v"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4 AVC, MPEG-4 ● Codec âm thanh: MP3, AAC
Đuôi file AVI: ".avi"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4, MPEG-4 AVC, WMV9, WMV9 Advanced Profile ● Codec âm thanh: MP3, AAC, WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)
Đuôi file Windows Media Video: ".wmv"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: WMV9, WMV9 Advanced Profile ● Chuẩn nén âm thanh: WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)

- Độ phân giải tối đa được hỗ trợ là 1920 x 1080 điểm ảnh.
- Tốc độ khung hình tối đa được hỗ trợ là 60i/30p.
- Có thể sẽ không phát được file video, tùy thuộc vào loại thiết bị ghi, điều

kiện ghi và thẻ nhớ USB được sử dụng.

Thông tin về điện thoại iPhone/máy nghe nhạc iPod

n Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

► Kiểu A



Sử dụng sản phẩm thương hiệu có nhãn Made for Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với sản phẩm của Apple, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple.

Sử dụng logo Apple CarPlay nghĩa là giao diện người dùng xe thỏa mãn tiêu chuẩn vận hành của Apple.

Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn.

Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

iPhone, iPod, iPod touch, Siri và Lightning là các thương hiệu của Công ty Apple, được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Các phiên bản

- Điện thoại iPhone 12 Pro Max
- Điện thoại iPhone 12 Pro
- Điện thoại iPhone 12
- Điện thoại iPhone 12 mini
- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- iPhone 11 Pro Max
- iPhone 11 Pro
- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS

- iPhone XR
- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- Trình phát nhạc iPod touch (thế hệ thứ 7)
- ▶ Kiểu B



Sử dụng sản phẩm thương hiệu Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn. Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

Điện thoại iPhone, trình phát nhạc iPod, trình phát nhạc iPod touch, máy tính bảng iPad, máy tính bảng iPad mini, máy tính bảng iPad Pro và cáp sạc Lightning là các nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Các phiên bản

- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- Điện thoại iPhone 12 Pro Max
- Điện thoại iPhone 12 Pro
- Điện thoại iPhone 12
- Điện thoại iPhone 12 mini
- iPhone 11 Pro Max
- iPhone 11 Pro

- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS
- iPhone XR
- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- iPhone 6 Plus
- iPhone 6
- iPhone 5s
- Máy tính bảng iPad Pro 10,5 inch
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 5)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 4)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 3)
- Máy tính bảng iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 2)
- Máy tính bảng iPad Pro 12,9 inch (thế hệ đầu tiên)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 3)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 2)
- iPad Pro 11 inch
- Máy tính bảng iPad Pro 9,7 inch
- iPad Air (thế hệ thứ 3)
- iPad Air 2
- iPad Air
- iPad mini (thế hệ thứ 5)
- Máy tính bảng iPad mini 4
- Máy tính bảng iPad mini 3
- Máy tính bảng iPad mini 2
- iPad (thế hệ thứ 8)

- iPad (thế hệ thứ 7)
- Máy tính bảng iPad (thế hệ thứ 6)
- Máy tính bảng iPad (thế hệ thứ 5)
- Trình phát nhạc iPod touch (thế hệ thứ 7)
- iPod touch (thế hệ thứ 6)

Thông tin về Apple CarPlay

n Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

Use of the Apple CarPlay logo means that a vehicle user interface meets Apple performance standards. Apple is not responsible for the operation of this vehicle or its compliance with safety and regulatory standards. Please note that the use of this product with iPhone, iPod, or iPad may affect wireless performance.

Apple CarPlay is a trademark of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries.



Thông tin về Android Auto

n Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

androidauto

- Android và Android Auto thương hiệu đã được đăng ký của Google LLC.

Thông tin thẻ nhớ USB

n Các file nhạc được ghi bằng máy vi tính

Có thể phát các file nhạc sau.

- MP3
- WMA
- AAC
- FLAC
- WAV
- ALAC
- Ogg Vorbis

Các thông số kỹ thuật của file MP3/WMA/AAC

Một số hạn giới hạn nhất định được áp dụng cho các tiêu chuẩn của file MP3/WMA/AAC có thể được sử dụng, và đĩa quang và định dạng lưu trữ các file đó. Microsoft, Windows và Windows Media là các thương hiệu đã được đăng ký của Tập đoàn Microsoft tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

n MP3

MP3 (MPEG Audio LAYER 3) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh. Khi sử dụng định dạng MP3, dung lượng của các file có thể sẽ được nén xuống còn khoảng 1/10 so với file gốc.

n WMA

WMA (Windows Media Audio) là định dạng nén âm thanh của Tập đoàn Microsoft. Định dạng này có thể nén các file về kích thước kể cả khi còn nhỏ hơn file MP3.

This product is protected by certain intellectual property rights of Microsoft. Use or distribution of such technology outside of this product is prohibited without a license from Microsoft.

n AAC

AAC (Advanced Audio Coding) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh được sử dụng trong tiêu chuẩn mã hóa MPEG2 và MPEG4.

Thông tin về kết nối Bluetooth®

Các thông số kỹ thuật và cấu hình của thiết bị Bluetooth® khả dụng như sau.

Hạng mục	Âm thanh Bluetooth®
Các thông số kỹ thuật của kết nối Bluetooth® được hỗ trợ	Bluetooth® Core Specification Ver.5.0 trở lên
Cấu hình được hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> Cấu hình A2DP (Advanced Audio Distribution Profile) để truyền dữ liệu âm nhạc: Ver. 1.3.2 trở lên Cấu hình AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile) được dùng để điều khiển (phát, dừng phát...) âm thanh di động từ hệ thống đa phương tiện: Phiên bản 1.6.2 trở lên
Codec được hỗ trợ	LDAC, AAC, SBC

- Điều này sẽ không đảm bảo rằng tất cả các thiết bị Bluetooth® có thể kết nối với hệ thống đa phương tiện trên xe.

■ Chứng nhận



Bluetooth® là một thương hiệu đã được đăng ký của Bluetooth SIG. Inc.

■ LDAC

LDAC and LDAC logo are trademarks of Sony Corporation.



Thông tin Gracenote®

Khi nghe nhạc, hệ thống đa phương tiện sẽ tìm kiếm trong cơ sở dữ liệu tên album, tên nghệ sĩ, thể loại và tên bản nhạc. Nếu thông tin tương ứng được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, thông tin sẽ được gán tự động. Cơ sở dữ liệu Gracenote® được sử dụng cho thông tin cơ sở dữ liệu lưu trữ trong hệ thống đa phương tiện này.

Gracenote, the Gracenote logo and logotype, "Powered by Gracenote" and Gracenote MusicID are either registered trademarks or trademarks of Gracenote, Inc. in the United States and/or other countries.



n Cơ sở dữ liệu Gracenote®

- | Thông tin tiêu đề được chỉ định tự động có thể sẽ khác với thông tin tiêu đề thực tế.
- | Nội dung của dữ liệu được cung cấp bởi "cơ sở dữ liệu truyền thông Gracenote" không được đảm bảo chính xác 100%.

Thông tin về giao diện HDMI

Các tiêu chuẩn về tín hiệu video và âm thanh của các thiết bị HDMI khả dụng như sau.

Hạng mục	Tiêu chuẩn
Tín hiệu video được hỗ trợ	480p, 720p, 1080i, VGA
Tín hiệu âm thanh được hỗ trợ	LPCM 2ch

▶ Kiểu A

The terms HDMI, HDMI High-Definition Multimedia Interface, HDMI trade dress and the HDMI Logos are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing Administrator, Inc.



▶ Kiểu B

The terms HDMI, HDMI High-Definition Multimedia Interface, and the HDMI Logo are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing Administrator, Inc. in the United States and other countries.



Các thông tin về chức năng hiển thị thông tin văn bản

Số lượng các ký tự có thể được hiển thị dưới dạng thông tin trên mỗi màn hình là có giới hạn. Hệ thống có thể sẽ không hiển thị được tất cả thông tin. Ngoài ra, có những trường hợp mà các thông tin sẽ không được hiển thị một cách chính xác hoặc không hiển thị được, tùy thuộc vào nội dung thông tin được lưu.

Thông tin về kết nối Wi-Fi®

Wi-Fi®, Miracast®, Wi-Fi Direct® and WMM® are registered trademarks of Wi-Fi Alliance®.
Wi-Fi Protected Setup™, Wi-Fi CERTIFIED™, WPA™, WPA2™ and WPA3™ are trademarks of Wi-Fi Alliance®.

Thông tin về MPEG LA

This product is licensed under the MPEG-4 patent portfolio license, AVC patent portfolio license and VC-1 patent portfolio license for the personal use of a consumer or other uses in which it does not receive remuneration to

(i) encode video in compliance with the MPEG-4 Visual Standard, AVC Standard and VC-1 Standard ("MPEG-4/AVC/VC-1 Video") and/or

(ii) decode MPEG-4/AVC/VC-1 Video that was encoded by a consumer engaged in a personal activity and/or was obtained from a video provider licensed to provide MPEG-4/AVC/VC-1 Video.

No license is granted or shall be implied for any other use.

Additional information may be obtained from MPEG LA, L.L.C. See <http://www.mpegla.com>.

Các thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống giải trí trên ghế sau

Thông tin về giao diện HDMI

Các tiêu chuẩn về tín hiệu video và âm thanh của các thiết bị HDMI khả dụng như sau.

Hạng mục	Tiêu chuẩn
Tín hiệu video được hỗ trợ	480p, 576p, 720p, 1080p, VGA
Tín hiệu âm thanh được hỗ trợ	LPCM 2ch

The terms HDMI, HDMI High-Definition Multimedia Interface, HDMI trade dress and the HDMI Logos are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing Administrator, Inc.



Thông tin về phần mềm mở

Có thể kiểm tra các thông tin cấp phép phần mềm mã nguồn mở của Hệ thống giải trí trên ghế sau từ màn hình cài đặt Hệ thống giải trí trên ghế sau.

Thông tin về kết nối Wi-Fi®

Wi-Fi® is a registered trademark of Wi-Fi Alliance®.

Thông tin về MPEG LA

This product is licensed under the AVC patent portfolio license for the personal use of a consumer or other uses in which it does not receive remuneration to

(i) encode video in compliance with the AVC Standard ("AVC Video") and/or

(ii) decode AVC Video that was encoded by a consumer engaged in a personal activity and/or was obtained from a video provider licensed to provide AVC Video.

No license is granted or shall be implied for any other use.

Additional information may be obtained from MPEG LA, LLC. See <http://www.mpegla.com>.

Giấy chứng nhận và nhãn hiệu

Mã QR

QR Code là thương hiệu đã được đăng ký của DENSO WAVE INCORPORATED tại Nhật Bản và các quốc gia khác.

Dữ liệu bản đồ

©2022 HERE

Hãy truy cập vào liên kết bên dưới để xem thông báo cấp phép dữ liệu.

<https://legal.here.com/terms/general-content-supplier/terms-and-notice/>

THỎA THUẬN CẤP PHÉP CỦA NGƯỜI DÙNG

<https://legal.here.com/en-gb/terms/end-user-license-agreement>

Mục lục

Bảng danh mục theo thứ tự bảng chữ cái	336
---	-----

Bảng danh mục theo thứ tự bảng chữ cái

A

Âm thanh	178
Âm thanh Bluetooth®	204
Âm vòm	105
Adjusting	
Chất lượng hình ảnh	109
Ăng ten	
Radio.....	183
Android Auto.....	201
Điện thoại thông minh đã được đăng ký	148
Điện thoại thông minh chưa được đăng ký	146
Apple CarPlay.....	198
Điện thoại thông minh đã được đăng ký	143
Điện thoại thông minh chưa được đăng ký	141

B

Bật/tắt hệ thống âm thanh.....	34
Bàn phím	
Nhập các chữ và số.....	29
Bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.....	170
Bản đồ	
Thay đổi hướng	32
Bản đồ thành phố	31
Đang di chuyển	33
Phóng to/thu nhỏ	31
Bản đồ thành phố.....	31
Biểu tượng trạng thái.....	23

C

Camera tốc độ.....	159
Cài đặt	
Cài đặt các thiết bị Bluetooth®... ..	113
Cài đặt thông tin đại lý	90
Các cài đặt người lái	82
Các cài đặt chung	85
Các cài đặt chỉ dẫn	99
Các cài đặt hiển thị bản đồ.. ..	95, 158
Các cài đặt của hệ thống dẫn đường	95
Cài đặt màn hình góc nhìn toàn cảnh	

.....	299
Các cài đặt riêng tư.....	90
Các cài đặt của đài radio	105
Cài đặt tuyến đường.....	97
Các cài đặt của màn hình	87
Các cài đặt bảo mật.....	90
Các cài đặt âm thanh và phương tiện	105
Các cài đặt khác nhau	77
Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói	89
Các cài đặt Wi-Fi®	111
Các cấu hình có khả năng tương thích	126
Các cài đặt bảo mật	90
Các cài đặt hiển thị bản đồ.....	158
Các cài đặt Wi-Fi®	111
Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao.....	318
Các nút điều khiển trên vô lăng	
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại)	241, 242
Điều khiển giọng nói	62
Các thao tác điều khiển cơ bản trên màn hình.....	27
Cách xử lý	
Apple CarPlay/Android Auto	150
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại)	237
Màn hình góc nhìn toàn cảnh.....	316
Chỉ đường	173
Chỉnh sửa điểm đi qua.....	172
Chế độ Highway	161
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại)	234
Chuyển chế độ màn hình	108
Chuyển đổi điện thoại.....	253
Cổng USB.....	37

D

Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại)	
Bổ sung.....	257
Xóa.....	258
Sửa đổi.....	257
Hộp số phụ	254

D

Đăng ký

Thiết bị Bluetooth® 127

Thông tin đại lý 90

Người lái 72, 79

Danh sách thường xuyên liên lạc
..... 259

Hồ sơ được lưu 79

Đặt điểm cần đi qua trong lộ trình .. 171

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm
đến 163

Đang truyền dữ liệu

Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại) .. 254

Điểm đỗ xe trên đường phố..... 159

Điện thoại di động

Kết nối..... 130

Xóa 130

Đăng ký..... 127

Điều chỉnh

Chất lượng âm thanh 110

Điều chỉnh âm lượng

Âm thanh 34

Âm lượng của chức năng chỉ dẫn
bằng giọng nói của hệ thống dẫn
đường..... 105Điện thoại (nhận cuộc gọi và người
nhận) 241, 242

Âm lượng hệ thống 105

Điều chỉnh âm lượng 34

Điện thoại (Nhạc chuông/receiver)
..... 113

Điều chỉnh chất lượng âm thanh..... 110

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh..... 109

Điều khiển gọi điện 249

Định dạng thông tin 318

G

Gửi tin nhắn mới..... 261

Gracenote® 184, 318

H

Hệ thống giải trí cho hàng ghế phía sau

Điều chỉnh góc nghiêng của màn
hình..... 49

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh . 117

Android Auto 223

Apple CarPlay 222

Âm thanh Bluetooth® 225

Thay đổi nguồn phát 52

Kết nối thiết bị HDMI..... 51

Phương thức kết nối cho hàng ghế
sau Miracast® 229

DAB..... 215

Phương thức ngắt kết nối Miracast
cho hàng ghế sau® 231

Các chức năng và điều khiển 40

HDMI 227

Phương thức kết nối tai nghe 57

iPod/iPhone 220

Thông tin giấy phép 120

Miracast® 228

Sử dụng từ các ghế trước 59

Các phương pháp điều khiển 42

Chỉ phát ra âm thanh..... 48

Bật và tắt nguồn cấp..... 47

Các lưu ý với Miracast của hàng ghế
sau® 228

Radio..... 214

Các cài đặt HDMI cho hàng ghế sau
..... 119

Ghế sau Miracast® 230

Cài đặt màn hình..... 116

Thay đổi chế độ màn hình 118

Thay đổi chế độ phát âm thanh ... 54

Thẻ nhớ USB 217, 218

Điều chỉnh âm lượng 53

Hệ thống điều khiển bằng giọng nói 60

Hiển thị các biểu tượng POI..... 157

Hiển thị các thông tin của một địa điểm
..... 156

Hiển thị hướng lên trên 32

Home

Đăng ký..... 163

Cài đặt nhà làm điểm đến..... 163

Hướng lên phía bắc 32

I

Internet

Hoạt động 267

Màn hình	266
iPod/iPhone	194

K

Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®	209
Kết thúc cuộc gọi	252
Khẩu lệnh	64
Khi nối moóc	
Thiết bị Bluetooth®	130
iPod	37
Miracast®	209
Cổng USB	37
Wi-Fi®	136

M

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể ..	169
Màn hình cảm ứng.....	24
Màn hình góc nhìn toàn cảnh	272
Màn hình hiển thị làn đường	174
Menu chính	21
Miracast®	210
My setting	
Thay đổi và đăng ký thông tin người lái	79
Đăng ký.....	72

N

NaviBridge	167
Nghe radiô	178
Nhận cuộc gọi hoặc trả lời cuộc gọi	
Cuộc gọi thứ 2	250

M

Phát nhạc	
Android Auto	201
Apple CarPlay	198
Âm thanh Bluetooth®	204
iPod/iPhone	194
Miracast®	210
Thẻ nhớ USB	187, 190

R

Radiô AM	178
Radiô FM	178
Radiô Internet	184

S

Smartphone	
Kết nối.....	130
Xóa.....	130
Đăng ký.....	127
Đặt điểm đến (NaviBridge)	167
Sử dụng Android Auto	
Điện thoại thông minh đã được đăng ký	148
Điện thoại thông minh chưa được đăng ký	146
Sử dụng Apple CarPlay	
Điện thoại thông minh đã được đăng ký	143
Điện thoại thông minh chưa được đăng ký	141
Sử dụng bảng điều khiển đa năng phía sau	42

T

Tài khoản Lexus	72
Thay đổi lộ trình	171
Thay đổi tỷ lệ	31
Thêm một điểm đi qua trong lộ trình	166
Thẻ nhớ USB	187, 190
Thiết bị Bluetooth®	
Kết nối.....	130
Xóa.....	130
Đăng ký.....	127
Cài đặt làm thiết bị chính	133
Cài đặt làm thiết bị phụ	134
Thị trường tiêu thụ	
Bổ sung.....	166
Xóa điểm đến gần đây.....	100
Xóa.....	173
Đang tìm kiếm	162
Thông điệp.....	260
Thông tin đại lý	90

Thực hiện cuộc gọi	
Tín hiệu âm liên tục	245
Danh sách thường xuyên liên lạc	244
Trong cuộc gọi	251
Thông điệp	263
Nhập số từ bàn phím	245
Lịch sử cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến	243
Địa chỉ liên hệ đã đăng ký	244
Thực hiện cuộc gọi hội nghị	252
Thời gian đến nơi dự kiến	169
Tìm kiếm lại một lộ trình	175
Tìm kiếm điểm đến	163
nhập ký tự	163
Lịch sử điểm đến	164
Kế hoạch lái xe	164
Home	163
Các ứng dụng tương thích với điện thoại thông minh	167
Tìm kiếm theo từ khóa	70
Tự động cân bằng âm thanh	105
Tự chối cuộc gọi	248
Trả lời cuộc gọi/Nhận cuộc gọi	247
Trả lời tin nhắn	261
Trình duyệt	
Hoạt động	267
Màn hình	266
Trình duyệt web	
Hoạt động	267
Màn hình	266
Tùy chọn bản đồ	
Các tùy chọn của bản đồ dẫn đường	157

V

Vệ sinh camera	301
Vị trí hiện tại	
Màn hình	31
Đang chỉnh sửa	100

W

Wi-Fi®	
Khi nối moóc	136

X

Xóa	
Thiết bị Bluetooth®	130
Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại)	258
Lịch sử điểm đến	100
Thị trường tiêu thụ	173
Người lái	82
Xóa các thông tin cá nhân	90

Y

Yêu thích	100
-----------------	-----

Để có thêm thông tin về các hạng mục sau, hãy xem “Hướng dẫn sử dụng”.

- Điều hoà không khí
- Bộ sưởi ghế
- Bộ thông gió cho ghế
- Bộ sưởi vô lăng
- Màn hình hiển thị năng lượng
- Mức tiêu hao nhiên liệu
- Tùy chọn cá nhân trên xe

